

Ian Lari

Những cuộc phiêu lưu kỳ lạ của Karik và Valia



WWW.VNTHUQUAN.NET, 2008.

Ian Lari

Những cuộc phiêu lưu kỳ lạ của Karik và Valia

Dịch giả: Văn Trọng

Chương 1

**CUỘC NÓI CHUYỆN KHÓ CHỊU VỚI BÀ – MẸ LO
LẮNG – DZHEK ĐI THEO SÁT GÓT – VẬT KỶ LẠ
TÌM THẤY TRONG PHÓNG LÀM VIỆC CỦA GIÁO
SƯ ENOTOV – SỰ BIẾN MẤT BÍ ẨN CỦA CỬA
IVAN GORMOGENOVICH**

Mẹ phủ lên bàn chiếc khăn trải bàn to và trắng. Bà đặt lên đó các đĩa ăn, dao, thìa nĩa.

Bà làm bầm nói:

- Đến bữa ăn trưa rồi mà bọn trẻ chẳng thấy tăm hơi đâu cả. Chúng ở đâu – không làm sao hiểu nổi... Trước kia ấy à! Thời tôi còn nhỏ...

- Trời ơi! – Mẹ nói – Bọn chúng thậm chí còn chưa ăn sáng nữa.

Mẹ bước lại gần cửa sổ bỏ ngỏ, xoay người trên bậu cửa và gọi to lên:

- Karik! Valia!

Bà lại bắt đầu làm bầm:

- Thế đấy, cứ là vội vàng cuống quýt lên! Chạy thực mạng!

Đứng đó mà la trong khi đó chắc chúng đang chơi trò nhảy dù. Ngồi đó mà đợi chúng về ăn trưa trong khu biệt đầu chúng đang cần gọi xe cấp cứu.

- Nhảy gì hà mẹ? Rồi cấp cứu nào nữa? – Mẹ sợ hãi hỏi.

- Cấp cứu nào ấy à! – Bà nói và lấy từ túi áo tạp dề ra cuộn len, kim đan và cái bút tắt đang đan dở. Kim đan lấp lánh trên tay bà lôi sợi len trong cuộn ra. – Cái cấp cứu mà người ta gọi cho thằng Valarik hôm qua ấy. – Bà nói và thờ dài.

- Còn thằng Valarik nào nữa hả mẹ?

- Còn thằng nào nữa, đó là một thằng nghịch ngợm trong sân nhà chúng ta. Con của ông quản trị! Nó nghĩ ra cái trò mới ghê chứ! Lấy được ở đâu cái dù cũ làm thành cái dù nhảy rồi nhảy từ ban công xuống theo kiểu nhảy dù.

- Thế rồi sao hả mẹ?

- Chả sao cả! Bị móc quần vào cái ống nước và treo lơ lửng đầu xuống dưới! Treo như vậy cho đến khi xe cấp cứu đến. Ông bác sĩ giận dữ bào đáng lẽ trường hợp này phải gọi xe cứu hỏa thay vì xe cấp cứu! Tuy vậy người ta cũng gỡ thằng Valarik ấy ra khỏi cái ống... Vậy mà con có tưởng tượng được không? Nó chỉ cười khì rồi còn bào là lập được kỷ lục về nhảy dù lâu nhất. Đấy, bọn trẻ bây giờ nghịch ngợm thế đấy!... Hỏi tôi còn nhỏ...

- Trời ơi, - Mẹ nói – Nhưng thực ra bây giờ chúng ở đâu cơ chứ?...

- Còn cái thằng Antia cũng ở trong sân nhà ta nữa! Lúc đầu xây đường xe điện ngầm với bọn trẻ, rồi lại chế tạo tàu ngầm. Thế là rõ rồi... Đường xe điện ngầm bị sụp, cả lũ bị lấp dưới đất. May mà bác quét sân kịp thời nhìn thấy, đào chúng lên không thì chết hết. Con tưởng là sau chuyện đó chúng chừa ư? Đời nào! Một chút xíu cũng không! Lấy những thùng phuy và hòm gỗ làm tàu ngầm. Cố nhiên là chúng đã chết đuối rồi nếu không có anh công an may mắn đi qua. Lạy Chúa, chật vật lắm rồi cũng với được chúng. Chỉ có điều... Phù! – Bà giận dữ nhỏ nước miếng – Con có tưởng tượng được cái lũ ấy nghịch ngợm đến thế nào không? Chưa kịp khô người đã nghĩ ra trò bay vào vũ trụ, uống con cây bạch dương xuống đất rồi hai đứa thì giữ, bọn còn lại...

- Thôi, thôi mà...- Mẹ khoát tay – Mẹ đừng kể nữa! Con không muốn nghe chuyện đó đâu.

Mẹ lại bước đến bên bậu cửa sổ và kêu lên:

- Karik! Valia!

- Hồi tôi còn nhỏ... - Bà lại nói.

Mẹ khoát tay không nghe bà nói, nằm xoài ra bậu cửa:

- Ka-a-rik! Va-a-lia! Ăn-trưa!

Một con mèo kêu meo meo ngoài sân.

- Tôi biết mà! – Bà nói – Tôi biết mà!

- Karik! Valia! – Mẹ lại gọi nữa, rồi quay phía bà hỏi –

Chúng không nói với mẹ là đi đâu ư?

Bà cắn môi giận dữ:

- Hồi tôi còn nhỏ... - Bà nói – Bao giờ tôi cũng nói cho biết là tôi đi đâu, còn bọn trẻ bây giờ ấy à, muốn gì là làm cái ấy. Muốn... là đi Bắc cực, có khi cả Nam cực nữa... Hoặ
c là như bữa trước radiô nói...

- Radiô nói gì hả mẹ? – Mẹ vội vã hỏi.

- Có gì đâu! Một thằng bé nào đó bị chết đuối! Phát thanh viên nói như vậy.

Mẹ rùng mình.

- Không!... – Mẹ nói – Cái đó... cái đó thì không có đâu!

Karik và Valia không đi tắm đâu.

- Tôi chẳng biết! Tôi chẳng biết nữa! – Bà lẩn đầu – Chúng nó có đi tắm hay không tôi không dám chắc... Chỉ có điều từ lâu đã đến lúc phải ăn trưa rồi mà chúng thì vẫn chưa thấy tắm hơi đâu cả. Biết chúng ở đâu? Từ sáng đã chạy đi rồi, không kịp cả ăn sáng nữa.

Mẹ đưa tay vuốt mặt, không nói một lời bước ra khỏi phòng ăn.

- Hồi tôi còn nhỏ... - Bà thở dài.

Nhưng hồi nhỏ bà làm gì thì mẹ vẫn chưa kịp biết: mẹ đứng giữa sân, nheo mắt vì chói mặt trời, ngó nhìn khắp nơi.

Giữa sân, trên đồng cát vàng, cái xẻng con màu xanh của Valia đang nằm cạnh đó, lẫn lóc cái mũ chòm bạc màu của Karik. Ở ngay cạnh là con mèo mập ú màu hung Anjuta đang chống bốn chân lên sưởi nắng. Nó lười nhác nheo mắt và đưa chân ra tựa như muốn tặng mẹ bốn cẳng của mình.

- Bọn trẻ ở đâu hả Anjuta?

Chú mèo khoan khoái ngáp, nhìn mẹ bằng một con mắt rồi lười nhác quay lưng lại.

- Nhưng chúng nó biến đi đâu cơ chứ? – Mẹ lẩm bẩm nói.

Bà đi suốt dọc sân nhà, ngó vào tiệm giặt quần áo, và thậm chí nhìn vào cả các cửa sổ tối đen của nhà hầm trệt nơi người ta chứa củi.

Không ở đâu thấy bóng dáng bọn trẻ.

- Ka-a-rik! – Mẹ gọi to một lần nữa.

Không ai đáp lại cả.

- Va-a-lia! – Mẹ kêu lên.

“Ăng, ăng, gâu, gâu!” – tiếng sủa lên ở đâu đó rất gần.

Ở cầu thang bên, cánh cửa sập vào rất mạnh. Một con chó bécgiê rất to mõm nhọn nhảy ra sân, lôi theo sau cái

xích kêu loảng xoảng.

Chú mèo mập Anjuta nhảy vọt một cái lên đồng củi xếp cao.

“Suyt!” – nó giơ chân rít lên – “Xin... đừng có làm ồn!”

Con chó giận dữ sủa chú mèo Anjuta. Đang đà chạy nó lao lên mô đất, lăn trên cát, bốc đám bụi dày đặt, rồi nhồm dầy, rũ lông, sủa ầm ĩ lao vào mẹ.

Mẹ nhảy tránh sang một bên.

- Lui ra! Không được thế! Cút đi chỗ khác! - Mẹ hoa tay lên.

- Dzhek! Tubo! Lại đây! – Tiếng ai vang lên từ phía cầu thang.

Một người đàn ông mập mập bước ra sân, chân đi xăng đan, tay cầm điều thuốc đang cháy dở. Đó là bác thợ chụp ảnh Smit sống ở tầng bốn.

- Mà làm sao thế, Dzhek? Hả? – Bác mập giơ ngón tay mồm mĩm dọa nạt, nghiêm khắc hỏi. Dzhek lại gần chủ, ngồi xuống làm cái xích kêu loảng xoảng, chăm chỉ dùng chân sau gãi cổ.

Bác mập mỉm cười niềm nở với mẹ.

- Hôm nay đẹp trời quá. Bà có định đi nhà nghỉ mát ngoài ô không? Bây giờ đúng lúc đi hái nấm và câu cá đây.

Mẹ ngược nhìn bác mập, con chó rồi bực bội nói:

- Đồng chí Smit ạ, đồng chí lại thả chó ra không có rọ mõm. Thế mà chó của đồng chí cứ như một con lang. Nhìn người ta cứ như muốn cắn.

Bác mập ngạc nhiên:

- Bà nói về con Dzhek đấy ư? Sao bà lại nghĩ thế? Chú Dzhek của tôi không dám đụng tới cả trẻ nít. Nó hiền như một chú bò câu! Bà có muốn vuốt ve nó không?

Mẹ khoát tay:

- Tôi đâu có rảnh mà vuốt ve chó! Ở nhà bữa ăn thì nguội, trong phòng chưa quét dọn, lại thêm không sao gọi được bọn trẻ... Chúng biến đi đâu tôi không hiểu. Ka-a-rik! Va-a-lia – Bà lại cất tiếng gọi.

- Bà cứ vuốt ve Dzhek đi, rồi đề nghị nó tha thiết. Bà cứ bảo: “Nào Dzhek! Mau tìm Karik và Valia cho bác đi”. Nó sẽ tìm thấy ngay đó.

Bác Smit cúi xuống con chó và vỗ vào cổ nó:

- Dzhek? Sẽ tìm thấy chứ?

Dzhek khẽ rên ư ử rồi đột nhiên nhảy lên liếm vào môi bác chụp ảnh. Bác mập nhảy lùi trở lại ghê tởm nhổ nước miếng, rồi lau môi bằng cùi tay.

Mẹ phì cười.

- Bà đừng vội chế nhạo. – Bác Smit nghiêm trang nói – Đây chính là loài chó trinh sát. Nó đánh hơi đi theo dấu vết

người ta như đầu tàu hỏa đi trên đường sắt. Bà có muốn tôi chứng minh không?

- Tôi tin bác! – Mẹ nói – Tin bác mà không cần phải chứng minh gì hết.

Bác mập xúc động nói:

- Không, không! Xin bà cho phép. Tôi đã nói thế nào thì sự thật thế ấy. Nào, bà cứ đưa cho tôi vật gì đó của Karik và Valia đi... đồ chơi... áo sơ mi... cái mũ chòm... Cái gì cũng được.

Mẹ nhún vai, nhưng cũng cúi xuống nhặt cái mũ chòm và đưa cho bác Smit.

- Tốt lắm! Tuyệt diệu! Rất tốt! - Bác mập nói và đút cái mũ chòm cả Karik dưới mũi con chó.

- Nào, Dzhek! - Ông ta cao giọng nói – Hãy trở tài đi! Hãy đi tìm, đi tìm chú chó ạ.

Dzhek rên ư ử, cúi sát đầu xuống đất rồi duỗi đuôi ra và bắt đầu chạy theo những vòng lớn quanh sân.

Bác thợ hào hứng lao theo nó.

Chạy đến đồng củi xếp, Dzhek thành linh dừng lại, nhảy lên đứng bằng hai chân sau, còn chân trước thì lên đồng củi xếp. Mũi của Dzhek đặt ngay trước mõm chú mèo Anjuta.

“Tao xé mày ra!” – Dzhek hét lên.

Chú mèo nhảy lên theo vòng cung, quắc cặp mắt xanh lè, rít lên như con rắn: “Tao ấy à? Không ăn thua đâu!”

Dzhek định tóm lấy đuôi mèo. Nhưng chú mèo nhe răng ra, giáng cho nó một cú tát mạnh đến nỗi con chó tội nghiệp thét lên vì đau và tức giận. Nhưng lập tức nó định thần lại được, sửa to và lại lao vào con Anjuta. Chú mèo rít lên lớn hơn, giơ chân và quất lên bằng tiếng mèo: “Cút ngay không tao đánh dập mặt bây giờ!”

- Thôi, thôi, đủ rồi, Dzhek! – Bác thợ ảnh bực bội nói –
Đừng có đi lạc đề! - Bác kéo mạnh cái dây đến nỗi con chó phải ngồi phệt xuống hai chân sau.

- Bây giờ thì tìm đi!

Sau khi giận dữ sửa theo con mèo, Dzhek chạy tiếp. Nó chạy hết sân, đứng lại gần ống máng, đánh hơi không khí ấm ỉ rồi nhìn chủ.

- Hiểu rồi! Hiểu cả rồi! – Bác thợ ảnh gật đầu – Mà muốn nói là bọn trẻ đã ngồi ở đây và có lẽ đã chơi với chú mèo Anjuta phải không? Tốt lắm! Nhưng sau đó chúng đi đâu? Phải tìm đi, Dzhek! Nào, tìm đi, tìm đi chó ời!

Dzhek nhảy vọt quay tròn như một con quay, cào chân vào đất dưới ống máng, rồi sửa to lao về phía cầu thang chính.

- Đúng rồi, bà thấy chưa? – Bác Smit kêu lên – Nó đã lần ra dấu vết rồi.

Lệt xệt đôi xăng đan, bác thợ ảnh nhảy từng bước chạy theo con chó.

- Nếu bác tìm thấy bọn trẻ, bác bắt chúng về nhà ngay hộ tôi nhé! – Mẹ gọi với theo rồi đi ra sân tới cổng khu nhà. “Chắc là chúng chơi ở sân nhà bên” – mẹ nghĩ thế và không để ý đến Dzhek cùng chủ của nó nữa, bước ra khỏi cổng khu nhà.

*

Kéo căng cái xích, Dzhek lôi bác mập lên cầu thang.

- Từ từ chứ! – Bác mập thở phì phò, cố cho kịp theo con chó.

Lên đến tầng năm Dzhek dừng lại giây lát, ngược nhìn chủ nó rồi sủa lên từng hồi, lao vào cái cửa bọc vải sơn. Trên cửa có treo tấm biển trắng trắng men với hàng chữ:

Giáo sư

IVAN GERMOGENOVICH ENOTOV

Phía dưới có gắn một mẫu giấy ghi:

“Chuông không kêu. Xin cứ gõ cửa!”

Dzhek vừa rít vừa nhảy lên cào móng vào lớp vải sơn bọc cửa.

- Turbo! Dzhek! – Bác mập gọi! - Ở đây người ta đề nghị gõ cửa chứ không rít lên như vậy.

Bác thợ chụp ảnh lấy tay vuốt tóc, lau kỹ bằng khăn tay

khuôn mặt đẫm mồ hôi, rồi cong ngón tay thận trọng gõ vào cửa.

Phía sau cửa có tiếng chân lệt xệt.

Tiếng mở khóa cửa lách cách.

Cánh cửa mở ra. Bên khe hở cửa xuất hiện khuôn mặt với cặp lông mày rậm rạp bạc trắng và chòm râu vàng – trắng.

- Ông muốn gặp tôi ư?

- Xin lỗi! Thưa ông giáo sư!... – Bác thợ chụp ảnh lúng túng nói – Tôi chỉ muốn hỏi ông...

Nhưng bác mập chưa kịp nói hết câu thì Dzhek đã giật sợi dây xích ra khỏi tay bác, lao vào trong nhà suýt làm té giáo sư.

- Lại đây, Dzhek! Tubo! – Bác Smit kêu lên.

Nhưng Dzhek đã khua ầm ỹ dây xích ở đầu tận cuối hành lang.

- Xin lỗi! Thưa giáo sư, Dzhek còn quá trẻ... Xin cho phép tôi vào. Tôi sẽ dẫn nó ra ngay ạ.

- Vâng, được... Cố nhiên rồi... - Giáo sư lơ đãng đáp và nhường lối cho bác Smit vào nhà – Xin mời vào! Tôi hy vọng là chó của bác không cắn chứ?

- Rất ít khi! – Bác Smit trấn an giáo sư.

Bác thợ chụp ảnh bước qua ngưỡng cửa. Sau khi đóng cửa lại, bác khẽ nói:

- Ngàn lần xin lỗi giáo sư! Tôi chỉ xin một phút thôi... Thưa đồng chí giáo sư, ở chỗ ông hẳn phải có bọn trẻ... Karik và Valia. Ở tầng hai...

- Xem nào, xem nào... Karik và Valia ư? Phải rồi! Cố nhiên! Tôi biết chúng rất rõ. Các cháu rất dễ thương... lễ phép và ham hiểu biết...

- Chúng đang ở chỗ ông phải không?

- Không, hôm nay chúng không đến tôi!

- Thế thì lạ thật! – Bác mập lằm bằm – Dzhek đánh hơi theo dấu vết rất chính xác.

- Có thể là dấu vết ngày hôm qua chăng? – Giáo sư lịch sự hỏi.

Nhưng Smit chưa kịp đáp lại. Ở trong phòng phía xa, Dzhek sửa vang rồi lập tức có tiếng đổ vỡ loảng xoảng tựa như cái tủ hay cái bàn có chén bát đổ xuống sàn.

Giáo sư rùng mình:

- Trời ơi, nó đập vỡ ở trong ấy hết mất! – Ông kêu lên giọng như muốn khóc, nắm tay bác Smit lôi theo vào hành lang tối đen.

- Lại đây! Lại đây! – Ông nói lúng búng và đẩy cửa vào.

Giáo sư và bác chụp ảnh vừa mới bước vào phòng thì Dzhek nhảy ngay lên ngực chủ, sửa rít lên rồi lại quay bước lao ngược lại.

Nó chạy khắp phòng, lôi theo sau cái xích, đánh hơi tủ sách, nhảy lên cái ghế da, loay hoay dưới gầm bàn, lại đi lung tung hết phía này qua phía khác.

Những bình, nôi cổ cong trên bàn nẩy lên kêu lanh canh. Những ly cao cổ trong suốt nghiêng ngả, các ống thủy tinh mỏng manh rung lên.

Bị va mạnh, kính hiển vi đồ nghiêng lấp lánh dưới ánh sáng mặt trời. Giáo sư suýt nữa không đỡ kịp. Nhưng trong lúc cứu cái kính hiển, ống tay áo của ông lại vướng vào cái đĩa mạ kền sáng loáng của cái cân gì đó rất phức tạp. Cái đĩa rơi xuống, nẩy lên, kêu vang và lăn trên sàn ván ghép màu vàng.

- Cái gì thế Dzhek? – Bác thợ chụp ảnh cau có nói – Làm chuyện bậy bạ hử? Sửa âm lên mà chẳng được gì. Nào, thế bọn trẻ đâu?

Dzhek nghiêng đầu, vênh tai lắng nghe. Nó chăm chú nhìn chủ cố hiểu xem vì sao nó lại bị mắng.

- Thật xấu hổ, Dzhek ạ! - Bác thợ chụp ảnh lắc đầu tỏ ý không bằng lòng – Thế mà cũng gọi là chó trinh sát!? Lại có bằng hản hỏi nữa chứ! Mà chỉ đáng cho đuổi mèo thôi chứ không thể tìm dấu vết được! Thôi, đi về nhà đi! Thừa đồng chí giáo sư, xin ông rộng lòng thứ lỗi cho tôi đã quấy rầy.

Bác thợ chụp ảnh ngưng ngừng cúi chào và định bước đi về phía cửa. Nhưng đến đây Dzhek tựa như phát khùng lên. Nó dùng răng cắn vào quần của chủ nó rồi tỳ chân vào sàn ván ghép trơn bóng, lôi lại cái bàn.

Bác mập kinh ngạc:

- Mà làm sao thế này!

Dzhek sửa rít lên rồi lại bắt đầu chạy quanh bàn, sau đó nhảy lên cái đi văng đặt trước cửa sổ bỏ ngỏ. Đặt chân trước lên bậu cửa, nó sửa lên từng hồi ngắn.

Bác Smit nổi nóng:

- Tubo! Lại đây! – Bác quát lên, nắm lấy dây buộc chó.

Nhưng Dzhek bướng bỉnh lắc đầu và lại lao đến cái đi văng.

- Tôi chẳng hiểu gì cả! - Bác thợ chụp ảnh giang tay ra nói.

- Có thể có chuột dưới đi văng chẳng? – Giáo sư cố thử đoán – Hay có mẩu bánh mì hoặc cục xương? Tôi cũng hay ăn trưa ở đây lắm!

Ông bước lại đi văng và đẩy nó ra khỏi tường. Sau lưng đi văng có cái gì đó sột soạt rồi rơi “bộp” xuống sàn.

- Mẩu bánh mì! – Giáo sư nói.

Dzhek lao về phía trước. Nó chui vào giữa bức tường và cái đi văng đã được kéo dịch ra, ngoe nguẩy đuôi dường như đã ngoạm được cái gì đó vào mõm.

- Nào, nhật được cái gì thế? Cho xem nào! – Bác thợ chụp ảnh kêu lên.

Dzhek bước lùi lại, lúc lắc đầu, quay ngoắt lại phía chủ đặt vào chân ông chiếc xăng đan trẻ con đã mòn vẹt gót.

Bác thợ ảnh bối rối xoay xoay vật tìm được trong tay.

- Hình như là chiếc giày trẻ con...

- Hừ... lạ thật! – Giáo sư nói, ngắm nghía chiếc dép.

- Lạ quá chừng!

Trong khi họ loay hoay với chiếc dép trong tay, Dzhek lôi ở phía đi vắng ra thêm ba chiếc dép nữa: một chiếc cũng như vậy và hai chiếc nhỏ hơn.

Không hiểu sao cả, giáo sư và bác mập hết nhìn nhau lại ngó những chiếc xăng đan. Bác Smit gõ tay vào đế dép cứng của một chiếc dép, không hiểu sao lại nói:

- Chắc thật! Dép tốt quá!

Trong khi đó Dzhek lôi tiếp từ sau đi vắng chiếc quần cụt xanh dương rồi lại thêm một chiếc quần cụt nữa. Lấy chân đè xuống sàn, nó khẽ sửa lên.

- Lại còn cái gì nữa thế này? – Giáo sư hoàn toàn bối rối.

Ông cúi xuống định thò tay với chiếc quần, nhưng Dzhek nhe răng gầm gừ làm cho giáo sư vội rút tay lại.

- Sao nó khó tính thế! – Giáo sư ngượng ngùng nói.

- Vâng, con chó của tôi không được lịch sự lắm! – Bác thợ

chụp ảnh đồng ý.

Bác cầm lấy những cái quần cụt, rũ chúng rồi gấp lại, cẩn thận trao cho giáo sư.

- Xin mời ông xem!

Giáo sư liếc nhìn Dzhek.

- Không, không cần! – Ông nói – Thế này tôi cũng thấy được rồi... Ở phải rồi... Phải rồi... Có dấu đây!... “V” và “K”. Valia và Karik! – Ông lấy tay sờ những chữ màu trắng trên thắt lưng quần cụt.

Bác mập vuốt mồ hôi trên mặt.

- Trong nhà có phòng tắm không ạ? – Bác hỏi.

- Không, - Giáo sư nói – Không có phòng tắm! Nhưng nếu ông cần rửa tay thì...

- Không ạ! – Bác mập đỏ mặt – Rửa tay thì tôi về nhà rửa cũng được. Nhưng tôi nghĩ rằng các cháu cởi quần áo và đang tắm trong phòng tắm. Bác hiểu không ạ?

- Vâng, tôi hiểu ý bác rồi. – Giáo sư gật đầu.

- Nhưng chúng biến đi đâu được? Trần trụi... Không mặc cả quần cụt... Không đi cả xăng đan? Tôi chẳng hiểu gì cả!
– Bác Smit giang tay ra nói.

Bác xoạc rộng hai chân, chấp tay sau lưng, cúi đầu xuống ngắm nghía thật lâu các ô vuông màu vàng của sàn gác gỗ, sau đó bác đứng thẳng dậy và nói đầy tự tin.

- Không sao, chúng ta sẽ tìm thấy chúng bây giờ. Chúng ở đây thôi giáo sư ạ. Dẫn cho chúng trốn, nấp ở đâu đó! Ông cứ tin chắc, chú Dzhek của tôi không bao giờ nhầm cả. Giáo sư và bác thợ ảnh đi khắp các căn phòng, ngó vào bếp, thậm chí xem xét cả phòng xếp làm kho tối om. Dzhek uể oải đi theo họ.

Ở phòng ăn, bác mập mở tủ búp phê, chui đầu xuống cả gầm bàn, còn ở phòng ngủ bác quơ tay xuống gầm giường. Nhưng bọn trẻ không thấy có trong nhà.

- Chúng trốn ở đâu được nhỉ? – Bác thợ ảnh làu bàu.

- Theo tôi, – Giáo sư nói – Hôm nay chúng chưa đến đây.

- Ông nghĩ vậy ư? – Bác Smit trầm ngâm hỏi lại – Ông nghĩ rằng chúng đã không có ở đây? Còn mày thì sao hả Dzhek? Chúng ở đây hay không?

Dzhek sửa lên.

- Ở đây ư?

Dzhek sửa lên lần nữa.

- Nào, thế thì tìm đi! Tìm đi chú chó ạ!

Dzhek lập tức trở nên vui vẻ. Nó lao trở lại và dẫn giáo sư và bác Smit vào phòng làm việc. Ở đây nó nhảy lên bậu cửa bắt đầu sửa âm ỉ và rít lên tự như muốn làm chủ nó tin rằng bọn trẻ đã qua cửa sổ đi khỏi căn nhà.

Bác Smit bực mình.

- Ôi chao đồ ngu, chó ơì là chó! Chẳng lẽ mà nghĩ rằng bọn trẻ nhảy xuống sân từ gác năm? Hay là chúng đã bay đi như ruồi hoặc chuồn chuồn?

- Cái gì? – Giáo sư bỗng run lên – Bay đi ư? Con chuồn chuồn nào cơ chứ?

Bác thợ ảnh mỉm cười.

- Đây là chú Dzhek của tôi nghĩ vậy.

Giáo sư hai tay ôm lấy đầu.

- Kinh khủng quá! – Ông thì thầm.

Bác thợ ảnh kinh ngạc nhìn ông và hỏi:

- Ông làm sao thế? Ông hãy uống đi một ngụm nước!

Trông ông tái xanh ra kìa.

Bác định bước lại bàn trên có bình nước. Nhưng giáo sư bỗng la lên như đi chân trần dẫm phải thanh sắt nung.

- Khoan đã, khoan đã!

Bác thợ ảnh hoảng sợ đứng chết lặng tại chỗ.

Giáo sư nhanh nhẹn với tay lên bàn chụp lấy cái ly có chất lỏng không màu, vội vàng giơ nó lên trước mắt soi lên ánh sáng. Sau đó ông nhanh nhẹn cho tay vào túi áo lấy ra một cái kính lúp có cán bằng xương và gọi bác Smit:

- Bác đừng có động đây! Xin bác đừng động đây! Và bác hãy giữ con chó cho chặt hơn nữa. Tốt nhất là ôm nó trên tay! Xin bác hãy nghe lời tôi.

Bác mập hoảng sợ ngơ ngác nhìn giáo sư, không hỏi thêm ông điều gì, bỗng con chó lên áp mặt nó vào bụng.

“Có lẽ ông già phát điên rồi!” – bác nghĩ.

- Bác cứ như vậy nhé! - Giáo sư kêu lên.

Tay cầm kính lúp và bò sát mặt đất, ông bắt đầu chăm chú xem xét từng ô vuông trên sàn nhà.

- Thưa giáo sư! Tôi phải đứng như thế này trong bao lâu nữa? – Bác thợ ảnh rụt rè hỏi, lo lắng theo dõi những cử động khác thường của giáo sư.

- Bác hãy để chân lên đây! – Giáo sư kêu lên vừa chỉ tay vào những ô vuông gần nhất trên sàn gỗ.

Bác Smit vụng về đặt chân lên và giữ chặt con chó trong lòng đến nỗi nó nghẹt thở khế rít lên.

- Im đi! – Bác Smit thì thầm, sợ hãi theo dõi giáo sư

- Bây giờ thì đến chân kia! Bác hãy đặt lên đây!

Bác mập ngoan ngoãn tuân theo.

Cứ như vậy, từng bước một giáo sư dẫn bác thợ ảnh ngạc-nhiên-không-thốt-nên-lời ra tới cửa.

- Còn bây giờ, - Giáo sư nói, mở rộng cánh cửa ra – Còn bây giờ tôi xin bác hãy về đi.

Cánh cửa sập lại ngay trước mũi bác Smit.

Ổ khóa Pháp kêu lách cách. Bác mập thả chú Dzhek ra lao xuống cầu thang bỏ rơi cả dép, vừa thở hổn hển chốc

chốc lại ngoái lại. Dzhek chạy theo sau và sửa vang.

Họ chạy như vậy tới đồn công an.

Buổi chiều, một chiếc xe ô tô có vạch đỏ ở bên sườn đi vào sân nhà. Vài chú công an nhảy ra khỏi xe, gọi người quét sân, rồi leo lên tầng năm nơi giáo sư Enotov sống.

Nhưng giáo sư không có nhà.

Trên cửa của ông có treo mẫu giấy gắn bằng đinh ghim sáng loáng.

“Đừng tìm kiếm tôi, vô ích! Giáo sư I.G. Enotov”

Ian Lari

Những cuộc phiêu lưu kỳ lạ của Karik và Valia

Dịch giả: Văn Trọng

Chương 2

CHẤT LỎNG KỲ DIỆU – HÀNH VI ĐẦY BÍ ẨN CỦA NHỮNG CHIẾC QUẦN CỤT VÀ NHỮNG CHIẾC XĂNG ĐAN – SỰ BIẾN ĐỔI PHI THƯỜNG TRONG CĂN PHÒNG BÌNH THƯỜNG – CUỘC PHIÊU LƯU TRÊN BẬU CỬA – KARIK VÀ VALIA KHỞI HÀNH CHUYẾN DU LỊCH KỲ LẠ.

Sự việc xảy ra như thế này.

Hôm trước cái ngày bọn trẻ biến mất Karik ngồi ở phòng làm việc của giáo sư Enotov vào buổi chiều. Vào những giờ như vậy, cậu rất thích trò chuyện với giáo sư Ivan Gergermogenovich.

Toàn bộ phòng làm việc như trong ánh sáng lờ mờ.

Những bóng đèn dài ngoằng từ những góc tối vươn cao lên trần nhà. Tưởng chừng như ai đó đang giấu mình bí mật theo dõi khoảng ánh sáng trên chiếc bàn lớn.

Ngọn lửa xanh từ những bếp cồn lắc lư rung rinh vươn tới đáy ám khói của những nồi cỡ cong bằng thủy tinh. Trong nồi chất gì đó đang sôi ùng ục. Qua hệ thống lọc, những giọt chất lỏng trong suốt nhỏ tí tách xuống một cái chai.

Karik co chân lên ngòì thu lu trên ghé bành bọc da lớn nhất.

Tỳ cầm lên bàn, cậu chăm chú theo dõi bàn tay khéo léo nhanh nhẹn của giáo sư, cố gắng nín thở không động đậy. Giáo sư làm việc, huýt sáo, kể cho Karik nghe những mẩu chuyện ngộ nghĩnh về thời thơ ấu của ông, nhưng phần nhiều ông nói về những gì ông đã nhìn thấy ở châu Phi, châu Mỹ, ở Úc, tất cả những cái đó đều thú vị.

Như bây giờ đây, xắn tay áo choàng trắng, giáo sư cúi mình trên bàn đổ từng giọt chất lỏng đặc sánh vào những cái ly hẹp miệng.

Đôi khi ông bỏ vào trong cốc ấy những tinh thể lấp lánh, khi đó trong chất lỏng xuất hiện những đám xòe bông quay cuồng rồi hạ xuống đáy.

Sau đó Ivan Germogenovich đổ từ một ống có chia độ một chất gì màu xanh dương. Không biết vì sao chất lỏng bỗng chuyển sang màu hồng.

Tất cả những cái đó cố nhiên là rất thú vị và Karik sẵn sàng ngòì trên bàn cho đến sáng.

Nhưng một đêm Ivan Germogenovich vội vã chùi tay vào chiếc khăn, cầm lấy cổ cái nòì cổ cong lớn rồi nhanh nhẹn gói nó vào trong một tấm giấy màu xanh dương.

Ông nói:

- Thế là cuối cùng bác có thể tự chúc mừng mình đạt được.

- Xong rồi hả bác? – Karik sung sướng hỏi.

- Xong rồi, bây giờ chỉ còn việc tẩy màu nó và...

Giáo sư búng tay và cất tiếng hát vang:

“Ôi chất lỏng, vật kỳ diệu đẹp tươi!

Ta sẽ tạo nên bao nhiêu chuyện lạ trên đời!”

Karik bắt gặp nhìn mặt lại. Giáo sư hát tuy là rất to thật đấy, nhưng ông không có tài âm nhạc nên ông hát bài nào cũng theo cùng một điệu giống như tiếng gió rít trong ống.

- Thế nếu thở không chịu uống thì sao hả bác? – Karik hỏi.

- Sao lại không chịu uống? – Giáo sư thậm chí còn nhún vai – Chúng ta sẽ bắt chúng phải uống... Nhưng đó là chuyện ngày mai... Còn bây giờ...

Ivan Germogenovich nhìn đồng hồ rồi bỗng hỏi hả:

- Ôi chao, Karik! Chúng ta ngồi quên đi lâu quá! Mười một giờ rồi... Đúng rồi... 11 giờ 2 phút.

Karik hiểu rằng đã đến lúc phải về nhà. Cậu thở dài, miễn cưỡng, tụt xuống khỏi ghế và hỏi.

- Thế mai bác sẽ bắt đầu không đợi cháu hay sao?

- Không đời nào! – Giáo sư lắc đầu – Bác đã hứa với cháu rồi mà.

- Thế có thể dẫn Valia đến không bác?

Giáo sư suy nghĩ:

- Thôi được rồi... Cháu cứ đến cùng Valia...
- Thế ngộ nhỡ không thành công thì sao bác?
- Nhất định sẽ thành công chứ! - Giáo sư tin tưởng nói và tắt cái bếp còn.
- Và con thỏ sẽ biến thành con bọ chét ư bác?
- Không đâu! – Giáo sư bật cười – Con thỏ sẽ vẫn là con thỏ thôi.
- Thế người có bé đi được không bác?
- Tại sao lại không?
- Sao lại thế được? – Karik ngập ngừng nói – Con người dù sao cũng là chúa tể của thiên nhiên... Thế mà bỗng nhiên...
- Bỗng nhiên làm sao?
- Bỗng nhiên người bé hơn con ruồi... điều đó...
- Thì sao?
- Điều đó hơi bất nhẽ!
- Tại sao?
- Cháu không biết nữa! Bà cháu thường nói: Bất nhẽ! Hôm trước cháu với Valia đọc một quyển sách Guylivé và nhưng người Liliput, bà liền cầm lấy xé đi. Bà nói: mô tả con người bé tí xíu là bất nhẽ. Thậm chí bà còn giận nữa. Bà nói rằng người lớn hơn mọi súc vật, vì vậy mọi con vật

phải phục tùng con người.

- Thế tại sao người bé hơn voi lại không bắt nhã.

- Nhưng đây là voi cơ mà.

- Chuyển lằm cằm chú bé của tôi ạ. Con người vĩ đại không phải vì vóc dáng mà vì trí tuệ của mình. Con người thông minh không bao giờ lại suy nghĩ xem bắt nhã hay không bắt nhã việc uống chất lỏng làm bé người lại đi vào thế giới kỳ lạ của những côn trùng, đặt khám phá ra nhiều điều cần thiết và có ích cho con người. Ngoài ra lại còn... Nhưng mà anh bạn ạ đến lúc phải đi về nhà thôi.

- Bác Ivan Germogenovich, bác nói cho cháu biết...

- Không, không, bác sẽ không nói thêm gì nữa. Đủ rồi, gác câu chuyện lại đến ngày mai! Đi về nhà đi, chú bạn nhỏ! Bác mệt rồi, và cháu cũng đến lúc phải đi ngủ.

*

Suốt đêm Karik trần trọc. Trong mơ cậu nhìn thấy con voi màu hồng, bé tí xíu đến nỗi có thể bỏ vào trong cái đê khâu. Con voi uống nước hoa quả, chạy trên bàn xung quang cái đĩa và nghịch ngợm, đến nỗi làm đổ hết muối, còn chính nó thì suýt nữa chết đuối trong nước tương hạt cải. Karik vớt nó ra từ cái lọ đựng tương và rửa nó trong cái đĩa lót chén. Nhưng con voi vùng ra, đập vòi vào Karik. Sau đó nó nhảy lên đầu cậu bé và nói bằng giọng nói của

một cô bé quen thuộc nào đó.

- Karik! Anh làm sao thế? Anh la cái gì vậy?

Karik mở mắt ra. Valia quần mình trong cái chăn đang đứng cạnh giường.

- À, em đã dậy rồi! – Karik nói – Rất tốt! Em mặc quần áo nhanh lên.

- Để làm gì cơ?

- Phải đi ngay. Chúng ta đến bác Ivan Germogenovich. Ôi chao, hôm nay ở đó sẽ có nhiều chuyện... Những chuyện thật kỳ diệu!

- Chuyện gì thế?

- Mặc quần áo nhanh lên!

- Em sẽ mặc quần cụt và đi xăng đan nhé! – Valia nói, vội vã thu dọn giường chiếu.

- Mặc gì tùy ý, nhưng phải mau mau lên!

Trong khi tìm xăng đan dưới gầm giường Karik thì thầm kể:

- Em có hiểu không, bác ấy chế ra thật tuyệt!...

- Chế ra ư?

- Đúng rồi! Bác Ivan Germogenovich chế ra... một thứ chất lỏng... màu hồng... Em hiểu không?

- Ngon lắm à! – Valia hỏi, vừa cài khóa dép.

- Rất ngon... Nhưng mà cũng chưa biết nữa... Chất lỏng

dành cho thờ... Hôm nay bác sẽ cho chúng uống chất lỏng đó. Khi chúng vừa uống xong, thì lúc đó... Úi chà chà!

- Ô, thú vị thật! – Valia vỗ tay kêu lên.

- Thế em có biết chúng sẽ làm sao không?

Valia mở tròn đôi mắt.

- Chúng sẽ làm sao hở anh? – Cô bé hỏi, không biết vì sao giọng thì thào.

- Bọn chúng ấy à?

Karik ngẫm nghĩ một lát rồi nói thành thật:

- Tạm thời cũng chưa biết, sẽ xảy ra chuyện với bọn chúng hay không, nhưng... chúng ta sẽ thấy bây giờ... Cái đó hiện giờ mới chỉ là thí nghiệm. Chúng ta đi mau lên nào.

Karik theo sau là Valia, khép cửa lại rồi nhẹ nhàng chạy vút qua phòng của mẹ.

Mẹ gọi với theo cái gì đó, nhưng Karik nắm tay Valia lôi theo mình, giơ ngón tay lên dọa.

- Im lặng! – Karik thì thào – Không có bây giờ lại sắp sửa “đánh răng đi, rửa mặt đi, mặc quần áo đi, ăn sáng đi, đừng lúc lác chân dưới bàn thế...” rồi thế nào cũng sẽ bị muộn!

Chạy qua sân nhà, chúng lẩn vào cầu thang chính một mạch lên tầng năm. Karik là người đầu tiên nắm lấy quả

nắm cửa trên treo mảnh giấy ghi hàng chữ:

“Chuông không kêu. Xin cứ gõ cửa”

Karik gõ cửa nhưng không có ai đáp lại. Khi đó cậu kéo quả nắm cửa về phía mình và bỗng nhiên cửa mở ra.

Bọn trẻ bước vào phòng ngoài sáng lờ mờ. Ở đây hơi lạnh. Trong góc, một cái gương to đang lấp lánh. Ở trên cao, từ trên cái tủ lớn, những cái đầu bằng đồng và bằng đá cẩm thạch ngó xuống bọn trẻ. Trên giá treo áo của giáo sư có áo khoác ngoài, áo lông và một cái áo mưa màu thẫm, giống như cái bàn cờ.

Trong căn nhà hoàn toàn im ắng. Ở đâu đó rất xa, chắc là ở trong bếp tiếng giọt nước chảy tí tách từ vòi nước. Trong phòng ăn, đồng hồ tích tắc đều đều.

- Có lẽ bác Ivan Germogenovich đang ở trong phòng làm việc! – Karik – Chúng ta đi mau lên!

Nhưng cả ở trong phòng làm việc cũng không có giáo sư. Bọn trẻ quyết định đợi ông.

Cửa sổ phòng làm việc của giáo sư mở toang. Mặt trời mùa hè chói chang soi sáng chiếc bàn to màu trắng. Trên bàn đầy những chai lọ có bụng phình, những nôi cổ cong. Giữa những chai lọ là những chùm ống nghiệm thủy tinh dài ngoằng đặt trong cái cốc. Những cái chén mạ kền bóng loáng lấp lánh đến chói mắt. Nhưng chiếc cối giã

bằng sứ tỏa sáng đục. Các bộ phận bằng đồng của kính hiển vi chiếu sáng rực rỡ. Những vệt nắng nhanh nhẹn lướt trên trần, trượt qua bờ tường, nhảy nhót trên những nôi và bình cổ cong.

Những tủ kính to tướng, trang nghiêm đứng dọc theo bức vách, ở trong đầy những cuốn sách dày mỏng khác nhau. Có thể đọc được đầu đề những cuốn sách. Nhưng để hiểu được những chữ vừa đọc thì chắc còn phải học rất lâu nữa. Trên gáy sách có viết những đầu đề bằng chữ vàng như là: “Sinh thái học các động vật”, “Thủy sinh vật học”, “Loài muỗi lác”, “Giun sán đũa”...

Tốt hơn là không nên đụng vào những sách ấy.

Bọn trẻ lặng lẽ đi khắp phòng làm việc. Lấy tay vịn cái kính hiển vi một chút, lần lượt thay nhau ngồi trên ghế bành bọc da, trên lưng ghế có quàng cái áo choàng trắng của giáo sư, lưng lảng hai ống tay áo rộng. Sau đó chúng bắt đầu xem xét những chai lọ, nôi và bình cổ cong.

- Thế cái bình nào đựng cái chất lỏng ngon ngon ấy? –

Valia hỏi – Anh bảo là bác Ivan Germogenovich chế ra cái chất lỏng ngon mà.

- Ôi chao, em Valia! – Karik nghiêm khắc nói. - Tốt nhất là em đứng xa cái bàn ra và đừng đụng vào bất cứ vật gì.

- Thì em có đụng đâu! – Valia thở dài và xán lại gần sát cái

ly cao và đẹp đẽ đựng đầy chất lỏng màu bạc sáng. Từ đáy ly nổi lên những bọt nước nhỏ lấp lánh, rồi lặng lẽ vỡ tan trên bề mặt. Chất lỏng này giống như nước có hơi ga và chắc cũng mát lạnh như thế. Valia thận trọng cầm lấy cái ly cao. Nó lạnh như nước đá. Cô bé đưa ly lại gần mặt và ngửi nó. Nước thơm mùi trái đào và mùi gì nữa rất lạ nhưng rất ngon.

- Úi chà, thơm quá! – Valia kêu lên.

- Đặt ngay nó vào chỗ cũ! – Karik giận dữ nói – Đừng có đụng vào bất cứ cái gì. Ngộ lỗi chết độc thì sao! Đứng xa bàn ra, nghe không!

Valia đặt cái ly vào chỗ cũ, nhưng không lui ra xa bàn. Cái chất lỏng thật là thơm đến nỗi chỉ muốn ngửi thêm lần nữa.

- Valia, đứng xa ra! – Karik nói – Không có anh mách mẹ cho. Lời nói danh dự của thiếu niên tiền phong đấy.

Valia đi vòng quanh bàn, ngồi vào ghế nhưng chẳng bao lâu lại quay lại chỗ cũ, như vô tình lại đứng vào trước cái ly.

- Karik này, anh biết không, đó là nước ga đấy thôi! – Valia nói và bỗng nhiên cảm thấy khát cháy họng, tựa như suốt ngày cô đã ăn món cá hun khói.

- Đừng có đụng vào! - Karik kêu lên.

- Thế nếu em khát thì sao? – Valia hỏi.

- Đi về nhà mà uống nước trà!

Valia không đáp lại. Cô bước lại gần cửa sổ, ngó xuống phía dưới, nhưng khi Karik vừa quay đi, cô nhảy thật nhanh tới bên bàn, chộp lấy cái ly và nhấp một chút.

- Đúng là ngon thật! – Valia thì thầm.

- Valia, em điên rồi hay sao? – Karik la lên.

- Ôi, anh Karik, ngon lắm thật mà! Anh cứ thử xem! – Và cô bé đưa cái ly cho anh – Lạnh và rất ngon... Chưa bao giờ em được uống thứ gì ngon vậy.

- Thế lỡ, biết đâu là chất độc thì sao? – Karik nói ngấm nghĩa chất lỏng màu bạc một cách nghi ngờ.

- Chất độc thì phải đáng chú ý! – Valia phá lên cười – Còn cái này thì rất ngon.

Karik đổi chân đứng.

- Chắc là một thứ đồ bỏ nào đó! – Cậu nói và ngập ngừng chìa tay ra phía cái ly.

- Hoàn toàn không phải đồ bỏ! Anh cứ thử xem. Có mùi trái đào, còn vị như trái bưởi. Chỉ có điều là ngon hơn thôi. Karik nhìn khắp xung quanh. Giá như lúc đó giáo sư bước vào thì chắc sẽ có cuộc nói chuyện khó chịu giữa ông và Karik. Nhưng trong phòng làm việc chỉ có mỗi Valia, vì vậy Karik vội vã nhấp vài ngụm rồi đặt ly vào chỗ cũ.

- Đúng là ngon thật! – Cậu nói – Nhưng không được uống thêm nữa kẻo bác Ivan Germogenovich sẽ nhận thấy mất. Tốt hơn chúng mình ra ngồi trên cửa sổ đi. Bác Ivan Germogenovich chắc sắp về rồi và chúng ta sẽ bắt đầu thí nghiệm.

- Được rồi! - Valia thở dài tiếc rẻ nhìn cái ly có chất lỏng ngon đến thế.

Bọn trẻ leo lên đi văng đặt cạnh bàn, rồi từ đi văng trèo lên bậu cửa sổ.

Chúng nằm ghéch đầu nhìn xuống dưới, chân đứng đũa.

Từ trên cao chúng ngắm nhìn cái sân ở phía xa.

Con mèo Anjuta đang lang thang ở phía dưới. Trông nó nhỏ như một thứ đồ chơi.

- Úi chà, cao quá! – Valia nói và nhỏ nước miếng xuống dưới – Anh có dám nhảy xuống không?

- Dám chứ! - Karik đáp – Có dù anh nhảy ngay.

- Thế không có dù thì sao?

- Không có dù ư? Chịu thôi, có ai nhảy không dù từ trên cao thế này bao giờ.

Những con én lướt qua cửa sổ bắt những con ruồi nhỏ đang bay. Những con bồ câu xám đậu xuống ban công và bậu cửa sổ.

- Chuồn chuồn! – Đột nhiên Valia kêu lên – Xem kia, xem

kìa!

Một con chuồn chuồn màu xanh lơ lao thẳng về phía bọn trẻ có lẽ đang chạy trốn những con én. Trông thấy bọn trẻ, nó lạng đi giây lát trên không rồi lao vào phía bên, đập mạnh vào kính cửa sổ mở, rơi xuống bậu cửa nằm chết giắc.

- Cửa anh đấy nhé! – Kark kêu lên.

- Không, cửa em chứ! – Valia la – Em nhìn thấy nó đầu tiên mà!

Con chuồn chuồn nằm trên bậu cửa giữa Karik và Valia, động đậy yếu ớt những cái chân nhỏ xíu.

Karik định với tay bắt con chuồn chuồn. Bỗng cậu cảm thấy cái quần cụt tụt xuống. Cậu vội vã xúi xuống nhưng chưa kịp nắm lấy thì cái quần đã trượt xuống. Tiếp theo là dép cũng tụt ra khỏi chân.

Karik định nhảy xuống đi văng bên cạnh cửa sổ nhưng cái đi văng bỗng lao nhanh xuống phía dưới tựa như thang máy trượt xuống từ trên tầng cao.

Không hiểu ra sao, Karik bối rối nhìn xung quanh. Ngay đó cậu thấy cả căn phòng bỗng giãn ra cả phía trên lẫn phía dưới một cách kỳ lạ.

- Cái gì thế này? – Karik kinh hãi kêu lên.

Tường nhà, sàn và trần giãn ra như cái đàn Accordéon

khổng lồ.

Mới chừng một phút mà căn phòng thay đổi không nhận ra được nữa.

Một quả khí cầu khổng lồ bằng thủy tinh đựng đưa trên đầu, xung quanh có những cột băng lấp lánh ánh mặt trời. Đó là cái đèn chùm.

Ở sâu phía dưới là cánh đồng rộng mênh mông màu vàng có điểm những ô vuông đen đều đặn. Trên những ô vuông lẫn lóc những thanh củi cạnh hình vuông một đầu đã cháy. Cạnh chúng là cái ống dài màu trắng, trên có đề chữ thật là lớn “Thuốc lá kênh Bạch Hải”. Một đầu đã cháy xém bao phủ bởi một cái mũ tro xám dày đặc.

Phía bên, những cái ghế đen giống như những ngọn núi bọc da, còn cái áo choàng trắng của giáo sư giống như tuyết vĩnh cửu phủ trên núi cao.

Ở chỗ trước kia có tủ sách bây giờ mọc lên những ngôi nhà chọc trời bằng kính với những trần nhà màu nâu. Qua các tấm kính, có thể nhìn thấy những quyển sách to như những ngôi nhà năm tầng.

- Anh Karik, cái gì thế? – Valia thản nhiên hỏi vừa tò mò ngắm nghía sự biến đổi kỳ diệu của căn phòng.

Bây giờ Karik mới nhận thấy Valia. Cô đứng cạnh cậu, không có dép cũng chẳng có quần cụt.

- Anh Karik, xem kìa, buồn cười thật! – Cô bé cười âm lên.
Đó là thí nghiệm bắt đầu rồi phải không?

Karik chưa kịp đáp thì bỗng ở bên cạnh một cái gì vang động âm âm. Bụi bốc lên như những đám mây dày đặt bốc cao trên bậu cửa sổ. Valia níu chặt lấy vai Karik. Vào lúc đó gió bỗng nổi lên. Bụi bốc lên rồi tan dần.

- Ái chà! – Valia kêu lên.

Ở chỗ trước kia con chuồn chuồn bé xíu nằm thì bây giờ là cả một hình đồ sộ như khúc gỗ có nhiều đốt với cái móc câu khổng lồ phía đuôi.

Tám thân màu nâu lấm chấm các vệt màu xanh lam co giật từng hồi. Các đốt chuyển động lúc thì xếp lên nhau lúc lại duỗi ra về một phía. Bốn cái cánh khổng lồ trong suốt phủ đầy những đường gân lấp lánh dày như mạng nhện rung lên trong không khí. Cái đầu quái đản đập vào bậu cửa.

- Anh Karik! – Valia thì thầm – Con gì thế?

- Suyt!

Thận trọng từng bước một, Karik bước lên bậu cửa, bây giờ giống như con đường ô tô chạy. Nhưng mới được mấy bước cậu đã sững lại.

Cậu đang đứng trên bờ vực thẳm.

Cậu có cảm giác như đang đứng trên nóc nhà thờ Isak

Kievski (1).

Và lúc đó Karik chợt hiểu chuyện gì đã xảy ra. Cậu quay lại phía Valia, cầm lấy tay cô, lắp bắp và sợ hãi, nói:

- Cái đó... cái đó chắc là nước dành cho thỏ... Em hiểu không?... Thí nghiệm của giáo sư đã thành công... có điều không phải những con thỏ bé lại mà là anh với em.

Valia không hiểu gì hết.

- Thế đây là cái gì hở anh? – cô hỏi và chỉ vào con quái vật đang nằm bất động trên bậu cửa.

- Đây ư?... Đây là con chuồn chuồn!

- To thế này ư?

- Hoàn toàn không to, - Karik, chán ngán trả lời – Nó vẫn như trước kia thôi. Nhưng anh và em thì trở nên bé tí xíu... tựa như con bọ chết.

- Hay thật! – Valia vui mừng nói.

- Đồ ngốc! – Karik phát cáu – Hay ho cái gì!... Người ta sẽ cho chúng ta vào chai lọ và ngắm nhìn qua kính hiển vi.

- Còn theo em nghĩ, - Valia nói đầy tự tin – Thì người ta sẽ không ngắm nhìn chúng ta đâu. Bác Ivan Germogenovich sẽ về và biến chúng ta trở lại như trước.

- Vâng!... To lớn như trước! Bác ấy thậm chí cũng sẽ chẳng nhận thấy chúng ta!

- Chúng ta sẽ kêu lên!

- Bác ấy sẽ không nghe thấy!
 - Không nghe thấy ư? Tại sao lại thế? Bác ấy có bị điếc đâu?
 - Bác ấy thì không điếc nhưng, tiếng nói của chúng mình bây giờ chắc chỉ nhỏ bằng tiếng muỗi.
 - Thế ư? – Valia mỉm cười hoài nghi và lấy hết hơi sức gào lên: - Ê... hê! Chúng cháu đang ở đây!
- Cô ngược nhìn Karik rồi hỏi:
- Thế nào? Nghe không rõ ư?
 - Đối với chúng ta thì rõ, còn đối với Ivan Germogenovich thì không.
 - Thế bây giờ chúng ta bị làm sao không?
 - Chẳng có gì đặc biệt cả! Người ta sẽ dùng giẻ lau chùi chúng ta khỏi bụi cửa rồi dẫm chân lên thế là xong...
 - Ai sẽ chùi chúng ta?
 - Chắc là bác Ivan Germogenovich chứ ai!
 - Chùi bằng giẻ lau?
 - Đúng rồi! Bác ấy sẽ chùi bụi rồi chùi luôn cả chúng mình cùng với bụi.
 - Thế chúng mình... chúng mình... chúng mình... Anh Karik này, em nghĩ ra rồi... Anh biết không chúng mình sẽ leo lên con chuồn chuồn. Ivan Germogenovich thấy con chuồn chuồn chết nhất định sẽ nhặt lên để trên bàn, lúc đó chúng

mình sẽ chui dưới kính hiển vi và bác ấy sẽ nhìn thấy chúng mình... Nhất định bác ấy sẽ thấy mà! Rồi biến chúng mình to trở lại... Leo lên chuồn chuồn mau lên!

Valia nắm tay Karik:

- Leo lên đi anh!

Bọn trẻ giúp đỡ nhau nhanh nhẹn leo lên con chuồn chuồn. Nhưng vừa lên thì con chuồn chuồn bỗng động đậy, đập cánh âm âm như sấm, trở mình thở phì phì như cái ô tô.

Bọn trẻ cảm thấy tấm thân con chuồn chuồn rắn chắc và khỏe mạnh bắt đầu uốn cong lên ở dưới chúng.

- Ôi chao, nó còn sống. Trèo xuống ngay đi anh! - Valia thét lên.

- Không sao, không sao, giữ cho chắc!

Bọn trẻ dùng cả chân tay ôm chặt lấy thân con chuồn chuồn nhưng nó vẫn uốn cong cả thân mình định giải thoát khỏi gánh nặng khó chịu. Karik và Valia lắc lự, bật nảy lên như ngồi trên lò xo.

- Ôi! Nó hất chúng ta xuống mất! – Valia thét lên.

- Khoan đã nào! - Karik kêu lên – Anh sẽ... Nào, đứng yên! Cậu bò lên đầu con chuồn chuồn, cúi xuống dùng hết sức đâm tay vào mắt nó mấy cái.

Còn chuồn chuồn rùng mình, uốn cong người lại rồi chết

lặng đi.

- Hình như nó lại chết rồi! Valia nói.

- Để xem đã.

Karik leo xuống, đi vòng quanh con chuồn chuồn rồi dùng hai tay nắm lấy cái cánh trong suốt như tấm mica cố sức nâng nó lên. Con chuồn chuồn không động đậy.

- Nó chết rồi. – Karik tin tưởng nói và leo lên con chuồn chuồn.

Một hồi lâu bọn trẻ ngồi lặng lẽ, đôi khi ngấm nhìn cánh cửa, nhưng chẳng bao lâu chúng thấy buồn tẻ và bắt đầu xem xét con chuồn chuồn. Karik leo lên cánh định dứt nó ra khỏi thân. Nhưng cánh rất chắc. Khi đó Karik nhảy lên đầu chuồn chuồn, đập gót chân vào mắt nó.

- Úi chà, mắt nó ghê thật! Em thấy không?

- Ừ!

Valia rụt rè thò tay thận trọng sờ vào cặp mắt lạnh lẽo như pha lê.

- Kinh thật!

Con chuồn chuồn quả có cặp mắt kỳ lạ - to và lồi như cái đèn pin, bao phủ bởi hàng ngàn cạnh đều nhau chúng tỏa sáng xanh biếc từ bên trong.

Cặp mắt kỳ lạ ấy cùng một lúc nhìn vào cả Karik, Valia, sân nhà, bầu trời, trần nhà lẫn sàn nhà.

Dường như trong mỗi con mắt chiếu sáng hàng ngàn mắt xanh biếc và tất cả chúng đều nhìn tinh tường chăm chú. Ở phía trước những con mắt to ấy, ngay sát đầu còn có ba con mắt nâu nhỏ nữa và chúng cũng tỉnh táo theo dõi bọn trẻ.

- Anh biết không, – Valia nói – Tuy vậy nó vẫn sống. Nó đang nhìn đây, anh thấy không?

- Thế thì sao nào?

- Phải giết nó thêm một lần nữa. Lỡ nó sống lại thì sao?... Anh có biết chuồn chuồn ăn gì không?

- Hình như nó ăn cỏ hay mật hoa thì phải. – Karik nói lơ mơ – Anh cũng không nhớ rõ nữa. Nhưng mà sao?

- Em sợ nó sống lại sẽ ăn thịt chúng ta. Ai biết được chuồn chuồn hay ăn gì? Tốt nhất là cứ giết nó thêm một lần nữa. Valia đã thò chân xuống sàn định trèo xuống, nhưng vừa lúc ấy một tiếng nổ rền như sấm trong căn nhà. Sau đó vang lên tiếng thình thịch nặng nề đều đều.

- Cái gì thế? – Valia chết lặng đi.

- Đó là... Hoan hô! Đó là bác Ivan Germogenovich đang đi!

– Karik vui mừng reo lên.

Valia vội vàng trở lại vị trí cũ.

Cánh cửa sập vào. Một làn sóng không khí dội vào cửa sổ.

Một người cao như núi, râu như một đùm bông trắng bước

vào phòng làm việc.

Đến đây Karik và Valia dùng hết sức mình kêu lên.

- Bác Ivan Germogenovich!

- Bác Ivan Germogenovich!

Con người cao như núi mở to mắt. Bàn tay to bằng cái bàn ăn bay lên cao, dừng lại ở vành tai có những chòm lông bạc trắng dày như những cái bút chì. Ông ngó quanh, lắng nghe, rồi nhúng vai tỏ ý không hiểu.

- Ivan Germogenovich! I-i-van Germogenovich! – Karik và Valia cùng gào lên.

Con người cao như núi thở dài ầm ĩ. Trong phòng khắp chỗ đều rền vang. Suýt nữa bọn trẻ cùng con chuồn chuồn bay nhào xuống sân đá.

- Lại đây! Chúng cháu ở đây!

Con người cao như núi bước lại gần cửa sổ.

- Hoan hô! – Karik kêu lên – Bác ấy nghe thấy rồi.

- Chúng cháu ở đây, ở đây! - Valia gào lên.

Người cao như núi dừng lại.

- Đến với chúng cháu! Ở đây! Chúng cháu đang ở đây! – Bọn trẻ hò la.

Người cao như núi bước lại gần cửa sổ.

Nhưng đột nhiên con chuồn chuồn động đậy, chuyển động đôi cánh như mica kêu răng rắc làm bốc lên đám mây bụi

dày đặc trên bậu cửa sổ rồi cùng với Karik và Valia lao xuống dưới, chìm vào đại dương không khí xanh lơ.

- Anh ngồi cho vững! – Valia kêu lên, ôm lấy Karik.

(1) Một nhà thờ lớn ở Leningrad (N.D)

Ian Lari

Những cuộc phiêu lưu kỳ lạ của Karik và Valia

Dịch giả: Văn Trọng

Chương 3

Con chuồn chuồn bay, vỗ ầm ầm những cái cánh cứng và trong suốt, chúng kêu rền vang như tấm sắt.

Gió mạnh thổi ngược lại, giật tóc, rít ầm ầm đình tai.

Nó đập vào mặt làm mắt không nhìn thấy gì. Thở khó khăn. Bầu chặt lấy con chuồn chuồn, ôm nó bằng cả tay lẫn chân, bọn trẻ ngồi dờ chết dờ sống.

- Anh Karik? – Valia kêu lên trong tiếng rít của gió – Em biết giữ làm sao đây? Gió cứ lôi em... lôi em xuống dưới đấy!

- Im đi không có ngã cả hai bây giờ! - Karik kêu lên, suýt nữa tắt thở vì gió.

Gió thổi mạnh đến nỗi tưởng chừng như sắp giật Valia và Karik ra khỏi con chuồn chuồn và ném chúng xuống dưới.

Bọn trẻ cố khom mình xuống sát lưng con chuồn chuồn, nhưng cũng không đỡ hơn.

- Nằm xuống, Valia! – Karik kêu lên, cố nằm dài thân mình ra.

Valia bắt chước anh.

- Thế nào? – Karik kêu lên – Có đỡ không?

- Có đỡ hơn đôi chút!

Thực vậy, sức ép của gió bây giờ không đến nỗi mạnh như trước. Bây giờ có thể mở mắt ra nhìn xung quanh được rồi.

Không ngẩng đầu lên, Valia kêu:

- Thế này thì cũng không sợ lắm!

Trong tiếng ầm ĩ của gió Karik chỉ nghe thấy hai chữ “sợ lắm”.

Cậu quay đầu lại một chút, cố gắng nói to và bình tĩnh:

- Không sao đâu, hãy giữ cho chắc!

Chuồn chuồn lướt đi, nhịp nhàng bay lên cao rồi lao nhanh xuống dưới.

- Ôi chao, anh Karik! – Valia rên rỉ – Nó muốn ném chúng ta xuống đất đấy.

Nhưng Karik không nghe thấy tiếng Valia.

Cậu chăm chú theo dõi hoạt động của cánh chuồn chuồn.

Hai cánh trước đặt lên không khí hầu như bất động. Nó chuyển động rất ít hầu như không thấy được. Thành thạo nó nghiêng về phía trước hay về phía sau. Lúc đó

con chuồn chuồn hạ thấp xuống hoặc bay lên cao.

Như vậy những cái cánh đó dùng để lái và cũng để giữ thăng bằng trong khi bay.

Nhưng còn hai cánh sau lấp loáng như cánh chong chóng. Nó gập rít quạt không khí về phía sau, đẩy chuồn chuồn đi về phía trước.

Bây giờ thì những cánh sau bắt đầu vểnh lên cao đột nhiên dựng đứng lên như cánh bướm. Gió thổi đều đều sau lưng. Con chuồn chuồn lướt đi êm như cánh bướm trong không khí.

- Úi cha, thật thú vị! – Valia thì thầm – Giá như người ta làm cái máy bay như vậy nhỉ.

Karik lờm em, hăm hứ, không bằng lòng. Cái tính nhẹ dạ của cô bắt đầu làm cậu bực mình.

- Ngồi im đi! – Cậu cau mày nói.

Nhưng Valia không sao ngồi im được, mà ngồi yên sao được cơ chứ?

Những con vật có cánh khổng lồ bay qua lại, nhanh như những đoàn tàu hỏa chạy ngược chiều, quạt gió vào bọn trẻ. Chúng bay nhanh đến nỗi không kịp hiểu xem chúng là những con gì. Chim ư? Ong ư? Hay chuồn chuồn?

Valia chốc chốc lại kêu lên.

- Con gì đấy? Anh thấy không hả anh Karik?

Suýt nữa thì chúng đâm vào một con cánh cam to như cái xe tăng. Nó phơi bộ cánh vàng tím sặc sỡ chói chang dưới ánh nắng mặt trời nhìn đến lóa mắt.

Con cánh cam bay thẳng vào con chuồn chuồn. Cuộc đụng độ tưởng như không tránh khỏi. Đột nhiên chẳng cần quay lại nó bay ngược lại phía sau cũng nhanh như vậy.

- Bay giật lùi! – Valia kêu lên – Nó có thể bay giật lùi. Anh thấy không?

Đột nhiên dưới cánh có cái gì kêu vù vù. Một con vật tròn lông lá không hiểu từ đâu hiện ra ở phía dưới. Nó quặp chân xù xì dưới bụng, vù vù bay lại theo đường ngoằn ngoèo. Cặp cánh phớt xanh của nó lấp lánh dưới mặt trời, lúc thì lóe sáng xanh lúc lại tắt đi.

- Con gì thế? – Valia hỏi.

- Con ruồi! Có điều nó rất to! Như nhìn dưới kính hiển vi ấy.

Khoảng cách giữa con ruồi và chuồn chuồn ngày càng rút ngắn lại. Bây giờ thì Valia đã nhận ra con ruồi. Nó to như vẽ trong cổ động: “Hãy đề phòng ruồi – chúng truyền bệnh lây...”.

Valia chưa kịp nghĩ xem ruồi mang bệnh lây gì, thì con ruồi bỗng bay ngoắt ngoéo lao về phía dưới.

Con chuồn chuồn lúc lắc cái đầu khổng lồ, lấp lánh cặp

mắt to tướng trông như pha lê, đuổi theo con ruồi.

- Úi chà! – Valia kêu lên nắm chặt lấy chân Karik.

- Giữ cho chắc! – Karik đáp.

Bắt đầu những cái ngoặt kinh hồn, những cái vọt lên cao rồi lao xuống dốc đến chóng mặt.

Đuổi theo con ruồi, chuồn chuồn lúc thì rơi thẳng xuống như viên đá, lúc đan thành những vòng ngoằn ngoèo, lúc lượn nghiêng bay nhào vào con ruồi, giờ nhưng gọng kìm khổng lồ đầy gai nhọn ra.

Còn ruồi quay ngược lên bay bằng lưng, chân chống lên trên. Chân nó đập dữ dội cố đẩy gọng kìm của chuồn chuồn ra nhưng tất cả đều vô ích.

Con chuồn chuồn chộp được con ruồi. Những gọng kìm khép lại.

Cánh ruồi kêu răng rắc.

Gọng kìm sập vào như hai lưỡi kéo.

Rộp!

Rộp! Chân cứng và cánh của con ruồi bất hạnh quay tròn trong không trung từ từ rơi xuống đất.

Những gọng kìm khỏe mạnh lại sập vào một lần nữa. Nó nghiền nát con ruồi bẹp dí như miếng bánh tráng rồi cho vào cái miệng đen ngòm.

Karik và Valia lặng lẽ nhìn nhau.

Hóa ra chuồn chuồn ăn uống như vậy. Valia thì thầm:

- Thế mà anh cứ bảo nó ăn mật hoa!

Cô bé hoảng sợ. Nếu chuồn chuồn ăn những con ruồi đó như thế thì nó có thể nuốt trôi Karik và Valia như bỡn thậm chí còn không nhận biết nữa.

Bọn trẻ lặng thinh.

Từ xa thấp thoáng những cái cánh khổng lồ sặc sỡ. Đầu cánh có điểm những chấm hung đen. Ở bờ cánh kéo dài ra những sọc đen tựa như đường viền khăn tang. Đôi cánh nhảy múa trong không trung nâng đỡ tấm thân uốn cong giống như quả khí cầu rần rì. Những cái râu dài có mấu ở đầu rung rinh đưa lên đưa xuống.

Lúc bay lại gần, bọn trẻ nhìn thấy ở trên cánh có cái vẩy phủ một lớp phấn sặc sỡ mềm mại.

Đôi cánh ngờ ngạc quay tròn trong không trung, phập phồng như cánh buồm trước gió.

Bây giờ con vật sặc sỡ ấy đã nhìn thấy con chuồn chuồn. Nó cuốn quýt vẩy đôi cánh rồi khép cánh lại bắt đầu rơi thẳng xuống dưới, nơi thấp thoáng những cánh rừng, đồng cỏ và hồ nước.

Nhưng nó không thoát được con chuồn chuồn.

Con chuồn chuồn lao theo nó, dùng ngực đập vào làm nó bắn sang một bên. Khi con vật màu sặc sỡ bị lật ngửa lên

không trung, con chuồn chuồn chộp lấy nó, vặn cổ, bứt cánh và nuốt chửng trong chớp mắt. Rồi nó lại lao đi như cái máy bay, đôi cánh hùng mạnh của nó kêu rền vang và trên đầu gió lại cất tiếng hát rì rầm.

- Nó ăn con gì thế?

- Con bướm! – Karik kêu lên có át tiếng ầm ầm của gió –
Hình như con bướm thì phải.

Con chuồn chuồn có vẻ rất đói.

Chẳng mấy chốc nó lại nuốt thêm một con ruồi rồi lại một con bướm nữa – lần này là con bướm trắng điểm chấm xanh, và một con muỗi.

- Thật là đồ phàm ăn! – Karik kêu lên.

Valia chỉ co ro thu mình lại.

Những đám mây trôi trên bầu trời.

Từng lúc che khuất mặt trời và khi đó bóng mát màu xanh lạnh lẽo trùm lên mặt đất.

Bây giờ bọn trẻ kinh ngạc nhận thấy cử chỉ khác thường của con chuồn chuồn mỗi khi những đám mây lướt tới mặt trời.

Mặt trời vừa bị che khuất là con chuồn chuồn trở nên uể oải chậm chạp, liệng xuống thấp như một cái tàu lượn.

Nhưng mặt trời vừa ló ra khỏi đám mây nó trở nên linh hoạt. Nó vỗ cánh nhẹ nhàng và nhanh nhẹn leo lên trên

cao sẵn mỗi như trước.

- Anh Karik, – Valia kêu lên - Anh có nhận thấy con chuồn chuồn làm sao ấy không?

- Có, có! – Karik gật đầu.

Cậu còn nhận thấy đôi điều khác nữa.

Khi rơi vào trong đám tia mặt trời, thân mình con chuồn chuồn căn phồng lên, còn khi chuồn chuồn rơi vào khoảng tối lạnh của bóng mát thì thân hình nó co lại, nhũn ra như quả bóng bị xì hơi. Sự thực đúng là như vậy, nhưng bọn trẻ chưa biết hết điều đó nên chúng không sao hiểu được cử chỉ khác thường của con chuồn chuồn.

Cuộc săn mỗi vẫn tiếp tục.

Con chuồn chuồn ăn ruồi, bướm và muỗi không biết mệt.

Giả sử nếu bọn trẻ muốn đặt cho cái máy bay sống của mình một cái tên nào đó, thì không thể nghĩ được cái gì hơn là danh hiệu: “Thần chết của ruồi muỗi”.

Trong lúc đuổi bắt một con bướm trắng, con chuồn chuồn ngoặt một cái thật mạnh. Valia tuột ra khỏi lưng con vật phàm ăn có cánh. Đáng lẽ cô rơi xuống đất rồi, nếu như không kịp túm lấy chân Karik. Nhưng chính Karik cũng ngồi chưa vững trên lưng chuồn chuồn.

- Giúp em với! – Valia kêu lên.

- Anh... chịu thôi! – Karik phều phào nói.

Valia lôi cậu xuống phía dưới như một quả tạ buộc vào chân. Cậu cố bám tay vào cạnh sườn chắc nịch và trơn bóng của con chuồn chuồn. Nhưng vô ích! Tay cậu tê dại. Ngón tay trượt đi. Với sự tuyệt vọng của kẻ sắp chết, cậu tỳ cầm vào cánh chuồn chuồn, còn một tay ôm lấy thân của nó.

Nhưng cậu không đủ sức leo lên trở lại nữa.

- Không, anh hết sức rồi! – Karik kêu lên.

Ở sâu phía dưới tựa như đáy vực thăm mặt hồ trong xanh mênh mông trôi lướt qua.

Những đám lau sậy xanh nổi trên mặt nước chen chúc nhau chạy dọc bên bờ. Những đám hoa súng trắng dày đặt tựa như gắn chặt vào mặt hồ xanh biếc phẳng lặng. Còn chuồn chuồn ngoặt một cái thật mạnh.

Một luồng gió mạnh quật vào ngực Karik. Tay cậu trượt trên lưng chuồn chuồn một lần cuối cùng.

Karik nhắm mắt, trái tim thất lại, cậu chết lặng đi: dưới chân cậu mọi vật đều sụt nhào, bên tai gió gào rít liên hồi.

Bọn trẻ bay xuống dưới.

- Y... y! – Valia hét lên.

- A... a! – Karik gào to.

Bọn trẻ rơi nhào lộn trong không trung.

Nhiều lần đất, trời đổi chỗ cho nhau.

Trời.

Đất

Trời.

Đất.

Ùm!

Ùm!

Bọn trẻ dậm nhào xuống mặt hồ phẳng lặng như gương làm tung bọt nước tựa giếng phun. Chúng rẽ làn nước lạnh, rơi xuống đáy như hòn đá.

Chúng đập chân vào đáy và lại bắn vọt trở lại mặt hồ như hai cái nút chai. Choáng người vì bị rơi mạnh, chúng quay tròn một chỗ không hiểu đầu đuôi ra sao.

Karik hồi tỉnh lại trước nhất. Cậu khạc nhổ nước ra khỏi miệng và kêu lên.

- Phải bơi vào bờ cho nhanh!

Valia bị sặc nước, lên tiếng hỏi.

- Bờ ở đâu?

Karik hát đầu về phía xa, nơi rừng cây rậm rạp như bức tường thành.

- Úi cha! Liệu có bơi được đến đó không? - Valia thút thích khóc.

- Tất nhiên là sẽ bơi đến nơi! – Karik tin tưởng nói – Có điều không nên vội, khi nào mệt thì bám anh. Chúng ta sẽ

ngủ bằng cách bơi ngửa. Nào, bơi theo anh đi.

Chúng bơi về phía bờ thờ phì phì bắn tung bọt nước.

Bống Valia thét lên:

- Xem kìa, con gì thế kia? Nó đang chạy lại phía chúng ta đó!

Một con vật kỳ lạ đang lướt trên mặt nước bằng những cái chân dài và hơi cong gập lại.

- Con gì thế?

- Anh không biết! – Karik thì thầm, thụt đầu vào vai.

- Liệu nó có cắn không?

- Anh không biết!

Con vật lướt đi như người trượt băng, mỗi lúc một gần hơn.

- Cái con này... chắc không giống chuồn chuồn chứ? – Valia thì thầm hỏi.

- Anh không biết nữa... Nhưng em cứ chuẩn bị phòng xa...

Nếu nó tấn công thì lặn xuống thật sâu nhé.

Con vật giang rộng những cái chân dài lướt đi trên mặt nước. Theo đà chạy, nó khéo léo nhảy qua những cây cỏ mọc dưới nước.

Những cái phao – giày trượt băng để lại trên mặt nước một vết sóng lăn tăn rất khó nhận ra.

- Đây là con đo nước đáy mà! – Karik kêu lên – Đúng rồi!

Một con đò nước bình thường. Có điều rất to thôi.

Con đò nước khổng lồ lại gần nhanh kinh khủng. Tấm thân màu nâu phủ đầy lông phớt trắng khẽ lác lác theo bước đi.

Hai mắt to hình quả cầu trố ra nhìn bọn trẻ. Những lúc rẽ ngoặt con đò nước hất những chân sau về phía sau và sang hai bên, kéo lê chúng theo, khẽ quay mình lúc sang phải, lúc sang trái. Có lẽ nó sử dụng chân sau như bánh lái. Con đò nước lao thẳng vào bọn trẻ.

- Úi cha! – Valia kêu lên.

Con đò nước lúc lắc cái đầu, giơ lên cái cái vòi dài như ngọn giáo, nhọn như mũi kim. Đầu vòi rung rung như cái lò xo thép bị vuốt thẳng ra.

- Nó chém giết bằng cái đó đấy! – Valia kêu lên.

Con đò nước lại gần hơn nữa. Nhấc những chân trước lên khỏi mặt nước nó nhắm về phía Valia. Ngay lập tức Karik nắm tay em kéo xuống dưới nước. Bọn trẻ lặn xuống, chỗ bọn trẻ lúc trước vừa bơi chỉ còn lại những vòng tròn và bọt nước lăn tăn.

Con đò nước bối rối đưa cặp mắt tròn nhìn quanh. Nó không hiểu gì cả. Con mồi vừa ở ngay trước mũi – thế mà đột nhiên...

Thế là thế nào nhỉ?

Con đò nước nhìn xung quanh một lần nữa khép cái vòi

vào cái bụng trắng, trượt trên mặt nước đi tiếp ra xa.
Thở phì phì và khạc nhổ nước ra, bọt trẻ nổi lên từ dưới nước.

- Nó đâu rồi? – Valia hỏi, thở hổn hển.

- Phù! Anh không biết! – Karik khẽ đáp lại – Có lẽ nó đi mất rồi.

- Nó đi đâu hả anh?

Karik bực mình nói:

- Vào bờ đi nào, bơi đi và đừng nói chuyện nữa!

Bọt trẻ lặng lẽ bơi hồi lâu, e sợ nhìn xung quanh.

- Ôi chao! Cái gì thế này? - Valia bỗng khóc thút thít, cảm thấy chân mình ở dưới nước bị mắc vào mạng lưới rồi tinh nào đấy.

Cô giật chân ra một lần nữa – vẫn còn mắc! Giật mạnh hơn – nhưng những cái lưới mắc vào ngón chân và quấn khắp chân trái đến tận đầu gối. Valia định dùng chân phải gỡ ra, nhưng hàng trăm sợi chỉ nhỏ và chắc chắn quấn nốt cả cái chân ấy.

- Nào, em ở đó làm sao thế? – Karik ngoái lại hỏi em.

- Lưới! – Valia kêu lên – Con gì đang giữ em lại đây này!

Những cái lưới gì đó ở dưới nước...

Karik thở phì phì, quay lại chìa tay cho Valia.

- Nào, nắm lấy tay anh đi!

Nhưng cậu chưa kịp với tay tới Valia thì đã cảm thấy chân mình cũng bị mắc vào lưới.

Bọn trẻ ra sức đập tay trên mặt nước.

Nước réo ùng ục như trong nồi xúp-de.

- Ôi! Ôi! - Valia khóc thút thít – Em chịu thôi... Không làm sao được nữa...

- Mạnh lên! Mạnh nữa lên! Đừng chịu thua!

Nhưng tất cả đều vô ích. Bọn trẻ không cựa quậy được nữa. Những tấm lưới chắc chắn và nhớp nháp không chỉ quấn ở chân mà khắp cả thân mình, kéo chúng xuống dưới nước.

Một phút, hai phút – mặt nước khẽ vỗ nhẹ khép kín trên đầu chúng.

Bị sặc nước và thổi ra bong bóng, bọn trẻ chìm sâu mãi.

Bỗng những cái xúc tu khỏe mạnh của con vật nào đó sờ soạn tay chân bọn trẻ, giựt chúng ra khỏi cái lưới, tóm chặt lấy và lôi xuống một cái đáy tối đen. Bọn trẻ bị sặc một thứ nước âm âm và tanh tưởi.

Trước mắt chúng bỗng bành bành những vòng tròn màu vàng, tai ù lên tiếng rít: “ti-i-ti-i”!

Chỉ một giây nữa thì bọn trẻ đã chết ngạt rồi. Nhưng ngay lúc đó Karik và Valia bị ném mạnh lên trên và phổi của chúng lập tức tràn đầy không khí.

Thở sâu một vài cái, Karik mở mắt ra. Cậu nhìn thấy khuôn mặt ướt đẫm, đầy sợ hãi của Valia. Cô há to miệng cố nói điều gì đó, nhưng từ trong miệng chỉ có nước chảy ra.

Bọn trẻ lửng lơ trong không trung. Một cái chân xù xì khổng lồ giữ chúng cao trên mặt nước.

Bây giờ thì có thể thở được rồi. Nhưng ở trên đầu, thay vì bầu trời xanh và mặt trời tươi tắn, là một cái vòm tối đen phủ đầy rêu mốc. Những bức vách u ám và ẩm ướt nhô lên từ dưới nước.

Valia òa khóc.

- Biết làm sao được! – Karik buồn rầu nói – Mọi người rồi ai cũng đến lúc phải chết. Đừng khóc, em Valia.

Mặt nước đen sủi dựng lên như một cái bươu – rồi bỗng cái bươu vỡ ra. Karik và Valia trông thấy một con vật to béo từ từ nổi lên. Bên cạnh thân của nó xuất hiện những cái chân xù xì, những cái chân khác rồi lại những cái chân khác nữa. Cuối cùng, qua làn nước mát, bọn trẻ nhìn thấy toàn bộ mặt con nhện khổng lồ. Nó lắc lư trên mặt nước, nhìn Karik và Valia bằng cặp mắt lạnh lùng dữ tợn.

Tám con mắt nhỏ, không chớp như mắt rắn nhìn trừng trừng vào bọn trẻ, canh chừng mỗi cử động của chúng. Karik và Valia giẫy dụa vùng ra, nhưng con nhện bóp chặt

chân lại đến nỗi bọn trẻ không kêu lên được nữa.
Con quái vật tám mắt quay ngược bọn trẻ đầu chúc xuống
đất rồi gói cuộn chúng lại thật nhanh... Bọn trẻ tối mắt ù tai.
Karik và Valia ngất đi.

Ian Lari

Những cuộc phiêu lưu kỳ lạ của Karik và Valia

Dịch giả: Văn Trọng

Chương 4

GIÁO SƯ ENNOTOV RA ĐI VÀO THẾ GIỚI KỶ LẠ - ĐIỀU BÍ ẨN CỦA CÁI MẠNG NHỆN GIẢN ĐƠN - CUỘC ĐI SĂN ĐẦU TIÊN – ÁO GIÁP VÀ NGỌN GIÁO – CÁI BÃY – IVAN GERMOGNOVICH LÂM NGUY

Giáo sư Enotov đứng trên đỉnh ngọn đồi xanh rờn.

Quần dài trắng của ông lấm đầy nhựa đường và đất sét.

Cà vạt lệch sang một bên. Cái mũ nhàu nát hất ra sau gáy để lộ vàng trán ửng đỏ, dẫm mồ hôi. Những mẩu cành khô vướng cả vào bộ râu rậm của ông.

Một tay Ivan Germogennovich xách chiếc hòm gỗ. Tay kia cầm một con sào dài. Đầu con sào buộc một cái khăn tay màu đỏ. Nó bay trong gió như một lá cờ.

- Phù! - Giáo sư thở phì phò, ngó nhìn xung quanh – Có lẽ đúng là ở đây...

Phía dưới chân đồi hồ nước phẳng lặng như đang ngủ yên, phản chiếu ánh mặt trời lấp lánh. Trên mặt nước biếc xanh im ắng những bông súng rung rinh. Trong đám sậy rậm rạp có tiếng cá quẫy.

Giáo sư đặt cái hòm xuống đất rồi cắm cây sào ở bên cạnh:

- Nào, bắt đầu thôi... - Ivan Germogennovich thở dài, ném cái mũ xuống đất, bắt đầu bứt cỏ bằng cả hai tay.

Sau khi bứt được một ôm to, ông phủ cỏ lên lên cái hòm thật cẩn thận, rồi lại gần cây sào cắm sâu nó thêm, thử lúc lắc nó sang phải sang trái. Cây sào cắm chắc.

- Rất tốt! - Ivan Germogennovich nói.

Ông thò tay vào túi lấy ra một cái lọ có bụng phình. Những giọt màu bạc nổi lên từ dưới đáy lọ đập vào nhau vỡ tan ra. Ivan Germogennovich cởi quần áo ném lên cỏ rồi cầm trong tay cái lọ có chất lỏng màu bạc.

- Từng này chắc là đủ! – Ông nói.

Sau khi đã nhìn xung quanh, ông thở dài buồn bã và ngửa cổ uống cạn một hơi những gì có trong lọ.

- Thế là tốt rồi! – Giáo sư lẩm bẩm nói rồi giang tay ném cái lọ không xuống hồ nước.

Hồi lâu Ivan Germogennovich đứng yên một chỗ, tư lự ngắm nhìn những vòng tròn đuổi nhau tan rộng ra trên mặt nước, ngắm nhìn đôi tay của mình, sau đó bước xuống phía hồ nước và... bỗng như tan biến mất.

Chỗ trước kia có một người to lớn đứng, bây giờ chỉ có một cây sào dài nhô lên đơn độc cùng với lá cờ đỏ, còn ở

phía dưới cạnh con sào lắn lóc bộ quần áo nhàu nát, đôi giày có cỏ và những chiếc bút tất kẻ sọc.

*

Chuyện gì đã xảy ra với giáo sư.

Sau khi ông uống hết chỗ chất lỏng, ông đứng yên, nhúc nhích đôi chân trần.

Bỗng nhiên mọi vật xung quanh bắt đầu biến đổi kỳ diệu.

Những cây cỏ cao vút lên trong chớp mắt. Mỗi lá cỏ lớn và phình to ra, mỗi lúc một cao hơn dày hơn mãi.

Chưa đầy một phút, xung quanh Ivan Germogennovich hiện lên cả một rừng cây rậm rạp đang rì rào.

Nhưng thân cây xanh sáng bóng vây quanh giáo sư từ mọi phía. Mỗi cái cây giống như cây tre khổng lồ.

Cao trên đỉnh ngọn cây, những khóm hoa khổng lồ đủ màu đỏ, vàng, xanh, rung rinh lắc lư, rắc lên khu rừng đám phấn vàng tỏa mùi thơm ngây ngất.

- Đấy mà, đấy mà! - Ivan Germogennovich xoa tay nói –

Tôi đã biết mà! Cố nhiên, khu rừng cỏ này gợi nhớ tới khu rừng nhiệt đới.

Trong khu rừng kỳ lạ này không có bóng tối và sự yên tĩnh như rừng thông già. Khu rừng này không giống cánh rừng bạch dương với những lá cây rì rào không ngớt.

Không, đó là khu rừng đặc biệt.

Toàn bộ khu rừng tỏa ánh sáng, xanh tươi và chói chang. Những thân cây trần trụi bóng loáng mọc cả trên đồi cao lẫn dưới khe lạch thấp. Trong rừng có những hồ nước xanh và những suối con êm ả róc rách.

Thỉnh thoảng những tiếng xào xạc kỳ lạ phá tan sự tĩnh mịch. Tưởng chừng như ở đâu đây rất gần, những con thú nào đó đang thận trọng rón rén theo sau giáo sư.

Bước đi rất khó khăn, những mũi nhọn của lá làm xây xát thân thể, Ivan Germogennovich chốc chốc lại ngã xuống hố. Mặt trời nung nóng và giáo sư cảm thấy như mình đang dạo chơi trong bếp lò. Nền đất trong rừng giống như bãi chiến trường bị đạn pháo cây nát.

Trong những bụi cây rậm rạp, đây đó có treo những cái lưới nhớp nháp và cần phải rất thận trọng tránh khỏi những cái bẫy đó.

- Công trình của lũ nhện đây! - Ivan Germogennovich lẫm lẫm, lách qua những bụi cây.

Thỉnh thoảng Ivan Germogennovich dừng lại và đứng rất lâu, ngắm nghía với sự hiếu kỳ công trình tinh xảo của người thợ dệt chôn rừng xanh.

Nhưng giáo sư đặc biệt chú ý đến vô số những cái nút, phủ đầy đặc trên mạng nhện.

Cố nhiên Ivan Germogennovich biết rằng không phải cái

lưới bắt được côn trùng mà chính là những cái nút, nhỏ xíu nhóp nháp này. Cánh và chân căng côn trùng dính chặt vào những cái nút đó tựa như dính vào keo dán gỗ. Lúc đó, côn trùng trở thành miếng mồi ngon của lũ nhện. Điều này giáo sư biết từ lâu. Nhưng biết là một chuyện nhìn thấy tận mắt là chuyện khác.

Gần một giờ đồng hồ trôi qua mà Ivan Germogennovich hoàn toàn quên mất mình đang ở đâu và thậm chí mình đến đây làm gì. Ông tưởng như đang ngồi trong phòng làm việc, khom mình trên kính hiển vi và trước mắt ông những người quen cũ đang lần lượt đi qua.

Nhưng kính hiển vi thì có nghĩa gì? Lẽ nào qua kính hiển vi thấy được toàn bộ con nhện một lúc?

Cố nhiên là không.

Kính hiển vi cho phép nhìn thấy một cái mắt con nhện hay là bàn chân của nó, những móng vuốt giống như cái lược, hoặc một cái nút của mạng nhện. Còn bây giờ, trước mặt giáo sư nguyên cả một con nhện đang ngồi, to như con bò mộng và có thể đồng thời ngắm nghía cả tám con mắt của nó, hai cặp hàm, tám cái chân cùng những móng vuốt và cái bụng phình to mềm mại.

Nhưng Ivan Germogennovich thích thú hơn cả là con nhện đang sống và đang săn mồi.

Qua kính hiển vi – dù là kính hiển vi hoàn mỹ nhất – cũng không thể trông thấy con nhện bắt mồi như thế nào. Còn bây giờ giáo sư có thể quan sát điều đó từ khoảng cách bằng cái với tay.

Con nhện đang săn mồi. Con ác thú hung dữ khổng lồ ngồi cạnh cái lưới đang giăng ra. Sợi tơ cảnh giới kéo thẳng tới chỗ nó ngồi. Con nhện chờ đợi như một người câu cá ngồi trên bờ.

Nếu sợi chỉ động đậy, nó sẽ nhảy xổ vào con mồi, cắm móng vuốt có chất độc vào nó, giết chết và hút hết máu. Giáo sư nhìn cái lưới giăng ra quên hết mọi chuyện trên đời.

Đột nhiên trên đầu ông, trong không trung, một con gì vo ve rít lên lao thẳng vào lưới như một viên đạn.

Cái lưới rung lên, nhảy nhót.

- Bị rồi! - Ivan Germogennovich kêu lên – Một con bị rồi.

Một con vật có cánh khổng lồ đang dấy dựa vùng vẫy trong lưới.

Nó to hơn con nhện một chút, hay ít ra cũng dài hơn con nhện. Những cái cánh trong suốt phủ đầy sợi gân, uốn cong như cánh cung, cố dứt ra khỏi những cái nút mạng nhện nhớp nháp. Nhưng thoát ra khỏi cái lưới đâu có phải dễ. “Con ông về! Đúng rồi. Chính là nó!” - Ivan

Germogennovich quả quyết.

Ông bước lại gần cái lưới hơn, húng hấn ho, yên lặng quan sát cuộc chiến đấu của con nhện và con ong vẽ.

Con nhện tì lên những móng vuốt hình răng lược, trượt nhanh trên cái mạng của mình. Nó chạy vòng quanh con ong một lần, hai lần, rồi thận trọng rón rén lại gần từ phía sau.

Con ong vẽ vo ve cái vòi nhọn.

Con nhện nhảy lùi lại, rồi lại bắt đầu quay tròn, chạy vòng quanh con ong. Nhưng chỉ cần nó lại gần con ong là con này cong cái bụng rần rí chĩa cái vòi nhọn độc ra phía trước.

Con nhện thử tấn công con ong từ phía sau từ bên cạnh sườn, nhưng lần nào cũng gặp phải cái vòi chĩa ra như mũi kiếm.

- Thú vị thật, rất thú vị! – Giáo sư lẩm bẩm vừa theo dõi cuộc chiến đấu của con ong vẽ và con nhện. Cuối cùng sau những mưu toan vô ích, con nhện buộc phải bỏ cuộc chiến đấu với con mồi nguy hiểm. Nó tê tái chạy trên mạng nhện theo những vòng cung lớn. Đồng thời nó rung tấm mạng nhện bắt con ong nhảy lên như trong cái nôi.

Con ong bị quấn vào lưới nhiều hơn nữa, con nhện chạy quanh nó, lần lượt giật đứt những sợi chỉ. Cuối cùng con

ong rơi xuống bên bờ một cái lạch sau lồi theo trên mình cả tấm lưới.

Con ong dấy dựa một cách bất lực, càng bị cuộn rối nhiều hơn. Nó lăn xuống dưới theo sườn dốc làm đất đá rơi theo.

Ivan Germogennovich vui mừng:

- A ha! Tuyệt thật! Vừa khéo có lợi cho ta.

Ông chạy lại gần cái lạch và nhìn xuống phía dưới.

Ở đáy lạch con ong khổng lồ bị trùm trong tấm lưới đang dấy dựa. Nó cong cái thân rắn ri trượt trên mặt đất cố gỡ ra khỏi mạng nhện. Nhưng mạng nhện càng quấn chặt cánh, chân, đầu nó hơn nữa.

Giáo sư chạy theo bờ lạch, lo lắng nhìn xuống chân.

Cuối cùng ông tìm được cái ông muốn – một tảng đá to có góc nhọn.

Giáo sư chắc không dám nhắc tảng đá lên vì nó to hơn ông gấp bội. Nhưng may thay tảng đá treo ngay trên bờ lạch. Chỉ cần lắc mạnh, xô đẩy thì nó rơi thẳng xuống đáy.

Giáo sư tì chắc chân vào đất, bắt đầu lúc lắc tảng đá.

Công việc không phải dễ dàng.

Tảng đá động đậy, lúc lắc như một cái răng sâu. Tuy nhiên vẫn còn rất chắc. Giáo sư thở phì phò như một đầu máy hơi nước.

- Đừng có xạo! Đừng có xạo! – Ông lằm bằm dùng vai xô đẩy tảng đá – Mà lúc lắc – tức là mà sẽ rơi.

Chỉ chừng năm phút trước đó thôi, Ivan Germogennovich có thể đẩy tảng đá xuống hố bằng một cái búng tay, nhưng bây giờ chuyện đó không đơn giản thế nữa.

Giáo sư mặt đỏ bừng, thở hồng hộc. Mặt ông ướt đẫm mồ hôi.

- Nghỉ một lát đã! - Ivan Germogennovich thờ phì phò nói, vừa lấy tay vuốt mồ hôi trên mặt.

Ông ngồi xuống tảng đá. Hầu như ngay trên đầu con nhện đang kiến thiết một cái lưới mới. Trên bụng con nhện Ivan Germogennovich nhìn thấy bốn cái máu phồng lên như những bao da đen đượm đầy rượu.

- Những cái mụn cơm của con nhện! – Giáo sư chột nớ ra.

Tuy nhiên bây giờ thật hài hước khi gọi những cái túi ấy là mụn cơm. Mỗi cái mụn cơm đó to hơn đầu giáo sư gấp bội. Ivan Germogennovich không cần kính hiển vi cũng nhìn thấy trên mụn cơm của con nhện hàng trăm những lỗ nhỏ đang nhểu ra những giọt đặt quánh. Chúng giãn dài ra như sợi chỉ, kéo theo sau con nhện rồi xoắn lại ngày thành sợi dây thường có những nút keo lấp lánh.

Trong một vài phút con nhện đã sửa chữa cái tấm lưới bị

rách và lập tức quàng lên nó sợi tơ cảnh giới và cùng với đầu sợi tơ ấy chui vào một nơi hẻo lánh.

Ivan Germogennovich bực mình nói:

- Còn mình, chẳng lẽ không được việc gì sao?

Ông nhồm dậy, tập trung hết sức lực xô vai vào tảng đá.

- Đô ta nào!

Một cái nẩy.

Lại thêm một cái nẩy nữa.

- Đô ta nào! Đô ta!

Tảng đá đu đưa, treo trên bờ lạch như đang suy nghĩ, rồi đột nhiên rền lên như tiếng sấm, lao thẳng xuống phía dưới làm bốc lên những cột bụi. Khi đám bụi đã tan, Ivan Germogennovich kêu lên sung sướng.

- Hoan hô!

Tảng đá nằm dưới đáy lạch.

Con ong bị đè dưới tảng đá, đang giãy dụa.

Cái bụng rần rì của nó co ép như cái thân đàn Accordéon.

- Tốt lắm! Rất tốt! - Ivan Germogennovich xoa tay nói.

Không nghĩ ngợi lâu, từ trên bờ vực ông thả chân xuống, bám tay vào rễ cây và các mô đá, bắt đầu thận trọng tụt xuống đáy. Khi Ivan Germogennovich đến được chỗ con ong thì nó đã không còn động đậy nữa. Giáo sư sờ tay, đập vào nó – con ong vẫn nằm im.

- Thế là được rồi! - Ivan Germogennovich nói, lấy tay sờ thử cây giáo.

Có cây giáo này không phải sợ hãi khi lang thang trong rừng cỏ rậm rạp tìm kiếm Karik và Valia. Trong trường hợp bị tấn công, giáo sư không những có thể tự vệ mà còn có thể phản công lại những con vật nào định ăn thịt ông.

Bây giờ phải lo đến chuyện quần áo. Dù sao ông cũng không định cứ trần truồng thế này đi du lịch trong rừng. Sử dụng mũi giáo một cách khéo léo, Ivan Germogennovich cắt lưới mạng nhện trên mình con ong, bỏ hết những nút nhóp nhóp đi, rồi quấn lên mình. Những sợi tơ mềm mại bó chặt lấy thân ông.

Bộ quần áo dĩ nhiên không được đẹp lắm, nhưng được cái rất bền.

“Mình mặc nó khác chi một cái áo giáp” - Ivan

Germogennovich nghĩ như vậy, vừa tự ngắm nghía mình từ đầu đến chân.

Giáo vác trên vai, ông phân khởi lên đường, đi vòng tránh những hố sâu, nhảy qua các rãnh nhỏ và các ổ gà.

Từng lúc ông dừng lại chọn đường đi, đứng im một chỗ hồi lâu. Lắng nghe tiếng động của rừng. Đôi khi ông nấp vào sau những thân cây to màu xanh lo ngại nhìn khắp xung quanh.

Những đề phòng ấy không phải là thừa. Trong rừng cỏ rậm đầy hung nhúc những con quái vật. Những con chuồn chuồn bay trên đầu Ivan Germogennovich gây tiếng động âm âm như tiếng gõ vào các tấm sắt. Bây giờ chúng nom giống như những máy bay khổng lồ hơn là giống các côn trùng thông thường.

Những chú cào cào màu anh, to hơn xe ô tô bay qua đỉnh ngọn cây của rừng cỏ.

Những con sâu rằn ri dùng tấm thân đồ sộ của mình rẽ các lùm cây rậm rạp bò đi. Chúng to lớn và gây nên tiếng động âm âm đến nỗi giáo sư tưởng như cả một đoàn tàu hỏa chở đầy hàng đang chạy qua.

Thỉnh thoảng những con rết chạy lướt qua, dậm chân thành thịch, bò sát thân mình trên mặt đất. Bất kỳ cái chân nào của nó bây giờ cũng có thể dễ dàng nghiền nát, đè bẹp giáo sư xuống đất.

Thật là xuẩn ngốc nếu quyết định đánh nhau với tất cả sinh vật trong rừng cỏ. Vả lại Ivan Germogennovich không có thì giờ và cũng chẳng thích thú gì chuyện đó.

Ông đi về phía hồ nước đang phản chiếu ánh sáng xanh qua các khe trống của rặng cây. Ông đi từ cây này qua cây khác, thỉnh thoảng lại dừng bước để ngắm cây cỏ hay những bông hoa to như những cái chuông nhà thờ. Ông

biết rất rõ tên của các loài hoa. Vào những ngày, lúc giáo sư còn là một người to lớn bình thường, ông có thể dễ dàng gọi tên bất cứ bông hoa nào. Nhưng bây giờ thì chả có bông hoa nào ông dám nói chắc tên gọi của nó.

Bông hoa nào cũng to lớn đến nỗi nhiều bông ông không nhận ra nó nữa. Điều đó làm ông rất thú vị.

- Đây này, thí dụ như bông hoa này chẳng hạn, - Ivan Germogennovich thờ dài, ngắm nghía một bông hoa hình cầu màu xanh lơ giống như cái tổ cò – Làm sao biết được tên gọi của nó ở thế giới của chúng ta?

Nhưng bây giờ thì ai có thể giải đáp cho giáo sư các câu hỏi của ông?

Trên những đỉnh cao của khu rừng khế đung đưa những cái chum màu hồng, những ngôi sao vàng khổng lồ, những quả cầu đỏ, những cái giỏ màu hoa tử đinh hương. Từ trong quả cầu những cái ống màu đỏ tía chĩa ra mọi phía như lông nhím.

Cạnh những bông hoa cỏ ba lá là những cái chuông hoa huệ đang nhảy múa rung rinh trước gió. Chúng tỏa sáng dưới danh mặt trời làm cho mặt đất dưới chân chúng cũng có màu hoa huệ.

- Còn các bạn thì tôi rõ rồi! – Giáo sư vui vẻ nói – Người ta làm cả thơ ca ngợi các bạn nữa mà.

Rồi ông cao giọng ngâm nga:

“Ơi chuông nhỏ của tôi,
Những bông hoa đồng nội...
Sao cứ nhìn tôi mãi,
Màu rục rở anh tươi?”

- Nhìn tôi thì xin các bạn cứ việc nhìn - Ivan

Germogennovich cười vang – Nhưng nếu một bông rụng rơi xuống đầu tôi thì tôi khó mà sống nổi.

Vừa ngắm nghía một cách hiếu kỳ thế giới mới lạ, Ivan Germogennovich vừa đi lách qua những đám cây của khu rừng cỏ rậm.

Chẳng mấy chốc trước mặt ông hiện ra một hồ nước phẳng lặng mênh mông.

Mặt nước phản chiếu ánh mặt trời như một chiếc gương khổng lồ.

Ivan Germogennovich vừa tư lự vừa nói:

- Chắc chỉ ở đây thôi!

Ông bước ra tới bìa rừng.

Một cái rãnh nước hẹp và dài, đầy ắp một thứ nước màu nâu, cắt ngang con đường ông đi.

Ivan Germogennovich lẩy đà chạy và nhảy qua cái rãnh dễ dàng, nhưng ngay lúc đó ông cảm thấy đất dưới chân ông trượt đi và lún xuống.

Giáo sư thét lên, quờ quạng đôi chân trên không trung, bay lộn xuống dưới, chui tọt vào một cái hang gì đó tối om. Rơi xuống tới đáy, Ivan Germogennovich nhanh nhẹn đứng lên nhìn khắp xung quanh.

Trên đầu ông là bầu trời xanh xa tắp.

Ánh sáng yếu ớt soi lên bức vách màu đen, chằng chịt rễ cây. Ngay trước mặt Ivan Germogennovich là lối vào của một con đường hầm ngầm.

Giáo sư khom mình xuống.

Từ trong đường hầm ngầm phả vào mặt ông hơi lạnh ẩm ướt.

- Thế đây! - Ivan Germogennovich nói.

Ông rời đường hầm ngầm và leo lên bức vách dựng đứng của hang, dùng cả tay lẫn chân bám vào các rễ cây.

Ông đã leo lên được gần tới bờ. Chỉ còn một cái vớ tay nữa thì mặt trời đã lại rực chiếu trên đầu ông. Nhưng đúng lúc ấy, khi đầu của giáo sư nhô lên miệng hang, ông nhìn thấy ngay sát trước mặt mình cái mõm xấu xí của con quái vật nào đó.

- Xin lỗi! – Giáo sư lịch sự nói và ngay lập tức thụt đầu vào trong vai, lùi trở lại vào hang.

Con quái vật động đậy những cái chân khổng lồ, quay mặt về phía giáo sư và đôi mắt họ giao nhau.

“Bọ hung!” - Ivan Germogennovich suýt nữa kêu lên – “Bọ hung!”

Con bọ hung vằn đến hang một quả lê màu xám không lò, có để vào trong một phòng lớn cũng không lọt, ấy là nếu giả sử cả thế giới chúng ta nhỏ đi như Ivan Germogennovich. Con bọ hung đẩy quả lê, vằn nó đến sát bờ hang. Giáo sư chưa kịp nhớ ra tên gọi của bọ hung bằng tiếng latin, thì quả lê khổng lồ đã nút kín miệng hang, che khuất bầu trời.

Trong hang trở nên tối mò.

Giáo sư không sợ vội vàng bò lên theo bức vách, cố hết sức dùng cả vai lẫn đầu đẩy quả lê. Ông cố mở lối thoát ra, nhưng không được kết quả gì.

Quả lê không nhúc nhích.

Ông xô mạnh hơn nữa, nhưng đúng vào lúc đó con bọ hung đè lên quả lê từ phía bên mạnh đến nỗi quả lê nút chặt cái hang lại như cái nút chai.

Giáo sư xô mạnh nhưng chỉ làm cho người ông dội ngược lại xuống phía dưới.

Đất rơi phủ lên đầu ông, một viên đá nhọn đập trúng ngực ông rất đau.

- Chà...! – Giáo sư xuýt xoa.

Ông xoa tay vào chỗ ngực đau định đứng dậy, chợt bỗng

cảm thấy không phải chỉ có một mình ông đang ở trong hang tối này.

Giáo sư vội ngoái trông lại.

Phía sau ông một con gì động dậy thận trọng bò lại gần ông.

Ivan Germogennovich sờ tay quanh mình. Ngón tay ông chạm vào cây giáo. Ông cầm chặt lấy nó, nhòm dậy, dựa lưng vào tường.

“Rô...ộp!” – tiếng lêu rắng rắc ở ngay cạnh.

Giáo sư nghe tiếng thở gấp.

Ông hoa cây giáo lên và thét lặc cả giọng:

- Ai, ai đó?

Ian Lari

Những cuộc phiêu lưu kỳ lạ của Karik và Valia

Dịch giả: Văn Trọng

Chương 5

BỊ CHỌN CẦM TÙ – TRẬN ĐÁNH TRONG NHÀ NGỤC DƯỚI NƯỚC – CÂY LANG THANG – TÌNH CẢNH KHỐN ĐÓN – KARIK TÌM ĐƯỢC LỐI THOÁT

Karik mở mắt ra và chợt nhớ lại tất cả. Cậu nhớ ra rằng đã cùng Valia bay trên con chuồn chuồn thế nào. Nhớ lại cái vòi khủng khiếp của con đo nước, cái chân xù xì khỏe mạnh của con nhện

Xung quanh tối đen và tỏa ra hơi ẩm ướt. Ở đâu phía dưới có tiếng nước róc rách. Cạnh Karik có ai đó đang thở rất nhẹ.

Karik nằm thẳng người ra, nhưng không sao hiểu nổi mình đang nằm trên cái gì. Đầu nhức, tay chân tê dại. Cậu rên rỉ và ngay lập tức nghe thấy giọng nói sợ sệt của Valia.

- Im đi! Nó đang ở đây!

Karik quay đầu lại và đập ngay trán vào thái dương Valia. Valia khẽ kêu lên.

Karik định nhích ra xa cô một chút nhưng không sao làm được: con gì đã quán cậu và Valia từ đầu đến chân bằng

những sợi giây lớn, buộc hai người dính chặt vào nhau. Karik vùng vẫy mạnh hơn. Do quấy mạnh, cậu và Valia bỗng thấy mình bị đung đưa như trên cái võng.

- Khế chứ! – Valia thì thầm – Anh nhẹ nhàng hơn một chút, nó ở ngay dưới đây mà.

- Con nhện ấy à?

- Sợ lắm! Còn anh?

- Cũng sợ lắm, nhưng em đừng khóc. Trước hết thử tìm cách nào thoát ra đã.

Karik dùng đầu gối cố nới sợi dây trong tấm lưới và nhìn xung quanh; ở dưới là mặt nước đen ngòm. Từ đó những bức tường trơn, màu thẫm nhô lên, còn trên đầu là cái trần thoai thoải.

Bọn trẻ bị treo lơ lửng trong không trung giữa một cái hang.

- Em có hiểu không, - Karik thì thầm – Nó treo chúng mình móc trên trần.

- Đúng rồi, - Valia gật đầu – Nó treo móc lên, em đã hiểu ra điều đó từ lâu.

- Nó treo thế để làm gì nhỉ?

- Em cũng băn khoăn không biết để làm gì?

- Em không nghĩ ra à?

- Không.

Khó khăn lắm Karik mới rút được tay ra khỏi sợi dây tơ nhện, đầu tiên là một cánh tay, rồi sau nốt là cả tay kia.

- An làm gì thế, anh Karik?

- Khẽ chứ! Im đi!

Cố gắng nín thở, Karik gỡ được hẳn cái đầu ra khỏi và ngó xuống phía dưới. Ngay phía dưới bọn trẻ, con nhện đang chạy lảng vảng. Nó chạy cuống quýt trên mặt nước dọc theo bức vách căn nhà của nó. Từng lúc một nó dừng lại nghe ngóng cái gì đó.

Từ trên trần những giọt nước to như quả cầu nhiều xuống mặt nước kêu vang động. Bụi nước bắn vọt lên trần như giếng phun.

Tiếng vọng âm đặc vọng đến tai Karik. Ở đâu đó rất gần hình như ở bên kia tường, có ai lục đục – không hẳn là gõ, không hẳn là cào. Giống như ai đó đang đi dạo ở ngoài, lần tay trên tường tìm cửa vào.

Tiếng động đó rõ ràng làm cho con nhện lo lắng. Lúc thì nó nhảy đến bên tường chờ đợi cái gì đó, lúc sau lại ve vẩy những cái chân dài bước sang một bên.

- Anh có nghe thấy không? – Valia khẽ nói – Có con gì đang làm ồn bên kia tường.

- Có, có, - Karik thì thầm – Anh có nghe thấy.

Tiếng động mỗi lúc một mạnh hơn.

Hình như có nắm đấm rất êm nhưng rất mạnh vào tường.

- Có con gì đang chui vào đây! – Valia thì thầm.

Đúng lúc đó bức tường của căn nhà dưới nước rung mạnh đến nỗi bọn trẻ ngồi trong cái nôi mạng nhện bị văng lên cao, cái nôi đập vào vách, đu đưa như quả lắc đồng hồ.

- Nhìn xem con nhện kia! – Valia thì thầm.

Con nhện nhảy ra giữa hang, nhúc nhích những cái chân vẻ lo lắng và nhìn chăm chú vào bức vách.

Bỗng bức vách nứt ra. Những mảnh vụn giống như vữa rơi lả tả xuống nước. Ở kẽ nứt của bức vách hiện ra những cái chân xù xì rất lớn. Chúng giật mạnh bức vách. Căn nhà dưới nước rung chuyển dữ dội. Cái nôi ném bọn trẻ từ vách này sang vách bên kia.

Bức vách đổ sụp.

Một con nhện to béo ồm ồm xông vào. Nó cũng giống hệt con nhện chủ nhà. Nó có những cái chân gấp khúc lại giống như đang chuẩn bị nhảy, rồi rón rén bò lên phía trước.

Chủ căn nhà dưới nước vểnh những cái râu lên.

Hai con nhện nhìn nhau chờ đợi.

Sau đó con nhện chủ nhà vểnh cao những cái râu lên quá đầu và nhảy xổ vào vị khách không mời.

Trong bóng tối bắt đầu một trận đánh dữ dội.

Những cái râu rít trong không khí, đập trên mặt nước. Bụi nước bắn vọt lên trần và chẳng bao lâu vách phủ đầy những giọt nước đang rung rinh.

Trận đánh nhau giữa hai con nhện làm rung chuyển cả căn nhà. Tường nhà run lên bần bật, vòm trần lắc lư, nước ở phía dưới sôi lên như trong nồi súp-de.

Bị rung mạnh, cái nôi trên có bọn trẻ lại bắt đầu đung đưa mỗi lúc một cao hơn, liên tiếp đập vào vách bên này rồi lại vách bên kia.

Trước mặt Karik và Valia tựa như trên màn ảnh, thấp thoáng các bức vách, vòm trần, những con nhện, mặt nước rồi lại bức vách, vòm trần, nước.

Những con nhện lặng lẽ đánh nhau.

Chúng ôm chặt lấy nhau bằng những cái chân khỏe mạnh, lắc lư nhau như các nhà đồ vật trong rạp xiếc rồi đột nhiên rời nhau ra, e dè nhìn nhau bằng những con mắt hung dữ.

Sau đó, tựa như theo hiệu lệnh, chúng lại lao vào đánh nhau và lúc đó nước ở dưới lại bắn lên tung tóe, tường nhà lại rung chuyển vì những cái xô đẩy mạnh tựa hồ như xảy ra động đất.

Bọn trẻ theo dõi trận đánh nhau của những con nhện khủng khiếp, sợ hãi không dám thở mạnh nữa.

- Ôi chao, anh Karik ơi! – Valia bỗng khóc thút thít – Chúng

ta rơi vào đâu thế này? Bây giờ thì chả ai biết đến nữa...

Không một ai... Kể cả mẹ...

- Khẽ chứ! – Karik nói giọng khàn khàn – Nói lảng nhảng ở đó trong khi cần phải chạy trốn... thoát ra bằng cách nào đó. Im đi cho anh nhờ! Hình như anh sắp rút được chân ra rồi.

Do những cái xô đẩy mạnh và những cái đung đưa, sợi dây tơ nhện bị rơi lỏng ra. Bọn trẻ mất rất nhiều công sức giúp nhau gỡ dây ra. Cuối cùng chúng cũng thoát khỏi cái nôi tơ nhện.

Chân tay Karik và Valia đã được tự do, nhưng chúng nó có thể làm gì được nếu bị nhện tấn công.

Đánh nhau với những con quái vật như thế này thì Karik và Valia không đủ sức. Không biết chạy đi đâu mà cũng không biết trốn vào đâu.

- Không sao, không sao! Valia, em đừng sợ! – Karik thì thầm bằng cặp môi run rẩy – Rồi chúng ta sẽ ra khỏi đây thôi. Chỉ có điều, xin em đừng khóc!

- Em có khóc chút nào đâu! – Valia khẽ thút thít và vội vã chùi nước mắt không cho Karik thấy.

Ngó chừng những con nhện, Karik thận trọng bò ra khỏi cái nôi mạng nhện, với tay nắm lấy sợi dây cáp buông từ trên trần xuống cái nôi và đứng thẳng lên.

Ở phía dưới trở nên im lặng. Karik nghển cổ nhìn những con nhện và lẩm bẩm điều gì đó. Vào lúc đó cậu trông giống như trọng tài trên võ đài đứng bên võ sĩ bị đánh gục dưới đất mà đếm.

- Một, hai, ba, bốn, năm, sáu, bảy, tám chín...

Nếu võ sĩ bị đánh ngã xuống đất không thể đứng dậy được, thì trọng tài sẽ nói to: mười – tức là võ sĩ ấy coi như bị thua.

Còn Karik thì vẫn đếm càng ngày càng to:

- Một trăm lẻ một, một trăm lẻ hai, một trăm lẻ ba, một trăm lẻ bốn... Hoan hô! – Cậu bỗng reo lên. - Cả hai xong đời!

Xem kìa, Valia! Chúng không động đậy nữa rồi. Đứng dậy đi em! Anh đã bảo mà – đừng có khóc. Bây giờ chúng ta còn việc chạy khỏi đây mau thôi.

Valia đứng dậy, ở sát bên anh cô.

- Vâng – Cô thở dài, nói, rồi nhìn xung quanh – Nhưng chúng ta chạy ra khỏi đây bằng cách nào? Anh có biết không?

- Chuyện vặt! - Karik nói đầy tin tưởng – Phải có lối ra nào đó đấy chứ!

- Nhưng cũng có thể không có thì sao?

- Chỉ vớ vẩn! – Karik cười nhạt – Thế theo em thì con nhện lôi chúng ta vào đây bằng cách nào? Phải tìm lối ra vào.

Nó phải ở đâu đây! Em cứ nhìn cho thật kỹ!

Bọn trẻ cúi đầu, nhưng Valia chẳng nhìn thấy gì ngoài những con nhện. Điều đó cũng chẳng có gì lạ, vì cô chỉ ngó vào chúng, hãy còn chưa tin rằng chúng đã chết trong cuộc vật lộn dữ dội.

Xác hai con nhện đu đưa trên mặt nước đen, mồm chúi xuống nước.

Sóng nước dồn những con nhện vào chỗ nứt ở bức vách, chúng nằm trên mặt nước sát bên nhau nhưng chẳng còn để ý đến nhau nữa.

Trong căn nhà dưới nước yên tĩnh đến nỗi nghe rõ cả tiếng sóng nước và tiếng những giọt nước rơi xuống từ trên vòm trần và các bức vách hồi nãy bị nước bắn tung tóe.

- Chết thật rồi! - Karik sung sướng reo lên. Cậu khom mình, nhổ nước miếng lên con này rồi con khác.

Những con nhện vẫn không động đậy.

Bọn trẻ nhìn nhau: liệu chúng có chết thật không?

Karik kêu to lên:

- Ê... hê... hê!

Những con nhện trôi lênh bênh như những cai gói bằng da bươm đầy không khí.

- Chết thật rồi! – Karik hoàn toàn tin tưởng, rồi cậu ước

lượng bằng mắt khoảng cách đến mặt nước và buông tay tra khỏi sợi dây. Chân tay cậu thấp thoáng trong không trung rồi Karik rơi xuống nước như một viên đá.

- Karik! Anh điên rồi ư? – Valia kêu lên, lo lắng nhìn bọt nước bắn tung lên cao.

Đầu Karik hiện ra trên mặt nước. Sau nổi lên, cậu nhìn xung quanh, rồi bơi sải về phía những con nhện.

- Anh Karik! – Valia thét lên – Quay lại đi! Chúng hãy còn thờ đấy.

Nhưng Karik không để ý đến tiếng kêu của cô em, bơi lại gần một con nhện, giơ tay khỏi mặt nước đập mạnh vào bụng nó.

Cái bụng kêu vang như tiếng trống. Karik vội bơi ra xa. Nhưng sau khi ngoái lại nhìn con nhện, cậu quay lại đập gót chân vào đầu nó. Con nhện không động đậy. Khi đó Karik leo lên cái xác như lên một cái bè rồi đứng thẳng lên.

- Em nhảy xuống đi! – Karik vẫy tay gọi Valia.

- Không! – Valia lắc đầu – Chỗ này cao quá!

- Thế em định ngồi đó mãi hay sao? Đẳng nào chả phải nhảy xuống. Thôi, nhảy đi!

Valia thờ dài.

- Nhảy nhanh xuống đi, kẻo không lại có những con nhện khác tới nữa – lúc đó còn tệ hơn đấy.

Valia nhắm mắt lại, bỏ tay ra, kêu rú lên, rơi nhào xuống dưới. Nước bắn tung lên như mưa vào Karik. Sóng nước làm đung đưa những con nhện.

Thở phì phì khạc nhổ nước trong miệng ra, Valia nổi lên mặt nước.

- Em leo lên đây! – Karik vừa gọi vừa đập chân như đánh trống vào bụng con nhện – Đừng sợ! Đưa tay đây cho anh.

Valia run rẩy và tái xanh bơi lại gần cái xác đáng sợ, lấy tay sờ cái thân hình xù xì béo núc của con nhện. Bỗng cô rụt tay lại, sợ hãi kêu lên.

- Nó... còn động đấy!

- Đừng có nói bậy! Chẳng có con nào động đấy cả! – Karik bực mình – Nào, nhanh lên.

Cuối cùng, sau khi dỗi dành rất lâu, Valia cầm lấy bàn tay chìa ra của Karik và cậu kéo cô lên hòn đảo nổi khủng khiếp.

Con nhện không động đấy. Chẳng có gì phải sợ nữa. Valia ngồi xồm, lấy tay vắt nước ở tóc ra, con Karik đứng thẳng người lên chăm chú xem xét cái hang nhện.

- Phải ra khỏi đây thôi. – Valia thở dài – Phải tìm được cửa ra.

- Cửa đây thôi chứ đâu! – Karik dơ tay về phía chỗ nứt ở

bức vách.

Valia lo âu theo dõi Karik và khi cậu biến vào trong bóng tối, cô gọi to:

- Thế nào, anh thấy gì ở đó?

Karik lặng thinh.

Valia nhìn xuống dưới chân và tái mặt đi. Cô có cảm giác con nhện bắt đầu động đậy.

- Ka-a-rik! – Valia gọi to.

Tiếng cô vang lên dưới mái vòm rồi tắt đi.

- Ka-a-rik! – Valia kêu lớn hơn.

Cô chuẩn bị nhảy xuống nước bơi theo anh. Nhưng đúng lúc đó Karik hiện ra trong chỗ nứt.

- Kêu la cái gì thế! – Cậu ta cau kính nói.

Nhìn thấy Karik nguyên vẹn, Valia yên tâm. Cô chìa tay ra giúp cậu leo lên con nhện rồi hỏi:

- Thế nào, anh thấy những gì? Có cái cửa nào ở đó không?

- Không. Ở đó cũng có cái hang như cái hang này. – Karik đáp và nhún vai.

- Thế có con gì ở đó không?

- Chẳng có gì cả.

Karik ngồi xuống, ôm lấy đầu gối, kéo lên tận cằm và suy nghĩ.

- Thế không có cửa ư?
- Không!
- Thế nếu chúng ta lặn xuống dưới tường thì sao?
- Dưới tường ư?

Karik khom người chăm chú nhìn vào mặt nước tối đen. Qua làn nước, nhìn thấy được cả đáy đầy bùn của cái hồ. Những sợi tơ nhện màu bạc, kéo từ dưới bùn vươn cao lên đến đỉnh cái chuông dưới nước giữ không cho nó trôi đi.

- Phải lặn xuống dưới tường! – Valia nhắc lại.
- Thế em có nhìn thấy cái gì kia không?

Karik chỉ tay vào những tấm lưới giăng ngầm dưới nước ngăn lối ra vào nhà ngục.

Không, lặn xuống thì cũng sợ lắm.

- Phải có cái cửa nào chứ! – Karik nói – bởi vì chúng ta đã vào được đây cơ mà.

Valia nói lúng búng trong miệng điều gì đó.

Karik ngược nhìn cô em và vội và nắm lấy tay cô:

- Valia, em làm sao thế?

Cô ngồi đó, mặt tái nhợt, miệng há rộng, tay ôm lấy cổ họng.

- Ngạt thở quá! – Cô nói giọng khàn khàn – Em... em không đủ không khí...

- Được rồi, để anh xem ! – Karik bối rối lắm bầm nói.

Nhưng cậu không biết phải giúp em làm sao. Rồi chính cậu cũng thấy có cái gì đó phồng to trong ngực, kéo xương sườn đau điếng.

Đầu nhức, tim đập mạnh tựa như Karik leo lên đỉnh núi cao dốc đứng. Không khí nặng nề và ẩm ướt đi vào trong phổi như hơi nước nóng chỉ làm khó thở thêm.

Phải có biện pháp gì đó mới được.

- Em đừng sợ! – Karik nói, chạm vào tay Valia – Chúng ta rồi sẽ thoát ra thôi.

Rồi cậu chăm chú ngắm nghía nhà ngực dưới nước có đến trăm lần. Đầu Karik choáng váng.

Cậu cúi xuống vục tay vào nước vỗ lên mặt. Bỗng cậu ngừng tay lại. Cậu nhìn thấy dưới nước bùn những cái trứng màu xanh không lồ nứt ra từ một phía. Một quả trứng động đậy tách ra khỏi bùn, đập vào bờ cạnh tường của căn nhà dưới nước, rồi nổi lên và biến mất như vậy.

Karik chìa tay cho Valia.

- Cây bèo nước! Em thấy không! – Cậu nói giọng run run.

Karik không nhầm đó là loài bèo mọc dưới nước. Ở thế giới rộng lớn cậu thường nhìn thấy mầm bèo nước bên bờ giờ nhận ra chúng không mấy khó khăn. Cùng với các bạn trong nhóm sinh vật cậu đã đi nhặt các mầm bèo về

cho triển lãm sinh vật của trường và thậm chí còn viết một hai bài cho báo “Sự thật thiếu niên” về loài cây kỳ diệu đó. Cây bèo nước là một loại cây sống phù du. Suốt mùa hè nó du lịch trên các ao đầm và hồ nước, bị gió đưa đi từ bờ này sang bờ khác. Rễ của nó, giống như lông tơ trên quả dâu tây, mang thức ăn cho cây trực tiếp từ nước. Cuối mùa hè ở các rễ xuất hiện mầm non. Chúng nổi lên mặt nước và mở ra thành hình trái tim.

Đến mùa đông cây chết cứng trong băng. Nhưng trước đó nó đã kịp rắc xuống đáy hồ những mầm của mình. Suốt mùa đông, mầm cây – trông giống như những quả trứng màu xanh – nằm ở dưới đáy hồ. Chỉ khi thời tiết đã bắt đầu ấm áp chúng mới chứa đầy hơi và nổi lên trên mặt nước thành những cây sống lênh bênh trên mặt nước.

Chính Karik đã trong thấy những cái mầm đó.

Chụp lấy tay Valia, cậu vội vàng nói:

- Em nghe đây! Những cái mầm này nổi vọt lên như những cái nút chai... Phải lặn xuống và bám vào một cái mầm.

Chúng sẽ tự đem chúng ta lên mặt nước...

- Thế còn mạng nhện thì sao? Anh xem kìa, bao nhiêu là dây tơ dưới nước.

- Đẳng nào cũng phải thử xem.. Lặn xuống mau lên.

- Lặn đi! – Karik kêu lên.

Valia lấy hết sức, hít một hơi dài đạp chân vào con nhện rồi biến xuống nước. Karik nhìn thấy, sau khi lặn xuống dưới tường, Valia dùng cả hai tay bám lấy cái mầm to tướng rồi cùng nó bay vọt lên trên:

Karik lặn theo em.

Mở mắt dưới nước, cậu lặn đến “quả thủy lôi xanh”. Nó động đậy, Karik quặp chặt cả chân lẫn tay bám lấy cạnh dày và trơn của mầm cây và lập tức bị quay tròn như con quay. Mầm cây quay lộn vài lần rồi đột nhiên lao vút lên trên xuyên qua làn nước.

Chắc nó chui qua làn nước cũng khá lâu vì Karik cảm thấy ngột thở. Thêm một chút nữa là cậu vỡ tim ra vì thiếu không khí. May thay đúng lúc đó cái mầm vọt lên mặt nước như cái nút chai. Những tia mặt trời nóng hổi soi vào mặt cậu. Lóa mắt vì sáng chói, cậu vùng vẫy trong nước và thở.

Cậu thở dễ dàng, căng lồng ngực.

Valia ở cạnh bên, hớp lấy không khí tươi mát một cách ngon lành.

- Valia ơi! – Karik cười vang – Em còn sống chứ? Em đang thở đấy hả?

- Em đang thở đây.

- Cái chính là không được sợ gì cả! - Karik sung sướng nói

– Không được mất tinh thần và khóc lóc rên rỉ. Nếu chúng ta đã thoát được cả con nhện khổng khiếp đó thì tức là chúng ta sẽ đủ sức về được đến nhà.

Bọn trẻ đáng thương đâu có ngờ rằng chúng sẽ còn gặp biết bao nỗi gian lao nguy hiểm trong cái thế giới kỳ lạ này trên con đường trở về nhà.

Ian Lari

Những cuộc phiêu lưu kỳ lạ của Karik và Valia

Dịch Giả: Văn Trọng

Chương 6

**NHỮNG THỦY THỦ DỮNG CẢM – CÁC HÀNH
KHÁCH KỶ QUẶC – KARIK VÀ VALIA VƯỢT
QUA RỪNG RẬM DƯỚI NƯỚC – TÌM KIẾM
THỨC ĂN – BỌN TRẺ TÌM THẤY QUẢ CÂY KỶ
LẠ - MẮP MÉ BÊN CÁI CHẾT**

Nhô đầu lên khỏi mặt nước, bọn trẻ nhìn xung quanh.

Khắp nơi đều là mặt nước xanh rờn. Chỉ có ở phía tây nơi
mặt trời lặn là thấy nhấp nhô rừng cây.

Những đám mây lơ lửng trên cánh rừng.

- Phải làm sao cho đến được bờ, - Karik nói – Rồi sau đó
tìm đường về nhà.

- Anh nghĩ là chúng ta bơi đến bờ được ư? – Valia hỏi đưa
mắt nhìn bờ xa tít.

- Bơi đến bờ chứ sao! - Karik nói đầy tự tin – Dùng những
cái mầm này nhất định chúng ta sẽ bơi đến bờ. Leo lên tàu
đi.

Bọn trẻ cười trên những quả thủy lôi xanh.

Karik kêu lên:

- Lấy chân chèo đi.

Bọn trẻ dùng chân gạt nước cố chuyển động đi. Những cái mầm to tướng chỉ trông tránh mà không nhúc nhích đi được đi được.

Karik kêu lên:

- Khoan đã! Leo sang đây với anh! Chúng ta hợp sức cùng chèo.

Valia chuyển sang cùng với anh. Các mầm cây chìm xuống nước hơn phân nửa.

Karik nói:

- Chèo đi nào!

Bọn trẻ nhịp nhàng khỏa tay xuống nước như những mái chèo. Cái mầm cây rung rinh rồi chậm chạp trôi đi.

- Đi rồi! – Valia reo lên.

- Mở hết tốc lực! – Karik hét lên.

Lúc đầu cái mầm cây còn xoay quanh, lúc sang trái lúc sang phải, nhưng sau đó nó đi thẳng.

Mũi nhọn quả thủy lôi rẽ nước lướt đi hướng tới bờ.

Bọn trẻ chăm chỉ dùng tay chèo đưa nó đi về phía trước.

Từ phía bờ vọng lại tiếng động gì rất lạ. Tựa hồ như có ai đó đập tấm ván hoặc mái chèo xuống nước. Càng lại gần bờ bọn trẻ càng nghe thấy tiếng động đó rõ hơn.

Rồi bỗng ngay bên cạnh, một con quái vật màu xanh rống lên, vang âm mặt nước.

“Ồp... Ồp”.

Valia rùng mình, suýt nữa thì lặn xuống nước. Cô ngừng tay chèo, thì thầm hỏi:

- Con gì thế anh?

- Con nhái!... Chắc là con nhái thôi... Một con nhái bình thường, chỉ to hơn cái nhà năm tầng một chút thôi. Em đừng sợ.

Valia than vãn:

- Vâng! Bình thường... Bây giờ thì con ruồi cũng ăn thịt được chúng ta chứ đừng nói đến con nhái to bằng cái nhà năm tầng.

Karik an ủi em:

- Không sao đâu, con nhái này không nhận thấy chúng ta đâu.

Valia im lặng.

Bây giờ bọn trẻ đi vòng theo bờ màu xanh nhấp nhô như những cái vịnh nhỏ.

Ở dưới nước nhô lên những hòn đảo xanh tươi. Chúng lác lác như những chiếc bè đã buộc neo. Để khỏi lao vào chúng, cần phải nhìn tinh tường cả hai bên.

Valia chỉ vào một hòn đảo và hỏi:

- Anh có biết đó là cái gì không?

- Anh không biết! – Karik ngập ngừng đáp – Chắc là

những cái lá gì đó... Có lẽ một loại cây mọc dưới nước. Từ dưới nước có những con vật hình tròn nhảy lên, lúc ở bên phải, lúc ở bên trái. Lưng của chúng nhẵn bóng như cái hòm xe hơi du lịch mà thực ra thì chúng cũng không nhỏ hơn những cái xe ô tô.

Chúng vươn cánh bay lên rồi lại nhào xuống nước làm nước bắn tung tóe.

Ở trên dải nước rộng giữa các hòn đảo bọn trẻ nhìn thấy một con quái vật lông lá màu nâu với những cái chân cong rất dài. Nó chạy tới chạy lui kéo lê cái bụng tròn trên mặt nước.

Ở trên lưng con vật bụng béo đó có năm con vật cũng hết như vậy chỉ khác là rất nhỏ mà thôi.

Những con nhỏ ngoan ngoãn ngồi yên.

Chốc chốc con vật lông lá bắt cho chúng những cái mồi gì đó từ dưới nước. Khi đó những con nhỏ bò xuống nước, rồi lại nhanh nhẹn trèo lên. Chân của chúng đã nắm chặt những thức ăn gì đó rồi chúng vội vàng ăn ngấu nghiến.

- Lại con nhện nào đó thôi! – Valia thì thầm và ngưng tay chèo.

Cái mầm cây dừng lại, lắc lư một cách lười nhác trên sóng nước.

- Trên lưng của nó chắc là những con nhện con. – Valia

nói – Tốt nhất là chờ một chút cho chúng đi xa đã.

Ngay lúc đó một con nhện khác nhảy ra từ sau một hòn đảo. Con này cũng lông lá màu nâu và trên lưng cũng có những con nhỏ ngộ nguậy.

Những con nhện nhảy xô vào nhau.

Đó là những con nhện nước – những con ác thú trên mặt nước.

Chúng xô sát nhau thật hung dữ. Lũ nhện con ngã lộn nhào xuống nước.

Trong khi những con nhện lớn đánh nhau, lũ nhện con chạy loăng quăng trên mặt nước, nhanh chóng tụ lại một đồng ròi lại tản ra mọi nơi.

Trận chiến đã kết thúc.

Một con nhện bắt đầu chìm dần xuống nước. Những vòng tròn gợn nước làm những chú nhện con bị nhồi lên nhồi xuống.

Chúng nhảy nhót trên sóng nước như những chú vịt con chưa đủ lông cánh.

Valia khẽ nói:

- Bọn nhện con sắp đánh nhau đây!

Nhưng lũ nhện con chưa chắc đủ sức đánh nhau. Chúng chạy lảng xảng trên mặt nước, con nọ nhảy lên con kia, nhào lên lộn xuống, rồi cả bọn chạy đến bên con nhện lớn

chiến thắng, chen chúc nhau leo lên lưng nó.

Karik và Valia đưa mắt nhìn nhau. Valia hỏi.

- Anh nghĩ sao? Liệu nó có ném những con nhện lạ xuống nước không?

Nhưng con nhện nước thậm chí không thấy rằng số hành khách trên lưng nó đã tăng gần như gấp đôi.

Nó bình thản đứng trên mặt nước, dang những cái cẳng dài nghêu ra, chờ cho lũ nhện con leo hết lên. Khi tất cả lũ nhện con đã ngồi yên, nó lao vút đi tựa như không có chuyện gì xảy ra, rồi mất hút sau những hòn đảo chi chít.

Bọn trẻ bơi tiếp.

Valia tự lự nói:

- Hay thật đấy...

- Hay cái gì cơ?

- Không biết lũ nhện con đó ăn cái gì vậy?

Karik nhún vai:

- Chắc một thứ gì kinh tởm.

Valia thở dài. Cô nhớ ra rằng, từ hôm qua tới giờ chưa ăn gì cả, rồi khẽ nói:

- Biết đâu không phải là một thứ kinh tởm. Biết đâu chỉ lúc đầu không ngon một chút, rồi quen sẽ thấy không sao cả.

Cuối cùng sẽ thấy là ngon.

Lúc này chính là giờ ăn trưa.

Bọn trẻ trầm ngâm suy nghĩ.

Mọi người ở nhà đang làm gì vào lúc này? Bà chắc đang dọn đồ ăn lên bàn. Hôm qua mẹ có bảo: “Cơm trưa sẽ rất ngon, liệu mà về sớm sớm”.

Valia hỏi:

- Anh nghĩ sao, bữa ăn trưa hôm nay ở nhà mình có những món gì?

- Có lẽ có món canh thập cẩm, bánh nướng với hành và trứng.

Valia nuốt nước miếng.

- Cũng có thể món canh củ cải để nấu với thịt heo, với giảm bông hay xúc xích. Món thứ hai là thịt bít tết với khoai tây rán. Em bây giờ thích ăn gì nhất?

- Em ấy à? – Valia ngẫm nghĩ một chút rồi nói – Giá mà có cùi bánh mì... với một chút phó mát ăn thì thích.

- Còn anh ấy à! – Karik nói – Anh ước gì được ăn bít tết. Nhưng phải thật to... to bằng cái đĩa ấy... rồi rất nhiều, rất nhiều khoai tây với rau xà lách. Sau đó anh sẽ ăn nguyên cả cái bánh nướng và bánh kem trộn đậu, rồi sau đó...

Valia ngừng tay chèo. Cô quay lại phía Karik và hỏi:

- Thế bây giờ chúng ta sẽ ăn gì vào bữa trưa?

- Hôm nay sẽ không có bữa trưa.

- Thế còn ăn chiều?

- Ăn chiều cũng không có.
- Còn ăn sáng?
- Ăn sáng cũng không?
- Thế có cái gì?
- Chẳng có gì cả! - Karik cau có đáp – Không được nghĩ đến chuyện đó nữa.

Valia thở dài.

- Nào chèo đi thôi! Đến bờ cho nhanh! – Karik la lên – Lên bờ rồi sẽ kiếm cái gì đó ăn.
- Giá kiếm được quả dâu tây. Bây giờ nó sẽ to gấp mười chúng ta. Chắc phải to bằng một đồng cỏ khô. Anh biết không, có thể khoét một cái hang trong quả cây rồi sống ở đó. Đói có thể ăn tường và trần.

Karik cau mày:

- Đừng có ba hoa. Chèo lẹ lên, rồi sau sẽ hay.

Valia lặng thinh.

Bọn trẻ vung tay, đạp chân nhẹ nhàng và cái mầm cây lao vào bờ. Bọt nước tung tóe, nước rẽ ra hai bên.

Bờ mỗi lúc một gần hơn.

Rừng cây nhô lên từ dưới nước mỗi lúc một cao hơn, tưởng chừng như tự nó bơi lại phía bọn trẻ.

- Đạp mạnh vào nào! – Karik hét lên.
- Mở hết tốc lực! – Valia hỏn hển nói.

Cái màn cây lao như tên bắn.

Không đầy một giờ, một khu rừng lau sậy cao vút đã hiện ra trước mặt các khách du lịch trẻ tuổi, che khuất cả mặt trời... Bóng mát lạnh của nó ngả trên nước và nước ở đây cũng mát lạnh chứ không ấm như ở chỗ có ánh nắng.

Cái màn cây trôi lướt giữa những thân cây có đốt rất lớn. Chúng mọc ngay từ dưới nước mọc lên. Ngọn của chúng vươn lên tận trời cao.

- Chèo nhẹ tay hơn! – Karik ra lệnh.

- Có chuyện gì đấy?

- Ở đây có con gì đó! Em có nghe thấy không?

Bọn trẻ ngưng tay chèo.

Karik đưa ngón tay lên miệng ra dấu phải im lặng.

Đưa mắt lo lắng nhìn nhau, hai anh em lặng lẽ nghe tiếng ầm ầm đứt quãng vang đến từ trong rừng.

Những thân cây cong nghiêng ngả cọ sát và nhau kêu cọt két ầm ĩ. Từ phía rừng rậm phả tới hơi lạnh và ẩm ướt. Ở đó có những con gì đang vỗ nước ì ọp, kêu vo ve, ken két đình tai nhức óc.

Khu rừng đứng im như ngập trong cơn nước lũ.

Xuyên qua khoảng trống của rừng cây, lấp lánh xanh biếc cơn nước lũ mùa xuân. Xa hơn nữa là những rừng cây rậm rạp.

Giữa những cây sậy có những con vật kỳ lạ chạy rất nhanh trên mặt nước. Những con vật khác to lớn và dễ sợ hơn đuổi theo sau. Chúng đuổi kịp con mồi và ăn ngấu nghiến.

Karik khẽ huýt sáo rồi nói:

- Thế đấy!

Valia hiểu ý cậu không cần giải thích thêm.

Sợ hãi ngược nhìn anh, cô thì thào hỏi:

- Bơi ngược trở lại nhé?

- Ngược lại đâu mới được? – Karik nói, sau một phút im lặng – Phải cập bờ chỗ nào không có những con quái vật đáng sợ ấy. Nào, tìm chỗ bờ khác đi.

Chúng chèo ra khỏi những lùm cây, đến khoảng nước thoáng đãng rồi đi dọc theo khu rừng sậy. Vừa đi chúng vừa ngó chừng, không dám lại gần.

Valia nói:

- Anh biết không, em đề nghị gọi bờ đất này là “Rừng ác mộng”.

- Chuyện vớ vẩn? – Karik nói.

- Tại sao lại vớ vẩn? – Valia ngạc nhiên hỏi – Các nhà du lịch đều đặt tên gọi cả. Chính em đọc Jules Verne (1) viết thế mà.

Karik lặng thinh. Vừa ngó nhìn khu rừng sậy đang đi qua,

cậu vừa huýt sáo một điệu hát buồn bã.

Valia nói:

- Hãy cũng có thể gọi là “Rừng của những bí mật đầm máu”.

Karik cầu nhàu:

- Thôi mà, chèo đi!

Khu rừng sậy thưa dần rồi hết hẳn. Ở bên bờ hoang vắng đầy những viên đá màu vàng lấp lánh dưới mặt trời. Bọn trẻ bây giờ không gặp thấy một sinh vật nào cả.

Đường đi hoàn toàn tự do.

Karik trở nên vui vẻ. Cậu chỉ tay vào đồng đá rồi nói.

- Như cái gờ này thì anh gọi là “Mũi Hảo Vọng”.

- Tại sao lại “Mũi”. Em có thấy mũi đất nào đâu!

Karik hướng cái dầm cây vào phía bờ rồi đáp:

- Điều đó không quan trọng. Biết đâu trong lúc chúng ta đang du lịch như thế này, có một mũi đất nào đó nổi lên thì sao.

- Còn em...

- Còn anh thì cập bên đây! – Karik kêu lên làm bắn nước vào mặt Valia – Đến rồi!

Bọn trẻ vung tay lần cuối và quả thủy lôi màu xanh đậm vào bờ đá.

Bị va mạnh, cái mầm cây bị lật úp. Karik và Valia bắn

xuống nước nhưng chúng nhanh nhẹn nhồm dậy, bám tay và những tảng đá và leo lên bờ.

Những viên đá bị ánh nắng nung nóng bỏng. Valia ngồi trên một viên đã bỏng đứng phắc dậy.

Karik cười vang:

- Thế nào? Bị con gì cắn à? Thế em định đặt tên gì cho tảng đá này?

Cậu giơ tay che mắt cho khỏi chói, nhìn về phía chân trời rồi nói:

- Này, em có biết không?...

Valia rụt rè hỏi:

- Cái gì hả anh?

- Những hòn đá ấy chính là cát đấy mà. Khi chúng ta to lớn bình thường thì thấy nó nhỏ thế. Còn bây giờ mỗi hạt cát đối với chúng ta trở thành tảng đá.

- Nhưng thế thì sao?

Karik thở dài rồi nói:

- Nghe nói ở châu Phi người ta vui những quả trứng xuống cát để nướng. Anh sợ là không khéo chúng mình cũng bị nướng vàng trên những tảng đá này.

Cậu lấy tay sờ viên đá rồi lắc đầu:

- Không, chúng mình không nên ngồi đây lâu! Phải đi xa nữa!

Bọn trẻ quay trở lại quả thủy lô xanh của mình và cái mầm cây lại lên đường.

Valia nói:

- Em đề nghị gọi cái bờ này...
- Là “Bí mật của những viên đá khủng khiếp”. – Karik cướp lời và cười âm lên.

Valia giận dỗi im lặng.

Cô cau mày ngồi yên, chăm chỉ chèo quả thủy lô xanh bằng cả chân và tay.

Karik cũng im lặng.

Bọn trẻ không biết đã đi bao lâu, dọc theo bờ cát vàng nhưng tay chân chúng bắt đầu mỏi.

Valia cất tiếng nói phá tan sự im lặng:

- Giá như anh biết em muốn ăn đến chừng nào!

Karik đáp:

- Anh biết chứ, chính anh chân tay cũng rã rời đây.

Valia nói:

- Giá bắt được con gì đem nướng trên những viên đá náy thì hay quá...
- Thí dụ như con gì?
- Con gì cũng được... bướm...chuồn chồn...
- Em nghĩ là thịt chúng ngon sao?
- Nếu nướng lên nhất định sẽ ngon.

Karik thú thật:

- Còn anh thì có lẽ dám ăn sống luôn... cả bướm. Có điều mình đâu đủ sức bắt nó.

Vừa nói chuyện, vừa chèo, chúng đến được bờ có những đám cỏ rậm.

Khu rừng tỏa hơi nước oi bức của một ngày hè. Rải rác khắp nơi có những cây thân có mấu giống như cây bao bạp mà Karik và Valia đã từng nhìn thấy trong tranh.

Valia kêu lên:

- Nhất định ở đây phải có trái cây. Em biết mà. Trong rừng bao giờ cũng có trái cây. Cặp bờ mau lên anh!

Mầm cây dừng lại ở một bờ thoải thoải. Bọn trẻ nhảy xuống đất, chạy ngay vào rừng thỉnh thoảng lại vấp ngã.

Trong rừng ngọt ngào khó thở.

Các cây cối đều có mùi cỏ đầm lầy. Thân cây màu xanh lấp lánh, không có lớp vỏ bọc.

Những tia nắng xuyên qua các lùm cây rậm rạp chiếu những vệt sáng vàng hiem hoi lên mặt đất.

Đất dưới chân ẩm ướt nhớp nháp.

Valia chạy sâu vào rừng vừa kêu lên:

- Nào, xem ai là người tìm thấy thức ăn đầu tiên.

Karik nói:

- Được rồi, cứ tìm đi. Nhưng không được đi ra quá xa kẻo

lạc nhau mất.

Bọn trẻ đi trong rừng vừa hú gọi nhau vừa chăm chú nhìn xung quanh.

Đọc đường chúng luôn dừng bước, dùng cả hai tay rê những cái lá rất nặng ra xem có quả ở dưới lá không.

Chúng trèo lên những cây cỏ tìm trái. Nhưng chẳng có trái nào cả.

Cái rừng gì mà lạ thật! Không lẽ phải chết đói ư?

Bỗng bọn trẻ nghe thấy tiếng động ở phía trước.

Chúng dừng lại.

Karik dơ tay lên.

- Em có nghe thấy không?

- Có! – Valia gật đầu – Đó là tiếng nước chảy! Hình như có con sông nhỏ nào. Chúng ta đến đó đi! Cạnh con sông bao giờ cũng có trái cây. Em biết mà.

Valia chạy đi.

Karik lao theo sau.

Cậu kêu lên:

- Từ từ chứ em! Ngộ lỡ không phải sông mà là con ếch nhái nào đó đang thở thì sao.

Cậu cầm lấy tay Valia.

Bọn trẻ đi về phía có tiếng động, lắng nghe từng tiếng sột soạt khả nghi.

Những đống thân cây đổ phủ lớp bùn khô cản đường chúng. Những lá khô dựng đứng như bức tường, nhưng khi bọn trẻ định đi vòng qua một chiếc lá thì nó rơi ngay vào chúng. Bọn trẻ loay hoay mãi mới chui ra được.

Cuối cùng Karik và Valia đến được một đồi cao. Chúng chạy lên đỉnh và cảm thấy hơi lạnh tạt vào mặt.

Một dòng nước chảy rì rầm ở phía trước.

Lách qua lùm cây, chừng nhìn thấy trước mặt một con sông nhỏ.

Con sông không rộng. Nước chảy sôi réo, sủi bọt, nhảy qua các tảng đá, uốn lượn lúc sang phải lúc sang trái, đổ xuống ầm ầm như thác.

Valia reo lên.

- Em thấy rồi.

Cô giựt tay ra khỏi tay anh, xô cậu và chạy vọt lên phía trước.

- Valia! Đứng lại đã!

Nhưng Valia đã chạy khuất sau những thân cây.

Karik nghe thấy tiếng của cô:

- Lại đây! Lại đây! Mau lên! Ở đây có quả cây! To lắm!

Mau lên anh Karik!

Karik chạy theo tiếng của cô em.

- Valia!

- Em ở đây! Ở đây!

Valia đứng dưới một cây cao, ngẩng đầu chỉ lên cao.

Karik chạy lại gần cô:

- Trái cây? Đúng chứ?

- Đúng rồi! Ở đây này! To lắm!

Valia vỗ vỗ vào thân cây màu xanh mọng uốn cong.

Karik nhìn lên cao.

Tít trên cao, những quả màu đỏ thẫm, to như những thùng rượu bia, nép sát vào thân cây. Chúng nấp sau bóng mát những chiếc lá dài và hẹp, chính mọng đầy nước.

Valia mắt sáng lên hỏi:

- Thế nào?

- Còn thế nào nữa! Tiến lên thôi! – Karik reo lên, nhảy bỏ lại cái cây.

Bọn trẻ ôm thân cây, dùng cả chân và tay leo lên cao, không rời mắt khỏi những quả cây đen thẫm. Karik leo trước, Valia theo sau.

Thân cây khẽ đung đưa, lá cây rung rinh. Ở phía dưới là con sông chảy róc rách đầy bọt.

Valia nhìn xuống dưới.

- Úi chà! Nếu chúng ta rơi xuống thì nguy mất! Cô nói.

- Cứ leo lên! – Karik kêu lên ở phía trên – Chúng mình không ngã đâu.

Sử dụng khéo léo cả chân tay cuối cùng chúng cũng leo tới những trái cây đầy khêu gợi.

Karik với tay ra. Bỗng cậu thấy tối tăm mặt mũi. Tay buông rời ra.

- Anh làm sao thế? – Valia vội vã hỏi và ngay lúc đó cô cảm thấy tai ù lên dữ dội, đầu choáng váng.

Tay chân quờ quạng, người quay lộn trong không trung, bọn trẻ rơi nhanh xuống con sông đang chảy xiết.

Dòng nước mạnh cuốn Karik và Valia đi, quật vào các tảng đá, đưa về phía trước tới chỗ thác đang réo ào ào.

(1) Nhà văn Pháp chuyên viết truyện phiêu lưu viễn tưởng.

Ian Lari

Những cuộc phiêu lưu kỳ lạ của Karik và Valia

Dịch giả: Văn Trọng

Chương 7

TRẬN GIAO CHIẾN Ở DƯỚI ĐẤT – CON VẬT CÓ TAI Ở CHÂN – KHU RỪNG KỶ LẠ - IVAN GERMOGENOVICH TRỞ THÀNH PHI CÔNG – CUỘC GẶP GỠ BẤT NGỜ

Ivan Germogenovich ngồi ở trong hang, khi cặp mắt của ông đã quen dần với bóng tối, ông nhìn thấy ở sâu trong hang động tối đen một cái đầu khổng lồ với những sợi râu dài.

- Đúng là một anh long kỵ binh! Không biết là con gì đây? -
Ivan Germogenovich bối rối lắm lắm.

Đầu nó và phần trên của lưng phủ một tấm lá chắn rộng, cong lồi ra. Từ dưới tấm lá chắn thò ra những cái chân ngắn nhưng rộng bè ra, có răng tua tủa. Giáo sư lập tức hiểu rằng ông không đủ sức đánh nhau với con vật dưới đất này. Chỉ cần một cái đạp của nó cũng đủ giết chết ông. Tuy nhiên Ivan Germogenovich quyết tâm tự bảo vệ. Ông tựa sát lưng vào bức vách lạnh lẽo và ẩm ướt của đường hầm ngầm và chĩa cái vòi con ong về ra phía trước. Con vật động đậy thân hình to lớn và cứng cáp của nó tựa

như xếp lại bằng những cái vòng xương chuyển động. Đất từ trên tường rơi xuống âm âm.

Ivan Germogenovich tự nghĩ:

- Nếu ta tấn công nó từ phía sau thì sao?

Nhưng ở phía sau con vật cũng được bảo vệ vững chắc.

Hai cái cánh có màng, xếp lại với nhau che kín lưng như một lớp vỏ bọc chắc chắn.

- Nhưng đây là con gì nhỉ?

Giáo sư kiễng chân lên, nghển cổ nhìn và bỗng hoảng sợ trông thấy hai ngọn giáo có những gai nhọn đang lê dưới đất như hai cái đuôi.

Ivan Germogenovich thì thào:

- Một con dế trũi.

Con dế cựa mình âm âm dưới đường hầm, dùng chân bới đất tiến lên mỗi lúc một gần giáo sư hơn.

Giáo sư chợt nhớ:

- Ăn ấu trùng của các loài sâu bọ, ăn giun đất, có nghĩa là ăn cả mình nữa.

Nhìn ngó xung quanh một cách bất lực, Ivan

Germogenovich thận trọng lùi vào một trong góc tối đen của hang, cố đứng xa con dế trũi càng nhiều càng tốt.

“Phải đi vòng tránh nó thôi!” – Giáo sư nghĩ vậy và đi men theo tường tới hậu phương của quân địch.

Con đé trũi quay phất lại. Nó sờ soạng bằng những cái râu giống như đánh hơi hoặc lắng nghe.

Giáo sư nín thở.

Con đé trũi hạ những cái râu xuống, vụng về cào chân như những cái xẻng rồi nhảy thẳng vào giáo sư.

Ivan Germogenovich lùi nhanh trở lại và đứng vào chỗ cũ. Không được! Không dễ gì lừa được con đé trũi ở dưới đất. Ở đây nó thoải mái quen thuộc như cá ở dưới nước.

- Không! Không chạy được! Phải đánh nhau thôi!

Ivan Germogenovich dừng lại và cương quyết chĩa cây giáo ra, chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu. Ông bước lùi lại. Khuỷu tay ông chạm vào tường và lập tức ông cảm thấy có khoảng trống dưới khuỷu tay. Ông nhanh nhẹn quay lại. Ngay trước mặt ông hiện ra lối vào một cái hang rộng và tối đen.

Giáo sư lạng người đi.

Cái hầm ngầm này dẫn đến đâu? Ai đã đào nó? Liệu có chứa chấp ở đây một mối nguy hiểm mới nào không?

Nhưng lúc này đâu có thì giờ mà suy nghĩ...

Một quyết định thoáng hiện trong đầu giáo sư: "Chạy trốn ẩn nấp, rút sâu vào trong đất!". Không nghĩ ngợi gì nữa, ông lặn vào trong hang. Ivan Germogenovich vấp rất đau vào những tảng đá, cố lặn đi trong bóng tối đen, dùng tay

mò mẫm lối đi.

Đường hầm ngầm rất dài, chỗ dốc xuống, chỗ dốc lên, ngoằn ngoèo, lúc sang phải, lúc sang trái và càng ngày càng hẹp dần.

Phải cúi khom mình thật thấp, đôi chỗ thậm chí phải bò kéo lê cây giáo theo sau.

Nhưng tất cả những cái đó chỉ là chuyện vặt. Giáo sư sẵn sàng chấp nhận tất cả những cái bất tiện đó. Ông bằng lòng bò suốt ngày chỉ cần thoát khỏi con đé trũi chết tiệt! Chỉ cần trốn được vào đâu an toàn!

Nhưng hình như không thể thoát được con đé trũi.

Nó theo sát gót giáo sư và ông nghe thấy rõ ràng tiếng âm ỉ của cuộc đuổi bắt mỗi lúc một tăng thêm ở phía sau.

Ivan Germogenovich chui vào con đường hầm, con đé trũi dừng lại, dùng râu sờ soạng bức vách rồi đứng lặng đi tựa như suy nghĩ: cái con sâu kỳ quặc và nhanh nhẹn ấy lẫn đi đâu mất? Những cái râu của con đé trũi quờ quạng bối rối, chúng mò mẫm dưới sàn, trên trần, các bức vách và chẳng bao lâu phát hiện ra lối vào hang.

Con đé trũi đút đầu vào đó, thở hổn hển.

Nó ở đây chăng?

Nó đứng dậm chân tại chỗ một lúc, rồi cương quyết rúc thân hình đồ sộ vào trong hang, nhanh nhẹn cào đất bò

theo đường hầm ngầm.

Con dế trũi tiến lên giống như cái đinh nóng bỏng chọc vào cục bơ. Nó đi, dũi thân hình của mình vào trong lớp đất xốp, khoan đất với tốc độ rất nhanh.

Giáo sư nghe thấy tiếng thở đứt quãng sát sau lưng mình, rồi bỗng những cái râu cứng của con dế trũi đặt lên vai ông.

Chúng sờ soạng ông, trượt trên mặt và tay.

Ivan Germogenovich thét lên. Ông quay ngoắt người lại đâm ngọn giáo vào những cái râu rồi tiếp tục bò đi. Bức vách mấp mô của đường hầm ngầm quá hẹp làm xây sát hai bên sườn, vai và khuỷu tay.

Đường hầm ngầm trở nên hẹp đến nỗi Ivan Germogenovich phải khó khăn lắm mới di chuyển được về phía trước.

Hơi ẩm và mốc làm cho ông rất khó thở.

Giáo sư ướt đầm mồ hôi. Tim đập thình thịch. Tay chân run rẩy.

Càng đi xa, chuyển động trong hành lang chật hẹp càng khó khăn. Nhưng giáo sư nghe thấy con dế trũi bị rớt lại phía sau. Điều đó làm ông hy vọng sẽ chạy thoát.

Tiếng động của cuộc đuổi bắt mỗi lúc một nhỏ dần.

Con dế trũi bị rớt lại ở đâu đó phía sau rất xa.

“Thoát rồi! Chạy thoát được rồi!” – Ivan Germogenovich thở hồi hộp.

Tỳ khuỷu tay và đầu gối xuống đất, ông rần sức bò. Đang theo đà chạy, đầu ông bỗng đập vào đất. Không còn lối đi tiếp nữa. Đường hầm ngầm bị cụt.

Ivan Germogenovich rùng mình.

“Không lẽ lại chết ở đây. Rồi thì ai sẽ cứu Karik và Valia?”.

Mình đâm mò hôi, ông hấp tấp sờ soạng trong bóng tối.

Nhưng chỗ nào tay ông cũng đụng phải vách đất dày đặc.

Biết làm sao đây?

Ông ngồi trong hang như trong một cái bẫy. Phía sau, con dế trũi đang đuổi tới, phía trước là vách dày đặc.

Phải làm gì đây trong tình cảnh không lối thoát này?

Ivan Germogenovich cảm thấy nổi gai ốc khắp thân mình, chân tay lạnh toát, miệng khô đắng.

Giáo sư cương quyết tự bảo:

- Không thể thế được! Để rồi xem ai sẽ thắng ai! Mày là một con vật to khỏe. Nhưng tao là một con người. Tao sẽ chiến đấu với mày và sẽ chiến thắng.

Một giờ đồng hồ trước đây Ivan Germogenovich có thể dí chết con dế bằng một ngón tay, còn bây giờ thì phải thu thập hết sức lực mà cũng không dám nói chắc kết quả cuộc chiến ra sao.

Ivan Germogenovich quay người lại, nép sát mình vào bức vách đất dày đặc cuối hang, chĩa cây giáo ra phía trước.

Giáo sư nói to:

- Tao sẽ đâm thẳng vào đầu não ở dưới mắt mày.

Nhưng một ý nghĩ hiện trong đầu làm ông rùng mình.

“Nếu giết chết con đé rồi thì làm sao ta thoát khỏi nơi đây?

Nó sẽ đút nút đường hầm ngầm bằng cái xác khổng lồ.

Làm sao dẹp được con quái vật ấy ra khỏi đường đi?”.

Tuy nhiên chẳng có thời gian để suy nghĩ kỹ.

Tiếng động dưới đất mỗi lúc mỗi to hơn. Còn đé đã lại rất gần.

Một hai phút trôi qua.

Ivan Germogenovich vung cây giáo, hét lên, cố dùng tiếng hét làm con đé mất tinh thần.

- Cút đi, cút đi.

Đất đổ ầm ầm. Tiếng sột soạt dội theo bức vách. Những cái râu rậm rạp của con đé vươn tới giáo sư sờ soạng đầu ông và vai ông trong bóng tối. Ivan Germogenovich nhảy lùi lại, dùng cây giáo đánh liên hồi vào đầu con quái vật.

- Này! Này! Này – Giáo sư hét lên giọng khản đặc.

Con đé không ngờ gặp phải đòn tấn công như vậy. Nó bò lui trở lại.

- Có thể chứ! - Ivan Germogenovich reo lên, dũng cảm

xông vào quân địch.

Con dế giờ những cái râu ra. Giáo sư thẳng tay đập vào nó, vừa quất tháo om sòm, vừa đuổi theo con vật trong đường hầm.

Ông đập cây giáo liên hồi vào đầu con dế, cố đâm trúng mũi nhọn vào đầu nó. Đột nhiên con dế thụt đầu vào tấm lá chắn và cây giáo đập vào cái mái bằng sừng chẳng làm suy yếu gì cả. Con quái vật dừng lại. Rõ ràng cây giáo không làm cho nó e ngại nữa. Giáo sư hiểu rằng ông đã thua trận.

Con dế vung vẩy những cái chân, chuyển sang tấn công. Bây giờ giáo sư lại buộc phải rút lui.

Hoa cây giáo lên, ông chậm chạp lui về phía cuối đường hầm, cho đến lúc chạm phải bức tường rắn chắc phía sau. “Thế là hết!” – Ivan Germogenovich nghĩ.

Mệt mỏi nhắm mắt lại, ông gục đầu xuống và co tròn mình lại.

Chợt ông nghe thấy tiếng động âm âm ở trên đầu, trần của cái hang kêu răng rắc tựa như bị khoan từ phía trên. Đất đá rơi xuống đầu Ivan Germogenovich.

Cái trần vỡ ra. Trong hang thoáng hiện ra ánh sáng mờ và giáo sư nhìn thấy mảnh trời xanh ở phía xa. Nhưng ngay lập tức một cái gì đó ở phía trên giống như vỏ trái đậu

khổng lồ tụt xuống đường hầm che khuất khe hở.

- Cái gì thế này? – Giáo sư kêu lên, ôm vỏ trái đậu bằng hai tay.

Vỏ đậu rung rinh và nhanh chóng nhô lên phía trên. Giáo sư chỉ hiểu được một điều: Vỏ đậu này đến từ chỗ có ánh nắng mặt trời và ông phải ra khỏi lòng đất cùng với nó, tới nơi có ánh sáng.

Ông quặp chặt chân tay vào vỏ đậu và ngay lúc đó bay vụt từ lòng đất lên như một cái nút chai.

Mặt trời làm ông chói mắt. Giáo sư nheo mắt lại, ông sung sướng reo lên:

- Thoát rồi! Thoát rồi!

Nhưng ông chưa kịp buông tay ra thì một sức mạnh nào đó không hiểu nổi ném ông lên cao rồi quật xuống dưới, rồi lại lên cao, lại xuống dưới.

Giáo sư bị bắn lên như một quả bóng rồi lại rơi xuống đất. Cần phải nhanh chóng thoát khỏi cái vỏ đậu hay nhảy nhót này. Giáo sư buông tay ra. Quay tròn trên không trung, ông rơi xuống đất lăn lông lốc trên những hòn đá. Bị rơi quá mạnh, giáo sư ngất đi trong giây lát.

Khi Ivan Germogenovich tỉnh dậy, cái đầu tiên ông trông thấy là một con vật khổng lồ màu xanh.

Nó đứng gần ông, dang những cái chân dài phủ đầy gai

giống như những chiếc đinh thúc ngựa.

Những cái ống chân khỏe mạnh, vươn cao quá thân mình và gấp khúc lại thành những tam giác đều, cái đuôi dày và cong của nó giống như vỏ trái đậu nằm trên mặt đất. Cái đuôi còn dài hơn cả chính con vật.

Ivan Germogenovich chống khuỷu tay ngồi dậy:

- À, ta hiểu rồi. Chính là ta đã túm vào cái đuôi này. Thật là cái đuôi tuyệt diệu!

Nghe thấy tiếng giáo sư, con vật quay cái đầu có miệng rộng hoác về phía ông và rung rinh bộ râu dài ngoẵng.

Ivan Germogenovich lịch sự hỏi:

- Ông thuộc họ nào thế, thưa vị cứu tinh của tôi?

Con vật màu xanh bóng tựa như phủ một lớp sơn mài động đậy những cái chân.

Giáo sư reo lên:

- A! Ta biết ông là ai rồi! Ông nghe tôi bằng cái chân phải không? Thế thì tôi hiểu. Ông chính là con cào cào xanh. Xin cảm ơn ông bạn thân mến! Cảm ơn đã cứu tôi thoát nạn.

Con cào cào lại động đậy những cái chân. Những cái khe dùng để nghe nằm dọc theo những chân trước quay về phía giáo sư. Rõ ràng con cào cào đang lắng nghe.

Bây giờ thì giáo sư hiểu được hết những gì đã xảy ra.

Vào thời gian này trong năm, những con cào cào cái khoan đất để dấu trứng của mình thật sâu. Vào mùa xuân, những ấu trùng cào cào nở ra. Chúng bò lên mặt đất, ăn sâu, bướm vào ruồi.

May cho giáo sư, con cào cào cái khoan đất đúng vào chỗ con dế đã dồn ông vào.

Nhưng con cào cào chưa kịp đặt trứng vào đó.

Ivan Germogenovich chạm phải chỗ để trứng làm con cào cào sợ hãi. Vì thế nó vội vã rút khỏi lòng đất cái đuôi để trứng của mình.

Ivan Germogenovich vui vẻ nói:

- Xin hãy tha lỗi cho tôi đã quấy rầy bạn.

Con cào cào nhảy lên. Xòe những cánh lấp lánh dưới ánh mặt trời, bay biến vào rừng cỏ xanh.

- Vĩnh biệt! Chúc lên đường may mắn! – Ivan

Germogenovich gọi với theo vừa vẫy tay từ giã.

Giáo sư còn lại một mình. Ông đứng, nhìn khắp xung quanh, tay vuốt chòm râu bạc.

Ivan Germogenovich lẩm bẩm:

- Tuy vậy không biết chú ngựa xanh này đã lôi ta đến đâu vậy? Cái hồ nước bây giờ ở đâu? Làm sao đến đó được? Cần phải đi về phái tay phải hay tay trái?

Xung quanh rừng cây rì rào. Nhưng chỉ bây giờ giáo sư

mới nhận ra rằng cánh rừng này khác hẳn với rừng cỏ rậm.

Cây cỏ ở đây không có thân cong giống như cây tre. Loại thân dài vươn mãi lên cao như những cây nến khổng lồ. Giáo sư nhìn lên những tán cây, chớp mắt ngạc nhiên. Những cái mũ màu trắng khổng lồ lác lác trên cao. Mỗi cái cây giống như một cây sào dài có một cái mũ lông khổng lồ màu trắng chụp lên trên.

Ivan Germogenovich nheo mắt:

- Những cây gì thế này?

Ông bước lại gần những thân cây rồi bỗng đứng sững lại như trời trồng. Ngay trước mắt ông một đám lông trắng, tựa như đám mây đứt khỏi ngọn cây rồi đột nhiên biến mất tựa như tan biến trong không khí.

Giáo sư nhún vai. Ông không hiểu gì hết.

Một ngọn gió thổi vào lưng ông và ngay lúc đó những cái đỉnh trắng tách khỏi thân cây từ từ trôi trong không trung. Bất ngờ từ đâu đó ở trên cao một hạt nặng hình bầu dục rơi xuống chân Ivan Germogenovich.

Giáo sư cúi xuống.

Từ đỉnh chớp của hạt nhô ra một cái roi mỏng manh. Trên roi này phát phơ cái dù lông trắng.

Giáo sư reo lên:

- À, hiểu rồi! Đây chính là... Thế mà mình không đoán ra ngay.

Ông nhanh nhẹn chạy lại một cây cao nhất, ngẩng đầu lên ngắm nghía nó từ ngọn đến rễ.

- À, ra thế! Tuyệt thật. Hôm này mình may mắn quá.

Giáo sư xốc lại bộ quần áo mạng nhện trên người cho chặt hơn, nhảy lên bám vào thân cây.

Thân cây khá to. Giáo sư ôm không hết. Nhưng ông vừa đụng vào nó thì cảm thấy lòng bàn tay và đầu gối dính vào thân cây.

Ivan Germogenovich lẩm bẩm:

- Không sao cả, cốt sao lên được khoảng giữa cây, lúc đó mọi việc sẽ dễ dàng hơn.

Phải khó khăn mới nhấc được chân tay lên, mình dẫm mồ hôi, miệng thở phì phò, giáo sư leo lên giống như con ruồi bò trên băng giấy có keo.

Thoạt đầu leo lên rất khó khăn, nhưng càng lên cao, thân cây càng nhỏ hơn, chuyển động cũng dễ dàng hơn. Gió đung đưa thân cây. Ivan Germogenovich mắt không dám nhìn xuống đất, cũng bị đung đưa theo. Đã tới đỉnh thân cây – cái mũ lông màu trắng.

Giáo sư với tay chuẩn bị chuyển từ thân cây sang tán cây thì bỗng có vật gì mềm mại trước qua tay ông.

Ivan Germogenovich ôm chặt lấy thân cây. Xung quanh ông đột nhiên vang tiếng cánh vỗ, không khí rền vang tiếng động. Trước mắt giáo sư, những con vật có cánh chập chớn lướt qua.

Giáo sư sợ quá rụt cổ lại. Ông buồn rầu tự nghĩ:

“Quân ăn cướp! Chắc chúng sẽ ăn thịt mình thôi!”

Tuy nhiên sau khi nhìn kỹ con vật có cánh, ông yên tâm ngay.

- Úi chà! Sao hôm nay mình nhát gan quá thế! – Ivan Germogenovich thở phào nhẹ nhõm.

Những con vật quay trong xung quanh cái cây, dang những cái chân dài và mỏng manh trong không trung, rung rinh đôi cánh cứng và trong suốt.

Những cái đuôi dài của chúng chạm vào mặt giáo sư, trượt khắp thân mình ông.

- Con thiêu thân! Đây chỉ là những con thiêu thân thôi mà!

- Ivan Germogenovich lăm bằm, bám chặt những cái lá trên tán cây, bình tĩnh leo lên ngọn cây kỳ lạ.

Những con thiêu thân mới thoát trông tưởng như to lắm.

Nhưng thực ra chúng chỉ lớn hơn giáo sư một chút. Nó trông có vẻ to lớn chỉ vì ở phía sau chúng có những sợi chỉ đuôi đang phấp phới. Những cái đuôi này có cái giống như cái đĩa, có cái giống như cái compa, cái nào cũng dài gấp

đôi thân hình con thiêu thân.

Giáo sư nghĩ:

- Úi chà, chúng nhảy múa ghê chứ! Chẳng lẽ trời sắp tối rồi hay?

Ivan Germogenovich leo lên tán cây, không để ý đến những con vật đang nhảy múa đó nữa.

Ông chẳng việc gì phải sợ những con thiêu thân này.

Loài côn trùng này thậm chí không có cả miệng. Đời sống của chúng ngắn đến nỗi chẳng cần lo lắng chuyện ăn uống. Chúng sinh ra chỉ để nhảy múa trong không khí ấm áp một điệu nhảy duy nhất trong đời.

Suốt ngày những con thiêu thân vui vẻ nhảy múa, vỗ cánh liên hồi. Nhưng khi hoàng hôn đến, chúng đậu xuống nước để trứng rồi không bao giờ còn bay lên nữa. Vào những ngày hè ấy, xác của thiêu thân phủ kín các sông ngòi như những tấm thảm màu nâu.

Dòng nước cuốn đi hàng triệu sinh vật vô hại ấy dọc theo bờ dốc, nhưng không một xác thiêu thân nào đến được cửa sông. Suốt dọc đường chúng bị cá và chim ăn sạch.

Số phận của thiêu thân thật đáng buồn: Chúng sinh ra đời chỉ để nhảy múa rồi bị ăn thịt.

Vây xung quanh bởi những con thiêu thân đang nhảy múa, Ivan Germogenovich đứng lên đỉnh ngọn cây giống tựa cái

mái vòm. Ở mặt trong của đáy vòm đầy những hạt màu thẫm lóng lánh. Mỗi hạt có những cái cuống mềm mại mọc nhô lên cao, ở đầu có những cái dù. Chúng kêu rì rào trên đầu giáo sư nhưng một vườn cây mùa xuân.

Thỉnh thoảng có những hạt lắc lư rung rinh rồi tách ra khỏi mái vòm, lơ lửng trên tán cây một lúc. Một làn gió cuốn những cái dù đi. Lúc đó hạt cây trôi đi trong không trung cùng với cái cuống và dù.

Giáo sư lấy tay sờ cái cuống rồi bắt tay vào việc.

Ông chọn khoảng chừng chục cái dù lớn nhất, tách chúng ta khỏi hạt cây. Trong tay ông có cả một bó những cái dù. Chúng kéo Ivan Germogenovich lên cao và ông phải ráng hết sức để đứng vững tại chỗ.

Sau đó ông ngắt thêm một cặp dù nữa, nhanh nhẹn nhảy lên cao, treo lơ lửng trên không trung. Lúc đầu ông còn bị treo lơ lửng một chỗ nhưng khi có gió, những cái dù cuốn ông đi, vui vẻ rì rào trên đầu ông.

Luồng không khí cuốn giáo sư lên trên cánh rừng.

- Tuyệt thật! Thế này thì tuyệt thật! - Ivan Germogenovich cười vang, người đong đưa trong không trung như một con lắc – Có bao giờ mình lại ngờ rằng có lúc được bay bằng những cánh hoa bồ công anh.

Từ trên cao những cái cây kỳ lạ có mũ trắng bây giờ chỉ

còn là cây bồ công anh bình thường.

Cánh rừng giống như đám cỏ bình thường.

Giáo sư nhìn khắp xung quanh.

Khắp nơi chỉ thấy rừng cỏ rậm rạp và những bãi cát.

Ở phía xa trên một ngọn núi cao, Ivan Germogenovich nhìn thấy một cái cột trên đầu có mảnh vải đỏ bay phấp phới.

- À, cây sào của ta đấy! - Giáo sư mỉm cười hài lòng.

Ở đằng xa chéch về phía tay phải là mặt nước xanh mênh mông.

- À, hồ nước đây rồi! Tốt lắm! Bây giờ thì ta biết phương hướng rồi.

Gió vẫn đẩy cái dù đi. Ngụp lặn trong không khí, Ivan Germogenovich bay trên những cánh rừng và đồng cỏ, chăm chú nhìn xuống dưới. Bỗng một làn gió cuốn ông đi về phía hồ nước.

Giáo sư cau mày.

- Úi chà, thế này thì không khéo mình đến chết đuối mất.

Phải hạ xuống ngay kẻo rồi bị cuốn ra biển khơi luôn.

Lúc đó Ivan Germogenovich bay trên một khoảng rừng thưa. Thật là một chỗ thuận tiện để hạ xuống. Ông quyết định xuống đất.

Lần lượt buông từng cái dù ra, bay là là mặt đất. Ông từ từ

hạ xuống. Và bây giờ những đám cỏ lại biến thành rừng rậm, còn suối lạch nhỏ - thành dòng sông chảy xiết.

- Ô là là! – Giáo sư kêu lên, buông một lúc cả hai cái dù ra. Ông lướt đi trên dòng sông. Giáo sư cúi đầu, đưa mắt tìm một chỗ thuận tiện để hạ xuống. Bỗng nhiên ông nhìn thấy Karik và Valia đang bị nước cuốn theo dòng sông.

- Hãy giữ vững! – Giáo sư kêu lên từ trên cao.

Buông cái dù cuối cùng ra khỏi tay, ông lao thẳng như một hòn đá xuống dòng nước sủi bọt.

Ian Lari

Những cuộc phiêu lưu kỳ lạ của Karik và Valia

Dịch giả: Văn Trọng

Chương 8

CỨU NHỮNG NGƯỜI CHẾT ĐUỐI – ĐƯỜNG ĐẾN CHỖ CÁI HÒM GỖ DÁN – CÁC KHÁCH DU LỊCH GẶP LẠI ĐÀN BÒ CỎ - NHỮNG HỒI TƯỞNG ĐAU BUỒN – CUỘC TẤN CÔNG CỦA CON RÙA BAY

Dòng nước chảy mạnh quật ngã giáo sư.

Ông ngã đập đầu gối lúc bên này lúc bên kia. Nước xô vào ông, trùm kín từ đầu. Nhưng ông vẫn đứng dậy bước thận trọng từ tảng đá này sang tảng đá khác, tiếp tục đi.

Karik và Valia nằm trong tay ông như những xác chết. Mắt chúng nhắm nghiền, tay buông thõng yếu ớt, chân lết trên mặt nước.

Giáo sư thở hổn hển thì thầm nói:

- Không sao, không sao! Mọi chuyện rồi sẽ tốt đẹp.

Ông ôm chặt chúng hơn nữa vào lòng.

Cuối cùng đã đến được bờ.

Giáo sư đặt Karik và Valia xuống đất, ngồi xổm xuống bên cạnh, bắt đầu dùng tay chà xát bọn trẻ.

Ivan Germogenovich lẩm bẩm:

- Thôi đi mà! Các cháu làm sao thế?

Ông nắm tay chân chúng, co vào kéo ra, lật sấp chúng lại. Nhưng tất cả đều vô ích. Bọn trẻ nằm bất động, mắt nhắm nghiền, môi tím ngắt mím chặt lại.

Ivan Germogenovich cau mày:

- Biết chữa chạy cho các cháu thế nào đây?

Ông xoa tay vào trán rồi bỗng mặt ông rạng rỡ vui mừng. Giáo sư chợt nhớ ra phương pháp cũ xưa nay đã bị lãng quên, để cứu người chết đuối. Ông nhanh nhẹn nhòm dậy, tóm lấy chân Valia dốc ngược người lên rồi lắc mạnh.

Nước chảy ra từ miệng và mũi Valia.

Valia rên lên.

Ivan Germogenovich sung sướng.

- Rên được rồi! Tốt lắm! Vậy là cháu sẽ sống!

Đặt cô bé xuống đất, ông bắt tay vào chữa cho Karik.

- Một! Hai, nào!

Miệng Karik ứa ra một thứ nước đục.

- Bây giờ thì xin cậu cũng nằm xuống đây.

Bọn trẻ ho sặc sụa rồi mở mắt ra. Chúng nó nhìn không hiểu gì cả.

Trước mắt chúng là Ivan Germogenovich. Bác Ivan Germogenovich thực sự sống hẳn hoi. To lớn, râu ria, đúng như chúng vẫn quen thấy ông hàng ngày.

Sung sướng quá, bọn trẻ không nhận ra rằng giáo sư ăn mặc khá lạ lùng. Chúng nhìn vào mặt ông, cặp mắt đôn hậu tươi cười của ông, chòm râu bạc bù xù của ông.

- Bác Ivan Germogenovich! – Valia kêu lên.

Cô nhảy xổ vào lòng ông, khóc nức lên vì sung sướng.

- Thôi nào, thôi nào! – Giáo sư vuốt tóc cô, bối rối húng hắng ho – Bây giờ thì việc gì mà khóc?

Valia quệt nắm tay vào khuôn mặt đầy nước mắt và mỉm cười.

- Đó là... đó là... nước đấy bác ạ... Bao nhiêu là nước!

- Ừ, nhiều thật đấy! – Ivan Germogenovich đồng ý – Thôi, còn bây giờ hãy nói cho bác nghe ai cho phép các cô cậu tự tiện làm bậy trong phòng làm việc của bác?

Bọn trẻ cúi đầu.

- A, bây giờ thì các cô cậu im lặng! Quên cả nói năng rồi ư?

Bọn trẻ thở dài.

Chúng đứng trước mặt giáo sư, sững ứt, khổ sở không dám ngẩng đầu lên. Karik cúi đầu thấp đến nỗi cằm đụng cả vào ngực còn đang dính bùn ứt. Valia quay mặt đi.

- Thế nào, sao cô cậu im lặng thế?

Karik khịt mũi, thở nặng nhọc, còn Valia thì thở dài náo nuột. Giáo sư động lòng thương bọn trẻ.

Ông ôm chúng vào lòng, cười nói:

- Bọn kẻ cướp! Có ai ngờ làm bậy đến thế... Ngốc ơ là ngốc... Vậy mà bác suýt phát điên lên.

- Bọn cháu vô tình lỡ phải... - Valia nói, vừa cuốn những sợi tóc ướt vào ngón tay.

Karik kinh ngạc nhìn em: nói dối rồi – nhưng cậu không nói gì cả.

- Thôi, thôi. Bao giờ về đến nhà, mẹ sẽ cho cô cậu biết thế nào là “vô tình lỡ phải”. Bác chỉ sợ mẹ cháu sẽ “vô tình lỡ” đánh đòn cho một trận.

Karik ngẩng đầu lên nói:

- Mẹ cháu không bao giờ đánh chúng cháu đâu.

Giáo sư vuốt sợi ria bạc buồn rầu nói:

- Hồi bác còn bé thì bác bị đánh ghê lắm. Cả bằng roi lẫn bằng gậy. Nước Nga lúc đó còn man rợ lắm... Thôi, được rồi! Bây giờ thì ta đi về với bà mẹ không bao giờ đánh các cháu. Bác nghĩ thật hạnh phúc được nhìn bà mẹ như thế mỗi ngày mấy lượt. Có đúng thế không nào?

- Thế đi đâu hả bác?

- Sao lại còn đi đâu nữa? Cố nhiên là đi về nhà chứ sao!

Valia nháy nhót vỗ tay:

- Về nhà thôi! Về nhà thôi!

Karik hỏi:

- Bác Ivan Germogenovich ơi, về nhà đi có xa lắm không?
Liệu một giờ đồng hồ có đến nơi không?

- Một giờ ư? Không được đâu.

Giáo sư lắc đầu:

- Bây giờ thì mười tiếng đồng hồ ta cũng không đi đến nơi được... Vì chúng ta đang ở cách xa nhà gần cả chục kilômét.

Valia nhảy lên:

- Ô! Thế thì tốt quá! Chúng ta sẽ chạy. Chạy khoảng một tiếng đồng hồ là tới nơi mà.

- Hừ... - Ivan Germogenovich háng giọng bối rối – Trước kia... đúng hơn là mới sáng nay thôi, chúng ta còn có thể đi mười kilômét trong 2 giờ. Nhưng bây giờ thì phải mất vài tháng.

- Thế hả bác? – Karik kinh ngạc.

- Sao vậy bác? –Valia trố mắt.

- Bởi vì rằng bây giờ trong một giờ nhiều nhất ta đi được một mét hay mét rưỡi. Các cháu nên nhớ là mỗi bước chân trước kia của chúng ta chừng nửa mét, còn bây giờ chỉ bằng một phần mười của xăngtimét thôi.

- Ủa! Chẳng lẽ chúng ta vẫn còn bé xíu hay sao?

Karik đưa mắt nhìn quanh.

Xung quanh là những cây cối kỳ lạ thân có đốt xanh. Trên

bờ sông có một con vật có cánh đi lang thang. Nó nhỏ hơn con bê nhưng to hơn con cừu nhiều. Trên không có một con vật khổng lồ, to như xe ô tô chở khách, mình đầy lông lá.

Bọn trẻ kinh ngạc nhìn nhau.

Thế nghĩa là thế nào? Giáo sư thì đúng là thật, vậy mà xung quanh tất cả vẫn kỳ lạ như trước, không giống như thật...

Karik bối rối chớp mắt:

- Sao... sao lại thế hả bác? Bác đúng là thật mà, to lớn...

Thế bác đúng là thật hay không phải thật?...

Giáo sư mỉm cười:

- Vừa thật mà vừa không thật. – Ông nói – Các cháu nghĩ mà xem: trước kia bác cao lớn hơn các cháu, vậy thì ở thế giới nhỏ bé này bác cũng phải như vậy chứ. Rõ không nào?

Karik ngập ngừng đáp:

- Rõ rồi ạ!

Nhưng qua cặp mắt của cậu, giáo sư biết là cậu chẳng rõ gì cả.

- Cháu cứ tưởng tượng mà xem. – Ông nói. - Nếu như bác, cháu, con voi, con ngựa, chuột và chó cùng uống chất lỏng do bác chế ra thì tất cả đều nhỏ lại hàng trăm lần.

Nhưng đối với con người chúng ta thì voi vẫn to như ta quen nhìn thấy trong vườn thú, còn chuột hẳn nhỏ tí, có điều nó đã nhỏ lại hàng trăm hàng ngàn lần so với con chuột bình thường. Còn tất cả chúng ta cùng với voi, ngựa, chó chuột có thể nằm gọn trong lòng bàn tay của con người bình thường.

Karik gật đầu:

- Cháu hiểu rồi.

Valia nói:

- Còn cháu vẫn chưa hiểu...

- Cháu chưa hiểu cái gì nào?

- Cháu chưa hiểu làm sao bác biết được chúng cháu đang ở đây.

Giáo sư vỗ vai Valia nói:

- Rồi sau bác sẽ kể chuyện đó cho nghe. Đường còn dài, phải đi rất lâu, chúng ta còn kịp nói đủ chuyện trên đường trở về nhà. Các cháu sẽ kể cho bác nghe đã thấy và biết được những gì, còn bác sẽ kể cho các cháu nghe đã tìm thấy bọn cháu ra sao... Bây giờ có điều này phải nói ngay cho các cháu... Dọc đường chúng ta có thể lạc nhau. Bởi vậy mỗi người phải biết tự tìm đường về... Các cháu hãy theo bác lại đây... Trước khi lên đường bác phải nói cho các cháu biết đôi điều.

Valia níu lấy Ivan Germogenovich nói:

- Chúng cháu không muốn lạc đâu!

- Được rồi, tốt lắm. Nhưng dù sao... để phòng xa... Ai biết được chuyện gì còn xảy ra.

Giáo sư nắm lấy tay bọn trẻ bước nhanh lên một ngọn đồi.

Bọn trẻ chạy lóc cóc theo sau.

Giáo sư chỉ tay ra phía xa hỏi:

- Các cháu có nhìn thấy gì kia không?

Đằng xa trên những khu rừng cỏ rậm rạp một cái cột vươn cao tít lên trời. Ở phía trên có một mảnh vải đỏ rất to bay phất phới.

Cây cột đứng ở giữa rừng, nhưng có thể nhìn nó rõ ràng như cây thông đơn độc giữa đồng cỏ.

Ivan Germogenovich nói:

- Đây là trụ cột của bác. Bác cắm nó thay cho ngọn hải đăng.

- Để làm gì hả bác?

- Thế này nhé... Dù bác cháu mình ở chỗ nào đi nữa, chúng ta vẫn có thể nhìn thấy ngọn hải đăng. Chỉ cần leo lên một ngọn cỏ là...

Bọn trẻ reo lên:

- Chúng cháu hiểu rồi ạ!

- Mọi chuyện khác thì đơn giản thôi... Ở phía dưới cạnh

cây cột, bác đặt một cái hòm gỗ dán nhỏ. Hòm này mọi phía đều đóng đặt kín không sợ gì mưa nắng. Để có thể chui vào trong bác khoét một cái lỗ nhỏ ở mặt bên của cái hòm.

- Thế chui vào để làm gì ạ?

- Khi nào tới được bên cái hòm, chúng ta sẽ chui vào trong và tìm thấy ở đó cái hộp có chất bột trắng... Đây là thứ bột làm to người trở lại... Mỗi người chúng ta chỉ cần nuốt một nắm bột đó là sẽ trở lại thành người bình thường. Các cháu hiểu chưa?

Valia buộc miệng nói:

- Trời ơi! Thế ngộ nhờ ai đó lấy cái hòm đi mất thì sao? Giáo sư bối rối. Chính ông cũng đã nghĩ đến điều này. Nhưng nói cho bọn trẻ biết nỗi lo ngại của mình thì không cần thiết.

Giáo sư vuốt râu, cả quyết nói:

- Chỉ nói nhảm! Ai cần cái hòm gỗ dán cũ kỹ làm gì? Theo như bác biết thì ở vùng này rất ít khi có bóng người.

Nhưng thôi... nói chuyện thế đủ rồi. Chúng ta không nên mất thì giờ vô ích. Lên đường thôi, các bạn ơi! Tiến lên!

Ngẩng cao đầu lên! Đưa tay đây, Karik! Nào, Valia!

- Chúng ta đi đâu bây giờ hả bác?

Giáo sư vung tay nói:

- Lại chỗ đó! Nhắm thẳng phía hòm gỗ mà đi.

Ngẩng cao đầu, Ivan Germogenovich bước về phía rừng cây. Bọn trẻ đi theo sau ông, thì thầm trao đổi điều gì đó rất sôi nổi. Giáo sư nghe thấy chúng nói:

- Anh nói đi!

- Sao lại anh? Em tự nói đi!

Ivan Germogenovich dừng bước hỏi:

- Có chuyện gì thế các cháu?

Valia hỏi:

- Thế bây giờ chúng ta sẽ ngủ nghê, ăn uống ra sao ạ?

Ivan Germogenovich nhún vai:

- Chuyện vặt vãnh! Chúng ta sẽ ngủ như tổ tiên xa xưa của chúng ta: ở trên cây, trong lều cỏ, trong các hang động. Thực ra như thế còn thú vị hơn nhiều so với ngủ trong phòng ngọt ngào. Các cháu hãy coi như mình ra ngoại thành, về nông thôn. Được chưa nào?

- Thế còn chúng ta ăn gì ạ?

-Ồ, thức ăn ở đây thì nhiều vô kể. Có thể ăn sáng, ăn trưa, ăn chiều hàng chục lần trong một ngày.

Valia nói:

- Vậy mà hôm nay, khi các cháu định ăn một quả cây lại bị ai đó đánh rồi ném xuống sông.

- Đánh? –Giáo sư kinh ngạc hỏi:

- Đúng thế ạ!

Rồi Valia kể lại, chúng định hái quả trên cây nhưng không trèo được tới nơi và bị rơi ngã xuống dòng sông chảy xiết như thế nào.

Ivan Germogenovich lo lắng hỏi:

- Thế các cháu đã ăn những quả ấy chưa?

- Chưa ạ, chúng cháu chưa kịp ăn.

Giáo sư thở phào nhẹ nhõm:

- Rất may là các cháu chưa ăn. Đó là một thứ quả độc gọi là ô dước.

- Nhưng chúng cháu chưa ăn nó mà.

- Không quan trọng. Các cháu đã hít phải hơi độc của nó nên bị ngất đi.

Karik quả quyết nói:

- Bác Ivan Germogenovich ạ, chúng cháu sẵn sàng ngủ trên cành cây hay ở đâu cũng được, có điều...

- Có điều làm sao?

Karik nuốt nước miếng rồi nói:

- Có điều từ hôm qua tới giờ chúng cháu chưa ăn gì cả.

Cho nên... Chúng cháu không đi nổi được nữa... Giá có cái gì...

Giáo sư cuống quýt:

- Chao ôi, thế mà sao bác không đoán được ngay?... Tất

nhiên rồi, các bạn ạ. Trước khi lên đường chúng ta phải ăn cho no cái đã... Các cháu có thích sữa không?

- Sữa thật hả bác?

- Hừm... cũng không hoàn toàn thật. Nhưng dù sao cũng là sữa.

Karik chìa tay ra:

- Cho cháu nào!

Valia nói:

- Nhiều nhiều vào bác nhé!

Giáo sư nói:

- Chúng ta đi thôi.

Ivan Germogenovich đi thẳng, ngẩng đầu lên cao ngắm nghía những cây cỏ, đưa mắt tìm kiếm cái gì đó. Cuối cùng ông dừng bước dưới bóng mát của một cây cỏ bao bạp.

Cây này có lá rất to, đến nỗi mỗi lá có thể đặt cả sân bóng đá lẫn khán đài.

Giáo sư chỉ tay lên cao:

- Đây này! Ở đây có cả một đàn bò đang chặn thả.

- Bò ở trên cây ư bác?

- Chính thế... đây thì cũng tựa như những bãi chăn trên núi Alpes (1)... Nào, cháu nào trèo lên trước đây?

- Thế... thế... thế... những con bò này có cắn không?

- Không cần không húc gì hết. Chúng không có răng, cũng chẳng có sừng đâu các bạn ạ.

Karik và Valia nhật loạt nhảy lên cây. Ivan Germogenovich trèo theo sau.

Họ bám lấy những cành cây xanh mềm mại, giúp nhau leo lên và chẳng mấy chốc đã lên đến đỉnh cái cây to.

Những cái lá to, nhẵn bóng rung rinh trong sáng lóa mắt dưới mặt trời. Chúng cũng giống như những đồng cỏ xanh phẳng phiu. Các khách du lịch leo lên một trong những cái lá khổng lồ ấy, bước những bàn chân trần trên mặt lá đầy đặn êm ái.

Nhưng bước được vài bước bọn trẻ do dự dừng lại.

- Có chuyện gì vậy? – Giáo sư hỏi và cũng dừng lại.

Valia giơ ngón tay run rẩy chỉ vào mặt lá:

- Cái gì kia thế bác?

Karik cũng lúi lúi hỏi:

- Phải rồi! Cái gì vậy bác?

Cái lá hoàn toàn sống động.

Cái mặt nhẵn bóng của nó động đậy, co lại, giãn ra. Trên mặt có hàng ngàn cái miệng như đang nhai nhai, lại như muốn níu gót chân trần của Karik và Valia.

Giáo sư ngạc nhiên hỏi:

- Sao nào? Cái gì làm bọn cháu sợ?

Valia nói:

- Bác ơi, chẳng lẽ đây là cái lá hay sao? Bác nhìn mà xem, nó làm như là muốn cắn chân vậy. Cháu sợ những cái lá thế này lắm.

- Ngốc ơi là ngốc! Đáng xấu hổ thật! Đây là những lỗ thở thông thường của lá.

- Lỗ thở ư bác?

- Có nhiên rồi, đó là cửa sổ để thông hơi cho cây cối. Đó cũng là phổi để thở.

- Thế... chúng có thể tóm chân bọn cháu lại không ạ?

- Dĩ nhiên là không rồi. Các cháu đừng sợ! Cứ mạnh dạn đi theo bác.

Giáo sư bước dọc theo những gân lá chắc nịch gắn đầy trên đồng cỏ xanh dẫn đi mọi phía.

Bọn trẻ theo sau giáo sư.

*

Valia trông thấy lũ bò trước nhất.

Cô reo lên:

- Ô, xem kìa! Bò mà thế kia ư? Chẳng giống chút nào, mà lại xanh nữa!

Men theo bờ cạnh của chiếc lá – đồng cỏ, có những con vật màu xanh chân dài mảnh khảnh đi lang thang, chúng giống như những quả lê khổng lồ. Một vài con ngồi yên, để

những cái râu lên mặt lá, cắm cái vòi cong vào lá.

Giáo sư nói:

- Đó, các cháu hãy làm quen với những con bò cỏ đi. Các cháu đừng buồn vì nó không giống bò thật. Bù lại, sữa của nó rất ngon, không kém hơn sữa bò thật.

Valia hỏi:

- Thế chúng là những con gì hả bác?

- Chẳng lẽ cháu chưa đoán được hay sao? Con bọ rệp đấy mà. Một loài côn trùng thông thường nhất. Nếu có khi nào cháu đọc về kiến, cháu hẳn phải biết về bọ rệp.

- À, cháu nhớ ra rồi! – Karik nói – Những con kiến chăn nuôi bọ rệp.

- Đúng đó, Karik nói đúng đó. – Ivan Germogenovich đáp – Thường những con kiến mang bọ rệp về tổ chăm sóc nuôi nấng chúng.

- Giống như ở một nông trang nữa!

- Phải rồi, gần như vậy... Những con kiến quý bọ rệp lắm. Chúng giống như người quý sữa bò vậy. Những con kiến vắt sữa bọ rệp, uống sữa của chúng và... Các cháu hãy cẩn thận một chút. Đừng giẫm chân lên sữa.

Giáo sư dừng lại trước một vũng chất lỏng đậm đặc. Ông nói:

- Bác nghĩ rằng chẳng cần phải vắt sữa bò. Cứ thế này

sữa cũng chảy thành sông rồi. Nào, xin mời các bạn.

Ông nằm sấp bụng xuống, kê môi vào vũng sữa bọt rệp xanh, uống vài ngụm làm sữa ướt cả bộ râu.

- Rất ngon! Xin mời!

Bọn trẻ bắt chước Ivan Germogenovich nhào vào vũng sữa uống ngon lành.

- Thế nào? – Giáo sư hỏi – Ngon chứ? Có thích không?

- Ngon hơn cả sữa thật! – Karik nói, đưa tay chùi miệng có vẻ hài lòng.

Valia húp sữa xoàm xoạp, không ngẩng đầu lên, nói lùm búng điều gì nghe không rõ.

Cuối cùng tất cả mọi người đều uống no.

Bọn trẻ bò ra khỏi vũng sữa, nằm dài trên chiếc lá tựa như nằm trên bãi tắm.

Valia nằm, lấy tay vuốt bụng. Karik dang rộng cả chân tay ra. Cậu nói:

- Tuyệt thật!

- Nếu các cháu đã no rồi, thì chúng ta đi thôi. Không nên mất thì giờ vô ích.

Valia vội vã nói:

- Khoan đã bác ời! Trước hết chúng ta phải nghỉ một chút.

- Chừng nửa giờ thôi bác ạ. - Karik ủng hộ cô em.

Những cái chân mỗi rã rời tựa như chân của người khác.

Tay duỗi trên chiếc lá, nặng như đeo đá. Không muốn cử động chút nào cả. Ivan Germogenovich đồng ý.

- Thôi được! Muốn nghỉ thì nghỉ.

Ông cũng nằm xuống cạnh bọn trẻ.

Sau những cuộc phiêu lưu ngày hôm nay, chính ông cũng muốn nằm nghỉ một lát. Ivan Germogenovich ngáp dài, đặt tay xuống dưới đầu, nhắm đôi mắt đã díp lại.

Các khách du lịch nằm im lặng hồi lâu, nheo mắt vì chói nắng, luôn trở mình bên này qua bên kia.

Trên đầu gió thổi rì rào. Lá cây đung đưa tựa như chiếc nôi. Giáo sư lẩm bẩm:

- Nằm thế này cũng sướng thật.

Ông nói lẩm bẩm cái gì đó, ngả đầu trên chiếc lá và bắt đầu ngáy khe khẽ.

- Bác ấy ngủ rồi – Valia nói.

- Để bác ấy ngủ. Chúng ta cũng nghỉ đi.

Valia im lặng một lát:

- Lúc này chắc mẹ đang khóc! - Cô bé thở dài.

- Rồi là khóc rồi. – Karik cau mày nói.

Valia thở dài nãy nuốt hợn, tựa như sắp khóc. Nhưng đúng lúc ấy trong không trung có tiếng động gì đó rền vang. Rồi một con vật gì đập vào lá cây.

Chiếc lá rung lên.

- Ai thế? - Valia thét lên!

Giáo sư hé mở cặp mắt ngái ngủ.

Một con rùa khổng lồ, nhỏ hơn chiếc xe tăng đôi chút đang bò trên lá cây. Lưng con rùa sáng loáng như phủ lớp sơn màu đỏ. Những chấm đen trên lưng lấp lánh tựa những cái đĩa sơn mài Nhật Bản.

Giáo sư ngáp, nhắm mắt lại rồi thản nhiên tiếp tục ngáy.

Bọn trẻ lo lắng nhìn con quái vật màu đỏ đang nhanh nhẹn chạy thẳng lại chỗ chúng.

Bọn trẻ nép vào nhau.

Con rùa đỏ chạy lại gần, ngắm nhìn chúng từ trên cao tựa như từ trên mái nhà rồi rung rinh những cái ria vẻ dọa nạt...

Karik và Valia hét lên bỏ chạy.

Chúng lao qua đàn bò xanh đang bình thản “ăn cỏ” trên chiếc lá—đồng—cỏ, chạy sát đến bờ lá.

Chạy nữa thì hết lối.

(1) Alpes: Tên một dãy núi ở châu Âu, nơi có những đồng cỏ chăn nuôi tốt

Ian Lari

Những cuộc phiêu lưu kỳ lạ của Karik và Valia

Dịch giả: Văn Trọng

Chương 9

CUỘC HÀNH QUÂN VẬT VẢ - QUÁN CÀ PHÊ TRONG RỪNG CỎ - CÔNG PHÁ PHÁO ĐÀI TRONG RỪNG – ĐÁNH NHAU VỚI LỮ KIẾN - DƯỚI MỘT CÂY NẤM – LỤT LỘI.

Karik và Valia đứng sát bên bờ lá.

Vòm cây rung rinh dưới chân. Xuyên qua những khoảng trống của lá thấp thoáng mặt đất xa vời.

Nhảy xuống dưới ư? Ai dám nhảy từ trên độ cao này?

Valia bấu chặt lấy tay Karik.

Con rùa đồ đã bò lại rất gần. Chỉ một phút nữa là nó sẽ nhảy xổ vào lũ trẻ, vồ lấy chúng ăn ngấu nghiến ...

- Các cháu đừng sợ! Đừng sợ! - Tiếng Ivan

Germogenovich bỗng vang lên – Con bọ rùa đấy mà. Nó không đụng đến bọn cháu đâu. Lại đây với bác.

- Nó sẽ không đụng đến đâu! Valia thì thào nép sau lưng Karik.

Không rời mắt khỏi con rùa khổng lồ, Karik lùi xa ra.

Giáo sư động viên:

- Nào các cháu dũng cảm lên!

Bọn trẻ quay ngoắt lại, ù té chạy xô cả những con bọ xanh. Thở không ra hơi chúng chạy ba chân bốn cẳng lại phía giáo sư, ngã sõng xoài trên lá rồi lủi ngay vào sau tấm lưng to rộng của Ivan Germogenovich.

Giáo sư noi:

- Nó là con vật rất hiền lành mà! Các cháu việc gì phải sợ.

Valia thở gấp:

- Tuy nó hiền lành, nhưng trông dễ sợ quá đi!

Karik la lên:

- Ôi, bác xem kìa! Cái con hiền lành ấy đang làm trò gì thế kia?

Con bọ rùa lại gần đàn bọ xanh, dừng lại rồi đột nhiên dùng chân quật ngã một con bọ xanh, vờ nó vào lòng, dùng toán thân đè lên rồi ghé miệng vào hút. Chỉ trong chớp mắt con bọ chỉ còn lại bộ da xanh.

Con bọ rùa bắt đầu ăn tiếp những con khác. Nó đè bẹp chúng dưới thân mình rồi cắn như ta cắn hạt dưa.. Ăn xong nó quăng bộ da tỏ ý ghê tởm.

Bọn trẻ chưa kịp hoàn hồn thì trên tấm lá đã không còn một con bọ rệp.

Ăn xong lũ bọ rệp, con bọ rùa đưa cái chân to tướng lên vuốt ria, đá những bộ da dưới chân đi rồi bước lại gần bờ lá. Nó giương tấm áo giáp lên để lộ ra cái đuôi áo màu

kem trong suốt. Tấm áo giáp kêu răng rắc tách ra thành hai cánh trông như hai cái bồn giặt. Sau đó nó lại giương ra thêm hai cánh mỏng trong suốt nữa. Những cánh này quay vù vù như chong chóng, quạt gió vào mặt các khách du lịch. Con bọ rùa từ từ rời chiếc lá bay đi xa mãi trên cánh rừng.

Valia nói:

- Gớm, bọ rùa thế đấy! Ăn sạch rồi bay đi mất.

Ivan Germogenovich nói:

- Thế thì càng tốt chứ sao! Làm thế là tốt và cần thiết.

- Tốt ư bác?

- Cố nhiên rồi... Phải dùng mọi cách để tiêu diệt lũ bọ rệp. Nhưng có lẽ cách tốt nhất để đối phó với chúng là bọ rùa... Ở bên Mỹ người ta đi lượm bọ rùa hàng bao tải, rồi khi mùa xuân đến thả chúng vào các vườn rau có bọ rệp. Những người đi lượm bọ rùa có cả bản đồ đánh dấu những chỗ tụ tập nghỉ đông của những con côn trùng có ích ấy. Người ta lượm chúng ở những chỗ đó.

Valia hỏi:

- Sao lại phải diệt bọ rệp hả bác? Sữa của chúng ngon lắm mà.

Ivan Germogenovich đồng ý:

- Sữa thì đúng là ngon thật. Nhưng bản thân con bọ rệp là

loài côn trùng rất có hại. Ngoài ra nó còn là loài sinh sản rất nhanh trên đời. Nếu không có bộ rùa tiêu diệt chúng thì người ta khó mà chống được với lũ bọ rệp.

- Bọ rệp có hại thế nào ạ?

- Chúng tấn công vào những cây ăn trái, vào hoa, vào lá rau. Nói gọn lại là vào mùa hè, khó mà gặp cây cối nào lại không có bọ rệp.

- Thế chúng làm gì ạ?

- Con bọ rệp hút nước của cây cối. Nhưng đó chưa phải là điều tệ hại nhất. Cái hại nhất là sữa của chúng, mà các cháu rất thích ấy, bịt kín lỗ thở của lá cây làm lá cây không thở và lớn lên được. Dễ hiểu là lá cây bị chết. Mà lá cây bị chết thì chẳng có rau củ hoa quả gì nữa. Nhưng thôi, nói chuyện lảng nháng thế đủ rồi. Nghỉ ngơi rồi - đến lúc phải lên đường thôi. Đi nào các bạn!

Trước khi trèo xuống, Ivan Germogenovich còn đưa mắt tìm kiếm ngọn hải đăng xa xôi ở phía chân trời.

Ở phía tây lá cờ đỏ bay phấp phới trong gió trên những đám rừng cỏ rậm.

Ivan Germogenovich tụt xuống, lẩm bẩm:

- Đường chúng ta đi về phía tây. Phải giữ hướng theo mặt trời.

Giáo sư nhảy xuống đất.

- Đi nào! – Ông gọi to rồi bước đều trong khoảng rừng thưa, cất tiếng hát nghe như gió rít trong ống máng:
Tiến lên! Kèn đang gọi lên đường.
Hỡi các bạn trẻ dũng cảm.
Hãy ngẩng cao đầu và đi đều bước.
Như chim đại bàng cánh lướt trời cao.
Valia nhăn mặt, lấy ngón tay bịt tai.
Karik phẩy tay như muốn nói cứ để cho bác ấy hát. Là người ai chẳng có thiếu sót nào đó.
Giáo sư cũng chỉ là người thôi.

*

* *

Các khách du lịch đang đi trong rừng.
Những cây cao không có cành giống như một cột ăng ten khổng lồ.
Những tia nắng rơi xuống từ trên cao nằm dài trên mặt đất thành từng dải màu vàng óng. Mặt đất giống như một cái chăn vàng rần rì. Các khách du lịch lúc thì leo lên những dốc núi cao dựng đứng, lúc trượt xuống theo triền núi làm những đám bụi bốc cao mù mịt.
Hết những khe lạch sâu lại đến những đồi cao. Rừng cây bao phủ khắp từ đáy khe lạch cho đến đỉnh núi cao.
Mặt đất lồi lõm nham nhở.

Chân tay giáo sư và bọn trẻ đầy những vết xây xước. Trán Valia bị u một cục xanh rất to. Mũi Karik bị sưng phồng, ngực bị một vết xước tấy đỏ chạy dài suốt lồng ngực. Bọn trẻ thở hồng hộc nhưng không chịu tụt lại sau giáo sư dù chỉ một bước.

Mặt trời như thiêu đốt vai và tay rất đau. Chốc chốc Ivan Germogenovich lại lấy tay chùi mồ hôi trên khuôn mặt ướt đầm. Valia thì đỏ như như bị luộc nước nóng.

Karik cố nói đùa:

- Cái Châu Phi này ghê thật! Thêm một ngày nữa như hôm nay chắc chúng ta sẽ lột da hết. Ai nấy sẽ rần ri như ngựa vằn cả.

Ivan Germogenovich và Valia lặng thinh. Họ đi vừa liếm cặp môi khô nẻ vừa chốc chốc lại ngó quanh xem có sông ngòi nước gì ở gần không.

Nhưng không có nước ở đâu cả.

Cuối cùng Valia không chịu nổi, cất tiếng kêu:

- Trời ơi, khát quá đi mất!

Karik đáp lại giọng khản đặc:

- Anh cũng thế thôi, họng cứ như bị đồ đầy ớt ấy.

Giáo sư động viên bọn trẻ:

- Cố lên, đừng có ỉu xiu ra thế! Phải có nước ở gần đâu đây thôi.

Chẳng mấy chốc Valia hoàn toàn kiệt sức.

Cứ độ mười phút cô lại nói:

- Nghỉ một lát đi.

Các khách du lịch nhiều lần dừng lại ngồi nghỉ. Nhưng ngồi trên mặt đất bị nung nóng còn tệ hơn là bước đi. Vừa ngồi một phút là họ lại phải bật dậy, lên đường đi tiếp.

Giáo sư làu bàu:

- Hừm... cứ như là đi trong sa mạc Kara – Kum (1)

Valia bước đi lảo đảo. Cô nức nở:

- Uống nước! Uống nước!

Karik đi như người trong mộng, hết vấp ngã lại xô vào cây.

Rồi đột nhiên qua khoảng trống của rừng bỗng thấp thoáng một dải màu xanh lơ.

- Nước kia rồi! – Valia reo lên, cắm đầu chạy tới.

Giáo sư và Karik quên cả mệt nhọc chạy đuổi theo Valia.

Rừng thưa dần.

Giữa những lùm cây xanh, treo lơ lửng nhiều bông hoa khổng lồ màu xanh lơ. Còn nước thì không thấy đâu cả.

Valia nằm vật xuống đất.

- Cháu chịu thôi... - Cô rên rỉ.

Giáo sư lúng búng nói:

- Sắp có ngay bây giờ đây!

Ông đỡ cô bé dậy.

- Phải đi thôi cháu Valia ạ! Cùng đi nào!

Làn nước trong mát luôn ám ảnh giáo sư và bọn trẻ, làm cho họ luôn ảo giác có nước trên mỗi bước đi. Lúc thấy nước thấp thoáng ở đằng trước, lúc lại thấy ở bên phải hay bên trái.

Các khách du lịch đã kiệt lực, chạy đến chỗ tưởng như có nước, nhưng lần nào cũng chỉ tìm thấy những bông hoa màu xanh lơ.

Valia thều thào:

- Uống nước! Uống nước!

Karik mấp máy cặp môi khô héo.

- Uống nước!

Ivan Germogenovich lão đảo ngã sấp xuống đất. Bọn trẻ cũng lăn xuống bên cạnh.

Họ nằm thờ thoi thóp vì nóng và vì khát.

Những con quái vật rừng cỏ rậm chạy đi chạy lại xung quanh tựa như một ngã tư ồn ào tấp nập trong đường phố lớn... Nhưng các khách du lịch giờ đây chẳng còn hơi sức nào để ý đến chúng nữa. Một con sâu bò qua gần sát, đụng cả vào tay Valia, nhưng Valia không động đậy.

- Uống nước!

- U.. u.. ô.. ồ.. ng nước! - Bọn trẻ rên rỉ.

Giáo sư lão đảo đứng dậy.

Cần phải đi. Nhưng đi đâu bây giờ? Biết ở phía nào có nước?

Ivan Germogenovich tựa mình vào thân cây, cúi đầu xuống sát tận ngực, đưa cặp mắt mờ đục nhìn xung quanh. Đột nhiên một mô đất ngay sát cạnh Ivan Germogenovich động đậy. Sỏi đá lăn xuống ầm ầm. Đỉnh mô đất nứt ra làm đôi. Thấp thoáng những cái râu dài thò lên không trung rồi từ dưới đất hiện ra một cái đầu rất to, tiếp theo là một thân hình màu đen viền vàng bò lên...

Giáo sư reo lên:

- Chúng ta thoát rồi!

Bọn trẻ vội ngóc đầu dậy.

- Dậy ngay! Có nước đây rồi! – Ivan Germogenovich gọi ta. Thu thập hết sức lực còn lại, Karik và Valia nhồm dậy.

- Cho cháu... một giọt!

- Một phút nữa các cháu sẽ có cả dòng sông. Một người quen thân của bác sẽ đưa ta đến đó.

Giáo sư vẫy tay về phía con quái vật viền vàng đang rũ bụi đất ra khỏi mình. Nó trông giống như con bọ dừa. Nhưng con bọ dừa này to như một cái đầu tàu xe lửa.

Karik thì thầm:

- Con gì thế bác?

- Con bọ niềng đấy mà – Ivan Germogenovich nói bằng

một giọng trêu mếu tựa như nói về một người thân quen. -
cuộc gặp gỡ thật may mắn. Nó sẽ đưa chúng ta tới chỗ có
nước. Có điều đừng tụt lại sau nó nhiều quá!

Người bạn quen của Ivan Germogenovich trịnh trọng vênh
bộ râu lên, tựa như hiểu rằng người ta đang nói về mình.
Nó quay về phía bên phải cắm đầu đi thẳng, đê bẹp những
cây cỏ dưới chân mình.

Mọi người lập tức trở nên vui vẻ.

- Thế nó ngòi dưới đất để làm gì hả bác? Hay là dưới đó
có dòng nước ngầm? – Karik hỏi.

Ivan Germogenovich bắt đầu say sưa kể cho bọn trẻ nghe
về đời sống và những thói quen của loài côn trùng kỳ lạ
này. Ông quên hết mọi chuyện trên đời, không chú ý đến
cả cơn khát cháy cổ lẫn con đường gập ghềnh mà họ
đang đi. Karik và Valia luôn vấp ngã, có lúc lăn cả xuống
hố.

Bọn trẻ lơ đãng nghe Ivan Germogenovich nói. Chỉ khi gặp
từ ngữ: “Nước”, chúng mới thở dài buồn bã và rào bước đi
nhanh hơn.

Còn giáo sư, không để ý đến mọi chuyện, tiếp tục kể:

- Loài côn trùng kỳ diệu này đẻ trứng và gắn chúng vào
những cây mọc dưới nước. Qua một tháng trứng nở ra ấu
trùng, hình dạng giống như con sâu nhưng tính tình lại

giống con hổ. Những con ấu trùng liều lĩnh và tham lam ấy lao vào tấn công hầu hết các sinh vật sống dưới nước, kể cả cá, mặc dù cá lớn hơn chúng gấp nghìn lần. Khi ấu trùng lớn lên, nó bò lên bờ, tìm một chỗ yên tĩnh và chui sâu xuống dưới đất. Ở dưới đất, ấu trùng lúc đầu biến thành con nhộng rồi sau thành con bọ niễng to lớn chính cống. Con bọ niễng chui từ dưới đất lên – Các cháu đã trông thấy rồi - lại tìm đến chỗ có nước, về nơi quê hương thân thuộc để làm nghề cướp bóc.

Valia liếm cặp môi khô héo hỏi:

- Làm sao nó biết được ở đâu có nước hả bác?
- Thế làm sao chim lại biết được phương nam ở đâu, để mỗi mùa thu chúng lại bay về những miền ấm áp trú qua mùa đông?

Giáo sư nói liên miên không ngừng, ông biết rằng đường đi sẽ ngắn hơn đối với những ai vừa đi vừa nói chuyện.

Ivan Germogenovich nói:

- Có lẽ con bọ niễng là con vật tuyệt diệu nhất trên trái đất này. Có thể gặp nó ở bất kỳ hồ chứa nước nào. Khi nào các cháu gặp nó thì cố nhìn xem nó cho kỹ... Các cháu hãy nhớ điều này: nó bơi ở dưới nước nhanh như cái tàu trượt, lặn giỏi như con vịt, có thể ngồi dưới đáy hồ lâu hơn người thợ lặn, du ngoạn dưới nước không kém gì tàu

ngầm, bay trong không trung như chiếc máy bay, đi trên mặt đất chẳng khác con người. Không phải dễ gặp được sinh vật như vậy trong thế giới của chúng ta... có một lần bác đã...

- Nước! Valia reo lên.

Bọn trẻ không nghe giáo sư nói nữa, chạy bỏ lên phía trước.

Mặt nước trong xanh phẳng lặng như gương đang nằm giữa những lùm cây xanh.

Con bọ niềng lại gần bờ, nhảy tồm xuống nước rồi biến mất. Từng vòng tròn hiện lên mặt nước lan ra xa.

- Nước!

- Nước!

- Nước!

Trên bờ hồ mọc những cây có hoa màu xanh lơ rất lớn.

Những chiếc lá màu thẫm phủ bóng mát lên mặt đất. Karik chạy thẳng một mạch đến bờ duỗi tay nhảy tồm xuống nước như con bọ niềng.

Cậu vỗ nước, hớp nước vào miệng, phun ra và cười vang.

Bao nhiêu mệt nhọc tựa như biến mất. Karik gọi to:

- Mau lên! Lại đây mau lên kéo tôi úông hết nước bây giờ.

Ivan Germogenovich và Valia vấp ngã, khập khểnh chạy

lại. Họ nhảy xuống nước làm nước bắn lên tung toé rồi lập

tức uống, áp đôi môi khô nẻ xuống nước.

- Chao ôi sướng quá! – Valia ngẩng đầu lên nói.

Mũi cô bị ướt. Nước chảy từng giọt trên má và cằm.

- Tắm thôi! Tắm thôi. – Giáo sư vừa ra lệnh vừa vắt chòm râu ướt đẫm.

Tắm tấp thoả thuê xong các khách du lịch lên bờ phơi khô mình dưới ánh nắng. Sau đó họ chui vào bụi rậm trong rừng cỏ, nằm dài dưới bóng mát của những cây có hoa màu xanh lơ.

Họ cứ nằm như vậy không động đậy, chẳng chuyện trò, ngấm nhìn bầu trời xanh qua kẽ lá, lười nhác lắng nghe tiếng rì rào của rừng cỏ.

Đột nhiên giáo sư đứng dậy sửa sang lại quần áo, đến gần một cái cây rồi bám cả hai tay vào cành cây xanh.

Bọn trẻ kêu lên:

- Bác đi đâu đấy?

- Các cháu cứ nằm yên. Bác xong ngay đây...

Giáo sư leo lên cây.

Bọn trẻ đưa mắt nhìn nhau.

- Cả chúng cháu cũng leo lên đây! – Valia nói.

- Chúng cháu leo lên đây!

Chúng chạy lại gần cái cây, nhưng chưa kịp nắm lấy cành thì ở trên cao có tiếng động như xé vải.

- Các cháu bắt lấy nhé!

Karik và Valia ngửa tay ra.

Trong không trung thấp thoáng cái gì đó màu xanh lơ.

Sau khi lười nhác quay tròn trên không, một cái mền to màu xanh rơi thẳng lên đầu bọn trẻ.

Karik kêu lên:

- Cái gì thế bác?

- Một cánh hoa lưu ly! – Giáo sư kêu lên từ trên cao.

- Để làm gì cơ bác?

- Sao lại để làm gì? Chúng ta sẽ khâu những bộ quần áo bằng cánh hoa, sẽ làm những cái dù... không biết các cháu thế nào, chứ khắp lưng bác bị phỏng rộp lên! Bị bỏng nắng!

Giáo sư ném thêm một vài cái lá nữa xuống đất.

Bọn trẻ gom chúng lại xếp thành đống.

Valia đội một cánh hoa lên đầu.

Cánh hoa to và rộng. Nó phủ kín tấm lưng nóng bỏng của cô trượt xuống hai vai giống như một cái áo mưa.

- Thế nào hả các cháu? – Ivan Germogenovich nhảy từ trên cây xuống đất hỏi.

- To quá bác ạ! – Valia đáp.

Giáo sư cầm lấy cánh hoa, cuộn nó trên tay, gập đôi lại sau đó lại gập thêm một lần nữa rồi dùng răng cắn đi một

góc.

Ivan Germogenovich nâng niu gỡ cánh hoa ra và nói:

- Cánh hoa chắc quá đi mất.

Giữa cánh hoa hiện ra một cái lỗ có bờ cạnh mấp mô lờm chờm.

Ivan Germogenovich nói:

- Nào, chui đầu vào đây!

Một tấm áo mềm mại, mát rượi phủ lên bên vai bị bỏng rộp vì nắng của Valia.

Cánh hoa phủ kín Valia từ vai đến đầu gối.

Karik tán đồng:

- Được đấy! Giống như cái áo mưa bộ đội.

Giáo sư nói:

- Không phải áo mưa bộ đội mà là một cái áo mưa bằng hoa giản dị.

Ông đưa cho Karik một cánh hoa như vậy:

- Nào, cháu cũng mặc vào đi. Nhưng cái áo mưa này sẽ giúp bọn cháu khỏi bị rộp vì nắng lúc ban ngày, khỏi bị lạnh lúc ban đêm.

Bây giờ mấy bác cháu như một gánh xiếc rong. Giáo sư và bọn trẻ mặc áo mưa xanh nhạt đi nối đuôi nhau.

Họ cầm trong tay những cái gậy, trên đầu gậy rung rinh những mẩu cánh hoa lưu ly.

Những cánh dù xanh lơ quạt hơi mát vào mặt che cho các khách du lịch khỏi ánh nắng nóng bỏng. Giáo sư bước đi, miệng huýt sáo một khúc nhạc hành quân. Karik và Valia khẽ hát theo.

Chẳng mấy chốc rừng trở nên thưa dần.

Các khách du lịch bước tới một khoảng rừng thưa đầy nắng.

Những con vật có cánh, to lớn như con bò gặm rú bay âm âm trên đầu họ. Chúng phơi bộ cánh trong suốt lấp lánh sà xuống thấp đến nỗi Karik và Valia có lúc phải ngồi thụp xuống hay hoảng sợ dừng bước.

Ivan Germogenovich mỉm cười:

- Các cháu không việc gì phải sợ những côn trùng. Các cháu nên nhớ rằng mỗi loại côn trùng có thức ăn thường xuyên quen thuộc của nó. Thí dụ chuồn chuồn ăn ruồi và bướm ong hút mật hoa. Nhiều loại côn trùng có cánh bay tuyệt nhiên không ăn gì cả. Các cháu thấy đấy, ở đây cũng an toàn như trên đường phố của bất kỳ thành phố nào. Bác tin rằng không có con côn trùng nào lại định ăn thịt chúng ta...

Giáo sư chưa nói hết lời.

Đột nhiên ông nắm tay Karik và Valia giựt mạnh về phía mình. Bọn trẻ ngã nhào xuống đất. Ivan Germogenovich

nằm xuống cạnh chúng.

- Suyt! – Giáo sư khẽ rít lên, ép chặt người xuống đất.

Ngay lúc đó một con gì rít lên trên đầu các khách du lịch rồi đổ ầm xuống khu rừng.

Các khách du lịch vội vã kéo dù che kín mình.

- Con gì thế?

- Con gì thế bác?

Giáo sư thận trọng hé mình dưới cánh dù.

Cách đó không xa, phía sau một mô đất, một cái lưng màu xanh của con gì đó lấp lánh dưới mặt trời trên đỉnh của cánh rừng. Nó nhô lên rồi lại hạ xuống. Sau đó con vật bò sang bên cạnh, nhảy lên, dương cánh ra ầm ầm và biến mất.

- Con cào cào! – Giáo sư nói, đứng dậy phủi quần áo.

Karik khẽ huých vào cạnh sườn Valia rồi hỏi:

- Chẳng lẽ cào cào cũng ăn thịt người hả bác?

Ivan Germogenovich lúng túng lâu bầu nói:

- Cào cào là loài côn trùng hung dữ. Làm sao bác biết được nó định làm gì? Cẩn thận vẫn hơn các bạn ạ!

Các khách du lịch thông thả lên đường đi tiếp.

Họ đi, khi thì lội qua suối, lúc lại bơi qua đầm nước, rồi lách mình len lỏi qua những cánh rừng rậm rạp. Ivan

Germogenovich chỉ cây này cây khác kể cho bọn trẻ nghe

những mẫu chuyện lý thú về các cây cỏ. Dường như chẳng có loài cỏ nào, loài hoa nào lại mọc lên mà không mang lại lợi ích gì cho con người.

Đột nhiên, Valia nắm lấy tay giáo sư và kêu lên.

- Bác xem kia! Bác xem kia... Có con gì ở đằng kia đó?

Tất cả dừng lại trước những lùm cây rậm rạp.

- Ở đâu nào? Cháu trông thấy con gì?

- Kia kia! Chúng nó kia kia! Đang rình mò đó!

Ivan Germogenovich cau mày:

- Bác chẳng nhìn thấy gì cả.

Khum bàn tay trước mắt, ông vươn cổ, kiễng chân, chăm chú nhìn vào bụi cây rậm rạp.

Karik nói:

- Cả cháu! Cả cháu cũng thấy rồi! Chúng nó tròn xoe và đang động đậy.

Ivan Germogenovich lo âu hỏi:

- Các cháu nhìn thấy ở đâu cơ chứ?

Ông bước tới một bước rồi bỗng phá ra cười:

- Chuyện vớ vẩn! Các cháu cũng sẽ phì cười khi lại gần hơn những con quái vật đó. Lại đây nào!

Giáo sư rảo bước tiến lại hàng ổ của những con vật đáng sợ.

Bọn trẻ đi theo ông.

Càng lại gần những con quái vật rừng xanh, càng thấy rõ hơn những quả cầu màu nâu treo lủng lẳng trên những cây cỏ. Từ xa chúng giống như những quả bóng da, lại gần mới thấy chúng không bé hơn những quả khinh khí cầu. Vách của những quả khí cầu đó làm bằng những mẫu cây và đất.

Ivan Germogenovich dừng lại hỏi:

- Các cháu đoán xem cái gì đó?

Valia reo lên:

- Ô! Những cái nhà hình tròn! Nhìn xem này, biết bao nhiêu người ở. Đó là khách sạn rừng xanh “Quán trọ của côn trùng”.

Karik phì cười:

- Hay là hiệu ăn “Bí mật căn nhà tròn”!

Trên những bức vách dày dặn cong lồi ra, có những con vật sáu chân màu vàng đang bò. Chúng đụng phải nhau ở cửa vào tối om rồi lười nhác mỗi con bò đi một ngả. Sau đó chúng lại gặp nhau, sờ soạng nhau bằng những sợi râu rồi khập khiễng đi một cách tức cười, biến mất trong những hành lang tối đen của căn nhà tròn.

Karik reo lên:

- Ủa! Bọ rệp đây mà! Chỉ có điều không hiểu sao nó lại màu vàng?

Ivan Germogenovich đáp:

- Điều đó rất đơn giản. Loài bọ rệp thích ứng với màu sắc của nơi sinh sống... Ở phương bắc chim và các động vật khác đều có màu trắng, cùng màu với tuyết. Còn ở phương nam động vật có nhiều màu sắc sặc sỡ, giống như màu sắc những cánh rừng và đồng cỏ ở đó. Lẽ nào cháu lại không biết điều này hay sao?

Karik hỏi:

- Như vậy để chúng dễ trốn tránh ả nấp phải không bác?

Giáo sư gật đầu:

- Vừa để trốn tránh, cũng vừa để săn mồi cho dễ. Hươu cao cổ có chấm để nó dễ bề ả nấp. Còn bộ da vằn vện của hổ chó phép nó kín đáo lại gần con mồi.

Ivan Germogenovich lại gần căn nhà tròn màu nâu, xem xét kỹ lưỡng từ mọi phía, thậm chí lấy cả cán dù gõ vào vách.

- Một công trình tuyệt diệu! Công phu thật! – Giáo sư nói – Các chú kiến này giỏi thật!

- Kiến ư bác? Chẳng lẽ kiến đã xây căn nhà này?

- Chính thế đấy.

- Thế sao những con bọ rệp lại sống ở đây?

- Bởi vì đây là cái trại sản xuất sữa của kiến...

Giáo sư vung vẩy cái dù xanh rồi nói:

- Cũng như con người nuôi bò sữa, kiến cũng chăn nuôi bọ rệp. Chẳng những chăn nuôi mà còn bảo vệ bọ rệp khỏi những kẻ thù của chúng. Để cho mưa khỏi làm trôi đi những con bọ sáu cẳng, kiến đã xây cho chúng những cái nhà trại này.

- Thế kiến mang sữa ở đây đi bằng cách nào?

- Nó mang đi làm chi? Kiến tự đến đây uống sữa.

Karik cười vui nói:

- Thế thì đâu có phải là trại sữa, mà phải gọi là quán cà phê điểm tâm.

Ivan Germogenovich nói tiếp:

- Một số loài kiến mùa đông bắt bọ rệp về tổ kiến. Suốt mùa đông chúng uống sữa bọ rệp, không ra khỏi tổ.

Karik huýt sáo:

- Khôn thật! Thế mà cháu đọc trong sách viết tựa hồ như kiến ngủ suốt mùa đông không ăn uống gì cả.

- Hoàn toàn đúng! Nhưng không phải kiến nào cũng vậy. Trong tổ kiến có một bộ phận kiến luôn luôn thức. Chính những con này uống sữa bọ rệp.

Valia nói:

- Đó chắc là những con kiến trắng ăn suốt mùa đông.

Cháu cũng đọc thấy trong sách. Những con này ở Châu Phi. Người ta gọi chúng là những con mối.

- Valia ơi, cháu lẫn lộn hết rồi! Không, làm gì có kiến trắng. Còn con mối thì không phải là loài kiến, mặc dù chúng xây tổ giống như tổ kiến. Mối gần với chuồn chuồn hơn là với kiến.

- Như vậy là không có kiến trắng ư bác?

- Không có đâu. Nhưng có kiến đen, kiến màu hung, kiến lửa, kiến đỏ tía, kiến vàng. Có kiến điêu khắc, kiến đào mỏ, kiến thợ nề, kiến chăn nuôi, kiến trồng trọt, kiến mật, kiến dù, kiến cô đơn. Có lẽ không sao kể hết được.

Mãi trò chuyện về kiến, các khách du lịch đã đến bờ dốc.

Dẫn đến một thung lũng xanh bao bọc bởi những ngọn núi nhỏ.

Những áng mây chạy lướt trên đỉnh đầu.

Những đỉnh núi tràn ngập ánh nắng chiều màu da cam.

Đột nhiên Valia kêu lên:

- Nhìn xem kia! Kim tự tháp Ai Cập! Nhìn xem kia!

Giữa thung lũng nổi lên một ngọn núi cao hình tròn.

Nó được xếp bằng những miếng gỗ đen phủ đầy đất. Một hành lang treo uốn quanh Kim tự tháp theo hình xoáy tròn ốc từ đỉnh đến chân.

Ivan Germogenovich nói:

- Kiến! Kiến đen đấy! Chủ nhân của những trại sữa mà ta vừa đi qua!

Những con kiến thân dài như thân chó săn chạy lăng xăng xung quanh tổ. Chúng chạy tới chạy lui, chen chúc xô đẩy nhau trong những hành lang treo, ngã xuống rồi lại nhồm dậy chạy. Có cảm tưởng như chúng đang sợ hãi điều gì đó. Chúng khiêng những cái kén khổng lồ vào trong các lối tối om của nơi ở. Những cái kén dài màu trắng như trôi đi trên đầu các chú kiến đen.

- Đó là chúng khiêng trứng đi! Không biết để làm gì thế? – Valia hỏi.

Giáo sư nhún vai, ngược nhìn lên bầu trời rồi nói:

- Chắc là sắp mưa. Thường thường trước khi mưa kiến dấu kén vào trong tổ và lấp kín các lối ra vào... Nhưng ta không nên để mất thời gian: trong khi lũ kiến lo công chuyện của chúng ta phải cố vượt qua thung lũng. Cả chúng ta cũng cần phải kiếm một chỗ trú mưa.

Các khách du lịch bắt đầu tụt xuống dưới. Nhưng vừa đi được mấy bước họ đã nghe thấy tiếng âm âm vang rền mỗi lúc một to.

Giáo sư dừng lại:

- Chẳng lẽ mưa rồi sao?

Ông nhìn lên bầu trời.

Bầu trời đen thẫm, xung quanh bao bọc bởi những đám mây đen báo hiệu cơn giông. Rừng cỏ đứng lặng yên.

Nhưng chưa có mưa.

- Nhưng cái gì kêu ầm ầm vậy?

Các khách du lịch cảnh giác đề phòng.

Bọn trẻ lo lắng đưa mắt nhìn giáo sư đang chăm chú lắng nghe tiếng động mỗi lúc một tăng, tay vuốt chòm râu bạc.

- Lạ thật. Lạ lùng thật! – Giáo sư lẩm bẩm – bác rất ngại tiếng động này, các cháu ạ!

Đề phòng bất trắc giáo sư và bọn trẻ nấp vào sau những cây cỏ.

Karik thận trọng ghé mắt nhìn qua thân cây to rồi nói:

- Giống như có con gì đang chạy tới!

Tiếng động mỗi lúc một gần. Bây giờ có thể nghe rõ tiếng chân chạy rầm rập giống như có cả một đàn bò đang chạy tới.

Khói bốc lên từ những đỉnh núi phía xa.

Những đám bụi bốc lên che khuất đỉnh núi.

Valia kêu lên:

- Cháu nhìn thấy rồi. Kia! Chúng kia rồi! Nhìn xem kia!

Chúng đang đi! Trời ơi, nhiều quá!

Trên những đỉnh đồi nhấp nhô xuất hiện các chấm đen.

Thoạt tiên chúng tụ tập dọc trên sườn núi, dừng lại giây lát rồi bỗng chạy ào xuống dưới.

Lập tức những trái núi đen thẫm lại. Hàng đàn vô số

những con vật đổ tràn xuống dưới và chẳng bao lâu khắp thung lũng cũng động đậy như đang sống động. Từ phía sau núi những đạo quân mới tiếp tục đi tới.

Ivan Germogenovich kêu lên:

- Kiến lửa!

Giáo sư không nhầm.

Đó là những con kiến khổng lồ màu đỏ. Thân hình chắc nịch của chúng như đúc bằng đồng. Chúng đông gấp đôi lũ kiến đen. Còn đáng điệu chúng mới hùng hổ dữ tợn làm sao!

Bọn kiến mới đến lao thẳng vào tấn công các tổ kiến đen. Chúng bấu lấy các kèo cột bằng những chân khỏe mạnh và chẳng mấy chốc tràn ngập khắp hành lang.

Chủ nhân của tổ kiến xông ra nghênh chiến.

Khắp hành lang diễn ra trận đánh dữ dội.

Những con kiến lửa như một bày chó đói, xé xác những con kiến chăn nuôi hiền lành, giết chúng rồi ném xác khỏi hành lang.

Chúng tấn công tổ kiến từ mọi phía.

Những con kiến chăn nuôi chống cự một cách tuyệt vọng. Hàng trăm chiến sĩ đã ngã xuống, dũng cảm bảo vệ từng lối đi vào căn nhà. Nhưng lực lượng hai bên quá chênh lệch.

Giẫm lên xác những con kiến đen, lũ kiến lửa tiến lên từng bước và cuối cùng đánh bật những người bảo vệ ra, ào ào xông vào trong tổ.

Khắp nơi trong hành lang lẫn lóc những xác chết kiến đen. Phía dưới chân tổ kiến, một cụm kiến đen hãy còn tiếp tục dững cảm chiến đấu với lũ kiến lửa. Nhưng trận chiến đã kết thúc.

Bọn kiến lửa đánh tan đám kiến đen, xông vào cướp bóc tổ kiến.

Những kẻ chiến thắng lôi những cái kén trắng ra khỏi hầm ngầm, vội vã theo hành lang đi xuống. Chúng tụ tập thành một đám đông ồn ào hỗn độn. Giống như một lũ cướp sau khi phá nhà người ta cũng lôi những cửa cái cướp được ra.

Karik ngạc nhiên hỏi:

- Sao chúng không chia nhau của cải cướp được?

Ivan Germogenovich thì thầm đáp:

- Cháu không thấy ư? Lũ kiến lửa cướp những cái kén là con cái của kiến đen. Bây giờ chúng sẽ mang về tổ của chúng đợi khi nào kiến đen nở ra sẽ bắt làm nô lệ cho chúng.

- Sao cơ ạ?

Karik nhảy phát dậy như bị ong đốt.

- Thế tại sao bác cứ im lặng nãy giờ? Cái lũ chủ nô lệ ấy đang cướp bóc mà chúng ta khoanh tay ngồi yên hay sao? Cậu chớp lấy viên đá, giang tay ném mạnh vào đám đông bọn cướp đang khiêng những cái kén trắng ra khỏi tổ.

- Valia! Đánh chết chúng đi! Sao em đứng ngó chi vậy? Đánh chết bọn ăn bám đi!

Đất đá ném như mưa vào đám kiến lửa.

Không nghĩ gì đến nguy hiểm, bọn trẻ xông ra khỏi thân cây.

Karik ra lệnh:

- Bắn!

Khi hòn đá lao vút đi rơi vào đám đông bọn cướp, Ivan Germogenovich sợ quá giữ tay bọn trẻ lại:

- Khoan đã! Các cháu điên à? Các cháu làm gì thế này? Các cháu muốn bọn chúng nhảy xổ vào chúng ta bây giờ ư?

Valia cau mày:

- Kệ chúng! Cứ cho chúng xông tới. Chúng ta sẽ cho chúng biết thế nào là bắt nô lệ!

Giáo sư cổ thuật phục:

- Chúng ta không dĩ sức đánh bọn đó đâu!

Karik tiếp tục bắn đá vào bọn kiến lửa, hùng hổ nói:

- Để xem rồi ai thắng ai!

Bọn trẻ hăng lên không làm sao ngăn chúng được.

Valia la hét giáo sư:

- Cả bác nữa! Đứng khoanh tay mà không xấu hổ ư? Hãy giúp chúng cháu đi!

Cô dúi vào tay giáo sư một viên đá.

Nhưng giáo sư xua tay, đi ra một chỗ khác.

Ông ngồi xuống bờ dốc, thõng chân xuống, bắt đầu đếm những con kiến bị bọn trẻ ném ngã.

Không biết ai trong bọn trẻ ném một phát trúng ngay vào đầu một con kiến. Con kiến lão đảo rồi từ từ, tựa như đang suy nghĩ, ngã lăn xuống. Ngay lập tức một hòn đá thứ hai rít lên đập vào ngực nó. Con kiến giãy vài cái rồi nằm im. Cái kén rơi lăn xuống chân núi. Một tên cướp khác chạy lại.

Valia hét lên:

- Bác đánh chết chúng đi!

Giáo sư tự mình cũng không ngờ đến, giang tay ném viên đạn vào con kiến.

Vừa vắn lúc đó con kiến đến gần cái kén. Nó định giơ chân bấu lấy cái kén, nhưng hòn đá Ivan Germogenovich ném rơi trúng chân nó. Con kiến quay tròn rồi ngã nghiêng xuống, tập tễnh bò đi thẳng.

- Á, à! Mà hết muốn rồi chứ! – Giáo sư bật cười, cúi

xuống nhật hòn đá khác.

Một con kiến thứ ba chạy lại cái kén. Nó ôm lấy cái kén chạy lại phía đồng đội.

Giáo sư hét lên:

- Giỡn hoài! Đừng hòng!

Ông ném đá chính xác đến nỗi ngay phát đầu tiên đã làm con kiến ngã quay lơ.

Cái kén văng ra xa.

Karik hét lên.

- Đập chết chúng đi! Đánh thế này chưa ăn thua! Giá kéo được cả đội thiếu niên tới đây thì sẽ cho lũ bắt nô lệ này biết tay... Đồ khốn kiếp... Có ai động đến chúng đâu sao chúng lại đánh người khác... Nào, ném cùng một lúc nhé... Toàn khẩu đội, bắn!

Những hòn đá to nặng bay đến lũ kiến lửa.

Valia sung sướng reo lên:

- Hoan hô A! Chúng bỏ chạy rồi!

Cô cúi xuống định nhật hòn đá nữa thì bỗng một cái mồm kiến dữ tợn hiện ra ngay trước mặt.

Không biết con kiến này làm sao qua được khe lạch? Mà sao không ai nhìn thấy nó?

Nắm lấy một cục đất, cô giơ cao tay đập vào đầu con kiến và la lên:

- Cứu tôi với! Lại đây!

Con kiến lão đảo, nhưng vẫn xông tới cô bé dũng cảm.

Giáo sư và Karik nhảy vọt đến.

Giáo sư chỉ huy:

- Cháu đánh vào sườn, bác đánh vào phía trước, đập đá vào nó!

- Xung phong! – Bọn trẻ hò reo dũng cảm xông vào con kiến.

Giáo sư giang thẳng tay đập đá vào mắt nó.

Con kiến rùng mình, loạng choạng, chới với đạp những cái chân. Karik đánh nó vào lưng, còn Valia nhảy sát lại gần đập đá vào đầu. Con kiến gục xuống đất.

Valia reo lên:

- Hoan hô!

Cô bé mặt đỏ gay, tay giơ cao hòn đá, hãnh diện nhìn giáo sư và Karik.

Nhưng bây giờ vui mừng thì con sớm!

Cả một toán kiến hung dữ chạy qua khe lạch lại trợ giúp đồng bọn. Chúng chạy, trông nhanh nhẹn, khỏe mạnh.

Ánh nắng chiếu vào thân mình đỏ chói của chúng, lấp lánh như những giáp trụ bằng đồng.

Rừng cỏ rung chuyển vì bước chân nặng nề của toán kiến.

- Valia! Valia! Nhìn đằng sau kia! – Karik hét lên. Valia

ngoảnh lại.

- Ôi, chúng đến cả trăm con! – Cô la lên – Không, còn nhiều hơn kia. Chúng đang xông đến.

Vớ chân vào bờ dốc khe lạch, bọn kiến bò lên.

- Chạy thôi! – Giáo sư kêu lên.

Ông nắm tay bọn trẻ cầm đầu chạy không phân biệt đường sá, nhảy qua hố, vấp vào đá.

Gió rít bên tai ù ù.

Lũ kiến đuổi rầm rập ở sau lưng, mỗi lúc một gần hơn.

Chỉ một chút nữa thôi là chúng sẽ đuổi kịp, vồ lấy giáo sư và bọn trẻ xé ra từng mảnh.

Ivan Germogenovich vừa thở vừa chạy, chốc chốc lại ngoái cổ nhìn lũ kiến và lo lắng theo dõi bọn trẻ xem chúng có chịu đựng được cuộc chạy trốn không.

Chắc không thoát được – Giáo sư buồn rầu nghĩ - Chắc không làm sao thoát được!

Nhưng biết làm thế nào? Chịu chết ư? Cả bọn trẻ lẫn ông ư?

Không, không thể chịu thế được!

Hay là dừng lại cản đường lũ kiến? Biết đâu bọn trẻ sẽ kịp trốn thoát, trong khi đánh nhau với bầy kiến?

Giáo sư giả bộ vô tình vấp ngã, và dừng lại.

Trông thấy thế, bọn trẻ cũng dừng lại.

- Cứ chạy đi! Cứ chạy đi! – Ivan Germogenovich xua tay.
Karik và Valia chạy được mấy bước lại dừng lại.

Giáo sư nổi giận:

- Chạy đi chứ! Sao dừng lại thế? Làm sao thế?
- Sông! Ở đây có sông!
- Ở đâu thế?

Giáo sư chạy lại phía bọn trẻ.

Ở phía trước những quả đồi không cao lắm nằm tiếp nối nhau, kéo dài như mắt xích.

Sau những quả đồi là dòng sông xanh.

- Các cháu bơi qua được chứ? – Giáo sư hấp tấp hỏi.

Karik và Valia đưa mắt nhìn nhau đồng thanh trả lời:

- Chúng cháu bơi qua được!
- Nhất định được mà bác!
- Thế thì chạy mau! Chúng ta sẽ thoát!

Giáo sư chạy lên ngọn đồi. Ông kêu lên:

- Lặn xuống nhé! Rồi bơi sang bờ bên kia!

Ông vung tay nhảy từ bờ dốc cao xuống sông.

- Theo bác! – Bọn trẻ nghe thấy tiếng ông.

Không nghĩ ngợi gì nữa, Karik và Valia lặn theo giáo sư.

Nước lạnh làm tỉnh cả người, Karik vọt lên mặt nước như một cái nút chai, hấp tấp ngoái đầu nhìn xung quanh.

Ở phía trước giáo sư đang bơi, miệng phun nước phì phì

như con báo biển. Cái đầu hói của ông lấp lánh dưới ánh nắng như một quả bi a được đánh bóng.

Karik và Valia hấp tấp sải tay bơi theo giáo sư.

Nhưng ông tựa như không nhìn thấy bọn trẻ. Vừa nhô đầu khỏi mặt nước, ông ngó quanh ngó quẩn.

- Ê... hê... hê! – Ivan Germogenovich kêu lên – Các cháu ở đâu thế?

- Cháu ở đây!

- Cháu ở đây!

- Đừng có tụt lại sau nhé!

Karik và Valia đập tay trên mặt nước. Chúng ráng hết sức cố đuổi kịp Ivan Germogenovich, nhưng ông tỏ ra là một nhà bơi lội rất giỏi. Khoảng cách giữa ông và bọn trẻ mỗi lúc một tăng thêm. Giáo sư bơi sang tới bờ bên kia rồi mà Karik và Valia còn bì bõm ở giữa sông.

Valia kêu lên cái gì đó, Ivan Germogenovich bèn quay trở lại bơi cùng với bọn trẻ. Ông lo lắng hỏi:

- Thế nào? Có mệt không? Bơi đến nơi được chứ?

Valia thở hắt ra làm nổi lên những bong bóng cố gắng trả lời:

- Bơi được ạ!

Karik ngoái đầu lại phía sau: cậu chỉ sợ bọn kiến lửa cũng nhảy xuống bơi đuổi theo. Karik nhìn thấy chúng lảng xảng

ở trên bờ, chạy đến dòng sông, cúi mình xuống mặt nước, thận trọng giơ những cái chân ra tựa như muốn bơi nhưng rồi lại nhảy lùi lại ngay lập tức.

Không một con kiến nào dám xuống nước.

Các khách du lịch mệt rã rời đến được bờ bên kia, bước lảo đảo tới những tảng đá rần rì.

Bọn trẻ ngồi lên những tảng đá.

Giáo sư vắt râu cho khô nước rồi nói:

- Chiến tranh là thế đấy!

Karik và Valia lặng thinh.

Chúng nhìn đăm đăm sang bờ bên kia, nơi lũ kiến lửa đang chạy đi chạy lại.

Valia lấy tay vuốt nước trên mặt, hỏi:

- Những con kiến ấy... chúng không biết bơi hả bác?

- Không, chúng không biết bơi đâu! – Ivan Germogenovich trấn an cô bé.

Karik thở hổn hển nói:

- Cháu có đọc sách, thấy nói là chúng nối nhau con nọ ôm con kia làm thành cái cầu bằng cách đó đi qua sông.

Ivan Germogenovich gật đầu:

- Đúng thế đấy! Tuy nhiên ở đây chúng không nhiều đến mức có thể làm được cầu.. Và nói chung...

Giáo sư lo lắng ngược nhìn bầu trời bao phủ những đám

mây đen nặng nề rồi quay ngoắt lại phía bờ.

- Các cháu ạ, có một nguy cơ khác đang đe dọa chúng ta.

Bây giờ sắp đổ xuống một trận mưa rất kinh khủng...

Chúng ta phải trú vào một nơi nào đó... Càng nhanh càng tốt.

Valia phì cười:

- Đẳng nào thì chúng ta cũng đã ướt sũng rồi, bác còn lo gì nữa?

Ivan Germogenovich nói:

- Các cháu quên rằng bây giờ ngay giọt nước mưa đầu tiên sẽ quật ngã chúng ta, giọt thứ hai sẽ cắm sâu chúng ta xuống đất. Nào các cháu! Nhìn kỹ xem quanh đây có cái mái nào chắc chắn để chúng ta có thể trú qua trận mưa không?

Các khách du lịch chưa kịp rời khỏi con sông thì bầu trời đã đen sẫm lại, gió lạnh thổi ào ào trên đỉnh cao của rừng cỏ rồi những giọt mưa bắt đầu rơi lộp độp trên lá.

Nhưng đó mới chỉ là những giọt mưa đầu tiên.

Giáo sư kêu lên:

- Chạy mau theo bác!

Ông lăn tròn mình xuống bờ dốc rồi nhanh nhẹn đứng dậy chạy tiếp.

Bọn trẻ cầm đầu chạy theo giáo sư.

Những cái áo mưa của họ bay phát phới trong gió. Những cái dù rung rinh. Cán dù mỏng manh cong như cánh cung. Đột nhiên giáo sư rẽ ngoặt sang một phía.

- Lại đây! Các cháu! – Ông kêu lên rồi chạy đến một tảng đá cao màu xám, nhô cao trên thung lũng như một cái tháp.

Trên tảng đá có một khối đá lớn màu nâu sẫm.

Từ xa tất cả nom giống hệt một cái nấm khổng lồ.

Giáo sư chạy đến chân tảng đá kỳ lạ đó ngẩng đầu lên ngắm nghía rồi xoa tay nói:

- Thật là tuyệt!

Karik và Valia cũng chạy đến nơi đồng thanh kêu lên:

- Cái gì thế bác?

- Tảng đá gì thế bác?

Giáo sư hỏi:

- Các cháu không nhận ra ư? Nào, ngắm kỹ cái vật kỳ diệu đó xem nào!

Tảng đá vươn cao lên trời, càng lên cao càng thu hẹp lại

Ở tít trên cao, khoảng tầng thứ mười của một ngôi nhà

cao, có một cái mái tròn rỗ lỗ chỗ như tổ ong. Nó sụp

xuống dưới như vánh của một cái mũ khổng lồ bị ướt

nước mưa. Bóng đen của mái che đến giữa cái cột.

Valia kêu lên:

- Cây nấm!

Ivan Germogenovich cười vang:

- Cố nhiên là cây nấm rồi!

Karik hỏi:

- Không biết đây là nấm gì bác nhỉ? Nấm bạch dương, nấm giết ruồi hay nấm ruyt-suyn?

Ivan Germogenovich vừa hé miệng định trả lời thì một trận mưa rào đổ xuống. Tiếng của giáo sư chìm trong tiếng mưa âm âm.

Cả giáo sư lẫn bọn trẻ chưa từng thấy trận mưa nào như vậy trong đời...

Trong không trung những quả cầu nước nặng nề rít lên rơi xuống đất âm âm. Những cục đất văng lên cao tựa như có đạn đại bác nổ. Đất bùn chưa kịp rơi xuống đất thì hàng trăm quả cầu nước mới lại gầm rú lao xuống nền đất nổ tung toé khắp nơi.

Những dòng nước đổ xuống đất. Chẳng bao lâu một màu nước đục mờ che khắp mọi cảnh vật xung quanh.

Không khí đột nhiên trở nên lạnh lẽo.

Giáo sư và bọn trẻ đứng co ro như những con ngỗng đứng trên mặt băng.

Gió lạnh buốt thổi tạt ngang sườn, hất những bụi nước giá lạnh vào các khách du lịch.

Karik, răng đánh lập cập vào nhau, rên rỉ:

- La... ạnh quá!

Ivan Germogenovich cửa động đôi vai nói:

- Gay go thật, các bạn ạ! Thế này thì chúng ta đến chết cóng mắt. Phải tìm được phía khuất gió của cây nấm.

Thế này nhé... Karik, cháu đi sang phải, còn Valia, cháu đi sang bên trái. Điểm tập trung là ở đây. Các cháu nhìn kỹ xem có chỗ nào tốt hơn không... Nào, thôi đi đi!

Bọn trẻ run lập cập chạy quanh cây nấm khổng lồ.

Valia chạy quanh một mồm lồi ra của thân cây nấm. Gió đang thổi vào lưng cô bỗng biến mất.

Sau chỗ lồi ra, gió lặng.

Ngay dưới chân là củi và cành khô lăn lóc. Mặt đất còn ẩm. Dẫm bàn chân tê cóng lên đó, Valia cảm thấy ẩm áp hẳn lên.

Đó là chỗ khô và ẩm nhất dưới cây nấm, chỉ có hơi tối một chút. Ở một chỗ không cao lắm so với mặt đất, thân cây nấm bị nứt ra và vỏ cây treo lủng lẳng như một cái hiên, tạo nên bóng tối lên mặt đất.

Valia chui xuống dưới mái hiên. Cô gọi to:

- Lại đây! Lại chỗ cháu ở đây! Cháu tìm được một cái lều!
Ở đây có một cái lều! Lại đây đi!

Giáo sư và Karik chạy lại từ hai phía khác nhau. Ai cũng

thích cái góc hẻo lánh có mái che này.

Sau khi xem xét kỹ, Ivan Germogenovich nói:

- Rất tốt! Cái thủy tạ này thật thuận tiện cho việc trú mưa.

Ông kéo những thân cây khô dày dặn đến dưới mái hiên và các khách du lịch ngồi xuống thoải mái.

Karik cao hứng nói:

- Cháu đề nghị đặt tên chỗ trú này của các nhà du lịch là “Cây nấm Valia”.

Valia khoái chí với đề nghị của Karik. Cô nói:

- Cháu không phản đối.

Giáo sư nói:

- Giá bây giờ có được mỗi người một ly trà nóng và...

Ông chưa kịp nói hết câu thì một vật gì rất nặng rơi xuống mái hiên lăn ầm ầm trên đầu mọi người.

Một con rắn trắng có đầu đen uốn cong mình, ngoằn ngoèo thấp thoáng hiện ra trong không trung. Nó đập mình xuống đất, quằn quại dưới chân các khách du lịch như muốn tấn công họ.

Bọn trẻ chạy bỏ đến bên giáo sư, trốn sau tấm lưng rộng bè của ông.

Nhưng cả giáo sư cũng sợ hãi bước lùi lại.

Con rắn này to gần gấp đôi Ivan Germogenovich và béo hơn ông nhiều. Cắm cái đầu đen xuống đất như một mũi

khoan, nó quay tròn uốn éo thân mình rồi đi biến vào trong đất.

Giáo sư lẩm bẩm:

- À, ra thế!

Các khách du lịch còn chưa kịp hoàn hồn thì ở phía trên xối xuống một trận mưa rắn trắng. Những con này cũng nhanh chóng biến xuống dưới đất.

Bọn trẻ cầm đầu bỏ chạy.

Giáo sư kêu lên:

- Đứng lại! Chạy đi đâu thế?

Ông nắm tay giữ chúng lại.

Valia thút thít khóc:

- Rắn!

- Rắn nào mà rắn! Chỉ nói nhảm! Cô bạn ơi, đây đâu phải là rắn mà là ấu trùng bình thường của muỗi.

- Muỗi hả bác?

- Chính thế! Ấu trùng của loài muỗi nắm. Các cháu nhìn thấy không – Giáo sư chỉ tay vào cái mái nắm hình cái mũ – Các cháu thấy chúng ăn hư cây nắm không?... Các cháu đừng sợ! Chúng thậm chí không nhìn đến các cháu nữa.

Bây giờ chúng còn mãi lo chuyện khác... Trong khi đất còn đang ướt và xốp, chúng lại vội vã chui sâu xuống dưới đất để biến thành nhộng ở đó.

Bọn trẻ nghe thế mới yên tâm.

Mọi người lại ngồi xuống dưới mái hiên, nép sát lại bên nhau.

Cơn mưa rào vẫn tiếp tục dội xuống âm âm. Rừng cỏ rữ xuống dưới sức nặng của những dòng nước. Mưa rơi như đánh trống lên chiếc mũ nấm, mạnh như sấm rền trên đầu mọi người.

Giáo sư và bọn trẻ lo lắng nhìn lên trên, bất giác rụt cả cổ lại.

Bống Karik kêu lên:

- Úi chà, lại một con nữa to quá! Nó đang bò lại kia!

Một con vật trần trụi, mập ú ưỡ oải bò trên mái. Nó giống như một cái nệm bông bần thiêu căng phồng.

Lưng con quái vật bóng loáng như thoa mỡ.

Đề phòng bất trắc, Valia nép vào sau lưng giáo sư rồi hỏi:

- Con gì thế bác?

Ivan Germogenovich bình thản đáp:

- Con sên đấy! Một con sên thông thường.

- Nó cũng sẽ rơi xuống ư bác?

Giáo sư bật cười:

- Không đâu, đừng có hòng nó ngã! Nó bám chắc lắm.

- Nó cũng là côn trùng có hại hả bác?

- Sên ấy à? Sao cháu lại nghĩ thế? Sên là bạn tốt của cây

nấm. Tuy nó có ăn nấm, nhưng đồng thời nó lại giúp nấm sinh sôi nảy nở...

- Sao lại vừa có ích, vừa có hại được hả bác?

Giáo sư vuốt râu, chậm rãi trả lời:

- Con sên nuốt những mẫu nấm có chứa nha bào nấm là hạt giống của cây nấm. Nha bào này đi qua dạ dày của sên, khi rơi xuống đất sẽ mọc lên cây nấm. Nhiều loại nấm nếu không nhờ có sên thì đã trở nên rất hiếm chứ không nhiều như hiện nay.

Karik cười nói:

- Ô, Valia à! Chúng ta đặt tên “nấm Valia”. Còn bây giờ cái mũ nấm sẽ phải gọi là “mũ nấm sên”!

Valia định đáp lại điều gì đó, nhưng ngay lúc đó giáo sư ra dấu bảo im lặng rồi chăm chú lắng nghe cái gì đó, tỏ ý lo ngại.

- Cái gì thế nhỉ? Các cháu có nghe thấy không?

Các khách du lịch đứng cả dậy.

Qua tiếng mưa âm ỉ họ nghe thấy một tiếng gầm réo xa xôi tựa như ở nơi đâu đó có sóng biển xô vào các tảng đá.

Tiếng sóng nước mỗi lúc một gần hơn và ngày càng to hơn.

Valia lắng nghe, thì thào nói:

- Tiếng sấm hay sao ấy!

Bỗng trong không trung tiếng gầm rú rền vang. Không hiểu từ đâu nước bỗng ùa tới. Xung quanh những dòng nước đục ngầu mênh mông như biển cả réo sôi ngầu bọt trắng. Ivan Germogenovich và bọn trẻ đứng trên hòn đảo nhỏ nép sát vào thân cây nấm.

Dòng nước chảy xiết gầm réo cuốn đi tất cả những gì gặp trên đường, làm những cây cỏ đổ rạp xuống mặt đất.

Cây nấm đứng tựa cây tháp trên hòn đảo. Nhưng nước mỗi lúc một dâng cao đe dọa tràn ngập cả đảo lẫn tháp. Nước đã mấp mé ngay sát dưới chân.

Giáo sư nói:

- Có lẽ gần đây có con suối nào tràn nước qua bờ và thế là...

Ông giang tay ra tỏ ý bất lực.

Valia lo lắng hỏi:

- Thế nước có cuốn chúng ta đi mất không?

Giáo sư lặng thinh không đáp.

Ông cau mày lặng lẽ ngắm nhìn đôi chân mình, cử động những ngón tay đã tê cứng.

Nước dâng lên.

Mặt nước mỗi lúc một nhô cao đe dọa sẽ cuốn các khách du lịch khỏi đảo, lôi tuốt vào trong rừng cỏ rậm rồi chìm chết trong một khe lạch sâu nào ở đó.

Nhìn thấy giáo sư hoang mang bối rối, Karik hiểu rằng Ivan Germogenovich không thể có cách gì cứu vãn được tình thế. Cậu chạm vào bàn tay lạnh giá của giáo sư rồi cả quyết nói:

- Bác Ivan Germogenovich ơi, có lẽ tình hình không đến nỗi tuyệt vọng lắm đâu!

- Cháu có ý kiến gì vậy?

- Phải leo lên cây nấm! – Karik đáp.

- Ừ... ừ... - Giáo sư lơ đãng lẩm bẩm nói - thử trèo lên cây nấm vậy.

Nhưng sau khi nhìn thân cây nấm to tròn, mọc thẳng đứng lên cao, ông lắc đầu thở dài buồn bã: không thể nào leo lên đó được!

Valia ngắm nghía cái vỏ nấm lủng lẳng trên kẽ nứt rồi hỏi:

- Thế nếu leo lên cái mái hiên thì sao? Nó có chịu nổi hay không?

Giáo sư ngó lên cao:

- Tuyệt quá! – Ông sung sướng reo lên – Đó là ý kiến rất hay. Nào, mau lên các bạn! Hay thật đấy!

Ông giúp bọn trẻ leo lên vai ông, rồi từ vai ông chúng bò lên mái hiên. Đầu tiên là Valia, rồi đến Karik.

Valia quỳ xuống cúi đầu ngó qua bờ mái và chìa tay ra cho giáo sư.

- Nào, bác đưa tay ra cho cháu kéo giúp!

Giáo sư âu yếm cháy mắt.

Valia kêu lên:

- Ủa, sao bác lại thế?

- Không sao đâu! Không sao đâu! Bác đứng đây một chút

– Ivan Germogenovich nói.

Ông biết rằng bọn trẻ không đủ sức kéo ông lên mái. Vả chẳng cái mái cũng không chịu được sức nặng của cả ba bác cháu.

Trong khi đó nước cứ dâng cao mãi. Nó gần như ngập khắp cả đảo và tràn đến chân Ivan Germogenovich. Sóng nước xô vào thân cây nấm, trùm lên đầu giáo sư đang run lên vì lạnh.

Biết làm sao đây?

Bơi đi ư?

Nhưng biết bơi đi đâu?

Chưa đến bờ thì đã chết cồng rồi.

Mà bỏ bọn trẻ một mình sao được?

Giáo sư đứng im, răng đánh vào nhau lập cập, buồn bã nhìn hồ nước đang réo sóng xung quanh.

Nước đã lên đến đầu gối Ivan Germogenovich. Dòng nước chảy xiết như muốn quật ngã ông xuống.

Những cây gỗ lao thẳng vào ông, xô đẩy ông, đập vào đầu

gối ông rất đau. Chân Ivan Germogenovich đầy những vết xước rất sâu.

Nước đã tới thất lưng.

Ông đứng đó, mím chặt đôi môi đã lạnh cóng, cố gắng không nghĩ ngợi gì cả.

Ivan Germogenovich thoáng nghĩ: “Có lẽ bọn trẻ phải tự lo tìm đường về nhà mất!”

(1) Kara- Kum là tên một miền sa mạc ở vùng Trung Á Liên Xô (ND)

Ian Lari

Những cuộc phiêu lưu kỳ lạ của Karik và Valia

Dịch giả: Văn Trọng

Chương 10

**KHU RỪNG CHẾT – TÌM CHỖ NGỦ ĐÊM – VALIA
TÌM THẤY KHÁCH SẠN RỪNG XANH – GIÁO SƯ
TẤN CÔNG CON BỌ SUỐI – ĐÊM ĐẦU TIÊN
TRONG THẾ GIỚI MỚI.**

- Bác leo lên đây đi! – Bọn trẻ kêu lên, lo lắng nhìn xuống Ivan Germogenovich.

- Không sao, không sao! – Ông đáp, run lên vì lạnh.

Valia nhìn giáo sư, miệng méo xệch như muốn khóc. Karik cau mày, mím chặt môi ngoảnh mặt đi - Cậu không có cách gì giúp được Ivan Germogenovich và cậu cũng không đủ can đảm nhìn bác giáo sư tốt bụng bị chết ngay trước mắt mình.

Ivan Germogenovich nói:

- Các cháu ơi! Nếu có chuyện gì xảy ra với bác thì các cháu đừng quên ngọn hải đăng nhé! Các cháu hãy mau chóng đến đó - Chỉ có cách đó các cháu mới trở về nhà được; bác đã nói kỹ với các cháu rồi. Ngoài ra không có cách nào khác cả.

Không ai đáp lại ông. Bọn trẻ hoang mang bối rối nhìn quanh. Chúng làm bộ tựa như không nghe thấy lời ông. Nhưng cả Karik lẫn Valia đều rưng rưng nước mắt.

Giáo sư chuẩn bị chết.

Chắc chắn ông đã chết, không sống nổi đến chiều, nếu như trận mưa không đột nhiên tạnh hẳn.

Mọi vật xung quanh lập tức trở nên im ắng.

Một vài đám mây còn bay trên cao, nhưng bầu trời đã trở nên quang đãng.

Vàng mặt trời đỏ ối lặn sau những ngọn đồi.

Những giọt mưa thưa thớt hãy còn rơi trên mái nấp.

Những buổi chiều hè vui vẻ, tràn ngập ánh sáng mặt trời

lặn, đã bùng lên trên mặt đất bốc theo hơi nước ấm áp. Xung quanh Ivan Germogenovich sóng vỗ ì ầm. Chúng cũng đỏ như mặt trời lặn và cũng tím biếc như bầu trời lúc ban chiều.

Những khúc gỗ và những cây cỏ bật rễ quay lộn, trôi trong dòng nước đục ngầu.

Giáo sư đứng giang rộng hai chân dùng đôi tay tê cứng gạt những thân cây trơn và ướt đang lao vào ông như những con vật sống.

Nước hạ thấp dần.

Một cái cây khổng lồ trôi qua cây nấm, bị sóng xô đẩy từ từ hạ xuống đất. Ivan Germogenovich vội vã đặt đôi chân tê cứng lên thân cây ướt đẫm.

Karik sung sướng reo lên:

- Thế là hết rồi!

Valia vỗ tay reo:

- Nước đi rồi! Đi hết rồi! – Nhìn xem kìa, hết nước rồi, Có thể trèo xuống...

Ivan Germogenovich co ro đôi vai, đổi chân đứng, húng hắng ho rồi nói:

- Phải rồi! Các cháu trèo xuống đi... Phải đi thôi.

Bọn trẻ nhanh nhẹn trèo xuống đất.

Valia nói với giáo sư:

- Chao ôi, bác hoàn toàn lạnh cóng rồi! Bác cháu mình cùng chạy đi. Khi chạy, bao giờ người cũng nóng lên.

Ivan Germogenovich gật đầu:

- Được rồi! Nhưng trước hết cần xem là ta phải đi về hướng nào. Nào, Karik cháu hãy trèo lên cây xem ngọn hải đăng ở đâu.

- Vâng, thưa bác Ivan Germogenovich.

Karik chạy đến một thân cây cao có mấu. Cậu bám vào những mấu cây hãy còn đang ướt, nhanh nhẹn trèo lên cao.

Thân cây lắc lư.

Những dòng nước lạnh chảy theo lá cây như theo ống máng tuôn chảy lên người Karik.

Karik rùng mình, nép sát vào thân cây. Nhưng lập tức cậu giữ nước như con mèo rồi lại trèo tiếp.

Đã lên đến đỉnh cây cỏ.

Đỉnh cây trĩu xuống dưới sức nặng của Karik.

Cậu khẽ lắc lư, quay đầu về bên phải, rồi bên trái.

Ở phía dưới, rừng cây nối tiếp nhau chạy dài đến hết tầm mắt. Nhưng bây giờ rừng không còn giống như trước nữa.

Mọi cây cối đều ngã về một phía tựa như bị đốn ngã.

Những cái lá to rộng uốn cong dưới sức nặng của những quả cầu nước khổng lồ trong suốt như đúc bằng thủy tinh

pha-lê. Mặt trời lặn phản chiếu ánh sáng đỏ tía trên bề mặt những giọt nước.

Khắp khu rừng như có trăm nghìn ngọn lửa đang cháy sáng.

Karik run rẩy vì lạnh, xoay người trên cây nhìn về phía sau.

Xa xa về phía tây cậu nhìn thấy cây cột đơn độc. Trên đỉnh cột lá cờ ướt đẫm treo rũ xuống.

- Nó kia kìa! Karik kêu lên, vung tay về phía tây - phải đi tới đó; về phía đó.

Ở dưới, Valia kêu lên:

- Nhìn thấy rồi, nhìn thấy rồi!

Karik nhanh nhẹn tụt xuống đất.

Các khách du lịch lên đường đi sâu vào trong khu rừng cỏ rậm rạp.

*

* *

Trong khu rừng yên tĩnh.

Thỉnh thoảng những quả cầu nước rơi xuống đất vang động rồi sự tĩnh mịch chết chóc lại trở lại.

Không thấy bóng dáng một con vật sống nào cả. Mọi vật xung quanh tựa như chết trong giấc ngủ say, hết như vương quốc bị phù phép trong chuyện cổ tích.

Valia hỏi:

- Những cái con... ấy biến đi đâu mất rồi hả bác? Mưa giết chúng hết cả rồi hay sao?

- Những con ấy là những con gì?

- Những con thú khác nhau, những con thú rừng ấy mà...

- Cháu muốn nói những con côn trùng phải không?...

Chúng ở quanh đâu đây – Giáo sư co ro xuýt xoa đáp lại –

Chúng ăn náu ở đâu đây thôi!

- Chúng ngủ ư bác?

- Chúng hong mình cho khô.

Ivan Germogenovich xoa mạnh đôi tay tê cứng và rảo

bước đi nhanh hơn – Ông vừa đi vừa nói:

- Tất cả những con biết bay và biết nhảy trong rừng cỏ,

sau trận mưa bao giờ cũng chờ mặt trời làm khô thân

mình chúng. Lúc đó chúng sẽ lại chạy nhảy và bay đi...

Chúng cũng kiên nhẫn ngồi như vậy mỗi buổi sáng, mình

ướt đầm sương đêm, chờ đón mặt trời mọc.

Karik phì cười:

- Như thế càng hay! Cho chúng hong mình cả năm cháu cũng không tiếc.

Valia nói:

- Như vậy chỉ có mỗi mình chúng ta ở trong rừng hả bác?

Thế mà cháu cứ sợ lúc mình nằm ngủ chúng sẽ tấn công.

Còn bây giờ, cháu chẳng phải sợ gì nữa.

Bọn trẻ vui vẻ hẳn lên.

Chúng vừa đi, vừa chuyện trò ba hoa không ngớt, rồi lại bày đặt trò chơi. Chúng đuổi bắt nhau trong rừng, gọi nhau âm ỉ và ẩn trốn sau những thân cây cỏ.

Karik có lúc chạy vọt xa lên phía trước, còn Valia liềm lĩnh thò mũi vào từng khe vách và cửa hang. Cô muốn nhìn xem bộ dạng những con quái vật của rừng cỏ sau cơn mưa ra sao.

Giáo sư theo dõi Karik và Valia mỗi lúc một lo ngại hơn - Cuối cùng ông giận dữ nói:

- Này, các cháu đừng tưởng rằng tất cả các côn trùng bây giờ sẽ hiền lành ngòi đọi mặt trời mọc... Chỉ cần trời tối hẳn là các ác thú ban đêm sẽ bò ra từ các hang động.

Những ác thú ban đêm có lẽ còn đáng sợ hơn ác thú ban ngày... Nói chung các cháu không nên thò mũi vào những khe hở.

Bọn trẻ đưa mắt nhìn nhau. Valia ỉu xìu nói:

- Chúng cháu không biết có những ác thú ban đêm.

Chúng nắm tay nhau đi theo Ivan Germogenovich, không dám tụt lại sau cũng không dám chạy lên trước.

Mặt trời đã lặn hẳn.

Trong rừng tối đen và im ắng khác thường. Cây cối đen xì

như bức tường vây quanh các khách du lịch. Gió reo trên đầu buồn não ruột. Thỉnh thoảng những giọt nước rơi xuống đất vang động như tảng đá rơi.

Đi trong đêm tối thật khó khăn.

Giáo sư và bọn trẻ xô phải cây cối mỗi lúc một nhiều hơn, chốc chốc lại vấp ngã.

Cuối cùng Ivan Germogenovich đứng lại nói:

- Khoan đã các cháu! Cứ thế này chúng ta đều lạc mất. Vả lại cũng đến lúc phải lo chỗ ngủ đêm rồi. Bác nghĩ rằng tốt nhất bây giờ chúng ta nên đi dàn hàng ngang ra. Cố nhiên không nên để mất liên lạc với nhau.

Valia thì thầm:

- Tối quá, chúng ta có thể lạc nhau mất.

- Chúng ta sẽ hú gọi nhau luôn.

- Rồi sau thế nào ạ?

- Sau đó phải chăm chú tìm kiếm một chỗ hẻo lánh... Ai gặp chỗ thuận tiện cho việc ngủ đêm, thì gọi to lên... Các cháu đồng ý không nào?

Karik và Valia đồng thanh đáp:

- Đồng ý ạ!

Các khách du lịch tản ra những phía khác nhau.

Valia đi dọc theo con suối rộng. Karik đi kể bên tay trái cô, còn xa hơn nữa là Ivan Germogenovich.

- Các cháu nhìn kỹ vào nhé! - tiếng giáo sư vang lên.

- Hú à! – Valia kêu.

- Hú à! – Karik trả lời.

Bỗng nhiên Valia cảm giác có con gì đang động đậy ở bên cạnh.

Cô bỏ chạy thì lại nghe tiếng chân vội vã đuổi theo sau lưng.

Valia dừng lại nấp vào sau một cái cây. Cô bé hoảng sợ.

- Hú à! – Valia kêu lên.

- Ê... hê... hê! Tiếng hai người đáp lại ở đâu đó sau những bụi cây.

Giáo sư và Karik ở rất gần. Valia yên tâm lại đi tiếp, nhưng ngay lập tức lại nghe thấy tiếng bước chân thận trọng ở phía sau.

- Ai? Ai đó? – Valia kêu lên. Không đợi trả lời, cô bỏ chạy về phía khu rừng tối đen.

Cô chạy vấp nhưng không dám dừng lại cũng không dám ngoái cổ lại nhìn.

Đột nhiên trong bóng tối nhô lên một bức tường cao. Đang đà chạy Valia suýt nữa lao vào tường. May mà cô kịp đưa tay ra phía trước.

Bàn tay cô đập phải tảng đá lạnh lẽo.

- Hú à! – Valia kêu.

- Hú à! – Karik đáp lại ngay.

Valia thở mạnh, bước đi lần theo tảng đá.

Đất dưới chân cô kêu nhóp nhép. Chân thụt trong đám bùn.

Đi được vài bước Valia dừng lại. Trước mặt cô là một vũng nước sâu và rộng.

“Ta đi vòng qua nó từ phía kia vậy!” – Valia nghĩ thế và đi ngược trở lại.

Cô đến được một chỗ khô ráo, lần tay theo vách đá định đi vòng quanh nó. Nhưng đi được vài bước cô bỗng cảm thấy có khoảng trống dưới tay mình.

Valia dừng lại.

Trong bóng đêm hiện ra lối vào hang đen ngòm.

Cô kêu lên:

- Ở đây, ở đây, tìm thấy rồi!

Karik từ sau những lùm cây chạy lại. Cậu ngấm nghĩa tảng đá rồi nhìn Valia giận dữ nói:

- Thế mà cũng gọi! Đây là một tảng đá. Một tảng đá to...

Định chui xuống dưới tảng đá ngủ à?

Valia nói:

- Ngủ ở trong đó chứ! Anh nhìn xem!

Cô đẩy anh lại gần lối vào rộng và tối đen. Lối vào dẫn đi sâu vào trong tảng đá.

Karik lùi xa khỏi tảng đá một chút, ngắm nghía nó với bộ dạng như chuẩn bị mua tậu ngôi nhà. Karik gật gù ra vẻ quan trọng nói:

- Hừ, cũng được đấy! Một khách sạn tươm tất!

Đó là một cấu trúc bằng đá dài dài hơi giống điều xì gà.

Nó nằm giữa những thân cây có đốt, như thể có một lực sĩ khổng lồ nào trong thần thoại vác nó đến và đặt vào đây.

Karik khum lòng bàn tay lại gọi to:

- Bác I-i-van Ger-mo-ge-no-vich ơi! Chúng cháu tìm thấy rồi!

- Hú à! Bác đi lại đây!

Karik quay lại phía Valia. Cậu vỗ vai cô rồi trịnh trọng nói:

- Em cừ thật! Cái này tựa tựa như nhà để máy bay bằng đá... Có lẽ có thể ngủ đêm tại đây thật!... Nào, thử vào trong xem sao!

Ngay trước cửa hang có một thân cây lớn bị mưa làm đổ.

Karik trèo lên đó và nhòm vào trong lỗ rộng tối đen.

- Tiếc là không có diêm! - Cậu nói - Chẳng nhìn thấy gì cả.

Cậu tỳ tay chui đầu và vai vào trong hang.

Valia nóng ruột kéo chân cậu hỏi:

- Thế nào? Có gì trong đó?

Đột nhiên Karik bật lui lại, lăn nhào từ trên thân cây xuống.

Cậu nhảy ra khỏi cái hang, nắm tay Valia vội vã ngồi

xuống nắp sau một cái cây.

Karik thì thầm:

- Có người ở rồi! Có một con gì đang ngồi trong đó... to
đùng... kinh lắm!

Từ cửa hang tối om thò ra hai cái xúc tu dài và sau đó là
một cái đầu tròn đen sì. Nó lắc lư ngó nghiêng bên này,
bên kia rồi lại thụt vào.

- Em thấy chưa?

- Thấy rồi! Một con gì râu ria! Có phải đúng là râu không
anh?

- Chắc thế! Những con vật ở đây con nào cũng râu ria cả.

Valia thì thầm:

- Phải gọi bác Ivan Germogenovich thôi!

- Hú à! – Karik kêu lên.

- Hú à! – Bọn trẻ nghe thấy tiếng Ivan Germogenovich –
Các cháu ở đâu thế? Đi thế nào đây?

- Ở đây ạ! Ở đây!

- Lại đây bác ơi!

Lá cây rì rào trong rừng. Nghe thấy tiếng bước chân nặng
nề rồi tiếng ho húng hắng.

Giáo sư bước ra từ sau những cái cây.

- Thế nào? Tìm được cái gì rồi ư?

- Chúng cháu tìm được rồi!

- Dạ! Gần như là đã tìm được rồi!

Valia chỉ tay vào cái hang rồi tự hào nói:

- Cháu tìm thấy đó!

Giáo sư lại gần, lấy cây gậy gõ gõ vào tường đá.

- Bác nhận ra rồi... may mắn đấy!... Chính là cái chúng ta đang cần... một khách sạn hảo hạng cho các khách du lịch như chúng ta.

Ivan Germogenovich đứng lên thân cây đổ ngó vào trong hang.

Karik vội nắm lấy tay ông sợ hãi kêu lên:

- Khoan đã bác! Khoan đã!

- Cái gì nữa thế? Có chuyện gì vậy?

- Các khách sạn đang có người ở... có một con gì đang ngồi ở trong... nó vào đó trước chúng ta...

Valia thì thào:

- Nó có đầu... trông ghê lắm!

Giáo sư bình thản đáp:

- Không sao đâu! Bác biết rõ ông khách này mà... Một người quen biết cũ... Không đầy một phút khách sạn sẽ không có ai ở trong nữa đâu.

Giáo sư đi dọc theo vũng nước, dừng lại ở phía đầu hẹp của tảng đá. Ông ngồi xổm xuống, lằn tay trên tường.

Bọn trẻ nghe thấy tiếng ông:

- Thế đấy! Đúng rồi! Mọi chuyện ổn thoả cả!

Ivan Germogenovich lẩm bẩm gì đó nữa rồi đi vào trong đám rừng rậm.

Valia hỏi:

- Bác ấy đi đâu thế nhỉ?

- Anh không biết!

Valia gọi:

- Bác đi đâu thế, bác Ivan Germogenovich?

- Các cháu cứ đứng ở đó. Bác lại ngay bây giờ... - tiếng Ivan Germogenovich vang lên trong bóng tối.

Một phút đã trôi qua, nhưng không thấy giáo sư trở lại.

Bọn trẻ nghe thấy tiếng bước chân ông và tiếng ông nói lâu bâu gì đó. Nhưng khó mà hiểu được ông đang làm gì ở đấy.

Cuối cùng giáo sư quay trở lại.

Ông kéo theo một cây sào dài và gọi:

- Bác về đây rồi mà!

Lôi cây sào lại tảng đá, giáo sư lại lần tay trên tường sờ thấy một cái lỗ tròn, đút cái đầu nhọn của cây sào vào đó.

Karik và Valia chăm chú theo dõi từng cử động của Ivan Germogenovich nhưng không ai hiểu được ý đồ của ông.

Valia nói:

- Chắc là sắp đánh nhau đây!

- Ừ, chắc thế!

Bọn trẻ cúi xuống, lần tay trên mặt đất. Karik nhắc lên một cái gậy to. Valia tìm được một hòn đá và nắm chắc nó trong tay. Bây giờ chúng sẵn sàng xông tới trợ giúp giáo sư bất kỳ lúc nào.

Ivan Germogenovich đứng thẳng dậy.

- Nào các bạn! Tránh ra một bên đi!

Bọn trẻ không vội vã bước lui ra khỏi cái hang rồi dắt tay nhau đứng sang một bên.

Giáo sư cười vang:

- Bây giờ các cháu hãy xem cái con to lớn kinh khiếp đó chạy biến đi như thế nào nhé.

Giáo sư vịn cây sào sang phải, sang trái rồi đâm nó vào sâu trong khe. Sau đó ông ngoáy đi ngoáy lại cái sào giống như ngoáy que thông lò.

Con quái vật có vẻ không yên.

Cái đầu đen phủ đầy gai nhọn vươn cao trên cửa hang rồi lắc lư cúi xuống thấp.

- Nào, ra nào! – Giáo sư hét lên, toàn thân đề lên cái đầu tày của cây sào.

Con quái vật dấy lên tựa như bị ong châm, thò ra ba cặp chân, đập cuống quýt chui ra khỏi hang. Nó kéo lê cái thân hình gập khúc uốn cong, bò lại suối nước.

Bọn trẻ chưa kịp nhìn kỹ nó thì con vật kỳ lạ ấy đã lặn theo bờ dốc nhảy tồm xuống nước. Dòng nước chảy xiết cuốn nó đi biến mất ngay trong bóng tối.

Karik cười vang:

- Gớm, lạnh lẽo thật! Bận sau thì chừa cái thói chiếm nhà của người khác.

Ivan Germogenovich vui vẻ làu bàu:

- Thôi mà, cũng chả cần phân giải xem ai chiếm nhà của ai: nó chiếm nhà của ta hay ta chiếm nhà của nó. Trong mọi trường hợp nó cũng sẽ không đi thưa kiện chúng ta đâu.

Karik đoán ra:

- Sao? Thế ra chúng ta chiếm nhà của con vật quái dị này ư bác?

Giáo sư nói:

- Chính là như vậy! Nhưng bây giờ mới hối hận thì cũng muộn rồi! Vả chẳng cũng không đáng phải thế!... Nào, bây giờ ta phải ổn định chỗ ngủ thôi. Các cháu hãy khuân cành, lá cây vào đây. Xếp chúng ở cửa hang cho bác.

Công việc tiến hành sôi nổi trong bóng đêm.

Giáo sư và bọn trẻ khuân lá, rễ và thân cây cở lại căn nhà. Công việc rất nặng nhọc.

Một cái lá phải hai người khiêng. Một cánh hoa dày và ẩm

ướt nào đó ba người khiêng lặc lè.

Ivan Germogenovich có vẻ vội vã, làm việc luôn tay và thúc giục bọn trẻ:

- Nào, mau lên!... Valia, đừng dẫm vào nước! Karik, bỏ cái lá ấy đi, đằng nào cháu cũng không nhấc nổi nó lên đâu!...

Nào, giúp bác khiêng những cành cây này.

Ivan Germogenovich rất hài lòng. Ông cứ sợ phải ngủ ngoài trời, thề mà bỗng nhiên lại gặp may thế này!

Ivan Germogenovich trò chuyện:

- Này, các cháu biết không, hôm nay chúng ta may mắn lắm đấy. Giống như người Anh vẫn nói: chúng ta để ra đã có thìa bạc trong miệng... Rồi các cháu xem... Chui vào nhà rồi các cháu sẽ thấy chúng ta may mắn thế nào.

Karik nói:

- Thế còn trận lụt thì sao? – Karik hỏi – Úi chà... nghĩ đến mà rùng mình! Nó chẳng giống cái thìa bạc chút nào bác ạ.

- Trận lụt ấy à?... Ừ, đó là những giờ phút đen tối nhất của chúng ta. Nhưng dù sao chúng ta cũng không chết đuối kia mà... Mà các cháu biết không, trận lụt cũng giúp ích nhiều cho ta đó... Nếu không có trận lụt thì bác cũng không biết đêm nay sẽ ngủ ở đâu rồi đêm hôm sẽ xảy ra chuyện gì... Chính là trận lụt đã quăng con bọ suối cùng căn nhà của nó lên bờ.

Valia nói:

- Thậm chí nó cũng không kháng cự nữa! Cái con to thế mà lại hiền.

- Cái gì? Con bọ suối mà hiền ư?

Ivan Germogenovich phá ra cười. Ông nói tiếp:

- Không, nó không hiền lành gì đâu. Ở dưới nước nó có tha ai bao giờ. Cái con ác thú tham lam này ăn các con tôm nhỏ, các ấu trùng của sâu bọ, nhiều khi ăn cả họ hàng bà con của mình.

- Nó tẻ như đồ ăn cướp thế ư bác?

- Đúng là tên cướp chính cống... Các cháu xem nó đi săn mồi thế nào. Nó trang bị mới ghê chứ. Cái quân ăn cướp đường ấy chui vào trong vỏ bọc rắn chắc không xuyên thủng được. Các hiệp sĩ đời xưa trang bị cũng không bằng! Hiệp sĩ chỉ mặc có áo giáp và mũ sắt, còn ông lớn này thì mang theo cả một pháo đài.

Valia hỏi:

- Thế là nó ngồi trong đó như xe tăng hả bác?

Ivan Germogenovich nói:

- Cũng không hẳn thế! Các chiến sĩ xe tăng ngồi trong xe tăng đi. Còn con bọ suối cũng chiếc xe tăng trên mình nó.

Valia ngấm nhìn tảng đá rồi lắc đầu:

- Nặng khiếp lên được!... Chà chà... !

Ivan Germogenovich nói:

- Cũng không phải bọ suối nào cũng có nhà nặng nề thế này. Ở chỗ nào có lau sậy mọc và những mẩu cây khô rơi xuống đấy thì ở đó bọ suối làm nhà trong ruột ống sậy.

Còn nếu chỗ nào đầy cát hay đá thì chúng kết nối những mảnh đá, mảnh vỏ ốc, các hạt cát và xây dựng khán đài bằng những vật liệu này. Cũng có khi gặp cả những căn nhà bọ suối làm bằng lá cây khô rơi xuống nước.

- Thế tại sao nhà của chúng lại có hai cửa ra vào: một cửa to và một cửa nhỏ?

Ivan Germogenovich đáp:

- Đó là để cho nước chảy thông qua nhà.

- Như vậy để làm gì hả bác?

Giáo sư ngạc nhiên:

- Sao lại để làm gì? Nhà của bọ suối lúc nào cũng ngập đầy nước. Nếu nước cứ tù hãm không thay đổi rêu mốc sẽ phủ đầy vách nhà, hàng triệu vi khuẩn sẽ công phá pháo đài của con ác thú này ngay. Nước tù hãm đối với vi khuẩn cũng cần thiết như ta cần không khí vậy.

Karik khâm phục nói:

- Bác nghĩ ra mẹo đuổi được nó đi thật hay quá!

Ivan Germogenovich khiêm tốn đáp:

-Ồ, đó đâu phải là phát minh của bác. Bác nhớ hồi còn bé

bác và các bạn của bác bắt bọ suối bằng cách này.

Thường chỉ cần đút cọng rơm vào cổng hậu thì bọ suối đã thò ra cổng trước rồi. Khẽ lắc lắc là nó đã rơi vào lòng bàn tay.

Karik ngạc nhiên hỏi:

- Bác bắt bọ suối làm gì?

Giáo sư đáp:

- Để làm mồi câu cá. Mồi bọ suối là tốt lắm!

- Câu cá hả bác? – Karik hỏi lại, thậm chí nháy cả người lên - Thế cá có bắt mồi không bác?

Giáo sư phì cười:

- Cháu cũng hay câu cá à? Úi chà, người bắt nắng đen nhẻm ra kìa!

Karik hoa chân múa tay:

- Úi chà... cá ấy à... cháu có thể ngồi câu suốt cả tháng...

- Thế cây thế nào? Được nhiều cá không?

Karik thành thực thú nhận:

- Không ạ! Không hiểu sao cháu cứ không gặp may.

- Thế à! Nếu vậy thì bác khuyên cháu nên thường xuyên dùng mồi bọ suối. Không có mồi nào tốt hơn đâu.

- Phải thử mới được!

Valia hỏi:

- Thế bây giờ nó sẽ ra sao, cái con bọ suối... mất vỏ ấy?

Nó có chết không bác?

Ivan Germogenovich thản nhiên đáp:

- Nó không chết đâu! Trong lúc chúng ta đang trò chuyện thế này thì nó đã làm xong nửa ngôi nhà mới rồi... Cháu đừng lo! Nó không chết đâu... Lớn lên nó còn biến thành con có cánh bay.

- Nó? Bay được?

Ivan Germogenovich nói:

- Chính thế! Nó biến thành con vật rất giống con bướm đêm... Không những nó bay giỏi mà chạy trên mặt đất, mặt nước cũng tài. Đến thời gian đẻ trứng nó xuống nước gắn trứng vào cây cối mọc dưới nước.

Ivan Germogenovich đưa mắt ước lượng đồng cảnh lá lấy được trong lúc nói chuyện và nói:

- Thôi, đủ rồi! Không khéo ta lại bịt mắt cả lối vào... Nào, chui vào đi.

Karik và Valia không đợi phải nhắc thêm. Chúng nhảy qua đồng cảnh lá, thận trọng bước vào hành lang tối mờ mờ.

Ở mãi đầu cùng ánh sáng yếu ớt lọt qua khe hẹp.

Bọn trẻ đi trong bóng tối, lần tay theo bức vách. Chân bước lên sàn êm như bước trên thảm.

Tường cũng êm như vậy.

Karik với tay sờ lên trần.

- Cả đây cũng êm nữa! - Cậu ngạc nhiên nói.

Bọn trẻ đi đến tận cùng hành lang, dừng lại trước cái lỗ tròn.

Gió lạnh thổi vào chân.

Karik nói:

- Phải đóng cái cửa sổ này lại. Mẹ bảo không được ngồi chỗ gió lùa!

Karik quay lại, lôi đến một cánh hoa mềm mại. Cậu vo nó lại, đút nút kín cái lỗ.

Valia nói:

- Bây giờ gió không thông nữa, nhưng lại tối quá. Chúng ta quay lại đi.

Bọn trẻ quay lại cửa hang. Ở đó, giáo sư đang loay hoay với đồng cành lá.

Ivan Germogenovich hỏi:

- Thế nào? Các cháu có thích căn nhà không? Sống được chứ?

Karik vui vẻ đáp:

- Xung quanh chỗ nào cũng lót thảm. Con bọn tuổi này sống sang thật.

Ivan Germogenovich đồng ý:

- Cũng khá sang! Những thảm này không phải bình thường đâu. Nếu ai muốn lôi con bọn tuổi ra khỏi nhà, nó

sẽ bấu chắc gai nhọn vào thảm. Lúc đó không sức mạnh nào làm nó nhúc nhích nổi... Nhưng thôi, bắt tay vào việc đi các bạn! Giúp bác bịt cái cửa này lại kéo đêm tối lờ có ông khách không mòi nào mò vào.

Giáo sư có bọn trẻ giúp sức xếp những rễ cây thành một đồng ở cửa hang rồi gác những cành cây lên trên. Ông xếp những cánh hoa lên trên cùn.

Một chiến lũy thực sự được hoàn thành. Chỉ ở mãi tít trên cao mới chừa lại một khe hẹp cho ánh sáng đêm xanh biếc lọt vào căn nhà.

Giáo sư nói:

- Tốt lắm! Bây giờ thì không còn gì mò vào được nữa. Các cháu nằm ra nghỉ ngơi đi thôi.

Bọn trẻ chọn một chỗ tốt trong góc sát tường, nằm dài trên tấm thảm êm ái và nép thật sát lại nhau.

Giáo sư nằm xuống bên cạnh.

Các khách du lịch đứng cảm im lặng lắng nghe gió đêm buồn bã thổi bên ngoài bức tường nhà, các thân cây cọ vào nhau như than vãn.

Những giọt nước nặng như những viên sắt rơi lộp bộp từ những tàu lá ướt xuống mái nhà.

Trong nhà ập ập và khô ráo.

Giáo sư và bọn trẻ nằm dài trên sàn. Thảm êm như cái

đệm lông. Nhưng các khách du lịch nằm mãi không chớp mắt được.

Đó là đêm đầu tiên của họ trong thế giới mới mẻ và kỳ lạ này. Mới một ngày qua mà họ đã trải qua bao nỗi nguy hiểm gian truân.

Bầu trời ban đêm chiếu sáng qua khe hàng rào cản.

Những vì sao khổng lồ lấp lánh trên cao.

Valia nằm mở mắt. Cô nhìn mãi ngôi sao xanh treo trên cửa hang. Ngôi sao thật lớn giống như mặt trăng, chỉ khác là luôn luôn lấp lánh.

Cũng hệt như khi ở nhà nằm trên giường ngó qua cửa sổ ngắm ngọn đèn đường to như mặt trăng rung rinh trước mặt.

Valia nhớ lại tiếng động dứt quãng của tàu điện, tiếng còi xe hơi khàn khàn gát gông và những vệt sáng lướt nhanh qua cửa sổ tựa như đuổi bắt nhau.

Valia nhắm mắt lại.

Thoáng một giây lát cô tưởng như mình đang ở nhà, nằm trên giường ấm, lắng nghe tiếng ồn ào vui vẻ ngoài phố.

Cánh cửa sang phòng bên khép hờ, nhưng một vệt sáng vẫn lọt qua khe dưới cánh cửa.

Mẹ đang dọn dẹp trong phòng ăn. Tiếng chén đĩa kêu loảng xoảng, nhưng cái thìa uống nước trà reo vang.

Rửa bát đĩa xong, mẹ lau những mẩu vụn trên bàn rồi trải lên bàn chiếc khăn sạch trắng.

Valia thở dài.

Cô nhớ lại mẩu pho mát còn lại trên bàn mỗi buổi sáng sau bữa ăn và nuốt nước miếng.

Chao ôi! Giá mà mang được tới đây, vào trong cái hang này, dù chỉ một mẩu pho mát thơm ngon thôi! Cố nhiên một mẩu đó cũng đủ cho bữa chiều của cả giáo sư lẫn cô và Karik, thậm chí có khi còn thừa đôi chút cho bữa sáng. Và Valia lại thở dài.

Biết đâu sẽ ở lại vĩnh viễn trong cái thế giới kinh khủng này?

Liệu có trở về nhà được không?

Có gặp lại mẹ nữa không?

Valia khẽ nói:

- Chắc mẹ đang khóc!

Karik đồng tình:

- Đang khóc! Chắc chắn là đang khóc!

Bọn trẻ miên man suy nghĩ.

Giờ đây mẹ đang làm gì?

Có lẽ mẹ đang nằm trên giường, quần áo chưa thay. Mỗi tiếng động đều làm mẹ nhòm dậy lắng nghe xem có phải các con trở về hay không?

Trên bàn bữa ăn chiều dành cho chúng được đầy điếm cẩn thận. Tiếng đồng hồ tích tắc đều đều trong phòng ăn. Con mèo loay hoay trong góc nhà.

Nước mắt trào ra má Valia. Cô khẽ nắm tay chùi và nhắm chặt mắt cho khỏi khóc:

- Không, dẫu sao mình cũng sẽ không khóc!

Bên ngoài tường của căn nhà gió đêm rít lên uể oải.

Những khách du lịch nằm dài, mỗi người theo cách của mình, nghĩ lại về thế giới rộng lớn mà cách đây không lâu họ còn sống ở đó.

Cuối cùng giáo sư thở dài:

- Chuyện nhằm nhí, không có lẽ nào chúng ta lại không trở về nữa... Các bạn ơi, đừng mất tinh thần, chúng ta sẽ trở về.

Karik và Valia không đáp lại. Chúng đã ngủ thật say.

Lúc đó Ivan Germogenovich ngáp thoải mái, trở mình nằm nghiêng, đặt nắm tay dưới đầu thay cho gối và ngáy vang.

*

* *

Các khách du lịch đã ngủ say đến nỗi không nghe thấy trận mưa rào mùa hạ lại trút xuống vào ban đêm.

Ian Lari

Những cuộc phiêu lưu kỳ lạ của Karik và Valia

Dịch giả: Văn Trọng

Chương 11

**KHÔNG KHÍ BẤT THƯỜNG – GIÁO SƯ ĐÃ CÁC
BẠN NHỎ MÓN TRỨNG – IVAN
GERMOGÉNOVICH MỞ TIỆM MAY – CON ONG
ANDREJEVNA – GIÁO SƯ VÀ KARIK BIẾN MẤT.**

Trên mặt đất lạnh lẽo sương mù chạy lan như những làn sóng, giống hệt như đổ sữa lên khu rừng đen im ắng, lấp đầy các khe lạch.

Các ngọn cây cao thấp thoáng ẩn hiện trong sương mù. Cái lạnh và ẩm ướt của buổi sáng bò lan vào trong hang xuyên qua các khe hàng rào cản và chẳng bao lâu ở đây cũng mát lạnh như ngoài trời. Bọn trẻ ngủ mê, trần trở. Chúng co đầu gối đến tận cằm, nhưng cũng không vì thế mà được ấm hơn.

Cuối cùng Karik không chịu được, nhồm dậy dụi mắt ngái ngủ co ro và ngơ ngác nhìn lên những bức tường dốc thoải thoải. Những bức tường trắng như bạc tựa như phủ bởi một lớp sương giá. Karik sờ vào nó.

- Không, đó không phải là sương giá, đó là những tấm thảm bằng bạc. Hừ, lạnh quá!

Valia nằm dưới sàn trên tấm thảm co tròn người lại. Cô bé kéo đầu gối lên tận cặp mắt đang nhắm và che đầu bằng cả hai tay. Trong mơ cô vẫn khẽ rên rỉ và thồn thức.

Karik nhảy tại chỗ cố gắng sưởi ấm mình. Sau đó cậu chạy dọc theo tường đến cuối hành lang.

Cậu bé có vẻ được ấm thêm lên.

Cậu quay trở lại và theo đà chạy nhào lộn 1 lần, 2 lần, 3 lần và bỗng té vào chân Valia.

Valia nhảy phắt dậy, kêu lên:

- Cái gì, cái gì thế? Chúng đã tấn công rồi hay sao? Run rẩy và co ro, cô bé ngược nhìn Karik bằng cặp mắt ngái ngủ và sợ hãi.

Karik ngạc nhiên:

- Em làm sao thế? Anh đẩy mà, tỉnh lại đi... Em hoàn toàn bọ rét cóng rồi... Cóng tím ngắt cả người thế này... Thôi nào, chúng ta hãy vật nhau đi. Em sẽ ấm ngay đấy mà, bắt đầu nhé.

Cậu nhảy xung quanh và chọc quấy cô em.

Valia đẩy Karik ra:

- Để em yên!

Nhưng cậu bé khi ngã đã kịp túm lấy cô và chúng lăn trên sàn êm như thảm.

Valia khóc thút thít:

- Bỏ ra! Người ta không động đến mình thì mình đừng có động đến người ta.

- Ôi! Em đúng là một con sên! Anh định sửa ấm cho em đấy mà!

- Còn em thì chỉ muốn ngủ thôi! – Valia làu bàu nói và lại nằm xuống.

Karik bực mình nói:

- Ừ thì cứ ngủ đi.

Ở phía bên kia tường có người nào đó lục đục, đập, gõ, ho sù sụ rồi bỗng cất tiếng hát to vui vẻ:

- Này hỡi chú chim sẻ,

Chú ăn ở đâu thế?

Ăn ở vườn bách thú,

Chuồng cáo có cơm thừa.

Uống nước nhờ hải mã.

Đó chính là giọng hát “khủng khiếp” của giáo sư.

Karik:

- Đấy, em thấy không! Mọi người đã thức dậy ca hát, chỉ có em là còn nằm lăn lóc...

Cậu chạy lại cửa hang và gọi:

- Ivan Germogenovich! Bác ở đâu đấy!

- Ở đây! Ở đây! Dậy đi thôi, các bạn. Bữa ăn sáng đã sẵn sàng.

- Bữa ăn sáng có gì thế bác?

- Một món trứng tuyệt diệu!

- Món trứng ư bác?

Ồ, cái đó thì thú vị hơn nhiều so với việc nằm chịu rét cóng. Bởi vậy Valia nhanh chóng nhồm dậy.

- Nào, đi thôi!

Bọn trẻ dọn những cành cây lấp lồi vào căn nhà của con bọ suối và bước ra ngoài trời. Nhưng khi Valia vừa đặt chân lên mặt đất, cô lập tức hoảng sợ nhảy lùi lại.

- Cái gì thế Karik, chúng ta ở đâu thế này – Cô bé thì thảm và nắm chặt tay anh.

Đất, trời, rừng rú đều chẳng thấy đâu.

Những đám mây đen của các bong bóng nước lấp lánh trôi bồng bênh trong không khí. Những bong bóng nước này quay lên, va chạm vào nhau, từ từ hạ xuống rồi lại bay lên cao.

Khắp nơi như một cơn bão tuyết các bong bóng lấp lánh.

Karik kêu lên:

- Bác Ivan Germogenovich ơi! Cái gì, cái gì thế, cái gì quay lộn khắp nơi thế này?

- Sương mù đấy mà.

Bọn trẻ nghe thấy tiếng giáo sư đáp lại – Ivan

Germogenovich cũng ở ngay gần đấy, rất gần, nhưng bọn

trẻ không trông thấy ông.

Valia hồ nghi hỏi:

- Sương mù mà lại thế này hả bác.

- Phải đấy, cháu Valia ạ, đó chính là sương mù.

Người ta sẽ thấy nó như vậy khi soi dưới kính hiển vi.

Tiếng giáo sư nghe cảm đặc tựa như vọng lại từ một hố sâu.

Bọn trẻ thò tay định bắt các bong bóng nhưng chúng vỡ ra và chảy nước lạnh lên các ngón tay.

Từ trong đám sương mù dày đặc Ivan Germogenovich kêu:

- Các cháu mắc kẹt ở đâu thế, chạy lại đây mau lên... ở đây bác có cái này lý thú hơn sương mù nhiều.

Karik và Valia bước thận trọng tiến về phía có tiếng nói của giáo sư.

Valia kêu lên:

- Mà bác có nhiều trứng không cơ chứ?

Ivan Germogenovich đáp lại:

- Nếu các cháu nhanh nhẩu lên, may ra cũng có phần đấy.

Mau lên không có bác ăn hết bây giờ.

Ở phía xa trong sương mù, một ngọn lửa xanh lấp lánh.

Karik kêu lên:

- Có lửa kia!

Không lẽ giáo sư đã nhóm được đồng lửa? Mà bác ấy lấy được diêm ở đâu kia chứ?

Valia chạy cố sức về phía ngọn lửa.

Cô bé kêu lên:

- Đồng lửa cháy, đồng lửa cháy! Chúng ta có đồng lửa rồi! Ở phía trước, ngọn lửa cháy nhảy múa xua đi những đám mây bong bóng sương mù.

Cột lửa xanh cao vút đến tận đỉnh của khu rừng đen ẩm ướt. Giáo sư đang ngồi xổm bên đồng lửa. Ông dùng một cái gậy lớn cời những cành cây cháy lách tách trên ngọn lửa nghe thật vui tai.

Bọn trẻ la hét:

- Hoan hô!

Chúng chạy đến bên ngọn lửa, nắm lấy tay nhau và bắt đầu nhảy múa một điệu múa man rợ.

Valia vừa nhảy vừa kêu:

- Ô là!

Karik mặt đỏ gay cũng hoà theo:

- Ô là la!

Giáo sư ngăn bọn trẻ lại:

- Khế chứ, khế chứ! Cứ như vậy các cháu đến làm vỡ hết chén đĩa của bác mất. Tốt hơn hết các cháu hãy ngồi vào ăn đi.

Ngọn lửa toả ra một hơi nóng đến nỗi không thể nào đứng bên dù là ở cách xa. Thế nhưng những cành cây trong đồng lửa cũng không có được nhiều lắm. Valia mang lại một ôm cành khô và định ném vào đồng lửa. Nhưng Ivan Germogenovich đã ngăn cô lại:

- Không cần! Món trứng đã chín rồi.
- Thế còn đồng lửa thì sao? Nó sẽ tắt mất bác ời.
- Không, nó sẽ không tắt đâu... Nào các bạn hãy ngồi vào ăn sáng.

Ivan Germogenovich vừa nói vừa đặt trước Karik và Valia ngay dưới đất một xoong trắng không lò với những bờ cạnh mấp mô; chiếc xoong đầy ắp món trứng còn đang bốc khói.

Không đợi mời đến lần thứ hai bọn trẻ nhào tới ăn ngon lành. Chúng nuốt hết miếng này tới miếng khác, vừa ra sức thổi những ngón tay phồng.

Valia mặt đỏ bừng. Còn mũi của Karik phủ lấm tẩm mồ hôi. Chỉ có Ivan Germogenovich là ăn thong thả, dùng một mẫu cánh hoa gấp đôi lại làm thành cái thìa.

Bọn trẻ chưa ăn hết một nửa món trứng đã cảm thấy no kênh.

Giáo sư chùi bộ râu bằng một mẫu cánh hoa và nói:

- Thế nào, bây giờ hẳn các bạn no rồi chứ?

Karik cười đáp:

- No lắm rồi ạ! Bụng cháu thậm chí bị vẹo sang một bên.

Valia nói:

- Bụng của cháu cũng vậy.

Giáo sư mỉm cười:

- Thế thì tuyệt lắm! Bác rất vui vì các cháu đã thích món trứng.

Valia hỏi:

- Mà bác chế biến món trứng bằng cái gì vậy?

Karik cướp lời:

- Rõ quá rồi, món trứng thì làm bằng trứng chứ sao. Có điều cháu không hiểu làm sao bác nhóm lửa được? Bác lấy diêm ở đâu? Và rồi nữa, tại sao ngọn lửa lại cháy dựng đứng, tại sao nó lại xanh và tại sao đồng lửa cháy không cần cành cây?

- Cháu không thích đồng lửa thiếu cành cây ư? Được thôi, thế thì ta ném bó cành cây này vào lửa.

Ivan Germogenovich ném những cành cây vào lửa, dùng cây gậy gom chúng lại. Ông vui vẻ nháy mắt với bọn trẻ:

- Các cháu tưởng bác chơi không suốt đêm hay sao?

Hoàn toàn không phải thế. Suốt đêm bác đã ăn món giăm bông rán với đậu ve, bánh rán nóng, bít tết, xúp cải bắp, trái cây, bánh ngọt. Nhưng tiếc thay những món ấy bác ăn

trong mơ. Tỉnh dậy, bác đói cồn cào. Thế là bác vùng dậy chạy kiểm xem có gì ăn được không. Tuy nhiên bác không dám đi xa khỏi ngôi nhà sang trọng này của chúng ta... Các cháu thấy đấy, sương mù dày đặc... Cách hai bước vũng chẳng nhìn thấy gì. Lỡ ra bị lạc hoặc tệ hơn lại sa vào một cái vực nào đó... Biết làm sao đây? Đợi trời sáng ư?... Hay là đi liều?... Bác suy nghĩ mãi và quyết định nhóm đồng lửa. May thay, ngay từ chiều hôm qua bác đã tìm thấy ở trong rừng hai viên đá lửa. Chính chúng đã giúp bác... Bác gom những cánh khô lại thành một đồng và bắt đầu lao động...

Valia thì thầm:

- Hệt như một người tiền sử!

Giáo sư mỉm cười:

- Chính thế! Nói thật với các cháu công việc thật vất vả.

Bác loay hoay khổ sở mãi, cuối cùng mới biến được tia lửa thành ngọn lửa... Chỉ bây giờ bác mới hiểu rằng các tổ tiên của ta sống cũng chẳng sung sướng gì.

Karik hỏi:

- Nhưng tại sao ngọn lửa lại xanh hờ bác?

- Tại sao ư? Đó là vì khí đốt bị cháy. Khí than bùn – Mêtan bình thường, rất hay phụt lên ở nhiều nơi ở dưới đất...

Bác đã gặp may... Tình cờ bác nhóm lửa ở ngay chỗ mà

dưới đất có nhiều khí này... Còn món trứng thì tự nó đi đến đồng lửa.

Valia ngạc nhiên ồ lên:

- Tự nó đi đến hờ bác?

Ivan Germogenovich ngược nhìn Valia, trịnh trọng vuốt râu và nói:

- Ngọn lửa vừa cháy lên thì ở cạnh bác có con vật gì lục đục âm âm rồi bỗng một cơn gió mạnh quật ngã bác xuống. Xung quanh gió rít ù ù tựa hồ bác để sống ra từ dưới đất một cơn bão táp. Đó chính là một con chim. Cánh của nó gây ra cơn bão táp đó. Có lẽ ngọn lửa đã làm nó hoảng sợ và rời tổ.

- Thế nó có bị cháy không bác?

Ivan Germogenovich nói:

- Không, nó bay đi mất, còn bác thì bắt đầu tìm tổ của nó. Vì không phải vô cớ mà con chim lại nằm im như vậy.

- Thế bác có tìm thấy không?

- Có nhiên là có... Bác đã lấy được trứng ở trong tổ chim này.

- Nó có phải là trứng quạ không bác?

- Không phải. Qua mọi dấu hiệu thì đó là trứng của con chim sâu. Trứng màu trắng lấm chấm. Các cháu có bao giờ từng thấy trứng của chim sâu không?... Chúng chỉ lớn

hơn hạt đậu to một chút. Vậy mà bác phải vất vả với nó khá nhiều. Bác phải vằn nó như một cái thùng và dọc đường bác phải nghỉ có đến chục lần. Nhưng đập vỡ quả trứng còn khó khăn hơn nữa. Suốt một giờ đồng hồ bác dùng đá đập nó. Cuối cùng thì nó cũng bể ra và suýt nữa thì bác bị chết đuối trong đám lòng trắng trứng... May mà bác kịp nhảy tránh sang một bên.

Giáo sư cười vui nhìn bọn trẻ:

- Còn mọi việc sau đó thì đơn giản thôi. Lòng trắng trứng tự chảy ra hết và bác đã rán lòng đỏ trứng trên cái vỏ trứng như trên chiếc chảo rán vậy.

Karik nghiêng mình lại Valia và thì thầm vào tai cô. Valia gật đầu đồng tình.

- Cứ nói đi.

Karik đứng dậy, sửa lại chiếc áo bằng cánh hoa lưu-ly, giơ tay chào và trịnh trọng báo cáo:

- Thay mặt cho hai em Thiếu niên Tiên phong đội Frunze xin cảm ơn vì món trứng rất ngon và đồng lửa!

Giáo sư nghiêng mình đưa cọt:

- Mong rằng tôi sẽ có ích cả trong tương lai!

Sau khi ném thêm một bó cành vào đồng lửa, ông nói:

- Các bạn ạ, thực ra ở đây trong thế giới của những người tí hon cũng có thể sống được thoải mái! Các bạn cứ chờ

xem, chúng ta sẽ quen dần và rồi sẽ thu xếp cuộc sống ấm cúng hơn.

Karik lo lắng hỏi:

- Thế nào? Chẳng lẽ bác lại nghĩ rằng chúng ta sẽ không trở về nhà nữa và cứ mãi mãi thế này hay sao?

Giáo sư đáp:

- Bác không nghĩ như vậy. Tuy nhiên chúng ta cũng phải chuẩn bị cho trường hợp xấu nhất... Cây hải đăng của chúng ta có thể bị bão làm đổ. Biết đâu một anh chàng tò mò nào đó lại không nhặt cái hòm gỗ dán đem về nhà nghiên cứu... Biết bao chuyện có thể xảy ra được...

- Lúc đó thì biết làm sao hở bác?

Ivan Germogenovich nhún vai:

- Cũng không có gì đặc biệt cả. Chúng ta sẽ sống như những chàng Robinson... Mà các bạn có biết không, tình cảnh của chúng ta còn tốt hơn nhiều so với Robinson chính cống. Anh ta đã phải gầy dựng cả một cơ nghiệp, còn chúng ta thì cái gì cũng có sẵn: Sữa, trứng, mật ong, mật hoa thơm, quả cây, thịt, chúng ta sẽ sống suốt mùa hè mà không phải vất vả gì. Còn đến mùa đông chúng ta sẽ phơi khô các trái việt quất, dâu tây, nấm, chúng ta sẽ dự trữ mật ong, mứt, bánh mì...

- Bánh mì ư?

- Chính thế, chúng ta sẽ trồng chỉ một hạt lúa mì thôi cũng đủ thu hoạch cho cả mùa đông...
- Thế còn thịt thì chúng ta lấy ở đâu?
- Chúng ta sẽ ăn các côn trùng.
- Côn trùng ư? Lẽ nào người ta lại ăn chúng ư?

Ivan Germogenovich nói:

- Các cháu biết không, thậm chí cả ở thế giới rộng lớn, người ta cũng ăn rất nhiều loại côn trùng... Thí dụ như châu chấu, cào cào. Người ta ăn chúng cả chiên, cả nướng, cả phơi khô, cả ướp muối, cả ngâm dấm.

Giáo sư sực nhớ một điều gì đó bỗng mỉm cười:

- Có một lần người ta hỏi vị quốc vương Ả-rập Oma-Benel-Kotan rằng ông ta nghĩ gì về châu chấu cào cào. Vị quốc vương trả lời: “Tôi mong có đầy một giỏ thứ của quý đó rồi tôi sẽ ăn cho sượng miệng...” Thời xưa, khi châu chấu bay thành những đám mây khổng lồ đến các đất nước Ả-rập thì ở Bát-đa giá thịt bị hạ... Cũng phải nói thêm rằng người ta tẩm bột châu chấu chiên bánh ăn rất ngon.

Valia nhỏ nước miếng tỏ ý ghê tởm:

- Ôi, tởm thật!

Ivan Germogenovich phá lên cười:

- Lại nói đến ghê tởm rồi! Chỉ là món ăn chưa quen với cháu thôi... Chính chúng ta ăn cả các loại tôm cua, những

con vật chuyên môn ăn xác thú vật chết... Chúng ta ăn rồi lại còn khen ngon nữa... Thế mà người Ả-rập lại nhìn những người ăn tôm cua với sự kinh tởm... Ngoài châu chấu ra người ta còn ăn nhiều loại côn trùng khác. Thí dụ ở Mê-hi-cô những người thổ dân nhật trứng của những con bọ rệp nước vằn, họ gọi chúng là “hót tợn” và coi chúng là món ăn ngon nhất... Theo ý kiến của những con người sành ăn thì ve sầu cũng rất ngon. Cũng chính con ve sầu mà Anakrêon, nhà thơ cổ Hy Lạp đã từng ca ngợi trong đoản thi của mình.

Ivan Germogenovich háng giọng, giơ tay cao trên đầu, cất tiếng ngâm nga:

Tuyệt diệu biết bao hỡi chú ve
Có thể sánh ngang cùng thượng đế.

Giáo sư vuốt râu tự lự:

- Thế mà chính những người Hy Lạp bình thường lại rán con ve sầu sánh ngang thượng đế ấy với dầu rán và ăn ngon lành. Thậm chí cả những côn trùng như kiến có khi cũng rơi vào tay các bác đầu bếp. Có một thời ở nước Pháp người ta đã làm nước sốt bằng kiến để ăn với thịt và cá... Phải nói thêm rằng những người da đỏ rất thích những kiến bóng. Họ rán chúng trên chảo rán, rắc thêm chút muối; nhưng đôi khi cũng ăn sống luôn.

Valia hỏi:

- Thế người ta có ăn bọ hung không hở bác? Theo cháu, đó là những con vật kinh tởm nhất.

Ivan Germogenovich đáp:

- Ở Ai-cập người ta làm món ăn đặc biệt từ một loại bọ hung. Những người phụ nữ nào muốn mập thì ăn món ăn này.

Karik nói:

- Mọi chuyện thật hay tuyệt, bây giờ thì cháu thấy rằng công việc của chúng ta sẽ tốt đẹp... Chúng ta sẽ hun khói các đùi dế mèn, sẽ làm xúc xích bướm, muối chuồn chuồn trong thùng to... Sẽ phải xây cả một nhà kho. Dưới trần nhà chúng ta sẽ treo thịt đùi và xúc xích còn dọc bên tường chúng ta sẽ để các thùng bọ rệp ngâm dấm.

Valia hỏi:

- Thế còn kiến? Chúng chua lắm!

- Kiến thì chúng ta sẽ làm món dưa góp... Không, tốt hơn là sẽ làm các món gia vị.

Ivan Germogenovich vuốt râu:

- Tuyệt diệu, thật là tuyệt diệu... Các bạn thấy đấy, tương lai các bạn thật là tốt đẹp. Nếu lỡ xảy ra chuyện gì và chúng ta sẽ sống ở đây sung sướng hơn mọi Robinson trên thế giới.

Valia nói:

- Những chuyện đó thì tốt rồi, nhưng chúng ta sẽ chết cóng vào mùa đông và tất cả những thịt đùi cùng các món ngâm dấm sẽ phí toi vô ích.

Ivan Germogenovich an ủi Valia:

- Không sao đâu chúng ta sẽ tìm thấy các hang động có khí đốt để sưởi. Cuối cùng thì cũng có thể dẫn khí đó bằng các ống lau sậy đến mọi nơi mà chúng ta muốn.

Karik nói:

- Tất nhiên rồi, khí than bùn sẽ cho chúng ta ánh sáng và sự ấm áp... Bác Ivan Germogenovich ơi, chúng ta sẽ có thể xây ở đây hàng loạt xí nghiệp nhà máy.

Ivan Germogenovich mỉm cười:

- Không đâu, anh bạn ơi! Nhưng chúng ta có thể thuần hoá các côn trùng...

Karik reo lên:

- Hoan hô! Chúng ta sẽ dùng chúng để bay, bơi qua các hồ nước...

Valia phụ hoạ theo:

- Chúng ta sẽ bắt chúng đào các hầm ngầm, xẻ những kênh rạch và... và nói chung - bắt chúng phải làm việc.

Karik nói:

- Đúng lắm! Có thể bắt những con sâu cày ruộng, bắt bọ

hung đốn cây xẻ gỗ còn chuồn chuồn thì dùng để bay.

Valia thở dài nói:

- Để chúng ta khỏi bị ăn thịt có lẽ phải nghĩ ra các kiểu nhà như của con bọ suối để có thể mang theo người.

Karik phẩy tay:

- Vậy mà cũng đòi nghĩ! Anh đã bảo rằng em là một con sên. Thế mà đúng như vậy.

Valia hỏi:

- Thế thì chúng ta tự bảo vệ bằng cách nào?

- Bác Ivan Germogenovich sẽ chế ra thuốc súng – Karik đáp và ngoảnh lại phía giáo sư. Bác có thể chế ra thuốc súng chứ ạ?

Ivan Germogenovich bật cười:

- Ô, không... Có lẽ bác không chế ra thuốc súng đâu.

Nhưng bác hy vọng rằng chúng ta cũng chẳng làm sao dù không có thuốc súng. Các bạn ơi, bác là nhà sinh vật học cơ mà. Bác biết rõ đời sống của thế giới xung quanh ta và những kiến thức ấy còn mạnh hơn tất cả các chất nổ...

Còn bây giờ cháu Karik hãy ném thêm các cành cây vào đồng lửa. Khi cành cây cháy nổ lách tách ta cũng thấy dễ chịu hơn.

Karik mang tới một ôm cành cây, ném vào ngọn lửa xanh rồi nằm dài ra đất, trầm ngâm ngắm nhìn đồng lửa.

Mọi người đều im lặng.

Cành cây vui vẻ cháy lách tách. Khói dựng thành cột vươn đến tận trời cao.

Các khách du lịch ngồi bên ngọn lửa và mỗi người theo đuổi những ý nghĩ của riêng mình.

Chẳng có việc gì phải vội cả.

Chừng nào sương mù còn chưa tan thì không thể di chuyển đi đâu được. Mà biết đi đâu, đi về hướng nào được? Ngọn hải đăng bây giờ ở đâu? Ở phía trước ư? Ở phía sau ư?

Giáo sư nói:

- Thôi tạm thời không có việc gì làm, ta hát một bài đi.

Nhăn mặt lại vì khói và lấy tay che mặt, Karik hướng về phía đồng lửa đang bốc khói, vội vã hỏi giáo sư khi ông sắp sửa cất tiếng hát:

- Bác Ivan Germogenovich ơi, làm sao bác đoán được chuyện gì xảy ra với bọn cháu và làm sao bác tìm thấy bọn cháu?

Giáo sư nói:

- Rất dễ thôi cháu ạ. Các cháu đã uống hết của bác gần nửa cốc chất lỏng.. Tất nhiên bác nhận ra ngay điều đó...

- Nhưng mà...

Ivan Germogenovich bật cười:

- Thì bác cũng có một cái “nhưng mà”. Uống thì bọn cháu đã uống rồi, nhưng sau đó thì bọn cháu biến đi đâu?... Suốt một giờ đồng hồ bác bò lê la dưới sàn với chiếc kính lúp trong tay, nhưng... chẳng thấy gì cả... Các cháu có hiểu không? Không một dấu vết nào hết. Có nghĩa là...

Valia nói:

- Có nghĩa là chúng cháu đã bay đi!

Ivan Germogenovich ngăn cô bé lại:

- Đó là một kết luận quá vội vã.

Valia nói:

- Nhưng sự thực thì chúng cháu đã bay đi cơ mà?

- Tuy nhiên bác chưa có cơ sở để giả thiết như vậy trước khi con chó của bác thợ chụp ảnh Smith đáng kính tìm thấy đồng quần cụt của bọn cháu và nhảy bổ lên bậu cửa sổ... Chính lúc này bác chợt nhớ rằng, khi bác vào phòng làm việc đã thấy có chú chuồn chuồn đậu trên bậu cửa sổ. Bác đoán chắc rằng nghe thấy cả giọng nói nhỏ như tiếng muỗi kêu : “Lại đây, chúng cháu ở đây!”.

- Vâng, vâng... Chính chúng cháu đã kêu lên như vậy.

- Lúc đầu bác tưởng rằng bác nghe nhầm, nhưng sau đó kết hợp các sự việc với nhau bác hiểu ra rằng con chuồn chuồn đã lôi mấy chú nhện ngợm đi, và nếu như bác muốn cứu chúng thì phải chạy đến chỗ Đubki tới cái đầm

mà người ta thường gọi là “đầm thối rữa”.

Karik hỏi:

- Nhưng sao bác tới đây? Vì chuồn chuồn cũng có thể lồi bụng chấu đến r ừng hoặc cánh đồng.

Ivan Germogenovich mỉm cười độ lượng:

- Không, điều đó không thể xảy ra được. Chuồn chuồn sống ở gần nước. Nó đẻ trứng xuống nước. Ấu trùng của chúng nở ra, sống và lớn lên ở dưới nước. Nhưng đôi khi đuổi theo con mồi, chuồn chuồn có thể bay xa khỏi nơi kiếm mồi thường xuyên.

Valia nói:

- Xa đến thế kia ạ! Vì từ nhà chúng ta đến vùng Đubki có đến hơn 15 km.

- Đối với chuồn chuồn đó là khoảng cách không đáng kể. Nó có thể bay nhanh từ 70 đến 90 km một giờ. Vì vậy 15 cây số đối với nó chỉ là một cuộc dạo chơi nhỏ.

- Như vậy bác đã đi tới “đầm lầy thối rữa”...

Ivan Germogenovich vuốt râu:

- Phải, bác quyết định đi đến đầm lầy thối rữa vì biết rằng sớm muộn gì chuồn chuồn cũng trở về chỗ kiếm mồi thường xuyên. May cho tất cả chúng ta, đó là cái đầm duy nhất ở gần thành phố. Thực ra còn có cái đầm nữa nhưng nó ở cách đây xa tới 300 km. Vì vậy bác biết chắc chắn

rằng phải tìm bọn cháu ở đâu... Mọi chuyện chỉ có vậy thôi. Còn bây giờ - giáo sư hăng giọng – chúng ta hát nhé các bạn.

Valia kêu lên:

- Khoan đã bác!

- Sao cái gì thế? – Ivan Germogenovich lo lắng nhìn Valia.

Valia hỏi:

- Thế bác không muốn nghe chuyện gì đã xảy ra với chúng cháu hay sao?

- À phải... Tất nhiên rồi... Bác rất vui lòng nghe chuyện của bọn cháu – Ivan Germogenovich nói lúng búng – Nào, nào, các cháu hãy kể đi. Chuyện đó chắc phải lý thú lắm. Ông quàng vai bọn trẻ và đuổi chân về phía ngọn lửa. Karik và Valia tranh nhau kể cho ông nghe chuyện gì đã xảy ra với chúng sau khi chúng uống phải chất lỏng kỳ diệu.

Giáo sư lắng nghe bọn trẻ, gật đầu thông cảm và luôn miệng nói:

- Đúng như vậy... Bác hiểu...

Cuối cùng Karik nói:

- Cháu cũng hiểu cả rồi, nhưng còn một chuyện cháu chưa hiểu được...

- Thế à? Chuyện gì vậy?

- Tại sao trong tổ của con nhện nước, lúc đầu chúng cháu thấy dễ thở, sau đó lại suýt chết ngạt?

Ivan Germogenovich đáp:

- Dễ hiểu thôi cháu ạ. Theo như cháu kể thì bác nghĩ rằng bọn cháu đã rơi vào tay loài nhện nước Argnironet...

Argnironet có nghĩa là “bó sợi bạc”. Người ta còn gọi nó là “nhện bạc”... Nó làm tổ ở dưới nước. Tổ của nó cũng giống như cái chuông lặn. Trước kia những người thợ lặn chui vào những cái chuông lặn ấy để lặn xuống nước.

Những cái chuông này thì chỉ bé bằng trái hồ đào... Nó không nổi lên là vì bề mặt quanh bị mạng nhện cột chặt vào các cây cỏ mọc dưới nước.

Karik nói:

- Úi chà, chúng cháu vất vả lắm mới chui qua được lớp mạng nhện đó.

- Nhện mang không khí vào chuông từ mặt đầm. Nó trôi lên trên và phoi ra ngoài cái bụng phệ phủ đầy lông tơ. Chính những lông tơ này đã hút không khí. Khi khoảng không gian giữa các lông tơ đã chứa đầy không khí, nhện bèn phủ lên bụng lớp mạng nhện và mang bình không khí như một bọc cuộn dưới vạt áo về nhà mình. Luôn tiện bác muốn nói là nhiều loại bọ nước cũng đi du lịch dưới nước với các va li đựng không khí.

- Thế không khí có đủ cho một thời gian lâu không bác?

Ivan Germogenovich đáp:

- Không, dự trữ đó không được lâu. Lúc đó căn nhà sẽ ngột ngạt... Các cháu có nhớ là đã bị ngạt thở thế nào chứ?

- Có ạ.

- Thông thường con Arguironet hung ác phải ngoi lên mặt đầm vài lần để lấy không khí mới... Nếu chịu khó kiên nhẫn ngồi im lặng trên bờ đầm có thể thấy được con Arguironet – “bó sợi bạc” lấy không khí dự trữ như thế nào.

Valia hỏi:

- Làm sao nhận ra chúng được hả bác?

Ivan Germogenovich đáp:

- Những con nhện bạc này giống như những viên bi thủy ngân có những chấm đen... Thường chúng hay nổi lên cạnh những bụi cây nước... Chúng giơ bụng lên phía trên, còn đầu chúi xuống dưới. Chúng ở trên mặt nước một vài giây, rồi từ từ lặn xuống nước... Nhìn thoáng qua dễ tưởng những con nhện này là những sinh vật hiền lành vô hại. Nhưng thực ra Arguironet là loài vật độc ác... Nó không tha bất kỳ ai dù ở dưới đáy hay trên mặt nước.

Valia hỏi:

- Thế sao nó không ăn bọ cháu mà lại treo lên trên trần?

Karik nói:

- Chính thế, cháu cũng muốn biết điều này.

Ivan Germogenovich đáp:

- May cho bọ cháu là con Argnironet đang no. Vì vậy nó treo bọ cháu lên trần để dành... Phải nói là loài cáo, sóc, con người cũng hành động như vậy, điều này chẳng có gì lạ cả... Nó đã ăn thịt bọ cháu ngay ngày hôm đó, nếu như trời lạnh quá hoặc nóng quá làm các con mồi của nó chạy tản đi mất.

Valia nói:

- À, cháu hiểu rồi. Con nhện của bọ cháu đang no. Còn con nhện hàng xóm của nó chắc đang thiếu thức ăn nên bò sang tính ăn thịt bọ cháu.

Ivan Germogenovich nói:

- Ồ, không phải đâu... Mà cháu có biết con gì đến với con nhện của bọ cháu không?

Karik bật kêu lên:

- Cháu biết rồi! Đó là kẻ thù của nó.

Ivan Germogenovich mỉm cười:

- Không phải đâu! Chính là.. chàng rết đã đến với nó.

Bọ trẻ kinh ngạc:

- Chàng rết ư? Làm sao bác biết?

Giáo sư nói:

- Những con nhện này bao giờ cũng xây nhà dưới nước sát cạnh nhau: nhện đực làm nhà dựa vào nhà của nhện cái. Sau đó con nhện đực cắn thủng tường và vào thăm...

Karik tiếp lời:

- Cuộc thăm viếng còn gọi là cuộc ầu đả.
- Phải rồi, đôi khi cô dâu bực mình chuyện gì đó xông tới ăn thịt chàng rể. Cũng có đôi khi chàng rể thắng thế ăn thịt được cô dâu. Tuy nhiên thông thường cô dâu tiếp đón chàng rể với thiện cảm và chúng bắt đầu sống rất hòa thuận.

Giáo sư đứng dậy:

- Có lẽ đã đến lúc chúng ta phải chuẩn bị lên đường thôi – ông nói – Thôi nào chuẩn bị khăn gói đi thôi.

Ông lần tay vào trong bụi cây và lôi ra một cái ba lô bằng da tuyệt đẹp.

Valia trở mắt nhìn:

- Ôi chà! Bác mua cái này ở đâu thế?

Ivan Germogenovich mỉm cười:

- Không phải bác mua mà đây là quà tặng của một bạn chặm chân quen biết... Trong khi các cháu còn ngủ bác đã rạch đôi cái bị này. Các cháu thấy đây các ba lô tự tạo cũng tuyệt đấy chứ.

Karik gật đầu:

- À, vậy là một chú chặm chân nào đó đã tấn công bác.

Bác giết nó và lột da chứ gì?

Ivan Germogenovich nói:

- Hoàn toàn không phải thế. Chú chặm chân không thể nào tấn công bác được. Đó là một con vật nhỏ xíu, không hơn một mi-li-mét. Cả bác cũng không tấn công chặm chân.

- Thế còn cái túi bằng da?

- Cái túi à... Các bạn có thấy không, chú chặm chân để ra nhiều trứng và để cho trứng khỏi bị con vật khác ăn mất, và nó lột da của mình và để trứng vào đó như vào một cái va li.

Valia hỏi:

- Còn nó thì chết phải không bác?

- Không đâu!

Karik nói:

- Giống như rắn, chúng cũng lột da.

Ivan Germogenovich gật đầu:

- Phải rồi, chỉ có điều con rắn vứt bỏ da cũ của mình, còn con chặm chân dùng da của mình để che mưa nắng, gió lạnh cho con cháu.

- Bác đã vứt trứng của chúng đi rồi phải không?

- Tất nhiên rồi, tiếc thay, trứng đó không ăn được.

Giáo sư mở túi ra và đặt vào đó cái xoong bằng vỏ trứng cùng với món trứng ăn thừa mà ông đã cẩn thận gói vào cánh hoa.

*

* *

Gió mát thổi.

Sương mù tan dần.

Gió đưa sương đi tựa như làn khói trên những cánh đồng và dồn chúng xuống phía dưới vào những khe lạch.

Giáo sư lấp phủ đất vào đống lửa.

- Nào, có lẽ đi được rồi đấy – Ông nói - Chuẩn bị đi các bạn.

Valia nhảy lên:

- Chúng cháu đã sẵn sàng rồi mà.

- Hừ, - Ivan Germogenovich hăm hứ, hết nhìn Valia lại nhìn Karik suy nghĩ một lát ông nói: - Có lẽ các cháu phải thay quần áo thôi.

- Thay bằng gì hở bác? – Valia hỏi vừa ngắm cái váy bằng cánh hoa lưu li của mình. Qua một đêm chiếc váy đã nhàu nát rách lan ra từng mảnh.

Ivan Germogenovich nói:

- Thay bằng bộ quần áo như của bác đây này.

Ông cởi chiếc áo mưa màu xanh dương đã nhàu nát ra và còn lại trong mình bộ quần áo màu bạc bằng mạng nhện. Bọn trẻ bây giờ mới chợt nhớ ra rằng ngày hôm qua Ivan Germogenovich lúc tới mặc bộ quần áo màu bạc lạ lùng. Nhưng khi đó chúng đã không để ý đến. Còn bây giờ chúng ngắm nghía bộ quần áo của giáo sư tựa như mới thấy lần đầu.

- Ôi, đẹp quá! Bằng gì thế hả bác? – Valia hỏi.

- Bằng mạng nhện.

- Cháu cũng muốn một bộ thế này. – Karik nói.

- Cả cháu nữa! Valia kêu lên.

- Ra đây này đi – Karik nói - Từ hôm qua cháu đã thấy một đám nhện ở gần đây.

Ivan Germogenovich bật cười:

- Không đâu, lấy mạng nhện trước mắt con nhện chắc bác không dám đâu. Và các cháu cũng đừng làm thế... Bộ quần áo cho các cháu bác sẽ lấy ở cửa hiệu khác. Hãy đi theo bác. Và giáo sư bước về phía nhà của con bọ suôi. Ánh sáng buổi sáng yếu ớt soi lờ mờ căn nhà của con bọ suôi. Nhưng bây giờ đã có thể nhận ra rằng cả tường lẫn sàn và trần đều phủ bằng lớp mạng nhện dày đặc.

- Đó, bộ quần áo của các cháu đây – Ivan Germogenovich nói.

Ông lại gần một bức tường bấu cả hai tay vào nó.

- Dô ta nào! – Giáo sư kêu và kéo tấm mạng nhện về phía mình. Bức tường kêu răng rắc.

- Dô ta nào! – Ivan Germogenovich kêu lớn hơn.

Mạng nhện tróc ra từng mảng tựa như những giấy bồi tường bị bong ra.

Giáo sư vứt vài mảnh cho Karik và Valia.

- Các cháu hãy gỡ những tấm mạng nhện này ra, gột cho sạch lớp hồ dán.

Bọn trẻ bắt đầu lấy tay vò mạng nhện. Lớp hồ dán đã bị khô vỡ ra và rơi xuống từng mảnh. Karik tìm thấy đầu mối và bắt đầu gỡ ra.

Những sợi tơ nhện cuốn từng vòng đều đặn và chẳng bao lâu dưới chân Karik và Valia xếp đầy một đống màu bạc tơ nhện đã được gỡ ra.

- Dài quá đi thôi! – Karik nói, vừa gỡ sợi tơ nhện tưởng như dài vô tận.

Ivan Germogenovich cười mũi:

- Có thứ tơ còn dài hơn nữa kia! Tơ của con tầm chẳng hạn, có thể kéo dài tới cả 3 km.

Giáo sư cúi xuống cầm một đầu sợi chỉ bạc và đưa cho Valia.

- Cháu hãy mặc vào!

- Mặc sợi chỉ vào ư? – Làm sao cháu mặc được hở bác?

- Như thế này này...

Ivan Germogenovich cuốn sợi chỉ thành một cái thòng lọng quàng lên Valia, rồi nắm lấy hai vai cô bé quay vòng người cô về một chiều.

Sợi chỉ run lên và chạy thật nhanh, cuốn vòng quanh Valia như cuốn một cái lõi cuộn chỉ.

Ivan Germogenovich ngắm nghía Valia rồi nói:

- Tuyệt diệu!... Đẹp tuyệt trần! Bền chắc ấm áp và thuận tiện. Nào bây giờ thì đến cháu, Karik ạ.

Nhưng Karik đã tự buộc một đầu tơ nhện quanh thắt lưng và quay tít thân mình như một con quay.

Chưa đến năm phút bọn trẻ đã mặc xong cho mình những chiếc áo len dài tay màu bạc.

Ivan Germogenovich nói:

- Thế là xong! Bây giờ các cháu hãy dạo quanh ngôi nhà, trong khi bác cũng sẽ thay quần áo.

Bọn trẻ bước ra.

Sương mù đã tan hết.

Xung quanh là khu rừng ẩm ướt. Những giọt nước không lồ nằm trên các cây cỏ hết như những quả cầu pha lê.

Khi Karik và Valia vừa mới bước qua ngưỡng cửa thì những tia nắng ban mai đầu tiên mới ló trên các đỉnh cao.

Và đột nhiên bỗng khắp nơi bùng lên nắng chiếu chói sáng như muôn ngàn ánh lửa nhiều màu sắc.

Sự việc xảy ra đột ngột đến nỗi bọn trẻ phải nheo mắt và bất giác bước lui lại.

Mấy phút liền chúng lặng lẽ đứng nheo mắt ngắm nghĩa khu rừng kỳ lạ treo đầy những quả cầu lóng lánh.

Cuối cùng Valia nói:

- Giá được chỉ cho mẹ thấy cảnh này nhỉ?

Karik thở dài:

- Lúc này chắc mẹ đang đun cà phê.

Valia buồn bã nói:

- Và chị bán sữa chắc cũng đến rồi đấy!

Karik lắc đầu:

- Không, hãy còn sớm. Chị bán sữa bây giờ mới tới.

- Thế bây giờ mấy giờ rồi?

- Anh không biết.

- Thôi, mấy giờ cũng vậy thôi... Anh Karik à, chúng mình trèo lên cây này đi, xem thử có bò xanh ở đây không?

- Nào thì trèo!

Bọn trẻ chạy đến một cây trông giống như cây bao bắp và bắt đầu trèo lên ngọn. Nhưng lúc đó Ivan Germogovich ló đầu ra khỏi hang và kêu lên:

- Các bạn ơi, uổng công vô ích thôi!

- Tại sao hả bác?

- Hôm nay vào giữa ban ngày bọn cháu sẽ chẳng tìm thấy các chú bò xanh đâu.

Karik ngạc nhiên:

- Thế chúng ở đâu hả bác? Hôm qua bác chả nói là ở cây nào cũng có bọ rệp là gì?

Ivan Germogenovich đáp:

- À, đây là ngày hôm qua, hôm qua lúc ban ngày, còn buổi chiều đã có mưa và tất nhiên mưa đã làm trôi sạch hết tất cả bọ rệp... Bác đã xong rồi. Chúng ta đi thôi!

Bọn trẻ quay về phía giáo sư. Vừa ngược nhìn ông, bọn chúng bỗng phá ra cười.

Ivan Germogenovich ngược ngừng tự ngắm nhìn mình và hỏi:

- Sao thế các cháu?

- Ôi!... Bác thật là...

- Bác mặc áo thật là... - Bọn trẻ cười ngất.

Ivan Germogenovich đứng đó, khắp người cuốn đầy sợi tơ từ cổ đến gót. Tất cả đám mạng nhện lấy được ở trong nhà của con bọ suối, ông đem cuốn hết lên bụng, lên vai, lên cổ.

Valia cố nén cười nói:

- Bác giống hệt như một cái kén!

Giáo sư mỉm cười:

- Còn chính cháu, cháu tưởng giống con bướm ư? Cả cháu và Karik bây giờ giống hệt con sâu.. Nào các bạn, chúng ta đi thôi.

Karik ngó qua ngó lại hỏi:

- Mà đi đâu cơ hờ bác?

Qua một đêm, nước dâng lên đầy khắp xung quanh. Chỉ có thể đi được một phía. Từ căn nhà của con bọ suối có một dải đất hẹp chạy dài, phủ đầy những bụi cây xanh rậm rạp.

Giáo sư ném cái túi lên vai và nói:

- Hiện nhiên trước hết phải ra khỏi cái đầm lầy này đã, còn sau đó làm gì sẽ tính sau. Tiến lên nào!

Giáo sư vung tay lên và cất tiếng hát:

Tiến lên, kèn đang gọi lên đường.

Hỡi các bạn trẻ dũng cảm!

Hãy ngẩng cao đầu và đi đều bước.

Như chim đại bàng cánh lướt trời cao.

*

* *

Những lùm cây rậm rạp của rừng cỏ im ắng. Nhưng quả cầu nước nặng nề treo sát trên đầu những khách du lịch - Phải đi hết sức thận trọng để khỏi ngã vì những giọt nước

rơi.

Trong khu rừng vắng và âm vang, những quả cầu nước rơi gây nên tiếng động như bom nổ. Một giọt nước rơi trúng ngay các khách du lịch.

- Úi chà! – Valia ngã lăn kêu thất thanh.

- Ối! – Karik bị bắn về một phía la lên.

- Không sao, không sao! Tắm mát buổi sáng cũng rất tốt –

Ivan Germogenovich cười vang, vừa lồm cồm đứng dậy.

Nhưng bây giờ thì mặt trời đã lên cao trên cánh rừng.

Những tia nắng nóng bỏng tựa như đốt cháy mặt đất. Đất

bốc hơi mù mịt phủ đầy khu rừng cỏ, không khí trở nên

ngọt ngọt như trong phòng tắm nước nóng.

Đến buổi trưa các khách du lịch đã bước tới bìa rừng.

Ở phía trước, xuyên qua những khe sáng hiem hoi của

cây cối, thấp thoáng những ngọn đồi màu vàng.

Một ngọn đồi nhô cao cái đỉnh nhọn giống như một cái đầu

căng đường mà người ta đã mạ vàng một cách phung phí.

Ivan Germogenovich nói:

- Đó từ cái đỉnh này chúng ta sẽ coi xem ngọn hải đăng của chúng ta ở đâu?

- Chạy đi nào! – Valia kêu lên và leo lên phía trước.

- Cháu sẽ gọi cái đỉnh này là “Vêzuvi (1) vàng”.

Giáo sư và Karik chạy theo Valia.

Tuy nhiên đến được đỉnh “Vêzuvi vàng” cũng không phải gần như thoát tử. Những khách du lịch chạy được đến nơi thở hồng hộc, lấy tay vuốt mồ hôi trên mặt.

Karik dè bủ:

- Thề mà cũng gọi là “Vêzuvi vàng”.

Đó là một trái núi bình thường bằng đá màu vàng. Còn những viên đá kỳ lạ lóng lánh như vàng chẳng qua chỉ là những hạt cát thường gặp.

Bám tay vào các viên đá - hạt cát, các khách du lịch bắt đầu leo lên ngọn Vêzuvi vàng.

Mặt trời đã ở trên cao.

Những làn sóng oi bức nóng bỏng chạy lan trên mặt đất tựa như những dòng sông không khí vô hình.

Những viên đá vàng bị nung nóng làm bỏng chân.

Ivan Germogenovich, gần như mỗi bước mỗi vấp ngã.

Dưới chân ông là dòng đá nóng bỏng lăn xuống kêu rít.

Karik và Valia đuổi kịp giáo sư và đi cùng hàng với ông.

Đốc lên càng ngày càng dựng đứng.

Những nhà leo núi bé nhỏ buộc phải bò, tay bầu lấy từng mồm đá nhô ra.

Giáo sư vừa thở ì ạch vừa nói:

- Mệt như leo lên đỉnh núi Everest (2).

Cả Karik lẫn Valia đều chưa bao giờ được nghe nói về

Everest, nhưng cả hai đều đoán ngay được Everest chắc cũng là ngọn núi lửa như chúng đang leo hiện nay.

Thế là đã tới đỉnh rồi.

Giáo sư và bọn trẻ vượt mồ hôi bước lên đỉnh ngọn núi.

Ivan Germogenovich đứng thẳng người, khum bàn tay che mắt quay đầu nhìn khắp nơi.

- Nào, nào! – Giáo sư lẩm bẩm - thử xem ngọn hải đăng của ta ở đâu, thử...

Ông chưa kịp nói hết câu. Đất dưới chân ông bỗng thụt xuống. Giáo sư bị lún xuống đến tận thắt lưng. Bọn trẻ chạy bổ đến cứu. Nhưng quả đồi dưới chân rung chuyển và bỗng chẻ đôi thành một hố sâu. Giáo sư cùng bọn trẻ theo nhau rơi tuột xuống dưới qua một cái ống hẹp. Đất đá lăn theo âm ầm ầm.

Valia kêu thất thanh. Karik rơi lên mình giáo sư và với sức mạnh kinh khủng họ thụt sâu vào một cái đáy lầy ướt át. Người đầu tiên định thần lại được là giáo sư. Vừa xuýt xoa rên rỉ, lội ra khỏi đám lầy đặc sệt, vừa xoa thắt lưng buồn bã pha trò:

- Một cuộc nhảy dù không có dù. Cho phép tôi chúc mừng các bạn đã tới mặt đất an toàn. Đứng lên nào các bạn ơi. Ông chùi tay vào bộ quần áo, ân cần nhìn bọn trẻ đang vùng vẫy trong đồng bùn và hỏi:

- Mọi chuyện ổn thỏa cả chứ? Valia, cháu thế nào? Không bị thương chứ?

Valia đứng lên đáp:

- Không sao cả, có lẽ cháu chỉ bị xây xát một chút ở cùi tay thôi.

- Cháu Karik?

- Cháu bị đau ở đầu gối!

Xoa tay vào những chỗ bị đau, bọn trẻ sợ hãi ngấm nghĩa bửa tường đen của cái giếng hẹp.

Ivan Germogenovich nói:

- Ô, đó là những chuyện vặt! Còn bác bị mất cái túi lương thực cùng nỗi nêu. Điều này thì tệ hại hơn.

Valia hỏi:

- Chúng ta đang ở đâu thế bác?

- Chúng ta biết ngay bây giờ đây – Ivan Germogenovich lâu bầu nói, vểnh bộ râu lên.

Tít cao trên đầu bầu trời xa xôi chiếu sáng. Ánh sáng ban ngày nhợt nhạt soi lên những bức tường cao thoai thoải, nhưng dưới đáy lầy toàn tối đen.

Karik nói:

- Có lẽ chúng ta rơi vào hang của loại nhện đất. Đó là những con nhện rất đáng sợ. Cháu đã đọc về chúng rồi.

Valia rùng mình:

- Thế nào? Lại nhện nữa à? Ở trên trời, trên mặt đất, dưới nước, dưới đất đều có nhện cả hay sao?

Ivan Germogenovich nói:

- Cháu cứ yên tâm, loài nhện đào đất mà Karik nói đến sống ở Italia và ở miền Nam nước Pháp, ở ta không có chúng đâu.

- Vậy đây là tổ con gì vậy?

Giáo sư không đáp, vân vê chòm râu đi quanh giếng, nắm tay gõ vào tường và tư lự nói:

- Phải, chính phải rồi... Chính nó... Andrena!

Valia khóc thút thít:

- Lại còn Andrejevna nào nữa?

- Phải, chính phải rồi... Tôi biết mà... Ổn cả rồi các bạn ơi. Không có gì nguy hiểm cả. Lần này chúng ta thụt xuống đất rất đọt. Chúng ta rơi đúng vào hiệu bánh ngọt.

Valia tròn mắt ngạc nhiên:

- Cả ở đây cũng có bánh bông lan và bánh kem ư?

Giáo sư mỉm cười:

- Chính thế!

- Nhưng mọi thứ ấy ở đâu? Cháu chỉ thấy có bùn thôi!

- Hãy kiên nhẫn một chút!

Giáo sư gõ nắm tay vào tường:

- Vùng ơi hãy mở cửa!

Bức tường kêu vang tựa như gõ vào đáy thùng rỗng.

Valia liếm môi nói:

- Không mở rồi!

- Có gì lạ đâu! – Giáo sư mỉm cười - Chỉ trong truyện cổ tích mọi việc mới xảy ra theo phép thần thông biến hoá. Chúng ta phải lao động một chút. Hãy đào đất đi, ở chỗ này.

Ivan Germogenovich lại gần bức tường và bắt đầu móc đất như một con gấu, ném ra xung quanh những viên đất nặng và ướt.

Karik và Valia nhào tới giúp giáo sư.

Karik tích cực đặc biệt. Từ tay của cậu những viên đất đá bay ra liên tiếp.

Ivan Germogenovich kêu lên:

- Từ từ chứ! Khéo không cháu lấp hết cả chúng ta . Hãy cẩn thận hơn! Đừng vội vàng cháu ạ!

Karik muốn đáp lại điều gì đó, nhưng đúng lúc đó bức tường rung lên, đất đá tuôn ra đầy dưới chân các vị khách du lịch và mọi người đều nhìn thấy một cái hốc sâu trên tường.

Không khí tràn ngập mùi mật thơm của bánh quế.

- Cái gì thế? – Valia nuốt nước miếng – Thơm cứ như là cây thông năm mới.

- Thì đó chính là hiệu bánh ngọt mà! Ivan Germogenovich đáp và khom mình xuống – Còn bây giờ các cháu hãy đứng tránh sang một bên... Thế! Được rồi!

Ông cho cả hai tay vào trong hốc, dang hai chân ra và bắt đầu kéo cái gì đó về phía mình.

- Đây rồi! Đây rồi! – Giáo sư cười vang.

Ông cố sức và kéo ra khỏi hốc tường một quả cầu to màu xám, phủ đầy một lớp cát mịn hết như phấn vàng.

- Thế là xong! – Ivan Germogenovich nói và thận trọng đặt quả cầu xuống đất.

Dùng một hòn đá nhỏ ông gọt những mảnh đá răm bám vào quả cầu rồi ráng sức cắt ra một cái gì đó màu trắng từ đỉnh quả cầu.

Đó là một quả trứng, đại loại như trứng sấu chỉ có điều rất to mà thôi.

- Úi chà! – Karik nói - Lại món trứng nữa.

- Từ quả trứng này – Giáo sư bật cười – không nấu được món trứng đâu. Chúng ta làm cái này còn hay hơn – Ông đập tay vào quả cầu giống như một cái bánh lớn bằng bột nhồi bơ sữa.

- Một cái bánh ngọt hoa! – Ivan Germogenovich nói.

Ông chùi tay vào bộ quần áo, véo một cục bột và cho vào miệng. Lông mày giáo sư dướn lên cao. Một nụ cười hài

lòng hiện trên khuôn mặt.

- Được đấy! – Ông vừa nhai vừa nói - Rất được! Nào các bạn hãy ăn đi. Bột nhồi dẻo toả hương thơm của mật và hoa. Cho vào miệng là cứ tan biến đi thật ngon lành.

Valia nói:

- Ngon quá! Còn ngon hơn cả bánh kem.

Ivan Germogenovich mỉm cười:

- Tại cháu đói quá đấy thôi. Mà cũng phải thôi... Chúng ta ăn sáng từ lúc mờ đất, còn bây giờ thì đã sắp trưa rồi.

Valia quả quyết:

- Không phải đâu bác, ngon thật mà.

Karik phòng hai má đầy miệng món bột thơm hỏi:

- Nhưng đó là cái gì đấy hả bác?

- Một cái phần hoa có mật! – Giáo sư đáp.

- Nhưng tại sao nó lại ở trong giếng?

Giáo sư lượm quả trứng màu trắng phủ một lớp da đàn hồi và tung nó trên bàn tay.

- Mọi chuyện là như thế này – Ivan Germogenovich nói – cái bánh ngọt là để dành cho ấu trùng sẽ nở ra từ quả trứng này, còn bánh ngọt và quả trứng là do con ong đất Andrena đặt vào.

Valia nói:

- Nếu nó là con ong đất thì chúng ta phải mau mau ra khỏi

nơi đây.

Giáo sư mỉm cười, nói:

- Con ong Andrena gọi là ong đất chỉ vì nó làm tổ ở dưới đất, còn chính nó lại sống ở bên trên, cùng với chuồn chuồn và ruồi muỗi. Thực ra đôi khi nó cũng làm tổ trên mặt đất trong những thân cây mục hay những cành gãy nhưng thường thì nó làm tổ ở dưới mặt đất. Chính vì vậy mà các nhà bác học gọi Andrena là con ong đất.

Giáo sư kể cho Karik và Valia nghe ấu trùng chui ra khỏi trứng, ăn bánh ngọt thơm ngon dành cho nó thế nào rồi biến thành con ong có cánh ra sao.

- Những cái bánh ngọt như thế - Ivan Germogenovich nói - thường có vài cái trong một tổ ong Andrena. Nếu các cháu thích bác sẽ kiếm thêm được ngay bây giờ.

Bọn trẻ phá lên cười:

- Chúng cháu đâu có phải là voi! – Karik nói - chừng này bọn cháu cũng ăn không hết nữa... Tốt nhất chúng ta nên chuồn khỏi đây trước khi con ong Andrejevna trở về.

- Trước hết gọi là Andrena chứ không phải là Andrejevna (3) – Ivan Germogenovich sửa lại cho Karik – Sau nữa bác đã nói là sau khi làm tổ, đẻ trứng và chuẩn bị để ăn xong thì con Andrena không bao giờ ngó ngàng tới đây nữa. Nó chẳng có việc gì làm ở đây... Và cả chúng ta nữa, cũng

chẳng cần ở đây làm chi. No bụng rồi thì xin từ giã thôi. Giáo sư bước lại gần bức tường nghiêng thoải thoải, bám tay vào các rễ cây bò lên trên. Lũ trẻ nhanh nhẹn như bầy khỉ bò theo sau. Chậm chạp từng bước một, họ bò theo bờ giếng tiến đến lỗ trống rực sáng bầu trời xanh trên cao. Từng lát một họ dừng chân lại nghỉ, rồi lại bò lên phía trước. Đất đá bật lên từ dưới chân lăn lóc cóc xuống dưới tận đáy tổ con Andrena.

Giáo sư là người đầu tiên bò đến bờ giếng. Ở đây oi bức và sáng sủa.

- Ôi chao! – Ông thở hắt ra nặng nhọc - Dốc ời là dốc!...

Các bạn, sao lại tụt ở phía sau thế?... Bác già rồi còn đến trước các bạn.

Ông khom mình xuống miệng giếng tối đen chìa tay xuống dưới.

- Để bác giúp nào!

Nhưng Karik không kịp nắm lấy tay ông. Ivan

Germogenovich bỗng nhảy vọt lên như một quả bóng cao su. Thấp thoáng gót chân của ông cao tí trên miệng giếng rồi ông biến mất.

Karik kinh hoàng nép vào tường.

- Suyt!

- Cái gì thế? – Valia hỏi.

- Bác ấy bị chim cắp đi mất rồi! – Karik thì thào – Con chim lớn lắm. Cả cánh nữa.

Valia rùng mình:

- Anh nhìn thấy ư?

- Ừ, anh thấy cái cánh... to lắm... như cánh buồm ấy!

Bọn trẻ nhìn nhau. Valia rưng rưng nước mắt.

Karik nói:

- Dầu sao thì bác ấy cũng sẽ thoát khỏi!

Valia lặng lẽ khóc.

- Thôi, đừng khóc nữa, anh xin em! Bác ấy sẽ thoát ra mà

– Karik an ủi em rồi thận trọng nhìn lên từ dưới giếng và gọi to:

- Bác Ivan Germogenovich ơi!

Không có ai đáp lại cả.

Valia lấy tay chùi nước mắt rồi cương quyết nói:

- Cần phải bò lên!

- Đúng thế! – Karik đồng tình.

Bọn trẻ giúp nhau bò ra khỏi giếng.

Chúng đứng trên đỉnh của ngọn "Vêzuvi vàng". Cách đây không xa lăn lóc cái túi của Ivan Germogenovich cùng với món trứng thừa và cái xoong bằng vỏ trứng. Phía trước trải dài sa mạc với những đồi cát vàng. Phía sau rừng cỏ rì rào như biển xanh mà những khác du lịch đã vượt qua

suốt cả buổi sáng. Bên phải và bên trái là những hồ nước xanh lơ cùng rừng sậy cao mọc trên bờ.

Nhưng không thấy giáo sư đâu cả.

- Bác Ivan Germogenovich, bác ở đâu thế? – Valia gọi to.

Cô lắng nghe.

Không một tiếng động.

- Bác Ivan Germogenovich!

Nhưng đáp lại chỉ có tiếng gió rì rào buồn bã trên đỉnh núi cao cùng tiếng vọng lan ra và tắt sau những ngọn đồi.

- Chúng ta cùng đồng thanh kêu nhé! – Karik đề nghị.

Bọn trẻ cầm tay nhau, cùng gọi to:

- Bác Ivan Germogenovich.

“Ô-ê-vich” - Tiếng vọng dội lại rồi tắt dần.

Nước mắt Valia chảy như suối. Cô úp tay lên mặt và khóc nức nở. Ngay lúc đó một cơn lốc rít lên bay qua trên đầu cô. Cô bị hút ra một phía lăn trượt trên những tảng đá to.

Cuối cùng, khi cô đứng dậy được và nhìn xung quanh không thấy Karik trên đỉnh núi nữa. Thế mà anh ấy vừa đứng ở đây xong, ngay cạnh tảng đá tròn này...

Valia hoảng sợ gọi to:

- Karik! Anh Karik, anh ở đâu thế? Doạ em làm gì thế?

Ở tít trên cao ngay dưới đám mây, ai đó đáp lại tiếng rất nhỏ:

- Va-a-lia.

(1) Vêzuvi – tên một ngọn núi lửa nổi tiếng (ND).

(2) Everest - ngọn núi ở Ấn Độ cao nhất thế giới (ND).

(3) Andrejevna là tên phụ danh thường gặp của người Nga.

Ian Lari

Những cuộc phiêu lưu kỳ lạ của Karik và Valia

Dịch giả: Văn Trọng

Chương 12

TRONG MÓNG VUỐT CỦA CON QUÁI VẬT CÓ CÁNH

– KHÁCH DU LỊCH GẶP NHAU TRONG CÁI LU

- NGỌN NÚI BẠCH SƠN BẰNG GỖ

- ĐỒ HỘP SỐNG

– KARIK VÀ VALIA CHIA TAY GIÁO SƯ.

Valia lo lắng chạy khắp sườn núi. Cô chạy xuống dưới rồi trở lại đỉnh cao, ngó vào miệng giếng tối đen. Cô gọi:

- Anh Karik ơi! Bác Ivan Germogenovich ơi!

Không một tiếng trả lời.

Valia lẩm bẩm:

- Trời ơi, họ ở đâu thế này?

Cô bé tội nghiệp hoàn toàn kiệt sức. Cô ngồi xuống tảng đá nóng bỏng, hai tay ôm đầu khóc.

Qua làn nước mắt tựa như qua một tấm kính bị nước mưa làm mờ cô trông thấy những con vật khổng lồ có cánh chốc chốc lại bay qua. Chúng lượn sát gần Valia.

Cánh của chúng gây nên cả một cơn gió lốc. Valia rụt cổ nằm sát đất kinh sợ quan sát những con quái vật có cánh

bay lượn.

Lúc thì chúng bay lên cao. Lúc lại sà xuống đất. Gập những cánh lấp lánh trong suốt và cong cái bụng vằn xuống, chúng bò vụng về trên cát. Lấy được cái gì đó ở dưới đất chúng lại bay lên cao.

Một con trong bọn chúng bò sát gần Valia. Cánh của nó đụng cả vào cô. Bị xô mạnh Valia té từ trên tảng đá xuống đất. Con vật bụng vằn nhanh nhẹn quay lại phía cô và bắt đầu ngắm nghía cô bằng cặp mắt lồi sáng lấp lánh.

Valia chết lặng người.

Con vật từ từ bò ra xa. Nhưng cô bé vừa động dậy là con quái vật nhảy ngay lại gần, lúc lắc những cái râu ngay trên đầu cô.

Valia sợ tái người. Cô bé nín thở tròn mắt vì sợ hãi nhìn những cái râu dài. Cô không nhìn thấy con quái vật nhưng cảm thấy rằng nó ở gần đây, ngay sát cạnh cô.

Bắt đầu im lặng, chỉ nghe thấy tiếng thở của mình. Sau đó Valia nghe thấy con quái vật bò đi xa dần, nặng nề di chuyển tấm thân trên mặt đất.

Valia nhòe phát dậy. Toàn thân cô run rẩy, ướt đẫm mồ hôi. Cô vung tay, hét lên một tiếng rồi nhào xuống dưới chân núi. Nhưng ngay lập tức một cái chân xồm xoàm lông quặp chắc lấy toàn thân cô. Một cây kim nhọn xuyên qua

lần áo bằng mạng nhện đâm vào lưng cô. Tuy rất đau nhưng Valia không kịp kêu. Những cái cánh rít lên âm âm trên đầu cô và cô bé thấy mình đã ở trên không.

Những cái chân rắn chắc ghì sát cô vào cái bụng xòm xoàm lông, lúc thì thót lại lúc thì phình ra như cái bễ lò rèn. Valia cố thử quay đầu nhìn xem con quái vật nào giữ cô ở trong chân của nó. Nhưng cô bé vừa động đậy là cái chân xiết chặt cô lại như hai gọng kìm sắt.

Cô bé rên lên vì đau:

- Cứu tôi với! – Valia kêu lên.

Tiếng gió rít át cả giọng nói của cô. Cô kêu khan cả tiếng, mà cũng không nghe thấy tiếng của mình.

Ở phía dưới những đồng cỏ và những cánh rừng xanh trôi lướt qua, thấp thoáng những dòng sông và những hồ nước xanh lơ, những dải cát vàng trải dài như vô tận.

Valia bay đi mỗi lúc một xa khỏi cái giếng, nơi mà giáo sư và Karik có thể sẽ tìm thấy cô.

Cái con thú có cánh kinh khủng này lôi Valia đi đâu bây giờ?

Cô biết làm gì một thân một mình trong những rừng cỏ rậm rạp kia? Biết làm sao tìm đường về nhà, biết có bao giờ cô sẽ trở lại thế giới rộng lớn và ấm cúng kia không?

Valia xoay trở quay được đầu lại, giận dữ ngoạm răng vào

cái chân chắc nịch.

Cái chân rắn và trơn như cây gỗ được đánh bóng. Răng của Valia bị trượt không bám được vào nó.

Ngay lúc đó gọng kìm rắn chắc lại siết mạnh hơn nữa cô bé tội nghiệp. Vật lộn với con quái vật thật là vô ích. Nó có thể bóp cô như một con ruồi. Valia nức nở:

- Tôi chết mất, tôi chết mất mà chẳng ai sẽ biết là tôi chết cả.

Cô cảm thấy thương thân mình quá, oà lên khóc.

Rồi nước mắt cũng khô cạn. Cặp mắt trở nên khô tựa bị vắt kiệt không còn một giọt nước mắt. Khi đó Valia lại bắt đầu giãy dụa và kêu lên:

- Bỏ ra! Sao cứ túm lấy tao làm gì? Tao có động đến mày đâu? Bỏ ra! Cút đi! Để cho tao yên!

Nhưng con quái vật có cánh cứ bay mãi về phía trước, rít đôi cánh cứng khỏe của mình ầm ầm như một xưởng cửa gỗ.

Nhưng bỗng nó bay là là xuống đập đôi cánh và giơ chân quặp Valia, đút cô vào một cái lỗ tối đen nào đó, tựa như đút vào lò nướng.

Valia va đầu vào một vật gì rắn, cứng và trượt nhanh xuống phía dưới như theo một cái dốc băng.

“Mình chết mất thôi!” Valia thoáng nghĩ.

Vì sợ hãi cô nhắm mắt lại và bỗng cảm thấy có những chân cẳng nào đó lại chụp lấy cô.

- Ôi chao! – Valia vừa kên vừa đấm đá chân tay. Trong nỗi kinh hoàng cô mở mắt ra và nhận thấy rằng chân cẳng giữ cô tuyệt nhiên không phải là chân cẳng mà là tay của vị giáo sư già.

- Bác Ivan Germogenovich, bác đây ư? – Valia kêu lên.

- Bác đây, cháu Valia ạ! – Giáo sư âu yếm đáp vừa đặt cô xuống cái sàn dốc.

- Cả anh cũng ở đây nữa – Valia nghe thấy giọng nói của Karik.

- Tất cả chúng ta ở đâu thế này? – Valia khóc nức nở hỏi.

- Thôi mà, thôi mà, chuyện ấy để sau phân giải – Ivan Germogenovich nói – chúng ta tất cả ở cùng một chỗ, bây giờ điều đó là quan trọng nhất.

Valia ngơ ngác nhìn xung quanh.

Trong tranh tối tranh sáng cô nhìn thấy những bức tường nhẵn, chúng uốn cong lên phía trên. Không có trần. Phía trên những tia mặt trời nhạt nhợt qua một lỗ tròn to.

Những hạt bụi bơi trong dải ánh sáng.

Nhà tù mà Valia, Karik và giáo sư bị nhốt ở đó giống như một cái lu dài. Có điều cái lu này không đứng thẳng mà lại đứng nghiêng tựa hồ như khi rơi nó bị mắc kẹt vào cái gì

đó và treo trong không khí.

Valia ngấm nhìn bức tường tối đen, nhìn Karik và giáo sư. Giáo sư và Karik làm sao lại rơi vào đây? Ai nhốt họ vào trong cái lu khổng lồ này? Chẳng lẽ cũng chính con quái vật đã bắt cô – Valia – vào đây hay sao?

Cô bắt đầu hỏi han nhưng Ivan Germogenovich ngắt lời.

- Chuyện đó để sau đã – ông cau mày nói – bây giờ không phải lúc ba hoa. Nếu như chúng ta không ra khỏi đây ngay bây giờ chúng ta sẽ chết mất thôi. Nào, các bạn trẻ...

Chúng ta hãy thử xem.

Giáo sư bắt đầu bò chậm chạp theo bức tường trơ nhẵn.

Bọn trẻ bò theo ông.

Dốc cao thật khó khăn.

Chân tay bị trượt như trên mặt băng. Giáo sư gần như đã đến được mép lu, nhưng bỗng đầu gối ông rung động, bàn tay trượt và ông bị lăn lông lốc trở lại đáy, lôi theo bọn trẻ.

Ông đứng lên nói:

- Thật không may, chúng ta thử một lần nữa.

Và những khách du lịch lại bò theo bức tường trơn rồi lại bị trượt lăn xuống dưới.

- Chúng ta thử một lần nữa!

Nhiều lần họ định leo lên nhưng mọi cố gắng đều vô ích.

- Chẳng làm sao thoát khỏi đây được – Valia buồn rầu nói.

- Im đi – Giáo sư giận dữ.

Ông ước chừng bằng mắt khoảng cách từ mép lu đến sàn, ngắm nghía Karik từ đầu đến chân rồi quả quyết nói:

- Nào, trèo lên vai bác đi.

Karik nhảy lên như một quả bóng, ôm lấy cổ giáo sư và nhanh nhẹn leo lên vai ông.

- Cháu hãy cố với tới bờ trên – Ivan Germogenovich nói.

Karik nhẹ nhàng đứng thẳng người lên. Vịn tay vào tường, cậu cố gắng đứng thẳng đầu gối, cuối cùng vươn được cả thân mình.

- Bây giờ hãy đặt chân lên lòng bàn tay của bác! – Ivan Germogenovich ngửa tay lên và nói.

Karik thoát tiên đặt một chân lên rồi sau đặt nốt chân kia lên lòng bàn tay giáo sư.

- Cháu không ngã chứ? – Giáo sư hỏi.

- Cháu không ngã đâu!

Giáo sư gắng hết sức ị ạch nâng Karik lên như nâng tạ.

- Tới rồi! – Karik kêu lên, bấu tay vào bờ cạnh gờ ghè của cái lu.

- Tuyệt diệu! – Ivan Germogenovich nói – Bây giờ cháu đón Valia nhé.

Ông nhắc bổng Valia từ dưới sàn lên rồi chuyển cho Karik.

Sau đó, ông nhanh nhẹn gỡ đám mạng nhện cuốn trên

người. Gỡ được một nửa cái áo, ông làm thòng lọng ở đầu dây.

- Các cháu bắt đầu nhé! – Ivan Germogenovich kêu lên vừa ném thòng lọng cho bọn trẻ.

Karik bắt lấy đầu dây rồi buộc vào mồm nhô lên của cái lu.

- Xong rồi ạ! – Karik vui vẻ nói.

Ivan Germogenovich giật thử cái dây tơ nhện xem có chắc không, rồi túm hai tay lấy nó chặm chạp bò lên cao, đập chân từng bước ngắn. Thở phì phò nặng nhọc, cuối cùng ông cũng bò được tới miệng lu.

Các khách du lịch nhìn xuống dưới.

Cái lu mà họ vừa chui ra khỏi, được gắn vào một cành cây khổng lồ, phủ đầy những đám gò ghề màu hung. Từ cành cây này cho ra những cành nhỏ hơn trên có từng chùm những cây giáo khổng lồ màu xanh.

Qua khoảng trống giữa các cành cây thấy được mặt đất ở xa tắp.

- Chúng ta rơi vào đâu thế này? – Valia hỏi vừa sợ hãi ngó nhìn xung quanh.

Giáo sư mỉm cười:

- Chúng ta đang ở trên một cành thông bình thường nhất.

- Trên cành cây ư bác? – Valia hỏi lại, lắc đầu nghi ngờ.

- Phải rồi, chính trên cành cây thông mà bác hy vọng rằng

cháu đã từng thấy hàng ngàn lần rồi. Dĩ nhiên là cảnh cây xưa nay vẫn như vậy, nhưng cháu thì đã bé đi nhiều lần. Vì vậy cháu cảm thấy lạ lùng.

Karik nói:

- Vâng, thôi thì cảnh cây cũng được, nhưng làm sao chúng ta tụt xuống đất đây hả bác? Không có dù thì làm sao nhảy xuống được?

Ivan Germogenovich nói:

- Thiếu dù cũng chẳng làm sao!

Ông vỗ tay vào bộ quần áo của mình rồi vui vẻ nháy mắt bọn trẻ.

- Thế mà các cháu lại cứ cười bộ trang phục của bác...

Không, các bạn ơi! Đối với các nhà du lịch nghèo khổ như bác cháu mình thì mỗi sợi chỉ cũng là cả một kho báu.

Giáo sư bắt đầu gỡ tơ nhện bọc quanh mình.

- Chúng cháu cũng cởi ra chứ bác? – Valia hỏi.

- Dĩ nhiên rồi! Một bộ quần áo của bác đâu có đủ.

Karik và Valia cùng bắt tay vào việc.

Chúng gỡ những vòng tơ nhện quanh mình ra, xếp cẩn thận thành từng cuộn ở bên mình.

- Mau tay lên các bạn – Ivan Germogenovich thúc giục bọn trẻ - Con vật lồi chúng ta đến đây sắp trở lại rồi đấy. Lúc đó, thì chúng ta đi đời...

- Chúng cháu xong rồi! – Valia kêu lên.
- Tốt lắm! Bây giờ các cháu hãy thử bện thành dây thừng to.
- Nhưng làm thế nào cơ bác?
- Dễ không ấy mà! Như thế này này! – Và giáo sư chỉ cho bọn trẻ cách bện dây thừng.

Cùng giúp nhau các khách du lịch vội vã bện tơ nhện thành sợi dây thừng rồi kết lại làm một sợi dây cáp.

Cuối cùng mọi việc đã sẵn sàng để leo xuống.

Ivan Germogenovich gom hết dây cáp lại thành một đồng buộc một đầu dây vào chỗ mỏm nhọn của cái lu rồi lấy chân đá đồng dây còn lại xuống dưới.

Đồng dây nặng nề trượt giữa các cành cây lao xuống dưới. Trong khi rơi nó gỡ ra thành một sợi dây cáp dài có những nút buộc thắt.

Đầu dây treo trên cành thông ở dưới.

Ivan Germogenovich sắp xếp:

- Valia leo xuống đầu tiên!
- Tại sao lại là cháu ạ?

Giáo sư cau mày nói:

- Không phải lúc để tranh cãi bây giờ!
- Vâng thôi được ạ - Valia vội vã nói – cháu sẽ leo xuống đầu tiên. Bác đừng giận nữa nhé!

Cô bé dũng cảm nắm lấy dây cáp nhanh nhẹn tụt xuống dưới.

- Chúc lên đường may mắn! – Ivan Germogenovich vẫy tay - xuống đến nơi thì giữ đầu dây nhé.

- Cháu sẽ giữ! Valia kêu lên vừa tụt xuống.

Giáo sư và Karik cúi xuống và lặng lẽ theo dõi người bạn nhỏ tụt xuống.

- Dũng cảm lên nhé! – Karik kêu lên.

- Nhất định rồi! - Tiếng nói yếu ớt của Valia vọng lên.

Cô bé bình tĩnh tụt theo dây cáp từ nút buộc này đến nút khác và đã đến được giữa sợi dây. Đột nhiên lúc này nổi gió lên.

Valia bị đung đưa như con lắc. Cô run rẩy bám chặt lấy nút buộc của sợi dây cáp, ngẩng đầu lên, bối rối tìm cặp mắt giáo sư.

- Cứ tụt xuống đi! – Giáo sư và Karik đồng thời kêu lên một lượt.

Gió lất sợi dây mỗi lúc một mạnh hơn. Người Valia vẽ thành một vòng cung trên vực thẳm.

- Tụt xuống đi!

Valia nheo mắt và lại tụt xuống từng nấc một. Cuối cùng chân của cô chạm phải một vật gì rắn. Đó chính là cành thông ở dưới. Cành này to và rộng hơn những cành ở

trên. Valia có thể đi dạo trên đó thoải mái như người ta đi trên đại lộ.

- Cháu đến nơi rồi! – Valia ngẩng đầu lên kêu.

Cái lu treo cao tít trên đầu cô. Trên miệng lu Ivan Germogenovich và Karik đang ngồi và kêu lên điều gì đó. Valia lắng nghe.

- Giữ lấy đầu dây! – Karik kêu lên từ bên trên.

Valia túm lấy đầu dây. Sợi dây rung lên và căng ra. Karik và tiếp theo đó là giáo sư nhanh nhẹn tụt xuống dưới đứng bên cạnh Valia.

- Từ đây xuống đất cũng không còn xa lắm! – Ivan Germogenovich nhìn xuống dưới nói – Nào, ta hãy xem ngọn hải đăng của ta ở phía nào?

Ông ngóng nhìn bên phải, bên trái rồi đột nhiên kêu lên:

- Nó kia rồi!

- Đâu? Đâu hả bác? – Karik và Valia nghển cổ hỏi.

Xuyên qua đám gai thông các khách du lịch trông thấy cây sào với lá cờ đỏ ở phía chân trời xa.

Nhưng bây giờ sao nó xa vời đến thế! Trông nó nhỏ xíu như lá cờ trên đồ chơi tàu thủy.

Valia nheo mắt hết nhìn ngọn hải đăng lại nhìn Karik và giáo sư thờ dài buồn bã:

- Chúng ta chả làm sao đến đó được – cô nói - Một năm

cũng chẳng đi tới được! Chúng ta thì bé nhỏ thế còn ngọn hải đăng lại ở xa đến thế!

- Ủ! – Giáo sư nghiêng răng nói – có lẽ đi bộ cũng phải hai hay thậm chí ba tháng.

- Ba tháng ư bác? Nhưng lúc đó sẽ là mùa đông... phải làm nhà mát thôi – Valia hỏi.

- Hừ... Cũng có thể... Nhưng sao chúng ta lại đứng đây thế này? Chúng ta hãy đi theo cành đến thân cây thông đi. Giáo sư xem xét cẩn thận một lần nữa rồi vững bước đi phía trước.

Bọn trẻ theo sau.

Họ bò trên những lớp vỏ thông gồ ghề màu đỏ thẫm, nhảy qua những vết nứt hẹp và sâu.

Cuối cùng các khách du lịch cũng đến được bức vách dựng thẳng đứng.

Đó là thân cây.

Những lớp vỏ nâu sẫm chồng chất lên nhau, giữa những tầng vỏ là các khe sâu. Ở một vài nơi các khe này mọc đầy lùm cây màu xám trắng.

- Nghỉ một chút đi các bạn! – Ivan Germogenovich nói và ngồi xuống – Sau đó chúng ta sẽ tụt xuống theo thân cây như những con kiến vẫn làm.

Bọn trẻ nhìn xuống dưới và bất giác lùi cả lại.

- Sợ lắm! – Valia nói.

- Nhưng dầu sao thì cũng phải xuống! – Ivan Germogenovich nói.

Valia tựa vào đám vỏ cây màu đỏ, gục đầu xuống.

- Không sao đâu, không sao đâu! – Giáo sư an ủi cô - Ở vùng Kavkaz và Pamir các nhà thể thao leo núi của chúng ta còn leo những dốc núi dựng đứng hơn nhiều. Rồi cũng tụt xuống nữa. Mà những dốc lên xuống đâu có dễ như ở đây! Họ còn gặp những băng hà. Gió làm chảy nước mắt. Và trời lạnh đến nỗi nước mắt đóng băng ngay trên má. Úi chà! Nghĩ đến cũng đủ sợ rồi. Còn ngọn Bạch Sơn bằng gỗ này của chúng ta tụt xuống đâu có nguy hiểm gì lắm.

- Thì cũng phải cố tụt xuống thôi! – Valia thở dài buồn bã.

- Dĩ nhiên là chúng ta sẽ tụt xuống đến nơi – Karik tiếp lời - Đàng nào thì cũng chẳng có đường khác xuống đất. Vậy thì phải tụt xuống theo thân cây.

Giáo sư gỡ thêm một phần bộ quần áo của mình, bện thành một sợi dây chắc chắn và đưa một đầu cho Valia.

Ông nói:

- Cháu lại đi đầu tiên. Hãy buộc dây quanh thắt lưng và giữ nó cho chắc. Theo sai là Karik. Bác sẽ đi sau cùng.

Ivan Germogenovich tết dây thành thòng lọng và quàng lên Karik.

- Cháu bỏ tay ra!... Như thế được rồi!

Karik giơ tay lên, hạ cái thòng lọng vào quanh thắt lưng và thắt nó chặt hơn.

- Thế là xong rồi! – Giáo sư nói.

Các khách du lịch leo xuống dưới.

Thoạt tiên họ giòng Valia xuống. Cô quờ quạng hai chân và mò thấy chỗ vỏ cây nhô ra. Valia kêu lên:

- Cháu đứng được rồi! Thả dây ra một chút!

Họ làm chúng sợi dây. Tiếp theo Valia là Karik. Ivan Germogenovich đợi ở phía trên, xoạc hai chân giữ chắc đầu dây bằng cả hai tay. Ông theo dõi từng bước của bọn trẻ.

Khi Valia và Karik vừa đứng vững trên bãi đất mới, Ivan Germogenovich ném cho chúng sợi dây, rồi bám chắc từng mớ cây ông thận trọng tụt xuống.

Họ đi như vậy vượt qua được gần nửa quãng đường nguy hiểm.

Mặt đất mỗi lúc một gần hơn. Đã có thể phân biệt được những thân cây sù sì của cánh rừng cổ.

- Tuy vậy cũng còn xa lắm!- Ivan Germogenovich nói -

Chắc cũng phải ít nhất hai tiếng đồng hồ nữa chúng ta mới tới nơi được.

Cả ba người đều rất mệt.

Vai và đầu gối của các khách du lịch đều xây xát thâm tím.
Chân và tay run rẩy.

Đã đến lúc phải nghỉ một chút.

Đến một bãi rộng giáo sư và lũ trẻ dừng lại.

- Nghỉ chân ở đây thôi! – Giáo sư ra lệnh và một nhọc ngã xuống một bãi trống xù xì.

Bọn trẻ cũng ngồi xuống cạnh ông.

Ivan Germogenovich nằm thõ dãi nặng nhọc lấy tay chùi mặt ướt đẫm mồ hôi. Karik và Valia ngồi thõng chân xuống dưới vực.

Cả ba người đều im lặng.

Đột nhiên Valia nhảy phắt dậy hoa tay nói:

- Úi cha, hãy trông kìa. Con gì thế kia?

- Cái gì? Cái gì thế? – Ivan Germogenovich đứng lên hỏi.

Lúc này giáo sư đã trông thấy một cái đầu khổng lồ phủ đầy cả một rừng râu cứng rậm rạp. Những cái cẳng ngắn nhưng khoẻ mạnh bấu lấy bờ cạnh của cái bãi. Cuối cùng con vật đã bò trên bãi, uốn cái thân dài bù xù lông lá bò trên mô đất, chuyển động vô số chân của mình. Theo sau nó lại xuất hiện một con khác cũng dài và xù xì lông lá như vậy, rồi lại tiếp thêm nhiều con nữa.

- Các cháu đừng sợ - Ivan Germogenovich nói và ngồi xuống mồm vỗ cây – Đó chỉ là con sâu bướm thông

thường, Chúng không đụng đến chúng ta đâu.

Valia thì thầm:

- Ôi, dầu sao thì cháu cũng sợ chúng lắm.

- Sao em nhát quá thế - Karik nói – Đã bảo với em là nó không đụng đến chúng ta, tức là nó sẽ không động tới...

Nó ăn gì hả bác? - Cậu quay sang hỏi giáo sư.

- Nó ăn những lá kim xanh và các mầm thông non mềm mại – Ivan Germogenovich đáp.

- Đấy, thấy không, đó là loài sâu ăn chay. Thậm chí em có thể sờ tay vào nó.

Nhưng Valia vẫn lùi ra xa phòng mọi bất trắc. Giáo sư mỉm cười bước lại gần Valia vỗ vai cô và nói:

- Đừng sợ, cháu đừng sợ, cô bạn nhỏ ạ. Bây giờ chúng ta sẽ bỏ đi xa. Chúng đâu có cần đến chúng ta. Chúng bò đến lá và mầm thông non. Chính cái màu xanh này bị những con sâu ăn chay lông lá ấy ăn hết. Ồ, bác biết chúng rất rõ mà. Có một dạo bác thậm chí viết cả một cuốn sách về chúng.

- Một quyển sách về những con sâu ư? – Valia kinh ngạc.

- Có gì lạ đâu? – Ivan Germogenovich nhún vai - Những con sâu này là loài châu chấu rừng chính cống. Chúng tụ họp thành từng bầy đông đảo và tàn phá các rừng thông như châu chấu tàn phá lúa mì. Có một lần bác đã trông

thấy khu rừng bị bướm thông đi qua. Bác đã đi hàng chục cây số mà không thấy một vệt nhỏ màu xanh nào, chỉ toàn là những cành trụi lá lăn lóc khắp nơi.

Nói đến đây giáo sư nhìn lên cao và bỗng mỉm cười như vừa trông thấy người bạn tốt nhất của mình.

- A, các chú *Microgaster nemorum* đây rồi! – Ivan Germogenovich nói – Xin nhiệt liệt chào mừng.

- Ở đâu? Bác vừa nhìn thấy con gì thế?

- Chẳng lẽ các cháu không thấy hay sao?

Trong những làn sóng không khí, ngay trên những con bướm thông có những con vật khổng lồ mình hẹp cánh dài và trong suốt bay liệng không một tiếng động.

- Những con muỗi! – Valia kêu lên.

- *Microgaster nemorum*! – Ivan Germogenovich nhắc lại - Những chàng kỹ sỹ! Những người bạn của cánh đồng và rừng cây. Các cháu hãy xem chuyện gì xảy ra. Nhiều nhà bác học cũng phải ghen tị với các cháu bây giờ! Một chú rồi! – Giáo sư đếm - Một rồi nhé! Rồi! Hai chú! Tuyệt lắm! Rồi! Ba chú! Giỏi thật! Các cháu trông kìa!

Các chàng kỹ sỹ có cánh từ trên lao xuống những con sâu giống như điều hâu bắt mồi và cưỡi lên lưng của chúng.

- Chúng cưỡi kìa! Chúng cưỡi kìa! – Valia cười âm ỉ –

Đúng là những chàng kỹ sỹ thực thụ.

Quang cảnh xảy ra giống như một màn xiếc ngộ nghĩnh, trong đó những con chó cưỡi ngựa hay những con chuột sợ run đang phi trên lưng những con mèo.

Bọn trẻ vỗ tay reo hò. Nhưng bỗng Valia ngừng tay, nhìn giáo sư, bối rối hỏi:

- Những con... Micry... gì ấy đang làm gì thế bác?

Cô bé trông thấy những chàng kỵ sĩ giơ bụng lên cao và dùng lưỡi gươm nhọn ở cuối bụng vung lên đâm thẳng vào lưng những con sâu.

Đâm xong rồi, chúng lập tức bay lên.

- Đánh nhau! – Valia nói – Chúng đánh nhau chứ không phải cưỡi ngựa!

- Không phải là đánh nhau mà cũng không phải là cưỡi ngựa! – Ivan Germogenovich đáp - Những chàng kỵ sĩ đâm vòi, đặt trứng của mình vào da con sâu và để trứng dưới làn da của sâu. Qua một thời gian những ấu trùng kỵ sĩ chui ra khỏi trứng và sẽ tiêu diệt những con sâu... Bác cho rằng chúng sẽ ăn thịt sâu trước khi những con này biến thành bướm... Các bạn ạ, giả thử như không có những chàng kỵ sĩ này thì sâu bướm thông đã ăn trụi cả các cánh rừng. Nhưng những con Microgaster không cho chúng sinh sản, vì vậy chúng ta có thể gọi Microgaster là người canh rừng tốt nhất.

- Thế có thể nuôi chúng bằng cách nhân tạo không bác? – Karik hỏi.

- Những con Microgaster ấy ư?... Có thể đấy! Giáo sư nói.

- Thế sao người ta không làm như vậy hả bác?

- Người ta có làm thử, nhưng không phải lúc nào những thí nghiệm ấy cũng thành công – Ivan Germogenovich đáp

- Tiếc thay, ấu trùng của các ký sỹ ấy cũng bị những ký sỹ khác đặt trứng của mình vào. Thực ra thì những ký sỹ ấy rất nhỏ nhưng trứng của chúng cũng đủ giết chết các con microgaster.

- Thật là lũ ăn bám! Chẳng lẽ không thể tiêu diệt lũ nhãi nhép ấy hay sao?

- Có thể chứ! Bọn ký sỹ tí hon này cũng có kẻ thù, và cũng là những chàng ký sỹ. Chúng bé tí xíu.

- Ấy đó! – Karik nói – nhưng con này thì cần phải nuôi.

- Phải rồi, điều này cố nhiên là hợp lý – giáo sư đồng ý. Nhưng khổ thay có những chàng ký sỹ khác đặt trứng của mình vào ấu trùng của những con vật tí hon có ích ấy.

Karik bối rối giang tay nói:

- Giống như là... chuyện cổ tích về con bò trắng. Đoạn mở đầu thì có mà kết cục thì không.

- Chính thế đấy cháu ạ - Giáo sư tiếp lời – Đôi khi tưởng rằng mình tìm thấy chỗ kết thúc và hiểu được tất cả về con

vật này hay con vật khác. Nhưng chỉ cần đào sâu một chút và nghiêm túc hơn đi sâu vào thực chất của vấn đề thì lại thấy rằng trong tay mình không phải là đoạn kết mà chỉ là đoạn mở đầu của một chương nghiên cứu mới và hấp dẫn.

Giáo sư quên mất là mình đang ngồi trên một mẫu vỏ cây, ông nhồm dậy và bắt đầu say sưa kể rằng các nhà bác học cũng tựa như Christophe Colomb (1) đi du lịch hàng ngày trong những đất nước chưa ai biết và họ đã phát hiện ta liên tiếp các đại lục mới như thế nào.

Những con sâu bướm thông bò ngược lên theo vỏ cây tựa như theo một đường làng rộng rãi.

Những con bọ dùa khổng lồ bò xuống gặp chúng. Trên những nẻo đường cây thông nhộn nhịp những con vật có cánh.

Những con sâu bướm thông không nể nang xô đẩy giáo sư, bện rộn bò lên phía trên. Một con bọ dùa đen khổng lồ suýt nữa quật ông ngã nhưng ông vẫn tiếp tục nói hoài, nói mãi...

Chưa biết Ivan Germogenovich còn đứng trên mẫu vỏ cây như trên mục giảng bao lâu nữa. Có thể cuộc nói chuyện còn kéo dài đến chiều tối. Nhưng bất ngờ một con vật có cánh nào đó phá ngang vào.

Nó rơi như một viên đá xuống cạnh giáo sư, cánh đập vào làm ông văng ra một phía. Sau đó giờ cao cái bụng có mũi giáo nhọn dài, sắc, con vật đâm mạnh vào vỏ cây ngay sát đầu giáo sư.

Mũi giáo nhọn đâm sâu vào vỏ cây.

Bọn trẻ chưa kịp kêu thì con vật đã rút mũi giáo ra và biến mất trong hốc mắt, cũng nhanh như khi nó xuất hiện.

Karik và Valia nép sát vào tảng đá màu đỏ. Chúng thở nặng nhọc, tái người vì sợ hãi.

Ivan Germogenovich rời vỏ cây đứng dậy.

- Thế đấy, hình như bác ba hoa hơi dài một chút! Chúng ta còn phải tụt xuống đất trước khi trời tối.

Ông ngược nhìn Karik và Valia rồi nói:

- Không có gì nguy hiểm đâu! Đó chỉ là con Talessa bình thường, hoặc nói giản dị cũng là một chú kỳ sỹ.

- Nó đặt trứng vào vỏ cây ư bác?

- Sao lại vào vỏ cây? – giáo sư nói – Nó đặt trứng vào ấu trùng của sâu phá hoại cây thông.

- Vào ấu trùng ư? – Karik ngờ nác - Thế ấu trùng ở đâu hả bác?

- Ở dưới lớp vỏ cây!

- Bác làm sao mà nhìn thấy được?

- Bác không nhìn thấy nó, nhưng bây giờ thì bác sẵn sàng

đánh cuộc gì cũng được là dưới lớp vỏ cây đang ngo
ngậy ấu trùng của một chú bọ rệp có râu nào đó.

- Vậy nghĩa là chàng kỹ sỹ nhìn xuyên qua được lớp vỏ
cây ư bác?

- Không. Nó không nhìn thấy ấu trùng, nhưng cảm giác
thấy nó... Mà chúng ta không hiểu được điều đó đâu.
Chúng ta còn biết rất ít về lối sống của các côn trùng.
Nhiều cái trong đời sống của những sinh vật đặc biệt này
chúng ta còn chưa biết thật rõ, thí dụ như râu của chúng
để làm gì? – Ivan Germogenovich nói.

Ông đứng dậy thong thả cuộn đầu dây vào tay.

- Thôi nào, - Ivan Germogenovich nói - đứng dậy thôi các
bạn! Chúng ta đi tiếp nào.

Lại bắt đầu công việc leo xuống vất vả và nguy hiểm theo
các tầng vỏ cây.

Thỉnh thoảng giáo sư và bọn trẻ sau khi chọn những bãi
nghỉ lặng lẽ nằm xuống những tầng đá màu đỏ. Duỗi tay
chân đã tê cứng, họ xem xét dây có còn lành nguyên
không, có nút nào bị rối không để rồi lại lên đường, nhảy
từ tầng đá này sang tầng đá khác.

Tại một trạm nghỉ các khách du lịch buộc phải ngồi khá
lâu.

Chỗ đó không còn xa mặt đất bao nhiêu.

Giáo sư và bọn trẻ sau khi nghỉ một chút đang chuẩn bị leo xuống tiếp thì bỗng nhiên trên đầu họ âm âm tiếng cánh vỗ.

Ivan Germogenovich nhìn lên và tái mặt đi. Ông vội vàng kéo tay bọn trẻ lẫn vào một khe hẹp.

- Ngồi im! – Giáo sư thì thầm.

Một con vật vằn, eo thon và dài bay qua. Thân hình dài ngoẵng của nó phủ những vằn vàng và đen như da hổ. Lướt đôi cánh qua lớp không khí và ép chặt vào bụng con vật gì ngộ nghĩnh như con rắn nó bay vụt qua thật nhanh.

Giáo sư thì thầm:

- Con ong vò vẽ Evmena!

Con ong vò vẽ bay lại gần cái lu mà Ivan Germogenovich cùng bọn trẻ vừa mới thoát ra, ném con mồi của mình vào đó rồi chui vào trong lu.

- Chính nó bắt chúng ta phải không bác? – Valia hỏi.

- Chính nó đấy – Ivan Germogenovich gật đầu – Các cháu ạ, bác nghĩ rằng con ong nhằm chúng ta với những con sâu. Nhưng các cháu hãy xem nó đang làm gì thế kia?

Con ong vò vẽ chui ra khỏi lu bay vụt xuống đất rồi lập tức bay lên.

Quạt một làn gió vào các khách du lịch nó bay qua họ như một cơn lốc theo đường vòng cung rồi đậu xuống chiếc lu.

Tất tả bò quanh cái lỗ, con ong vẽ nghí ngoáy những cái chân vừa gõ đầu vào mép lu.

Sau đó nó bay đi.

Các khách du lịch nhìn thấy lỗ ra vào của cái lu đã bị lấp bởi cái gì đó màu xám. Ở chính giữa gồ lên một viên đá nhọn và to như cái nút chai.

- Các cháu thấy không – Ivan Germogenovich nói – Con ong vẽ đã bịt kín cái lu của mình thế nào. Giả sử bác cháu mình không kịp thời chui ra khỏi đó thì chúng ta có thể chết đói ở đây.

- Thế không thể đập tường ra ư bác?

- Không được! Con ong vẽ trộn các hạt bụi với nước miếng của nó thành một thứ xi măng thật chắc, đến nỗi những người lớn bình thường cũng không dễ gì đập vỡ được.

- Dầu sao cháu cũng không hiểu được – Karik nói – Nó bắt chúng ta, rồi tống chúng ta vào trong lu... nhưng để làm gì? Tại sao nó không ăn thịt chúng ta ngay?

- Nó đâu có định ăn thịt chúng ta – Ivan Germogenovich đáp – con ong vẽ ăn mật hoa, còn những con sâu nó bắt là để dành cho con cái... Các cháu có nhận thấy không, nó không giết con mồi. Nó chỉ châm nọc ru ngủ những con giun... biến chúng thành đồ hộp... thành những đồ hộp

sống.

- Thế sao chúng không ru ngủ chúng ta? – Valia hỏi.

- Bác cũng không biết nữa! – Giáo sư nhún vai – Bác không hiểu gì cả... Cũng có thể nọc độc không xuyên qua được làn áo mạng nhện của chúng ta, và cũng có thể nó không có tác dụng với chúng ta. Bác cũng không biết nữa. Nói chung mọi chuyện thật kỳ lạ... Thực ra, bác không hiểu sao nó có thể lẫn chúng ta với những con sâu...

Thông thường, những con ong không nhầm lẫn như vậy... Đối với khoa học đó là một trường hợp b1i ẩn hoàn toàn.

- Thế ai làm cái lu cho nó? – Valia hỏi.

- Tự nó làm đấy – Ivan Germogenovich đáp - bằng loại xi măng của nó. Ở trong những bức tường chắc chắn ấy ấu trùng của ong có thể lớn lên mà không sợ bị con khác ăn thịt hoặc đè bẹp. Thức ăn chuẩn bị vừa đủ cho nó... Khi con ấu trùng chui ra từ quả trứng, nó theo sợi dây tơ bò xuống dưới, rơi lên mình con sâu và bắt đầu ăn thịt chúng. Mà các cháu có biết chúng ăn như thế nào không? Chúng nhấm nháp con mồi hàng tuần lễ, nhưng đến ngày cuối cùng con sâu vẫn sống và thịt vẫn tươi... Sau đó con ấu trùng kéo kén và một thời gian sau con ong đực hay con ong cái bay ra từ cái kén... Từ trong cái lu của chúng ta đáng lẽ con ong đực sẽ bay ra, nhưng bây giờ...

- Sao bác biết chắc là con ong đực?
- Bác biết chứ! – Ivan Germogenovich đáp – Con ong bỏ vào trong lu ba chúng ta rồi lại đem thêm một con sâu nữa. Bốn con sâu - đó là dự trữ cho con đực. Còn nếu là trứng ong cái thì nó sẽ đẻ mười con sâu. Điều này hoàn toàn dễ hiểu. Con ong cái to hơn con ong đực vì vậy cần để thức ăn cho nó nhiều hơn.
- Như vậy có nghĩa là con ong biết đếm đến mười hả bác?
- Valia hỏi.
- Bác không nghĩ là nó biết đếm thậm chí cho đến hai – Ivan Germogenovich mỉm cười đáp – Cháu có nhớ không, con ong đã bò vào trong lu sau khi chúng ta đi khỏi đó. Đúng không nào?
- Vâng, thì nó đã chui vào!
- Nó chui vào là để trứng. Như vậy nó đã trông thấy ở trong lu chỉ có một con sâu chứ không phải bốn. Vậy mà nó cứ lấp lu lại, không biết đem thêm ba con sâu nữa. Bây giờ cố nhiên ấu trùng sẽ chết.
- Giáo sư bước ra khỏi khe núi, nhìn phải nhìn trái và nói:
- Nó bay rồi, bây giờ chúng ta có thể yên tâm mà đi.
- Đến mặt đất không còn xa và chẳng bao lâu các khách du lịch đã xuống tới nơi bình an.
- Trước mặt họ là sa mạc đá.

Bên trái là khu rừng cỏ xanh xa xôi. Trên cánh rừng nhô lên cây sào hải đăng với lá cờ đỏ nhỏ xíu.

Các khách du lịch lên đường.

Suốt ngày họ đi trên cát qua nhiều rừng núi, lội qua nhiều suối lạch.

Đến chiều tối, mệt mỏi và đói mềm, họ dừng lại bên bờ một con sông cuộn sóng. Bọn trẻ không còn sức bơi qua sông, Valia nằm dài bên bờ và nói:

- Cháu không sao đi nổi nữa!

Hoàng hôn đã buông xuống. Bầu trời thẫm dần. Những áng mây rắng đỏ trên cánh rừng. Trên đầu tiếng chim xào xạc gọi bầy.

- Biết làm sao – Ivan Germogenovich nói - buộc phải ngủ đêm lại đây thôi.

- Ở trên bờ ư bác?

- Thử cố tìm một hang núi hay hang gấu nào đó.

Sau một hồi tìm kiếm Karik gặp một tảng đá màu nâu giống như một đồng cỏ khô. Ở bên hông có một cái lỗ đen tròn xuyên qua bức tường dày.

Karik ngó vào trong và kêu lên:

- Lại đây đi! Có lẽ cháu tìm được một căn nhà nào đó.

Giáo sư bước lại gần, xem xét kỹ tảng đá, ngẫm nghĩ rồi nói:

- Một quả hồ đào rỗng. Căn nhà của một ấu trùng loài một bọ dừa. Chui vào đi các cháu. Một khách sạn dùng được. Trời đã tối. Mệt mỏi quá bọn trẻ díp mắt lại. Chân đau ê ẩm. Karik và Valia nhanh nhẹn lặn vào trong cái lỗ của quả hồ đào, nhào lặn xuống sàn đất xù xì, và lập tức ngủ say như chết.

Trong lúc đó giáo sư đi quanh quả hồ đào thở dài thườn thượt. Lỗ ra vào hẹp quá nên Ivan Germogenovich chỉ có thể thò được cái đầu vào, còn vai thì không lọt.

- Bực thật! – Giáo sư làu bàu.

Giận dữ càu nhàu, ông ngó vào quả hồ đào một lần nữa, lắng nghe tiếng thở đều đều trong mơ của bọn trẻ rồi đi tìm chỗ ngủ khác cho mình.

Không xa quả hồ đào ông tìm thấy một vỏ ốc trong hố và xem xét nó. Vỏ ốc rỗng không. Ông cẩn thận rồi chui vào trong đó.

Sàn vỏ ốc tuy nhẵn nhụi nhưng cứng và lạnh. Giáo sư mệt mỏi sau chặng đường dài nên không để ý đến điều đó.

Kê tay gối đầu lên ông nằm duỗi thẳng và ngủ ngay tức khắc.

Gần nửa đêm trong không trung có tiếng gầm rít. Giáo sư mơ hồ nghe thấy trong giấc ngủ say. Chắc là trời nổi gió.

Trời lạnh làm ông tỉnh giấc và mở mắt ra.

Bầu trời phủ đầy mây đen. Mặt trăng ngập lặn trong những đám mây. Giáo sư co ro nằm thu mình lại rồi thiếp đi trong giấc ngủ chập chờn.

Trong khi đó ở bên ngoài vỏ ốc, từng cơn gió lạnh thổi giạt mạnh như điên khùng làm những cành hoa, lá cỏ và bụi bốc lên khắp mặt đất.

Sức ép của gió làm quả hồ đào lung lay. Cuối cùng, sau khi rung rinh lắc lư một hồi nó bị cuốn theo làn gió lăn xuống sông.

Một cơn gió mới xô quả hồ đào xuống nước. Nó nhảy múa trên sóng rồi trôi theo dòng chảy.

Trong giấc ngủ say bọn trẻ mơ hồ cảm thấy bị lắc như trong nôi trẻ con.

Chúng nép sát vào nhau vừa ngủ vừa mỉm cười trong giấc mơ. Trong khi đó dòng sông cuốn quả hồ đào đưa bọn trẻ đi mỗi lúc một xa giáo sư hơn.

(1) Christophe Colomb – nhà thám hiểm đi nhiều nơi trên thế giới và được coi là người phát hiện ra Châu Mỹ (ND).

Ian Lari

Những cuộc phiêu lưu kỳ lạ của Karik và Valia

Dịch giả: Văn Trọng

Chương 13

**CẶP BỜ VÀO MỘT BẾN CẢNG XA LẠ
- LẠI BỊ CẦM TÙ
- IVAN GERMOGÉNOVICH ĐI THEO DẤU VẾT
- CON VẬT THỞ BẰNG ĐUÔI
- MỘT PHÁT MINH BẤT NGỜ.**

Một trận gió mạnh thổi lên lúc bình minh.

Quả hồ đào ngụp lặn trong sóng nước lúc vọt lên cao trên đỉnh sóng. Khi chìm sâu trong bọt nước trắng xóa.

Sóng nước réo ào ào trùm lên quả hồ đào, quật nó nghiêng ngả khắp mọi phía. Bụi nước lạnh bắn qua lỗ cửa, rơi lên mình Kavik và Valia. Nhưng bọn trẻ chỉ ú ớ trong giấc mơ, lấy tay che mặt và cổ rồi nằm dịch vào trong.

Chúng bị hành hạ mệt nhọc lúc ban ngày nên ngủ say đến nỗi có dội nước lạnh vào cũng không tỉnh.

Một dòng nước chảy xiết quay quả hồ đào trong xoáy nước. Quả hồ đào bị nghiêng mạnh rồi lật sang một bên.

Karik lăn mình qua cô em rồi va đầu vào tường rất mạnh.

Cậu kêu lên:

- Trời ơi ! Cái gì thế này ?

Cậu định đứng dậy, nhưng lại bị lắc mạnh ngã lăn ra sàn. Bám tay vào những chỗ xù xì trên vách cậu chật vật lắm mới đứng dậy được và kêu lên:

- Valia! Có chuyện rồi! Dậy mau! Có ai đang lòi quả hồ đào của chúng ta đây này!

Valia dụi cặp mắt ngái ngủ, ngơ ngác nhìn Karik. Cô nhảy phắt dậy và kêu lên:

- Có khi có con thú tấn công chúng ta! Phải đánh thức bác Ivan Germogenovich dậy... Bác Ivan Germogenovich ơi! Nhưng cô vừa đứng thẳng người lên thì chân cô bị lắc mạnh làm Valia va vào tường. Cô đụng phải Karik rồi cùng nhau ngã lăn tròn trên mặt sàn xù xì.

Xung quanh tối đen. Chỉ có chút ánh sáng đêm xanh mờ rọi xuống từ trên cao qua lỗ cửa.

Bám vào vách trong quả hồ đào, Karik bò lên lỗ cửa chui đầu ra ngoài. Một đợt sóng quét vào mặt cậu. Gió rít dữ dội trên mặt nước làm dựng những cột nước thẳng dựng đầy bọt.

Khắp nơi chung quanh gầm rít réo như trong nồi súp.

Karik kêu lên:

- Valia! Mau lên!... Xem kìa, cái gì thế này? Xem kìa chúng ta đang trôi.

Valia khó khăn lắm mới bò được đến lỗ cửa bám tay vào

bờ cạnh. Cô sợ hãi nói:

- Trời ơi! Chúng ta đang trôi! A... chúng ta đang trôi đi đâu thế này?

Sóng đánh tròn thành, lắc lư như đang trong biển cả thực sự.

Valia nhìn quanh, rồi nhìn Karik. Sau đó lại nhìn quanh và tái mặt đi:

- Thế bác Ivan Germogenovich đâu rồi?

Karik thiếu tự tin đáp:

- Anh không biết... Có lẽ ở đâu đây đó thôi!

Valia sợ hãi kêu lên:

- Ở đâu đây cái gì? Anh nói cái gì vậy? Chúng ta đang ở trong quả hồ đào. Quả hồ đào - anh có hiểu không? Còn xung quanh là nước.

Một cái lắc mạnh ném bọn trẻ khỏi lỗ cửa. Sàn quay tròn nhấp nhô.

Karik và Valia ngã xuống.

Gió giật dữ thổi mạnh trên sông. Xung quanh gầm rú gào thét. Sóng tạt qua lỗ cửa xối nước lạnh làm bọn trẻ ướt từ đầu đến chân. Ướt sũng và run rẩy, chúng ôm chặt nhau dưới sàn, sợ hãi nhìn qua lỗ cửa.

Ở phía trên lỗ cửa là bầu trời u ám với những đám mây đen trôi lướt qua.

Quả hồ đào nghiêng sang cạnh sườn. Lúc này qua lỗ cửa là những cột nước sủi bọt nhảy nhót. Một cái lật nghiêng nữa và tiếp theo những đám mây lại lướt qua lỗ cửa. Vàng trắng nhợt nhạt ngập lặn trong những đám mây.

Mỗi một cái lắc mạnh là bọn trẻ bắn rời ra khỏi nhau.

Nhưng ngay lập tức Vialia lại lồm cồm bò tới bên anh ôm chặt lấy cậu. Bọn trẻ tội nghiệp không làm sao hiểu nổi: bác Ivan Germogenovich ở đâu, quả hồ đào làm sao lại rơi xuống nước và dòng sông sẽ đưa chúng đi đến đâu?

Trong khi đó quả hồ đào cứ tiếp tục trôi đi mãi, lúc nhô lên ngọn song khi chìm xuống mặt nước.

Qua một thời gian trận bão tựa như tan dần. Quả hồ đào không còn bị lắc lên nhồi xuống mạnh nữa mà chỉ lắc lư như nôi trẻ con.

Bọn trẻ đứng dậy. Karik nói:

- Có lẽ hết lúc lắc rồi.

Cậu bước lại bên lỗ cửa nhòm ra ngoài:

Ngay sát bên là bờ sông với rừng cây um tùm đang chạy ngược lại. Sóng vỗ nhẹ nhẹ ở phía dưới.

Rồi bỗng nhiên quả hồ đào dừng lại.

Những bờ đất dựng lên cao như bức tường kề sát ngay bờ lỗ cửa. Bờ sông gần đến nỗi có thể với tay đến được.

Quả hồ đào cập bờ vào một bến cảng xa lạ.

Valia khẽ nói:

- Không biết chỗ này là chỗ nào?

Karik bám tay vào bờ cạnh lỗ cửa ra lệnh:

- Chui ra mau!

Karik và Valia giúp nhau chui ra khỏi quả hồ đào và nhảy xuống đất.

*

Đó là một buổi sáng sớm.

Những đồi núi quanh quẽ hắt hiu chìm trong ánh rạng đông sáng bạc. Ở phía chân trời xa một dải sáng hồng hiện ra yếu ớt.

Ngay sát bờ, quả hồ đào đen đũi ướt át lắc lư trôi trong vịnh êm ả.

Dòng sông róc rách trôi qua. Những cánh hoa và cành cây khô lướt trôi trên mặt sóng. Chúng bị cuốn vào vịnh, dạt tới sát bờ, xô đẩy quả hồ đào như muốn đẩy nó đi.

Khắp mặt vịnh phủ đầy những rác rưởi. Bọn trẻ leo lên một ngọn đồi, đứng lại phân vân. Chúng đứng đó, bối rối nhìn nhau, co ro vì lạnh.

- Biết đi về đâu? Làm gì bây giờ? Trời ơi! Giá có bác Ivan Germogenovich ở bên cạnh nhỉ? Valia thở dài.

- Chẳng lẽ bác ấy lạc mất ư?

Karil cả quyết nói:

- Chúng ta sẽ tìm thấy bác ấy. Chắc chắc bác ấy ở gần đây thôi...

Cậu khum tay lại, kiễng chân lên hết sức gào thật to:

- Bác I-i-van Ger-mo-ge-no-vich!

Ở đâu đó sau những ngọn đồi xám, lá cây reo rì rào.

Bọn trẻ lắng nghe.

Tiếng bước chân chằng?

Không! Đó chỉ là tiếng gió reo và lá cây xào xạc.

Valia lại thở dài nảo ruột.

- Không sao... không sao. Chúng ta sẽ tìm thấy bác ấy. Rồi em xem! Bác ấy không bỏ chúng ta đâu.

Karik nắm tay em dắt đi dọc theo bờ sông. Cứ khoảng năm sáu bước chúng dừng lại và gọi to:

- Bác I-i-va-an Ger-mo-ge-no-vich!

Nhưng không thấy tiếng giáo sư đáp lại.

Karik nói:

- Thế này nhé: bây giờ anh sẽ đi sát bờ, còn em đi sâu vào trong một quãng. Kia kìa... có thấy lùm cây sau ngọn đồi không? Đó... em đến đó kêu thật to lên. Đầu tiên anh gọi, rồi đến em. Sau đó anh gọi rồi tới lượt em. Cứ thế nhé.

- Được rồi.

- Nhưng em đừng có đi xa quá đấy và để ý xung quanh cẩn thận. Thôi, em đi đi.

Karik đi theo bờ sông, còn Valia tới phía lùm cây. Chốc chốc bọn trẻ lại dừng bước, gọi to, rồi lại dừng bước, gọi to, rồi lại tiếp tục đi.

Valia đã tới lùm cây.

Lùm cây tối đen âm u. Những thân cây đen đũi xù xì vươn cao những cành cong queo. Những chiếc lá rộng rủ xuống trên mặt đất.

- Ê... ê... Valia ơi! – Tiếng gọi vang lên phía sông.

- Hú à, em ở đây – Valia đáp lại.

Valia lại gần cái cây rậm đen, cành lá lòa xòa. Cây tỏa ra mùi thơm dễ chịu.

Thật kỳ lạ: mùi bánh nướng hạnh nhân thơm lừng hết như ở nhà vào trước những ngày lễ, khi mẹ lôi những khay bánh nướng từ trong lò bánh ra.

Valia nhớ ngay là từ hôm qua tới giờ cô chưa ăn gì cả.

“Phải xem cái gì tỏa mùi thơm ngon thế? - Cô tự nghĩ và quả quyết đi lại gần cái cây. – Mình phải trèo lên xem thế nào.”

- Anh Karik ơi – Valia gọi to – Em leo lên cây rồi sẽ gọi từ trên cây nhé, được không?

- Cứ leo lên và gọi đi! Gọi to vào nhé. Anh tới chỗ em bây giờ đây! – Karik gọi trả lời.

Valia bám lấy những cành cây trơn và ướt, nhanh nhẹn

như con khỉ, leo lên cao. Valia đẩy những lá cây to rộng rũ từ trên cành cây xuống cản đường rồi trèo lên mỗi lúc một cao hơn. Thỉnh thoảng cô lại ngược nhìn lên trên.

Ngay sát trên đầu lấp ló cái gì đó tựa như cái chén rất to.

Valia leo được tới đó, lấy tay bám vào thành vách ẩm ướt và đàn hồi như cao su và ngó vào trong.

Những quả cầu êm như nhung lắc lư ngay sát cạnh cô.

Những quả cầu này treo trên đầu những cái roi nhô lên từ đáy cái chén.

Chính những quả cầu này tỏa ra mùi thơm ngát ngon lành đó.

Valia cảm thấy nếu ngay lập tức cô không ăn quả cầu đang lắc lư trước mũi kia thì cô sẽ chết ngay vì đói. Cô tì tay và cưỡi lên bờ cánh hoa như ngồi trên bờ rào.

Cái quả cầu ngon lành ở ngay cạnh. Cô bám tay vào kéo nó lại phía mình. Nhưng cô không bứt được vì quả cầu bám rất chắc.

Valia giựt mạnh hơn.

Cánh hoa cô ngồi trên lắc lư làm cô sút mất thăng bằng.

Để khỏi ngã, cô buông quả cầu ra và bám chắc lấy bờ cánh hoa.

Quả cầu bay về phía khác đập vào bờ bên kia của cái chén rồi lại nhảy múa trước mắt Valia.

Lúc đó Valia bứt mạnh quả cầu, làm cho cả cái chén cũng vang lên. Quả cầu bị bứt ra khỏi cây sào. Nhưng ngay lúc đó Valia bị ngã lộn xuống đáy chén cùng với chiến lợi phẩm của mình.

Valia nhòm phát dậy, ngược mắt nhìn lên trên và xung quanh, tay không rời quả cầu. Cô đang đứng giữa một bông hoa khổng lồ. Những cánh hoa ẩm ướt vây xung quanh như bức tường nhẵn thín của cái tháp tròn. Ánh sáng ban mai hồng lên qua khe hở của những cánh hoa màu thẫm.

Ở đâu đó rất xa có tiếng chim hót. Ở phía dưới ai đó đang chạy qua bằng những bước chân nhẹ nhàng và làm lá cây kêu sột soạt...

Valia nghĩ: “Phải trèo xuống đất thôi!”

Ôm chặt quả cầu vào ngực, cô đi vòng quanh cái chén hoa và dừng lại trước một khe hẹp giữa hai cánh hoa. Cô định lách mình qua khe, nhưng khe hẹp quá.

Khi đó Valia định trèo lên trên theo cái roi, nhưng cô vừa bám tay vào cây roi thì những bức tường xung quanh bỗng trở nên sống động và từ từ khép lại.

Bông hoa khổng lồ mà Valia chui vào khép kín cánh hoa trên đầu cô. Ở trong bông hoa trở nên tối đen.

Valia cố tách những cánh hoa và chui ra khỏi bông hoa,

nhưng không được kết quả gì. Những cánh hoa bóp chặt lại không thả cô ra khỏi nhà tù ngát hương.

Cô bé hoảng sợ kêu lên:

- Karik! Anh Karik! Mau lên! Lại đây! Cứu em với!

Cô ráng hết sức kêu to, nhưng tiếng cô không xuyên qua nổi bức tường dày dặn và mềm mại. Tựa hồ như cô úp mặt vào gối bông mà kêu. Tiếng kêu bị bóp nghẹt ấy nghe rất nhỏ tựa như tiếng vọng từ nơi xa, nhưng cũng vọng đến tai Karik... Cậu dừng lại, lắng nghe. Cậu có cảm tưởng như ở đâu đó rất xa, sau những quả đồi Ivan Germogenovich đang gọi. Karik mừng quá.

- À, bác ấy đang lại đây rồi. Cuối cùng cũng tìm thấy chúng ta.

Cậu chạy nhanh lên một ngọn đồi cao và khum tay lại gọi to:

- Ở đây!... Lại đây! Chúng cháu đang ở đây.

Đáp lại chỉ có tiếng chim đêm đang kêu gù gù.

Dưới chân đồi, con sông chảy róc rách, sóng vỗ nước vào bờ. Cát tuôn rào rào từ trên mỏm cao. Karik nghĩ: “Bác ấy gọi từ đâu? Từ phía phải hay trái?”

Cậu đứng một lát rồi lại gọi.

Nhưng không có ai đáp lại cả. Cậu gọi thêm nhiều lần nữa, hướng về nhiều phía khác nhau.

Tất cả đều vô ích. Không. Không có ai đáp lại cậu cả.

Karik cau mày:

- Không, nhất định phải có chứ, mình cảm thấy mà.

Cậu nhìn vào lùm cây tối đen mà Valia đã ở đó, rồi lớn tiếng nói:

- Valia em có nghe thấy không? Hình như bác Ivan Germogenovich gọi đấy? Em có nghe thấy không?

Nhưng lần này thì cả Valia cũng không đáp lại Karik.

“Trời ơi, chỉ còn thiếu nước lạc nốt Valia thôi!” – Karik nghĩ vậy và gọi to hơn nữa:

- Va-a-li-a !

Valia không đáp lại.

“ Thế đấy, đã dặn là ngồi đợi trên cây mà nó lại đi đâu mất... đây dựa với bọn con gái là chẳng hay ho gì...”

Cậu từ từ đi qua cánh đồng, lại phía lùm cây. Cậu đã ở bên lùm cây.

Karik lại gần những cái cây, ngửa đầu lên ngắm nghía những đỉnh cao rậm rạp.

Gió sớm mai khẽ đung đưa những tàu lá to, làm lộ ra những quả cầu vàng khổng lồ.

Không thấy Valia trèo trên cây.

Karik hoang mang.

- Nó đâu nhỉ?

Cậu gọi đi gọi lại nhiều lần, nhưng đáp lại chỉ có tiếng gió rì rào...

Không thấy Valia trả lời.

Karik cắn môi, dừng lại suy nghĩ:

- Valia không thể chạy xa khỏi nơi đây. Thế nghĩa là...

Nghĩa là, con gì đã bắt nó lôi đi đâu, cũng có thể... ăn thịt nó mất rồi.

Karik rùng mình.

“Trời ơi, nếu bác Ivan Germogenovich ở đây - chắc là bác ấy đã nghĩ ra cách gì đó và chắc chắn sẽ tìm thấy Valia rồi.”

Karik bắt lực nhìn khắp xung quanh.

Những ngọn đồi nằm yên lặng lẽ.

Bầu trời lạnh lẽo treo trên bãi cát hoang vắng. Cánh rừng khô ráo, buồn bã rì rầm ở phía bên kia đồi.

Những con bọ cánh cứng khổng lồ bay vù vù trên đầu, chạm cánh những cây cối hình dạng kì quặc.

Cảnh vật xung quanh có vẻ gì thật xa lạ, đáng sợ. Karik rùng mình, rú lên một tiếng rồi cắm đầu chạy thẳng, không phân biệt đường xá.

*

Ivan Germogenovich thức dậy mờ sáng vì bị lạnh. Ông dịch sát vào tường, nhưng lập tức nhảy vội ra tựa như

phải bóng. Bức vách vỏ ốc lạnh lẽo như băng giá. Không thể ngủ trên lớp băng đó được. Ivan Germogenovich chui ra khỏi vỏ ốc, chạy xung quanh cố sưởi ấm người đôi chút. Trăng hãy còn chiếu sáng.

Gió lạnh thổi vào mặt, vào lưng, cuốn vào những mảnh đá nhỏ lên cao quất vào chân tay ông. Giáo sư lau bàu: Một đêm thật kinh khủng! May mà bọn trẻ có chỗ ngủ ấm áp. Ông định xem thử chúng ngủ ra sao trong quả hồ đào? Không biết chỗ nằm có tốt không? Chúng ngủ có yên không? Run rẩy vì lạnh, ông bước tới bờ sông.

Mặt trăng nhợt nhạt chiếu sáng lên ngọn đồi trọc, chỉ có một cây khô đơn độc trên đỉnh đồi. Giáo sư chạy lên và hoang mang nhìn xung quanh.

Ngọn đồi trống trơn.

Một cây khô uốn cong thân mình trong gió. Những lá khô xào xạc buồn bã. Bóng đen của lá cây bò trên mặt đất lạnh lẽo tạo thêm vẻ thê lương. Ivan Germogenovich lẩm bẩm:

- Lạ quá... Lạ quá đi mất.

Ông nhớ rõ ràng là ngay chỗ này có quả hồ đào rất to.

Dấu đất lõm xuống hãy còn đây. Đúng là ở ngay chỗ này.

Không thể nghi ngờ gì nữa.

Giáo sư khom mình xuống mặt đất chăm chú quan sát.

Từ chỗ đất lõm đến con sông có một vệt đen rộng, trải dài

ra tựa như mới đây có một vật nặng được kéo qua. Giáo sư ngẩn cổ, chốc chốc lại khom mình xuống lần theo dấu vết.

Dấu vết dẫn đến con sông.

Giáo sư dừng lại ngay trên bờ dốc, nhìn xuống dòng nước đen ngòm đang chảy róc rách, dăm chiêu suy nghĩ.

Đi tiếp thì chẳng còn lối.

Ông đứng trên bờ dốc cau mày, vân vê chòm râu nói chuyện một mình:

- Giả sử như có con gì tấn công chúng thì bọn chúng kêu lên rồi. Mình ngủ rất thính, ắt đã phải nghe thấy. Thế thì đã có chuyện gì xảy ra? Con vật nào tha quả hồ đào đi ư? Không thể có! Ai cần đến quả hồ đào đã khô? Chuyện vớ vẩn! Mọi chuyện đơn giản hơn nhiều: gió thổi quả hồ đào xuống nước.

Giáo sư nhanh chóng tụt xuống bên dòng nước.

- Không biết nước cuốn chúng đi đâu? Sang phải hay sang trái?

Ivan Germogenovich nhặt một mẩu lá khô, ném xuống nước.

Dòng nước cuốn mẩu lá, quay cuồng ném lên những ngọn sóng ngẫu bọt.

Giáo sư chạy theo bờ về phía mẩu lá khô trôi đi.

Rừng mọc sát tới bờ sông. Giáo sư lúc len lỏi giữa các lùm cây, khi lội xuống nước âm áp như dòng sữa mới vắt. Đêm sáng trăng. Chỉ những nơi cỏ rậm mọc cao là có bóng tối chạy dài thành vệt rộng.

Ở giữa sông những cánh hoa và cành lá cây không lơ trôi nhanh vượt qua giáo sư.

Chúng ngập lặn xuống mắt tăm rồi lại hiện lên trở lại. Từ xa xa có cảm tưởng như ai đó đang bơi vạt lộn với sóng nước.

Mỗi khi mẫu cây trôi nổi ở giữa sông Ivan Germogenovich lại lo lắng dừng lại theo dõi: “Liệu có phải bọn trẻ đang bơi đó không?”

Ông lội xuống sông, nước đến thắt lưng, sẵn sàng lao xuống cứu. Nhưng khi mẫu cây lại gần, nhìn thấy rõ những cành khô trần trụi, ông thở ra nhẹ nhõm:

- Phù!

Và ông lại đi tiếp.

Con sông uốn khúc ngoằn ngoèo rất lâu giữa rừng núi tối đen rồi cuối cùng trải rộng ra thành một dải nước rộng phản chiếu ánh sáng óng ánh.

Ivan Germogenovich dung tay gạt những cành cây ướt, đi ra khỏi cánh rừng và bất giác dừng ngay lại.

- Bọn trẻ kia rồi!

Karik và Valia đang bơi dưới sông tràn ngập ánh trăng.

Ivan Germogenovich thì thào:

- Đúng rồi! Đúng bọn chúng rồi!

Kia là Karik đang bơi ở giữa sông. Phía bên phải cậu gần bờ hơn là Valia. Đầu của chúng biến mất xuống mặt nước rồi lại hiện lên như những chiếc phao. Chắc chúng đã kiệt sức lắm rồi không khéo sắp chìm đến nơi.

- Trời ơi! Làm sao tới kịp được thì may quá!

Giáo sư nhảy xuống sông. Dòng chảy cuốn ông dọc theo bờ. Ivan Germogenovich gọi to:

- Cố gắng giữ vững nhé!

Dùng tay rẽ nước ông bơi lại cứu bọn trẻ.

Mỗi sải tay lại làm khoảng cách giữa ông và bọn trẻ rút ngắn lại.

Bây giờ giáo sư đã bơi sát gần bọn chúng và chìa tay ra...

Nhưng cái gì thế này?

Ông nhìn thấy một thân hình có khớp uốn cong hình chữ S ở dưới nước. Giáo sư bực bội thốt lên:

- Trời! Đồ chết tiệt!

Và ông vội vã bơi trở lại bờ.

Ánh trăng huyền ảo làm ông nhận làm những con ấu trùng của ruồi vằn là hai đứa trẻ.

Chúng giữ nổi trên mặt nước bằng cái đuôi rất kỳ lạ, trông

giống như bộ tóc giả bị rớt bù.

Lũ ấu trùng này chúi đầu xuống nước, thỉnh thoảng đớp lấy những con vật khù khờ bơi qua. Chúng thở bằng cái đuôi lông lá của mình.

Hồi còn trẻ giáo sư đã từng đi bắt những ấu trùng này về nuôi trong bể cá. Chúng biến thành ruồi có vằn đen - vàng giống như con ong. Thậm chí chúng còn đẻ trứng vào những cây hoa dưới nước trong bể cá.

Giáo sư đã từng viết sách về cào cào nghe bằng chân và ấu trùng ruồi vằn thở bằng đuôi.

Giá vào lúc khác thì khó mà lòi được Ivan Germogenovich đi khỏi chỗ khác khi gặp những côn trùng kì lạ này. Nhưng bây giờ thì ông chẳng có bụng dạ nào để đến chúng.

Giáo sư mò mẫm bước chân lên bờ.

Run lên vì lạnh, ông chạy cho nóng người.

Thỉnh thoảng ông dừng lại lắng nghe. Nhưng chỉ thấy tiếng tim ông đang đập mạnh và tiếng gió reo trên đầu. Thấy có một đồi cao ở gần, ông chạy ngay lên đỉnh, khum tay lại gọi to:

- Ka-a-rik ! Va-a-lia!

Rồi ông chạy xuống bờ sông.

Ivan Germogenovich suy nghĩ:

- Hay là thả một chiếc bè xuống nước? Vằn độ chừng ba

khúc gỗ xuống sông rồi kết nó lại là thành bè. Đi bè sẽ mau đuổi kịp bọn trẻ hơn.

Nhưng giáo sư cũng khỏi cần phải kết bè.

Giống chuyện thần thoại, cái bè tự trôi vào bờ như có phép màu.

Nó dừng lại gần bãi cát và quay tròn một chỗ. Ivan Germogenovich reo lên:

- Tuyệt quá!

Ông lấy đà nhảy lên bè và lúc lắc cho nó rời khỏi bãi cát.

Cái bè rung rinh lắc lư trên sóng nước rồi từ từ trôi theo dòng chảy. Ngay lúc đó lại có một chiếc bè nữa trôi ngang giáo sư. Sau đó có rất nhiều bè nối tiếp trôi qua. “Lạ thật! Ở đâu ra mà lắm bè thế?” - Ivan Germogenovich nghĩ.

Dưới ánh sáng trăng giáo sư chăm chú xem xét con tàu kì lạ của mình. Ông nhận thấy mình đang đứng trên những khúc gỗ nhọn cả hai đầu. Những khúc gỗ trong giống như những điều xì gà khổng lồ nằm xếp sát chặt bên nhau tựa như có ai đó gắn chúng lại. Giáo sư cúi xuống sờ tay vào những khúc gỗ rồi bối rối lắm bầm:

- Có ai ngờ... Cái bè lại là thế...

Mặc dù chỉ có ánh sáng trăng ông cũng nhận ra những điều xì gà kinh khủng này.

Con tàu Ivan Germogenovich đang đi chở món hàng đặc

biệt: các khoang của nó chứa đầy bệnh sốt rét vì mỗi điều xì gà chứa một con ấu trùng muỗi Anôphen truyền bệnh sốt rét.

Ivan Germogenovich cười gằn:

- Mình có ngờ đâu lại phải làm thuyền trưởng con tàu chở bệnh sốt rét.

Bên phải, bên trái giáo sư có rất nhiều con tàu đang mang bệnh sốt rét lướt đi vượt lên trước. Rõ ràng là ở đâu đó trên thượng nguồn những con muỗi Anôphen đang đẻ trứng.

Đôi lúc cũng có cả trứng muỗi thường trôi trên sông.

Chúng xếp thành từng xấp dựng đứng, nhìn xa rất giống những cái thuyền.

Cứ đến mỗi chỗ uốn khúc của sông, Ivan Germogenovich lại ghé cổ chăm chú nhìn vào bóng đêm xem có thấy quả hồ đào dạt vào bờ hay vũng lạch nào không?

Đã đi hết những bờ sông có rừng. Con sông ngoặt về phía khác, chảy bên những đồi núi trọc nối tiếp nhau.

Trời đã sáng.

Mặt trăng mờ nhạt. Những vì sao theo nhau lặn như có ai thổi tắt chúng. Chỉ có một ngôi sao xanh đơn độc còn treo sát trên các ngọn đồi.

Dòng nước siết cuốn cái bè dạt vào gần bờ Ivan

Germogenovich đứng gần mép bè, chà xát bàn tay lạnh giá khắp ngực và cánh sườn.

Con sông chảy rẽ về bên phải. Đột nhiên giáo sư nghe tiếng ai yếu ớt vọng đến từ xa sau những ngọn đồi.

Ivan Germogenovich rùng mình, tim đập dồn dập.

- A...a! – Ai đó kêu to trên bờ.

Giáo sư chạy trên chiếc bè trông tránh gào thật to.

- Karik ! Valia !

- Ivan Germogenovich! – Tiếng gọi vọng đến từ sau những quả đồi.

Ivan Germogenovich càng cuốn quýt thêm:

- Ở đây! Ở đây! Lại đây!

Từ sau ngọn đồi hiện ra cái đầu của Karik rồi đến vai. Cuối cùng Karik nhảy lên ngọn đồi, hoang mang nhìn khắp xung quanh.

- Lại đây! Karik! Lại đây! – Ivan Germogenovich gọi lớn.

Nhìn thấy giáo sư Karik khóc nức nở lên một cách lạ lùng, rồi cắm đầu chạy về phía con sông.

- Bác cặp bờ vào đây mau lên! – Cậu vừa kêu lên vừa vẫy tay rồi rít.

- Bác dừng ngay đây mà, cháu ơi! – Và giáo sư ra sức dùng tay chèo nhanh hơn.

Nhưng cái bè không còn ngoan ngoãn theo sự điều khiển

của ông. Thấy vậy Ivan Germogenovich chạy đến mép bè nhảy xuống nước.

Karik khóc âm ỹ cũng lội xuống sông.

Giáo sư nhô đầu lên khỏi mặt nước, kêu lên:

- Cháu chạy đi đâu thế kia?

Nhưng Karik không còn tỉnh táo suy xét được gì nữa, lội bừa xuống nước lại phía giáo sư và chỉ dừng lại khi nước đã ngập đến thắt lưng. Giáo sư bơi lại phía cậu bé. Ông lo lắng nhìn vào cặp mắt ướt đẫm của Karik rồi hỏi:

- Sao cháu có một mình thôi? Valia đâu? Có chuyện gì thế?

Karik nức nở:

- Có chuyện rồi ạ! Valia mất tích rồi!

Giáo sư nắm lấy tay Karik hỏi:

- Cháu nói gì vậy? Chuyện xảy ra làm sao? Khi nào? Cháu lạc Valia ở đâu? Sao cháu không nói thế?

- Đầu tiên bọn cháu trôi trong quả hồ đào, rồi đến bờ, bọn cháu chạy đi tìm bác. Sau đó...

Karik khoát tay rồi im lặng.

- Rồi sau thì sao? – Giáo sư thúc giục - Cháu nói đi! Cháu bỏ nó lại đâu?

- Ở đằng kia ạ, sau những ngọn đồi ấy!

- Cháu nhớ chỗ đó chứ?

- Cháu nhớ. Nhưng từ chỗ này lại đó thì cháu không nhớ ra sao. Còn nếu đi từ chỗ quả hồ đào thì cháu sẽ tìm được.

- Ở đằng kia ạ, trong vịnh nước ấy.

Ivan Germogenovich quả quyết nói:

- Thế này nhé! Thoạt tiên ta sẽ đến vịnh nước có quả hồ đào. Đến đó rồi sẽ rõ phải làm gì nữa. Thôi, đi nào!

Giáo sư và Karik bước lên bờ lạng lẽ bước đi trên mặt đất lạnh lẽo và ẩm ướt.

Ivan Germogenovich nói:

- Cháu chỉ đường đi!

Karik thở dài rồi lại nức nở khóc.

- Vâng! Cháu chỉ đây! Phải đi lại đây ạ!

- Thôi xin cháu đừng khóc! Chúng ta sẽ tìm thấy Valia thôi! Con người sống hẳn hoi chứ đâu phải cái kim... Có thể kêu lên được và nghe thấy được tiếng chúng ta... Thế nào rồi cũng tìm thấy mà!

Cái vịnh hiện ra ở phía trước.

Quả hồ đào đen sì, to tướng lác lư trên mặt nước xanh như một chiếc xà lan.

Karik khẽ nói:

- Nó ở kia rồi ạ.

- Bác thấy rồi!

Giáo sư dừng lại, hỏi:

- Cháu nhớ được từ đây bọn cháu đi đâu không?

- Cháu nhớ ạ! – Karik đáp – Cháu đi theo bờ sông, còn Valia đi về bên phải, lại chỗ kia kìa.

- Được rồi! - Ivan Germogenovich nói – Dẫn bác đi theo con đường Valia đã đi.

Các khách du lịch lên đường. Khi họ đến lùm cây, Karik nói:

- Tại chỗ này Valia gọi cháu lần cuối cùng rồi sau đó thì mất tích.

- Thế cháu còn nhớ Valia nói gì không?

Karik phân vân đáp:

- Hình như là “Hú à”!

Giáo sư dăm chiêu suy nghĩ:

- Hồi sáng cháu có tìm kiếm ở đây không?

- Cháu có tìm. Lục lọi khắp lùm cây.

- Thế này nhé... Cháu đi sang phải, còn bác đi sang trái -

Ivan Germogenovich nói – Có điều không được rời xa lùm cây này. Chúng ta sẽ gặp lại nhau ở đây. Nào đi thôi.

Giáo sư và Karik đi về hai phía khác nhau. Họ vừa đi vừa chăm chú xem xét từng cái hố, ngó vào trong các khe đá, nâng những tàu lá nằm dưới đất lên xem Valia có ẩn trốn hay ngủ quên dưới đó không.

Karik gọi khàn cả tiếng. Nhưng tất cả chẳng mang lại kết quả gì.

Không thấy Valia ở đâu cả.

Sau khi tìm kiếm rất lâu, họ quay trở lại lùm cây. Ivan Germogenovich và Karik mệt mỏi rã rời không lê nổi bước chân. Chẳng ai muốn nói năng chi cả.

Họ ngồi dưới gốc cây, đầu cúi xuống cố gắng không nhìn vào mắt nhau. Ngay trên đầu giáo sư có một cành cây thò ra, trên có những quả cầu màu vàng. Những quả cầu đu đưa kéo theo những cái bóng tròn quét trên mặt đất. Có một quả cầu sống động. Vách của nó động đậy rung rinh. Nó lắc lư trên cành cây một cách khác lạ tựa như muốn nhảy xuống đất.

Những quả cầu khác treo im ả.

Giáo sư thở dài:

- Thôi thì chúng ta lại tìm kiếm một lần nữa vậy. Cháu đi về phía này, còn bác đi về phía sông. Sau đó lại trở lại lùm cây này nhé. Cháu hiểu không?

- Vâng ạ, cháu hiểu!

Ivan Germogenovich đứng dậy rảo bước đi về phía sông.

Karik đi theo hướng ngược lại. Khi cậu cất bước chợt thoáng nghe có tiếng gọi ú ớ yếu ớt.

Cậu quay phắt lại.

Giáo sư kêu lên.

- Đừng phí thì giờ vô ích!

Và họ lại chạy khắp các ngọn đồi tìm kiếm thỉnh thoảng lại hú gọi nhau.

Bỗng giáo sư dừng lại.

Ông nhìn thấy những dấu vết lạ bên lùm cây. Đất bị bới lên tung tóe. Dấu chân còn in rõ trên đồng đất xốp. Hiển nhiên ở đây có cuộc vật lộn mới xảy ra.

Giáo sư cúi mình sát mặt đất.

Một vết rộng còn mới kéo dài về phía những đồi cát. Giáo sư đứng thẳng dậy:

- Chính là Valia! Phải khẩn trương thôi! Karik! Lại đây mau lên – Ông vẫy tay gọi.

Karik kêu lên từ đằng xa:

- Bác tìm thấy rồi ư?

- Cháu lại đây!

Khi Karik thở hổn hển chạy lại, Ivan Germogenovich lặng lẽ chỉ cho cậu dấu vết cuộc vật lộn trên mặt đất.

Karik tái mặt:

- Cái gì thế này?

Giáo sư khẽ nói:

- Có lẽ chúng bắt Valia tại đây. Rõ ràng là cô bé đã chống cự, nhưng...

Giáo sư lặng thinh.

Karik kêu lên:

- Chúng xé xác Valia rồi sao?

Ivan Germogenovich đáp lại không mấy tin tưởng:

- Bác không nghĩ như vậy, nhưng chắc là chúng bắt Valia về hang.

- Bắt về làm gì ạ?

- Chuyện đó để sau, còn bây giờ thì phải mau chóng chạy mau. Chúng tay còn kịp đấy.

Giáo sư và Karik lao chạy theo dấu vết.

Họ chạy đi, mỗi lúc một ca lùm cây, nơi Valia còn đang ở trong bông hoa màu vàng.

Gió thổi bốc cao những đám bụi trên các ngọn đồi, chúng quay cuồng xung quanh giáo sư và Karik, xóa đi những vết chân của họ trên mặt đất.

Ian Lari

Những cuộc phiêu lưu kỳ lạ của Karik và Valia

Dịch giả: Văn Trọng

Chương 14

**CUỘC GẶP GỠ VỚI CON ONG CÁT AMMOPHIL
– CÂY ĂN THỊT
– CÂU CHUYỆN LÝ THÚ VỀ CÂY HOA ENOTER
– NHỮNG CÁI GIỎ KỶ DIỆU
– MỘT TRẬN MƯA XÁC CHẾT.**

Lùm cây đã khuất sau những ngọn đồi.

Các khách du lịch giờ đây đang chạy trên một thung lũng rộng. Những núi cát dựng đứng hai bên như những bức tường màu vàng.

Thỉnh thoảng trên đường họ gặp những cây cỏ cằn cỗi, cành bị gãy, lá vùi dưới cát

Ivan Germogenovich vừa chạy vừa kêu:

- Valia còn sống. Cháu thấy không, nó bám vào các bụi cây. Nó kháng cự đấy. Phải chạy mau lên mới kịp! Tiến lên Karik! Tiến lên đi cháu!

Họ chạy lao đi nhanh hơn nữa.

Đột nhiên Karik hét lên:

- Cháu thấy rồi! Bác nhìn xem kìa! Ở cạnh những cái cây đó! Đang vật lộn nhau!

Giáo sư và Karik ráng hết sức chạy. Nhưng khi họ chạy tới những lùm cây thưa thớt thì chẳng có ai ở đó cả.

Cây cối bị rạp xuống tận mặt đất, cành gãy nát....Dấu vết dẫn đi xa tiếp về phía rừng cỏ rậm rạp.

Giáo sư dừng lại, Karik suýt va vào ông theo đà chạy.

Ivan Germogenovich cau có nói:

- Đứng lại đã!

Karik khẽ hỏi:

- Sao thế bác?

Ivan Germogenovich khẽ đẩy tay vào người cậu rồi chỉ về phía trước.

Ở phía xa trên những dải cát vàng cậu bé nhìn thấy một con vật có cánh, chân dài rất giống con ong vẽ. Nó tha một con sâu rất to trên mặt đất. Con sâu to béo gấp mấy lần con ong vẽ. Nó kháng cự kịch liệt nhưng rõ ràng không sao bứt ra khỏi những cái chân khỏe mạnh của con ong vẽ. Con ong lôi con sâu đi để một vết rộng trên mặt đất.

Các khách du lịch đã chạy theo dấu vết này.

Ivan Germogenovich cau có lầu bầu:

- Con ong cát Ammophil đang tha mồi về tổ dự trữ cho mùa đông. Con mồi của nó là loài sâu rất có hại cho các cánh đồng lúa mì và củ cải đường... Thôi được nó tha mồi về tổ cho con còn chúng ta có công chuyện gì mà chạy

theo nó?

Karik hoang mang nhìn giáo sư:

- Thế còn Valia thì sao ạ?- Cậu hỏi

- Phải quay về thôi. - Ivan Germogenovich đáp – Valia không thể đi xa khỏi chỗ đó. Phải tìm nó qua vịnh nước. Nếu tới đêm mà vẫn không tìm thấy thì phải thả ngọn lửa bằng khí đốt đèn cây. Valia thấy ánh lửa sẽ đoán ra là chúng ta ở đây. Còn nếu không đoán được thì chắc cũng chạy lại chỗ có lửa.

Nhưng Karik bây giờ không còn tin tưởng là sẽ tìm thấy Valia. Cậu vừa đi theo giáo sư vừa suy nghĩ:

“Nó chết mất thôi chả làm sao tìm được nó đâu”. Và cậu trở nên dửng dưng với mọi chuyện xung quanh. Cậu muốn khóc nhưng cặp mắt khô khốc. Karik thở dài não ruột. Bây giờ thì cậu cảm thấy mệt mỏi vô cùng

Chân cậu run rẩy cậu vấp liên tục. Cổ họng khô cháy.

Lưỡi rộp lên như bị thiêu trong lửa. Bây giờ Karik có thể uống cả một thùng nước lạnh. Nhưng xung quanh chỉ có cát khô lạng lẽ

“Giá có một con suối hay vũng nước nào đó nhỉ” - Karik nghĩ vậy và đưa mắt nhìn quanh

Đột nhiên dưới chân đôi màu vàng cậu thấy một cành cây trần trụi không cành lá.

Thân cây lắc lư theo gió.

Karik lại gần hơn

Dưới thân cây có những chiếc lá rất dày màu xám xanh nằm trên mặt đất

Từ mặt lá mọc ra những cái roi hơi cong cong, trông giống như lông mi của một con mắt khổng lồ.

Ở đầu những sợi lông mi có treo những giọt nước nặng màu bạc.

- Giọt sương!- Karik reo lên, chạy bổ lại những lá cây kỳ lạ đó - Bác cứ đi đi cháu sẽ đuổi theo cháu uống một giọt sương đã.

Karik nhảy qua một cái rãnh.

- Đứng lại đã! - Ivan Germogenovich kêu lên – Cháu có nghe không? Đứng lại đã Karik! Quay lại ngay lập tức!

Karik bướng bỉnh nói:

- Thế cháu muốn uống nước thì sao?

Ivan Germogenovich nhảy qua cái rãnh cương quyết chặn đường Karik.

- Cái đó không phải giọt sương đâu! Không uống được Ông nắm vai Karik lại gần cái cây kỳ lạ đó rồi nói:

- Xem này!

Ivan Germogenovich nhặt lên hòn đá, giang tay ném vào trong đám những giọt nước long lanh.

Hòn đá vừa chạm vào lá thì những cái roi lập tức khép lại giữ chặt lấy nó.

Hòn đá biến đi mất.

- Cái gì thế bác? - Karik kinh ngạc hỏi

Ivan Germogenovich điềm tĩnh đáp:

- Cây gọng vó, một loài cây ăn thịt côn trùng.

Karik càng ngạc nhiên hơn nữa.

- Sao lại thế hả bác? Chẳng lẽ ở nước ta cũng có những cây này? Chúng chỉ mọc ở những xứ nóng thôi chứ ạ?

Cháu đọc trong sách viết như thế mà!

Ivan Germogenovich nói:

- Đúng thế ở những nước xứ nóng những thứ cây này thường gặp hơn ở nước ta. Nhưng ngay ở đây cũng có thể gặp chúng không ít, nhất là những chỗ đất khô cằn. Những cây bình thường không sống nổi ở đó. Còn những cây ăn thịt cảm thấy thoải mái ở chỗ đất xấu. Đất không nuôi chúng thì chúng đi săn bắt nuôi thân. Chúng bắt côn trùng hút lấy chất lỏng dinh dưỡng. Nhờ vậy chúng sống và lớn lên. Không hẳn là con vật, không hẳn là cây cỏ mà là cả hai thứ hợp lại. Cháu hãy nhớ kĩ điều này: ngoài cây gọng vó ra còn có một số loại cây anh thảo và cây bắt sâu cũng săn bắt côn trùng. Ở dưới hồ ao còn hay bắt gặp cả loài cây bong bong nước bắt cả cá nhỏ để sống. Nói

chung loài cây ăn thịt này rất nhiều. Bác có thể gọi tên 500 loại cho cháu nhưng.....

Karik kêu lên:

- Khoan đã bác! Bây giờ thì cháu hiểu ra rồi! Valia cũng bị rơi vào tay một loại cây như thế....

Ivan Germogenovich dừng lại, hoảng hốt nhìn vào Karik kêu lên:

- Cháu nói gì vậy?

- Phải rồi, bây giờ cháu nhớ ra rồi. Valia gọi cháu: “Em trèo lên cây đây!” Như vậy là nó đã trèo lên cây rồi không xuống đất nữa. Vì vậy cháu không tìm thấy nó trong lùm cây.

Họ chạy như bay qua những mô đất.

Vừa chạy Karik vừa kêu lên :

- Thế nó ăn thế nào hả bác? Ăn hết ngay hay ăn dần dần?

Ivan Germogenovich thở hển hển đáp :

- Những cây này thoát tiên tưới một thứ nước vào con mồi rồi đợi cho nó ướt nhũn ra. Sau đó chúng hút hết máu và các chất bổ!

Karik hỏi:

- Chắc Valia còn chưa bị ướt nhũn ra chứ bác?

- Đừng có nói bậy bạ!

Giáo sư nắm tay Karik lôi theo mình

Học chạy vút qua những bụi cây, cuối cùng đến được vịnh nước, nơi quả hồ đào hãy còn nổi lên bênh.

Karik kêu lên:

- Ở đây ạ! Bác dừng lại đi! Ở đây ạ!

Ở bên dưới là sa mạc vàng. Ở bên phải các khách du lịch là một lùm cây xanh

Giáo sư hỏi:

- Thế những cây ấy đâu? Hiện thời bác chưa nhìn thấy một loại cây ăn côn trùng nào ở đây cả.

Karik chỉ tay về phía những cây có các quả cầu vàng

Ivan Germogenovich hỏi:

- Ở lùm cây kia ư? Ở chỗ chúng ta đã đến rồi phải không? Cháu có chắc chắn là Valia leo lên những cây đó không?

- Chắc ạ! Ngoài ra có cây nào khác đâu!

Ivan Germogenovich chăm chú nhìn những quả cầu vàng rồi phá ra cười:

- Thế mà mình cứ nghĩ lung tung những chuyện đầu đầu! Sao mà không đoán ra ngay nhỉ? Chao ôi! Đây là cái.....

Ông quay lại phía Karik và vội vã hỏi:

- Lúc đó là lúc nào? Sáng hay là đêm ?

- Từ mờ sáng lúc mặt trời còn chưa mọc

Giáo sư xoa tay xúc động. Ông nói:

- Thế thì rõ rồi! Phải rồi! Bây giờ thì bác hiểu cả rồi!... Tốt

lắm... rất tốt là khác!...

Ông thở hắt ra, mỉm cười nắm lấy tay Karik bóp chặt lại.

- Valia còn sống. Nó ở kia kia! Đang ngồi trong bông hoa.

- Trong bông hoa hả bác ?

- Phải rồi. Đó là hoa Enoter. Valia ngồi trong bông hoa Enoter.

- Thưa giáo sư có nguy hiểm không ạ?- Karik hỏi

- Không, không - Ivan Germogenovich đáp - Chẳng bao lâu nữa chúng ta sẽ thấy Valia vẫn còn sống khỏe mạnh.

Karik reo lên, nắm tay giáo sư lôi đi:

- Thế thì chúng ta chạy đi bác! Đến đó leo mau lên cây Enoter và giúp Valia chui ra

Ivan Germogenovich lắc đầu. Ông húng hắng ho một cách đặc biệt rồi nói:

- Cháu biết không, việc đó có lẽ không cần thiết. Chúng ta thậm chí còn chưa biết Valia leo lên cây hoa nào. Đó là lý do thứ nhất, thậm chí tìm được bông hoa mà Valia đang ngồi trong đó thì chúng ta cũng không biết giải thoát Valia bằng cách nào. Chúng ta không đủ sức làm tách những cánh hoa Enoter. Đó là lý do thứ hai.

- Thế lý do thứ ba là Valia sẽ không chết ngạt ở trong đó chứ ạ? - Karik hỏi

- Không chết ngạt đâu! Bông hoa rất to, rộng rãi. Chúng ta

đợi đến chiều nó sẽ tự mở ra.

Karik có vẻ không hài lòng, nói:

- Hoa gì mà kỳ quặc. Mọi bông hoa đều nở trong buổi sáng còn bông này nở vào buổi chiều.

- Đây là vì khách đến từ bên kia biển khơi. Người ngoại quốc mà. Từ nước Mỹ đến đây và vẫn sống theo lối Mỹ.

Karik mỉm cười hoài nghi

Ivan Germogenovich nghiêm trang nói:

- Bác không nói đùa đâu! Người ta đem cây Enoter từ vùng Virginia tới. Khoảng 300 năm trước những hạt giống của nó được gửi tới châu Âu cho nhà thực vật học Kaspar Bohem. Trong thời gian 300 năm trước cây Enoter đã đi khắp Italia, Pháp, Đức, Ba Lan rồi cuối cùng xuất hiện ở nước ta... hiện nay dọc trên bờ cát của nhiều con sông người ta gặp những cây hoa Enoter ngoại quốc này còn nhiều hơn những cây cỏ địa phương.

- Nhưng đến chiều nhất định nó sẽ nở ra chứ bác?

- Cố nhiên rồi! Chiều nào hoa Enoter cũng phải nở ra và đứng như vậy suốt đêm. Chỉ đến sáng nó mới khép cánh hoa lại. Vì vậy người ta còn gọi hoa này là hoa “cây nến đêm”. Tuy vậy bây giờ chúng ta phải làm việc gì đi chứ? Chúng ta còn những mấy tiếng đồng hồ rảnh rỗi kia.

Karik nói:

- Cháu đề nghị ăn uống chút gì đó rồi ngủ.

Ivan Germogenovich gật đầu:

- Đề nghị rất hay vì vậy được nhất trí chấp thuận.

Ông vươn vai ngáp rồi đứng dậy đi dọc theo bờ sông.

- Anh bạn ạ, chúng ta đi thẳng đến những bông hoa. Ở đó chắc sẽ kiếm được cái gì đó ăn được.

- Bác nhìn thấy hoa ở đâu thế

- Hoa thì bác chưa nhìn thấy, - Ivan Germogenovich nói –
Nhưng bác nghe rất rõ tiếng ong vo ve ở mũi đất đằng kia.
Có nghĩa là ở đó chắc phải có hoa.

Giáo sư đã không nhầm.

Họ vừa vượt qua những quả đồi đã nhìn thấy ở dưới
thung lũng những cái cây rất lớn mọc rải rác. Ngọn cây trĩu
xuống dưới sức nặng của những bông hoa huệ.

Ivan Germogenovich lại gần một cây đơn độc phủ đầy
những bông hoa. Ông leo lên và gọi lớn từ trên cao:

- Cháu đứng dưới đó nhé!

Ông leo vào một bông hoa và tiến hành một công việc rất
phức tạp.

Karik đứng ở dưới.

Cậu nhìn thấy cái lưng ửng đỏ vì nắng của Ivan

Germogenovich thấp thoáng sau chòm lá xanh. Giáo sư
làm việc khuyếch rộng khuỷu tay. Khuỷu tay ông đưa lên

đưa xuống như cái pít tông. Karik sực nhớ tới mẹ khi mẹ nhồi bột ở trong bếp.

- Ê hê... - Ivan Germogenovich cúi mặt xuống gọi Karik –
Bắt lấy những cái bánh vừa mới ra lò!

- Những cái bánh tròn rơi lộp bộp trên mặt lá như đánh trống. Nó vừa lăn vừa nảy trên mặt đất.

Karik nhặt một cái cắn một miếng.

- Thế nào, có được không? – Giáo sư hỏi vọng xuống từ trên cao.

Cái bánh thơm ngon như bánh bột của con ong Andrena.

Karik hỏi:

- Đó là bánh làm bằng phấn hoa và mật phải không bác?

- Đúng! Bằng phấn hoa và mật hoa. Cháu có thích không?

- Rất ngon bác ạ! – nhưng bác làm thế nào ở đó vậy?

- Đơn giản là bác rắc phấn hoa lên mật hoa rồi nhồi như nhồi bột làm bánh vậy thôi.

Bánh rơi xuống đất như táo mùa thu rụng từ trên cây.

Karik nhặt xếp lại thành đống.

Cuối cùng giáo sư trèo từ trên cây xuống, ngồi xuống đất, chọn lấy một cái bánh to rồi cắn một miếng hết nửa cái bánh.

Ivan Germogenovich thân mật nháy mắt với Karik:

- Cuộc đời chúng ta thế này cũng sướng đấy chứ?

- Vâng! - Karik đồng ý - Sống thế này cũng được, nhưng dù sao thì...

Cậu thở dài rồi im lặng

Ivan Germogenovich nói:

- Thôi được, không sao cả. Chúng ta sẽ trở về nhà và mọi việc sẽ tốt đẹp.

Giáo sư đứng dậy.

- Tuy còn lâu mới đến chiều, nhưng chúng ta cũng không nên rời xa lùm cây Enoter. Chúng ta lại đó ngồi đợi Valia đi. Mang theo những cái bánh nữa, chắc Valia thích lắm.

- Cháu cũng nghĩ thế. - Karik gật đầu – Con bé tội nghiệp chưa được ăn gì từ sáng tới giờ. Bây giờ thì cái gì nó chả thích.

Ivan Germogenovich tự lự nói:

- Tốt lắm nhưng chúng ta mang bánh đi làm sao đây?

Không có giỏ chắc không mang được nhiều... Thôi thế này nhé, cháu ngồi đây đợi một chút. Bác đi kiếm cái giỏ.

Ông nhìn xung quanh rồi đi đến những đồng màu nâu nằm trên bờ sông. Ông cúi xuống một trong những đồng đó và ngoáy nó bằng một mẫu gỗ. Ông nói:

- Tốt lắm có lẽ đây đúng là cái bác cháu ta cần.

Giáo sư bắt đầu bới cái đồng ấy ra. Ông đưa cho Karik một cục bùn to và nói:

- Nào cháu đi súc rửa cái này cho sạch cho bác
Karik cầm lấy, cố giữ cho nó xa thân mình cho khỏi giầy
bẩn chạy ra sông.
Cậu lội xuống nước và thả cái vật giáo sư tìm được xuống.
Nước vẫn đục lên. Bùn bẩn tan ra như cục bơ tan ra trên
cái chảo nóng. Đột nhiên một vật gì màu trắng lấp lánh
dưới lớp bùn. Karik cạo đất đi và bất ngờ sờ thấy trong lớp
bùn nhớt nháp cái xách tay tuy mỏng manh nhưng rất
cứng.
Cậu rất ngạc nhiên:
- Hình như đúng là cái giỏ thật!
Khi những tia nước mạnh rửa sạch hoàn toàn bùn, trong
tay Karik có một cái giỏ đẹp tuyệt.
Cậu nắm lấy cái xách tay đưa lên sát tận mắt và kinh ngạc
ngắm nghía suốt một phút đồng hồ cái giỏ có hoa văn như
làm bằng ngà voi.
- Thế nào? Cái giỏ có đẹp không? - Karik nghe thấy tiếng
giáo sư ở sau lưng mình.
Karik ngắm nghía cái giỏ rồi đáp:
- Giống y như là thêu ren. Ai làm cái này thế bác.
Giáo sư nói:
- Chuyện ấy để sau, còn bây giờ cháu rửa nốt những cái
này đi

Ivan Germogenovich ném xuống đất hai cục bùn tròn như hai quả cầu và quay trở lại bới đồng đất. Karik tiếp tục công việc của mình.

Cậu cọ rửa cẩn thận những cái giỏ kỳ lạ thật sạch và xếp chúng cạnh nhau ở trên bờ; còn giáo sư tiếp tục mang thêm nhiều cái mới nữa.

Những cái giỏ đều đẹp lạ thường và không giống nhau. Những mũi tên màu bạc mỏng manh đan vào nhau thành những tấm lưới vân hoa. Trên lưới có những tấm chắn tô điểm hình các vì sao, vòng hoa và lá cây. Có thể tưởng rằng những cái giỏ bé nhỏ ấy được tạo nên bởi bàn tay của một người thợ khéo léo.

Một cái giỏ thậm chí giống như một tòa lâu đài nhỏ với những nóc tháp có chạm trổ và những cửa sổ hình mũi tên. Tấm lưới màu bạc vây quanh tòa lâu đài như những bức tường. Trên những bức tường ấy có vẽ hình các bông hoa, sừng hươu và những ngôi sao. Còn những thứ khác tuyệt nhiên không giống hình cái giỏ. Nhưng Karik không ném bỏ chúng đi mà vẫn xếp lại bên cạnh những cái giỏ. Đó là những đồ vật được tiện bằng xương màu bạc: những cái đĩa, chậu hoa, mũ miện, quả cầu, ngôi sao...

Karik kinh ngạc:

- Không cái nào giống cái nào!

Ivan Germogenovich nói:

- Đúng thế! Chúng rất đa dạng. Có thể nghiên cứu chúng suốt đời mà cứ mỗi ngày lại phát hiện thêm những hình dáng mới của loài cây này.

Karik quay ngoắt lại phía giáo sư:

- Sao kia! Bác nói nó là loài cây ư?

- Chính thế, đó là loài cây đơn bào mọc dưới nước!

Diatomê! Đúng hơn là màng cây. Loài cây Diatomê sống trong những màng cây đẹp đẽ này. Thí dụ như trong màng cây này, - Ivan Germogenovich nhắc một cái giỏ hình tròn lên – Là loài Diatomê-geliopenta, trong những cái giỏ hình tam giác kia là loài Tricerate; còn trong cái giỏ hình thoi là loài Navikula. Những cái chấu cầm trong tay đây chỉ là bộ khung của loài Diatomê. Còn chính loài cây này thì đã chết rồi. Màng cứng của chúng còn được giữ lại. Trải qua hàng trăm năm, những cái giỏ kỳ lạ này không hề bị thời gian phá hủy.

Karik nói:

- Úi chà, quả thật là chúng rất cứng. Bác xem này, cháu không làm sao bẻ gãy được.

Giáo sư cười mũi:

- Đó là vì màng cây Diatomê làm bằng chất Oxyde Sillic, một vật liệu rất chắc.

- Bác nói chúng là loài cây dưới nước. Thế sao chúng lại ở đây?

- Cháu muốn hỏi rằng tại sao chúng lại ở trên mặt đất phải không? Chắc là bão lụt đã ném chúng lên bờ. Cũng có thể cách đây rất lâu, chỗ này là một hồ nước chứa đầy loài Diatomê.

- Chúng nhỏ như thế này tại sao lại có thể mọc đầy hồ nước?

- Chúng tuy nhỏ nhưng số lượng rất nhiều. Chúng lơ lửng trong nước hằng hà sa số như bụi trong vệt nắng. Chúng nhiều hàng tỉ tỉ, nhưng đời sống lại rất ngắn. Chúng sinh ra sống được vài giờ rồi chết. Suốt ngày đêm xác chúng rơi xuống đáy hồ, đáy biển như mưa. Xác này chồng lên xác kia nằm dưới đáy. Hàng tỉ xác Diatomê, lớp này chồng lên lớp kia cứ dâng lên cao mãi. Trải qua hàng nghìn năm xác Diatomê nổi lên từ đáy sông thành những hòn đảo và những bãi bồi trên sông – sông phân chia thành nhánh và các vùng châu thổ. Dòng chảy cũng thay đổi – địa lý cũng thay đổi. Những cái hồ lớn biến thành đầm lầy và biến mất khỏi bản đồ địa lý.

Thành phố Kronshtad nằm trên một hòn đảo không xa Leningrad. Phải đi 30km theo hồ Markiz. Nhưng khoảng

2.500 năm sau người ta có thể đi từ Leningrad đến Kronshtad mà không bị ướt chân – xác những cây Diatomê sẽ phủ lên hồ Markiz thành một nền đất rắn chắc. Cháu thấy đấy, những vật nhỏ tí xíu ấy thay đổi cả cảnh vật trên trái đất mà con người không ngờ tới.

Giáo sư vuốt râu rồi nói:

- Còn như bây giờ màng cây Diatomê sẽ có công dụng mới. Nào cháu hãy chọn lấy vài cái làn để đựng bánh. Karik tư lự chắt đầy bánh vào hai cái giỏ và đi theo giáo sư.

Các du khách trở lại lùm cây Enoter. Họ đặt những cái giỏ xuống gốc cây và nằm dài trong bóng mát. Gối đầu lên tay họ nằm nói chuyện rì rầm với nhau. Chẳng bao lâu cả hai bắt đầu ngáp.

- Chúng ta ngủ đi. – Giáo sư đề nghị.

- Bác cứ ngủ đi, – Karik nói – Còn cháu sẽ canh chừng cho bác.

Giáo sư thiếp đi.

Karik nằm bên cạnh lắng nghe tiếng thở đều đều của giáo sư, nghĩ đến ngày trở về mẹ sẽ mừng rỡ ra sao. Lúc đó cậu sẽ kể cho mẹ nghe về chuyến du lịch kỳ lạ này.

Mắt Karik díp lại.

Cậu trở mình, nằm nghiêng và ngủ thiếp đi. Trong giấc

ngủ họ nghe thấy tiếng động mơ hồ và tiếng chân ai nhẹ bước, tựa như có con thú bước theo rình rập. Sau đó tất cả trở lại yên tĩnh, rồi đột nhiên tiếng người thực thụ kêu rất to:

- A, mọi người đây cả rồi! Còn cái gì đây thế này?

Ivan Germogenovich và Karik mở mắt ra.

Ian Lari

Những cuộc phiêu lưu kỳ lạ của Karik và Valia

Dịch giả: Văn Trọng

Chương 15

**KARIK LÀM QUEN VỚI SỰ TỬ KIẾN
- NGỦ ĐÊM TRONG HANG
- KHO DỰ TRỮ CỦA CON ONG HOA
- NHỮNG NGỌN LỬA HUYỀN BÍ
- CON NGỰA PHI THƯỜNG
- CUỘC TẤN CÔNG CỦA RUỒI.**

Trong ánh sáng hồng của ráng chiều Valia đứng trước mặt giáo sư và Karik.

Cô bé Valia thực thụ, đang sống hẳn hoi.

Cô cầm chiếc giỏ Diatomê trong tay và chăm chú ngắm nghía những hoa vân của nó. Lúc thì cô đưa sát chiếc giỏ lại gần mắt lúc thì lại giơ cao nó lên đầu rồi nheo mắt ngắm nghía.

Karik phá ra cười:

- Mọi người hãy xem kìa! Trước mắt các bạn là đoạn tiếp theo của bộ phim “Cô gái ở Kamchatka” (1). Cô gái bị mất tích bỗng xuất hiện huyền bí trên bờ biển phía tây.

Ivan Germogenovich không nói gì cả. Ông chỉ ôm chặt Valia vào lòng và lặng lẽ xoa đầu cô.

Valia luồn ra khỏi tay giáo sư, giơ cái giỏ Diatomê ra trước mắt và hỏi:

- Bác làm cái này đấy à? Bằng gì thế hả bác? Sao có mùi ngon thế? Có ăn được không ạ?

Giáo sư nói:

- Cái giỏ thì không ăn được, còn bánh nằm trong giỏ thì ăn được.

Karik lấy bánh trong giỏ ra hỏi:

- Em ăn được mấy cái? Hai hay ba?

Valia vội vã đáp:

- Năm cái! Cho em năm cái !

Ivan Germogenovich và Karik phá lên cười:

- Cái đó gọi là đói mềm đấy! – Karik nói.

- Không sao! Để Valia ăn cho thỏa thích. Cả bác cháu mình cũng ăn luôn một thể. Cháu có muốn ăn không?

- Được đấy bác ạ! – Karik đồng ý.

Các khách du lịch ngồi xuống bóng cây xum xuê.

Giáo sư đặt trước mặt Karik và Valia mỗi người một giỏ bánh rồi mời bọn trẻ ăn.

Valia cắn một miếng bánh, nhai và nói:

- Rất ngon! – Cô bắt đầu ngón căng phồng hai má.

Giáo sư và Karik nhìn cô mỉm cười.

Karik nháy mắt giáo sư rồi giả bộ ngây thơ hỏi:

- Có phải đúng là ở Moskva có người ăn nhiều như con voi không ạ?

- Bác không nghe thấy nói. – Giáo sư đáp.

- Còn cháu thì nghe thấy nói là ông ấy ăn hết mười đĩa súp.

- Em cũng có thể ăn được chừng ấy! – Valia vừa nói vừa ăn một miếng bánh to vào miệng.

Karich huých khuỷu tay vào Ivan Germogenovich.

- Đến món thứ hai người ấy ăn hết mười lăm đĩa thịt.

- Em cũng ăn được mười lăm đĩa. – Valia nói.

- Sau đó người ấy uống hết hai mươi cốc nước quả. -

Karik tiếp tục.

- Em thì uống ba mươi cốc cũng được!

Karik đẩy cái ghế ra, chúi tay vào cánh hoa.

- Xong xuôi rồi, người ấy buộc khăn vào ngực vào ngực và nói: “Hình như tôi vừa nhám nháp đôi chút. Bây giờ có thể bắt đầu bữa ăn thực sự rồi đây”.

- Em cũng...

Valia với tay định lấy cái bánh thứ tám. Nhưng vừa sờ vào chiếc bánh, cô dừng lại ngẫm nghĩ rồi thở dài nói:

- Không, có lẽ em chịu thôi, chẳng ăn nữa.

Ivan Germogenovich vỗ vai Valia nói:

- Nào, bây giờ thì kể cho bác nghe làm sao cháu lại chui

vào bông hoa Enoter.

- Cháu với Karik đi tìm bác... Đúng thế không anh Karik?
Karik gật đầu.

- Cháu đi mãi, đi mãi rồi bỗng thấy muốn ăn; thế mà trong rừng thì toàn mùi bánh ngọt. Cháu nghĩ là phải trèo lên cây. Cháu trèo lên. Thế rồi nó sập lại một cái không cho cháu ra. Cháu kêu gào đến ù cả tai ra.

- Chắc là khóc nữa phải không?

- Một chút thôi ạ... ! Sau đó cháu ngủ thiếp đi say đến nỗi chẳng mơ thấy gì cả. Rồi cháu nghe thấy tiếng gọi: “Valia! Valia!”. Cháu muốn tỉnh dậy mà không sao được.

- May là mọi việc kết thúc tốt đẹp. – Ivan Germogenovich nói – Từ này để khỏi lạc nhau nữa, các cháu hãy hứa với bác là không rời bác một bước.

- Cháu xin hứa danh dự! - Valia giơ tay lên nói.

Giáo sư vui vẻ nói:

- Thế thì ta lên đường thôi, các bạn!

Các khách du lịch xách những giỏ bánh theo người và đi dọc theo con sông.

Đến đêm họ tới những ngọn đồi lớn. Tại đây họ ngủ đêm trong một cái hang; đến sáng ăn qua loa mấy cái bánh rồi lại tiếp tục lên đường.

Mấy ngày liền họ đi như vậy, ngủ đêm trong các bông hoa,

trong các vỏ sò, trong tổ ong vỡ đã bỏ hoang, thậm chí ngủ cả dưới những tảng đá và trong các hang động ẩm ướt âm u.

Họ ăn mật hoa, mật ong, trứng bướm và uống sữa bò xanh.

Ở thung lũng Ba Con Sông giáo sư giết được một con chim sâu. Ba ngày liền các khách du lịch ăn thịt chim rán và nướng. Chắc thịt cũng còn đủ ăn cả hai tuần lễ nữa nếu như dọc đường họ không bị những con bọ ăn da tấn công và cướp một số lượng thực. Suýt nữa thì cả Ivan Germogenovich lẫn Karik đều bị thương.

*

Mỗi ngày các khách du lịch càng đến gần hơn hồ nước mà ở bờ bên kia có ngọn hải đăng.

Theo tính toán của giáo sư thì họ phải đến được bờ hồ vào chiều hôm sau, đêm sẽ bơi qua hồ. Lúc đó sẽ chẳng còn bao xa nữa là tới ngọn hải đăng.

Giáo sư quả quyết với bọn trẻ:

- Chỉ độ hai ba ngày nữa là chúng ta sẽ ở nhà rồi!

Nhưng sự việc xảy ra không theo dự tính của giáo sư.

Khi các khách du lịch đã tới gần hồ nước thì xảy ra một chuyện không may.

Đó là vào một buổi sáng sớm.

Giáo sư và bọn trẻ vừa ra khỏi hang, nơi họ mới ngủ qua đêm. Họ lên đường, dẫm chân lên những giọt sương mai lạnh lẽo. Giáo sư co ro nói:

- Gớm, lạnh ghê thật!

Các khách du lịch vừa đi trên các đồi núi, thung lũng vừa run lập cập. Tường chừng như những gót chân trần của họ đặt trên lớp băng có phủ chút ít đất ở trên. Chỉ muốn dừng lại để co chân lên như ngỗng co cẳng trên băng. Cuối cùng bọn trẻ không chịu nổi, chạy băng lên trước để sưởi ấm người.

Ivan Germogenovich gọi với theo:

- Đừng có chạy xa nhé các cháu!

Nhưng bọn trẻ đã chạy đến dãy đồi xa tít, vừa đuổi nhau; vừa nhảy qua những hố rộng và lạch nhỏ.

Ivan Germogenovich gọi:

- Các cháu quay lại đi! Karik trở lại mau, Valia đi lại đây!

Nhưng Karik chỉ vẫy tay rồi chạy lên dải đồi lỏm ch่อม và biến mất sau đồi.

Ivan Germogenovich lo lắng rảo bước đi. Đột nhiên có tiếng kêu thét lên phía bên kia đồi. Ngay lúc đó Valia hiện ra trên đỉnh đồi. Cô vẫy tay gọi Ivan Germogenovich lại cứu.

- Mau lên! Mau lên!... Chúng nó tấn công! – Cô kêu lên.

Giáo sư cố hết sức chạy thật nhanh, bay vọt lên đồi.

- Nó ở đâu? Ở đâu? – Ông vừa thở vừa hỏi.

- Anh ấy ở chỗ kia kia! – Valia chỉ tay vào một hố sâu hình cái phễu.

Dưới đất một con vật vùi trong cát ngập đến cổ đang cựa quậy. Cái đầu đen sì to tướng có hai cái móc cong cong thò ra, nhanh nhẹn ném cát và các mảnh đá lên trên. Karik đang đứng trên miệng hố, hoảng hốt lấy tay che đầu và kêu lên cái gì đó nghe không rõ. Cát và đá bắn vào cậu mạnh đến nỗi chốc chốc cậu ngã xuống, đứng lên, rồi lại ngã xuống.

Con quái vật không ngớt bắn vào Karik, cố làm cát bắn mù mắt cậu, còn đá bắn vào chân cậu cho cậu bị ngã.

Bức vách bằng cát của cái hố bị sụt xuống dưới chân Karik và cứ tụt xuống mãi, mỗi lúc một gần thêm hang ổ của con quái vật.

Ivan Germogenovich hét to:

- Quay lưng lại! Quay lưng vào nó!

Nhưng Karik không hiểu gì hết và có lẽ cũng không nghe được gì cả. Lúc đó Ivan Germogenovich nhanh nhẹn chạy xuống dưới nắm tay Karik lôi đi, leo lên khỏi hố theo bờ cát bị sụt, ôm chặt cậu trong lòng.

Một trận mưa đá bay theo sau giáo sư và Karik. Nhưng

giáo sư cắn răng không chịu buông Karik ra, tiếp tục bò lên trên, rứt đầu vào vai, nép sát mình vào mặt đất.

Cuối cùng ông đã lên được miệng hố. Thận trọng đặt Karik xuống đất, Ivan Germogenovich bối rối lắp bắp nói:

- Trời ơi! Sao cháu lại thế?... Làm bác sợ hết hồn!

Karik nằm trên mặt đất, người tái nhợt, mắt nhắm nghiền.

Một dòng máu mỏng manh chảy trên má. Người Karik từ đầu đến chân phủ một lớp bụi cát dày màu xám. Valia mở to mắt nhìn Karik. Cô quỳ thụp xuống bên cậu, thì thào hỏi:

- Anh ấy còn sống chứ ạ?

- Còn sống!

Ivan Germogenovich cau có vừa đáp vừa đặt một cánh hoa lưu ly đã xếp lại xuống dưới đầu Karik. Valia nhìn về phía cái hố khủng khiếp thì thào nói:

- Trời ơi! Cháu sợ quá ! Nhỡ con quái vật ấy bò ra và nhảy xổ vào...

Ivan Germogenovich giận dữ nhìn Valia, làu bàu nói:

- Nó sẽ không bò ra đâu, nếu như tự cháu không bỏ lại chỗ nó. Nếu không muốn mất đầu thì đừng có bạ đâu cũng thò mũi vào.

Ông cúi xuống đặt tai vào ngực Karik, xem mạch rồi mấp máy môi nói gì đó không thành tiếng.

Karik thở mạnh ra.

Giáo sư lớn tiếng hỏi:

- Cháu có nghe thấy bác nói không?

Karik nhòm dậy nhìn giáo sư bằng cặp mắt lơ đãng. Cặp môi yếu ớt mấp máy.

- Nó... đi rồi ư bác! – Karik hỏi giọng yếu ớt.

- Nó đi rồi! – Giáo sư nói – Nhưng còn cháu thì sao? Có thể đứng dậy được không?

- Có lẽ được ạ! – Karik nói.

Cậu đứng dậy, loạng choạng không vững, nghiêng răng nói:

- Chúng ta đi thôi.

Các khách du lịch im lặng hồi lâu, nhưng giáo sư không thể giận bọn trẻ lâu được. Khi họ ngồi xuống nghỉ, Ivan Germogenovich nhìn Karik cười nhạt:

- Gớm, anh hùng thật !... Xem kia! Bò vào hang sư tử kia đấy!

Karik nói:

- Cháu đâu có cố tình ! Cháu đang chạy thì đột nhiên gặp cái hố đó. Thế là cháu bị trượt xuống dưới...

- Nếu cháu chăm chú nhìn mặt đất dưới chân mình, chứ không đếm sao trên trời thì đâu đến nỗi. Chỉ chút xíu nữa là cháu thành món ăn trưa của sư tử kiến.

Valia hỏi:

- Bác nói sao cơ ạ? Con ấy gọi là sư tử kiến hả bác?

Ivan Germogenovich gật đầu:

- Đúng là người ta gọi chúng như vậy. Nhưng vừa rồi chưa phải chính con sư tử kiến mà là ấu trùng của nó. Chính nó thì không nằm dưới hồ mà bay trên không. Nhưng thường thì nó bò trên các cây cối. Bác nghĩ rằng bọn cháu chắc có lúc gặp nó rồi...

- Nó như thế nào cơ ạ? Giống con gì hả bác?

- Hơi giống con chuồn chuồn một chút. Béo phịch phịch mà lười nhác vô cùng. Đậu xuống cái cây nào đó, buông thõng bốn cánh dài, thế là cứ treo như vậy suốt ngày tựa như bị đóng đinh vào. Con cái con hay gây gỗ, ngồi dưới hồ ném đá lên, là ấu trùng của nó. Nó sẵn mồi ở đấy. Các cháu thấy nó làm cái bẫy mới tinh ranh chứ. Các chú ló ngó là mắc vào ngay.

- Nó bẫy kiến hả bác?

- Không những kiến mà cả những côn trùng khác nữa.

Nhưng cái đáng tức nhất, – Ivan Germogenovich mỉm cười

– Là cháu bị con vật không có cả miệng muốn ăn thịt.

- Ủa.. Thế nó định ăn cháu bằng cái gì? Chân ư?

- Đại loại như vậy! – Giáo sư nói – Cháu biết không, con sư tử kiến không có lỗ miệng, nhưng ở trên đầu nó có hai cái móc rất to để cắm vào con mồi hút lấy máu. Chỉ chậm

thêm hai ba phút nữa là cháu kịp làm quen với hai cái móc ấy!

Giáo sư đứng dậy nói:

- Thôi, ta đi thôi!

Valia chạy theo giáo sư, còn Karik lê bước đi sau cố chạy theo kịp Valia.

Thình thoảng cơn đau nhói làm cậu nhảy lên và dừng lại.

Cậu có cảm giác đâm phải những cái kim nhọn.

Tuy vậy cậu vẫn cố đi. Mặt nhăn nhó, răng cắn chặt môi, cậu vẫn gắng đi không để tụt lại sau.

Ivan Germogenovich thình thoảng ngoái lại liếc trộm Karik.

Gặp lúc Karik vấp ngã, giáo sư dừng lại, lo lắng hỏi:

- Cháu làm sao thế?.. Có lẽ cháu nên dựa vào bác mà đi! Được không?

- Không! Không! Không sao cả ạ! - Karik vội vã đáp – Có gì đâu .. Cháu đâm phải viên đá nhọn thôi.

Cuối cùng Karik bắt đầu tuột lại phía sau. Bây giờ cậu không đi được nữa mà nhảy lò cò một chân kéo lê theo chân kia.

Ivan Germogenovich dừng lại:

- Thôi, bác thấy cháu mệt rũ ra rồi đó.

- Không! Không! – Karik phản đối – Cháu còn đi được cả trăm kilômét nữa.

Cậu đứng thẳng dậy, rảo bước đi lên, nhưng mới được vài bước cậu ngã gục xuống, ôm lấy cái chân đau rên rỉ. Giáo sư lảng lạng xốc Karik lên vai.

- Cháu tự đi được mà. Bác bỏ cháu ra đi! – Karik kháng cự lại.

- Ngồi im! – Giáo sư quát lên – “Tự đi được”! Góm đi giới lắm đấy!

Cõng theo Karik, Ivan Germogenovich cau có bước đi, nhìn xuống dưới chân, Valia đi sát bên với dáng điệu biết lỗi.

Karik ngả đầu trên vai giáo sư và bắt đầu thiếp đi. Chẳng bao lâu mắt cậu nhắm chặt ngủ thật say.

Khi cậu mở mắt thì đã thấy mình nằm trên một hồ nước rộng lớn! Giáo sư đang đứng trên một tảng đá, giơ tay lên trán nhìn sang bờ bên kia, nơi cây sào hải đăng đang đứng trơ trọi.

Karik thấy Valia hỏi gì đó, nhưng cậu không nghe rõ.

Karik ngóc đầu lên lắng nghe, bây giờ thì Ivan

Germogenovich đang nói:

- Chúng ta sẽ làm một con tàu rời bờ qua. Nhưng trước hết phải tìm một căn nhà thuận tiện. Vì chúng ta phải sống trên bờ cả một tuần lễ hoặc có khi tới hai tuần.

- Lâu thế để làm gì ạ?

- Sao lại để làm gì? Cháu không thấy là Karik đang ồm nặng đấy ư?
- Không cần đâu bác ơi! – Karik nói, chống tay ngồi dậy.
- Không cần cái gì?
- Không cần sống trên bờ. Cháu có thể bò lên tàu, thậm chí có thể chèo được nữa.
- Chuyện nhảm nhí! – Giáo sư phẩy tay – Ngộ nhớ bão nổi lên thì sao? Lúc đó cháu sẽ rơi xuống đáy hồ như một hòn đá.

Ivan Germogenovich cúi xuống bên Karik, thận trọng sờ tay vào đầu gối sưng vù lên của cậu.

- Cháu nhìn xem tím bầm thế này mà! Chắc là đau lắm phải không?
- Đau ạ! - Karik nhăn mặt – Lại rát bỏng nữa, cứ như là bị bàn ủi nóng lên vậy.

Giáo sư ngẫm nghĩ một lúc, đột nhiên đập tay lên trán chạy ra phía hồ nước.

Valia sờ nhẹ đầu ngón tay lên cái chân đau của Karik:

- Úi chà sưng to ghê quá!
- Nếu em mà bị bắn như thế thì còn sưng khắp cả người! – Karik nói, vừa vuốt ve cái đầu gối bị đau.
- Anh đừng tỳ lên cái chân này thì nó mau khỏi hơn. Anh có muốn em tìm cho cái nạng chống không?

Giáo sư trở lại vào lúc đó. Ông căng ra trước mặt một cái lá nhỏ đang nhiều nước xuống cát. Ông bảo Karik:

- Nào, cháu quay lại đưa cái chân lên đây.

Ông đặt cái lá ướt mát lạnh lên đầu gối sưng và nóng bỏng của Karik rồi nhanh nhẹn cuốn cái lá băng chân đau của cậu lại.

- Thế nào?

- Tốt rồi ạ, - Karik nói – Giống như miếng gạc. Cảm thấy dễ chịu ngay.

- Tốt lắm, cháu hãy nằm yên ; còn bác và Valia đi tìm chỗ ngủ đêm.

May cho các khách du lịch, lần này họ không phải tìm lâu. Suốt bờ hồ đầy những hang động sâu. Giáo sư và Valia xem xét một hai cái rồi cuối cùng chọn cái hang cát khô ráo có vòm mái thấp và lối vào hẹp.

Valia đề nghị :

- Ta chọn hang này bác nhé.

Giáo sư đồng ý.

Ông quay lại bờ, bồng Karik trên tay đem vào trong hang.

Ivan Germogenovich đặt Karik nằm gần tường rồi nói:

- Cháu nằm đây nhé ! Có thuận tiện không?

Karik không đáp, cậu đã ngủ thiếp đi. Ivan Germogenovich và Valia ngồi xuống cạnh lối ra vào ăn số bánh mật còn lại

dưới ánh sáng chiều yếu ớt.

- Bây giờ thì đi ngủ. - Giáo sư nói.

Sau khi lấp đá lồi ra vào hang, các khách du lịch nằm dài trên cát khô và chẳng bao lâu ngủ thiếp đi.

*

Gần sáng Ivan Germogenovich mơ thấy con sư tử kiến.

Con sư tử giữ chặt Karik bằng hai cái móng cong rồi nhìn ông chăm chăm, những con mắt lồi rất to.

Karik dấm đá chân tay vào đầu con quái vật và khẽ rên.

Giáo sư mở mắt ra.

“Mình mơ mới ghê chứ!” - Ông nghĩ.

Nhưng tiếng rên không chấm dứt. Vậy không phải là mơ ư? Giáo sư gọi:

- Karik, cháu làm sao vậy?

Karik không trả lời.

Trong hang tối om.

Giáo sư đứng dậy, vịn một tay vào tường đi lại phía cửa hang.

Ông mò mẫm trong bóng tối tìm thấy hòn đá chặn cửa hang. Ông nhắc bót hai hòn ở phía trên xuống rồi thận trọng đặt chúng xuống đất tránh gây tiếng động sợ làm bọn trẻ thức giấc.

Trong hang trở nên sáng hơn.

Ánh sáng xam xám lúc tinh mơ rơi xuống sàn cát bọn trẻ đang ngủ.

Giữa hang Valia đang nằm khoanh tròn. Cạnh tường Karik ngủ giang rộng hai tay. Người cậu đỏ như. Trán vã mồ hôi. Cậu run rẩy, rên rĩ trong mơ.

Giáo sư lại gần cậu, cúi xuống khẽ chạm tay vào cái đầu gối sưng cuộn trong chiếc lá.

Karik co chân lại, rên to hơn nhưng vẫn không thức dậy.

Giáo sư hỏi:

- Karik, cháu có muốn uống nước không?

Karik hé mở mắt ra. Cậu chưa hiểu đầy đuôi ra sao, nhìn Ivan Germogenovich rất lâu rồi lặng lẽ quay mặt vào tường.

- Mang nước lại cho cháu nhé?

- Không! - Karik nó qua kẽ răng.

- Cháu có muốn bác thay băng cho cháu không?

- Vâng ạ, xin bác thay cho cháu.

Giáo sư đem lại một cánh hoa ươt còn tươi đặt lên chỗ đầu gối bị sưng.

- Thế nào, có dễ chịu hơn không?

- Dễ chịu hơn rồi ạ! - Karik thở dài.

- Thế thì tốt rồi! Vậy cháu ngủ đi. Bác đi kiểm xem có gì ăn không. Nếu Valia tỉnh dậy cháu đừng cho nó ra khỏi hang.

Bác về ngay bây giờ.

Karik lặng lẽ gật đầu.

Ivan Germogenovich xếp đá chặn cửa hang rồi ngấm nhìn hồi lâu để nhớ kĩ chỗ bọn trẻ nằm lại. Sau đó ông đi tìm thức ăn cho bữa sáng.

Gần hang có một ngọn núi phủ đầy những ngọn cây cây rậm rạp.

- Hình như rêu thì phải! Đúng rồi, rêu chính cống. Được rồi, xem ở đây có gì ăn được không.

Ivan Germogenovich mạnh dạn chui vào trong các bụi rêu, vừa đi được vài bước ông bất ngờ bị thụt xuống đến thất lạng. Nhưng lúc ngã giáo sư đã kịp bám lấy những cành cây. Lơ lửng trên cái hố đen ngòm, ông nhìn xuống dưới. Trong bóng tối lờ mờ ông nhìn thấy vòm trần bằng đất và sàn được nện chặt. Ánh sáng yếu ớt từ trên cao xuyên qua lùm cây rậm rạp soi sánh đường hầm tối đen.

Ở sâu trong đường hầm dọc theo tường có những cái thùng màu trắng xếp thành hàng đều đặn.

- Có lẽ đây là kho tàng của con ong hoa! - Ivan Germogenovich lẩm bẫm.

Ông dùng mắt ước lượng khoảng cách đến sàn đất rồi buông tay bám vào cành cây ra, nhảy xuống đất.

Đất dưới chân ông khô và ẩm.

Giáo sư tò mò ngắm nhìn căn hầm rồi bước tới những cái thùng. Tất cả cái thùng đều đầy bằng những cái nắp tròn màu trắng. Ông mở nắp một cái thùng cúi mình xuống ngửi.

- Đúng như vậy mà!

Cái thùng đầy ắp mật ong rất thơm. Cạnh nó cũng là những cái thùng hết như vậy đựng đầy mật.

Quang cảnh ở đây giống như nhà kho dự phòng cho lúc khó khăn.

Thực sự đây là nhà kho dự trữ của loài ong hoa.

Con ong mẹ đẻ trứng vào tổ rồi để lại một cục mật với phấn hoa. Ấu trùng chui ra từ trong trứng, ăn mật và phấn hoa rồi kéo kén. Kén có hình dạng như cái thùng. Qua một thời gian con ong con mở nắp thùng bay ra. Nhưng cái kén không bỏ phí vô ích. Mùa hè, ong đổ mật vào kén để dành cho những lúc mưa lạnh, khi chúng không bay được ra khỏi tổ.

Ivan Germogenovich thông thả ăn. Sau đó ông chọn một cái thùng to nhất và lôi nó ra khỏi nhà kho.

Công việc khá nặng nhọc.

Cái thùng cứ tuột khỏi tay ông như một vật sống động, xô đẩy làm ông ngã. Nhưng mặc dù vậy, Ivan Germogenovich cũng đem được cái thùng lên trên.

Đầu gối ông run rẩy. Cánh tay tê dại. Tim đập thành thịch mạnh đến nỗi hai thái dương cũng giật giật.

Ivan Germogenovich suy nghĩ : “Làm sao đem được thùng mật về hang đây”.

Đặt nó nằm nghiêng rồi vằn nó trên mặt đất như những cái thùng tô nô khác thì ông không dám. Cái nắp trên có thể bật ra và mật sẽ đổ hết xuống đất.

- Biết làm sao được – Phải thử cách khác thôi.

Ivan Germogenovich nắm lấy cạnh thùng lắc mạnh nó. Cái thùng lắc lư.

- A! Được đấy! – Giáo sư mừng rỡ.

Ông nghiêng cái thùng, tay giữ lấy cạnh thùng rồi vừa đẩy vừa quay vằn mép thùng như muốn khoan mặt đất bằng thùng mật.

Chậm chạp từng bước một, đẩy bằng tay và ép cả thân mình vào nó Ivan Germogenovich cuối cùng cũng vằn được cái thùng về đến hang.

Valia hãy còn ngái ngủ chạy ra đón ông. Cô vươn vai ngáp nhưng vừa nhìn thấy cái thùng đã sung sướng vỗ tay reo:

- Đây là bánh kem phải không em ạ?

- Dù đây không phải là bánh kem nhưng bác chắc rằng cháu sẽ thích nó.

- Nhưng là cái gì đó bác?

- Mật ong đấy!
- Cả một thùng hả bác?
- Không phải chỉ một thùng thôi đâu, cháu Valia ạ. Bác tìm thấy cả một kho những thùng mật. Có lẽ cả năm chúng ta cũng không ăn hết nửa cái kho ngọt ngào này.
- Thế thì tuyệt quá! – Valia mừng rỡ.

Cô bám tay vào mép thùng, tích cực giúp Ivan Germogenovich đến nỗi không đầy một phút cái thùng mật đã được đưa vào hang đặt trong một góc.

Ivan Germogenovich vuốt mồ hôi trên trán cổ nói:

- Tốt lắm, bây giờ cháu có thể ăn sáng bằng mật rồi, Valia ạ. Còn bác đi tìm cái giường nằm cho Karik. Nhưng cháu nhớ không được ra khỏi hang đấy. Quanh đây rất nhiều những quái vật đi lang thang. Cháu chưa kịp kêu thì chúng đã nuốt cháu rồi.

Valia tiễn giáo sư tới cửa hang rồi lập tức quay trở lại đến bên thùng mật hoành hành. Cô mở nắp thùng mật không mấy khó khăn, đưa mũi người, thè lưỡi liếm rồi thọc cả hai tay vào trong thùng.

Valia thì thào:

- Úi chà, nhiều quá.

Các ngón tay cô ngập trong đám mật dính và thơm.

Cô ăn hăng đến nỗi mặt, cổ, ngực và cả hai cánh tay đều

phủ một lớp keo. Cả người cô trở nên dính dính làm cô dính vào thùng mật, vào bức vách trong hang.

Cả những cánh hoa khô, những mẫu lá và những hạt cát cũng dính vào người cô.

Valia xóc những ngón tay dính mật ra, đi lang thang trong hang; cô mỗi lúc một lớn thêm vì dính đủ thứ vào người: cái mạng nhện cũ, vài cành xơ cây đã khô, một ít phấn hoa và cả một vật gì đó giống như một đám bụi.

Valia thở dài:

- Phải đi tắm rửa thôi.

Cô thận trọng thò đầu ra khỏi hang, nhìn quanh xem có những con vật kinh khủng ở gần đó không. Sau đó cô khom mình sát mặt đất, chạy thẳng một mạch ra hồ. Cô bị bõm trong nước gần cả tiếng đồng hồ. Thỉnh thoảng những con vật sáu chân mắt mũi trông gớm ghiếc, quạt cánh vù vù bay lướt qua trên đầu cô. Valia vội vã lặn ngay xuống nước, nhưng rồi cô lại sực nhớ đến con nhện Arguironet và hoảng sợ thét lên, nhảy phắt lên bờ, chạy thẳng về hang.

Đến trước cửa hang, cô lao ngay vào Ivan Germogenovich, suýt làm ông ngã lặn. Ivan Germogenovich nghiêm khắc hỏi:

- Cháu đi đâu thế? Hay cháu muốn rơi vào tay con ong vè.

- Cháu... cháu đi tắm!

Giáo sư lắc đầu:

- Bác thấy là cháu không muốn trở về nhà lắm... Nếu cháu và Karik cứ rời bỏ bác để tự đi làm quen với những con quái vật trong thế giới này thì bác sợ rằng mẹ cháu sẽ chẳng bao giờ được nhìn thấy các cháu nữa.

Valia cúi gầm mặt xuống:

- Cháu bị dính mật vào người.

Ivan Germogenovich nói:

- Thế lại càng nguy hiểm hơn vì ruồi, ong có thể lôi cháu đi; ngoài ra còn biết bao nhiêu con vật sẵn sàng đuổi cô bé khắp người dính mật... Từ nay trở đi chuyện này phải chấm dứt hoàn toàn! Cháu có nghe bác nói đấy chứ.

- Vâng ạ! – Valia cúi đầu nói.

- Còn bây giờ hãy giúp bác trải giường nằm cho Karik.

Đến bây giờ Valia mới nhìn thấy ở cạnh bức vách trong hang một đồng lông rất to. Cô lấy tay sờ vào nó:

- Giống như một cái đệm thật sự. Có phải bác mang về đó không? Bác lấy ở đâu thế?

Ivan Germogenovich mỉm cười:

- Đây là quà tặng của con tắm.

- Quà tặng ư bác? – Valia không tin hỏi lại.

- Đúng thế mà! Bởi vì ngày mai là bác chẵn sáu mươi tuổi

rồi. Tại sao con tầm lại không tặng quà sinh nhật cho bác cơ chứ?

- Thế!... Thế nó tặng bác thật ư?

Ivan Germogenovich mỉm cười:

- Chao ôi! Nó đã vô tâm lại vô ơn nữa! Bác nghiên cứu con tầm này suốt hai năm, viết ba bài báo về nó; vậy thì bác có quyền lấy cái đệm này chứ.

- Con tầm ngủ trên đệm ư bác?

- Chính con tầm ư? Ồ, không đâu! Chính nó thì hoàn toàn không ngủ, bay liên tục không biết mệt, nhưng con tầm chăm sóc cẩn thận lũ con cái, phủ cho chúng một lớp lông tơ. Có tấm chăn lông tơ dày dặn này thì trứng của nó không sợ gì mưa gió lạnh lẽo. Từ trứng sẽ sinh ra những con tầm mới... Thôi, còn bây giờ ta hãy trải đệm lông này cho Karik.

- Bác cứ để cháu tự làm – Valia nói.

Cô xếp đám lông êm ái này vào một góc khô ráo nhất trong hang, dùng tay đập nén, rồi ném một ôm tơ lên phía đầu giường. Xong xuôi cô đứng lui ra một bên ngắm nghía công trình của mình:

- Như vậy có lẽ tốt rồi.

Ivan Germogenovich tán thành:

- Tốt lắm, đẹp lắm!

Ông bé Karik còn đang ngủ lên tay mang đặt vậ vào cái đệm êm – Valia đắp cho Karik một cái chăn bằng cánh hoa màu vàng óng ánh. Ivan Germogenovich nói:

- Bây giờ thì cậu bé tạm ổn rồi. Cháu trông chừng cho nó bác phải đi chừng nửa giờ có công việc cần... Nếu Karik thức dậy cháu hãy cho nó ăn!

Valia nói:

- Được rồi, bác cứ đi đi, cháu cũng có một ít công việc ở đây.

Khi giáo sư đi khỏi, Valia trải thêm hai cái đệm nữa, mang lại hai cái chăn mới, màu xanh dương bằng cánh hoa huệ, quét sàn bằng một mẫu cánh hoa. Cô vằn bốn tảng đá to vào hang, đặt một phiến đá phẳng lên trên rồi trải một cánh hoa cúc trắng như một tấm khăn trải bàn.

Thế là được một cái bàn tuyệt diệu.

Xung quanh bàn Valia đặt những viên đá nhỏ hơn, phủ số tơ còn lại lên đó rồi trải những cánh hoa màu vàng ở trên.

- Đây sẽ là những cái ghế đệm! – Valia nói.

Làm xong mọi việc, cô dạo quanh hang một lượt và lấy làm vừa ý: trong hang trở nên rất ấm cúng.

- Bây giờ có thể sống ở đây cả tháng đợi cho Karik khỏi hẳn.

Cô rón rén lại bên giường của anh, cúi mình sửa lại tấm

chăn đắp cho cậu. Cô thì thầm:

- Anh cứ ngủ đi nhé!

Một lát sau giáo sư quay trở lại. Ông thở ra phì phì, vắn một cái thùng mật thứ hai vào hang và đặt nó ở gần vách tường.

- Bác xem cháu làm bậy bạ đây này! – Valia nói có ý khoe khoang.

Ivan Germogenovich giật mình hỏi:

- Cái gì vậy?

Nhưng khi ngấm nhìn mọi vật trong hang, ông gật đầu tán đồng.

- Hoan hô! Cháu cừ thật đấy! Đúng là một cô bé đảm đang. - Ông khen Valia – Vừa hay bác có cái này trang điểm thêm cho căn nhà của chúng ta. Bác vừa tìm thấy một vật rất hay ở ngay cạnh hang.

Ivan Germogenovich đặt tay lên môi vội vã bước ra.

Khoảng mười phút sau ông quay trở lại với một chiếc lá nhỏ trong tay.

Một chùm trứng nằm trên chiếc lá như nằm trên cái khay.

- Cái gì thế bác? – Valia hỏi – Có ăn được không ạ?

- Không, – Ivan Germogenovich đáp - Không ăn được, nhưng sẽ rất có ích cho ta.

- Có ích thế nào hả bác?

- Cứ sống lâu rồi sẽ biết được nhiều !

Ivan Germogenovich đặt khay trứng lên trên thùng mật và nói:

- Bây giờ thế này nhé! Bệnh nhân của ta chắc còn phải nằm vài ngày. Để khỏi mất thời gian vô ích bác và cháu sẽ vắn tất cả các thùng mật vào hang và sau đó... Sau đó chắc phải đóng một chiến hạm.

- Chiến hạm như thế nào ạ?

- Đóng được như thế nào thì dùng thế ấy! Hễ Karik khỏi bệnh là chúng ta lên đường ra khơi ngay. Ngọn hải đăng của ta ở bờ bên kia vì vậy ta phải dùng tàu bơi qua hồ nước.

Sau khi ăn qua loa một chút mật, Ivan Germogenovich và Valia bắt tay vào vắn các thùng mật từ nhà kho của con ong hoa về hang. Mỗi lần trở lại hang, giáo sư lại bước đến bên Karik lắng nghe tiếng thở không đều của cậu và xem mạch.

Karik ngủ say như chết.

Khi khắp các góc hang đã chất đầy những thùng mật, giáo sư nói:

- Nào, Valia, bây giờ thì bác cháu mình đi đóng tàu.

- Thế thì thú vị quá! – Valia mừng rỡ.

- Bác cũng không biết có thú vị hay không, - Ivan

Germogenovich nói – Nhưng bác xin bảo đảm là ta sẽ phải lao động cật lực.

Sau khi lấp đá cửa hang để những côn trùng hung dữ khỏi mò vào chỗ Karik, giáo sư Valia đi ra hồ nước. Rảo bước đi bên giáo sư, Valia hỏi:

- Thế ta sẽ đóng tàu bằng cái gì hả bác?

- Thế nào chả kiếm được cái gì đó. Trên bờ thiếu gì lá khô. Chúng ta sẽ đóng tàu bằng lá khô đó. Sáng nay bác nhìn thấy một cánh rừng thật sự ở phía sau quả đồi không phải rừng cỏ đâu, mà là một lùm cây sồi xanh tốt. Bác chắc thế nào gió cũng thổi bay lại đây vài cái lá sồi.

Giáo sư và Valia đi dọc theo bờ, chăm chú xem xét mọi vật gặp trên đường đi. Đột nhiên Valia kêu lên:

- Thấy rồi! Cháu tìm thấy rồi!

- Ở đâu? Thấy cái gì thế?

- Đây ạ! – Valia dùng cả hai tay nhấc mép một lá vàng rất to nằm ngay sát hồ. Đó là một cái lá còn rất bền chắc, có bờ cạnh lồi lõm rất sâu. Những gân lá dày đặn tỏa ra mọi phía như nan quạt.

Giáo sư đi vòng quanh chiếc lá, xem xét kỹ lưỡng, nhấc mép lá lên ngó xuống dưới và nói:

- Đây đúng là một cái lá sồi, nhưng tiếc rằng hai bác cháu mình không thể dùng nó để đóng tàu được.

- Tại sao ạ?

- Lá cây có mụn! Cháu thấy không? Khắp lá cây đầy mụn lá.

- Mụn lá? Mụn lá là cái gì hả bác?

Giáo sư nhắc mép lá cao hơn nữa.

Valia ngồi thụp xuống nhìn xem mặt dưới chiếc lá. Khắp mặt dưới của lá phủ đầy những quả cầu đen. Những quả cầu này hết như đã hàn chắc vào mặt lá. Valia lấy tay sờ chúng thấy rắn như đá.

Ivan Germogenovich nói:

- Cái lá này thì ta chẳng xê dịch nổi.

- Thế những mụn lá là cái gì hả bác? – Valia hỏi.

- Đó là tổ của các côn trùng! - Ivan Germogenovich đáp – Cháu biết không, có nhiều loài côn trùng đẻ trứng vào lá. Lá cây không thích thú gì chuyện này cả và cố sức ngăn cản các khách mới này. Những tế bào lá cây tụ tập lại quanh trứng côn trùng cố sức đẩy nó ra. Cũng hết như bạch cầu trong máu của ta đẩy cái dằm khi dằm đâm vào ngón tay; lúc đó trên ngón tay sẽ mọc mụn, còn trên lá cây những khối u sẽ xuất hiện – đó chính là mụn lá. Người ta còn gọi mụn lá là “Hạt mực”, nhưng không phải hạt nào cũng có màu mực.

- Thế những côn trùng nào đẻ trứng vào lá cây ạ? – Valia

hỏi.

Giáo sư nhún vai.

- Nhiều loài khác nhau. Để trứng vào lá cây thì có tới 60 loại bướm, 113 loại bọ cánh cứng, 186 loại ruồi và 290 các loại côn trùng khác.

- Vậy ta phải tìm lá khác hả bác?

- Vậy thì phải tìm lá khác! – Giáo sư nói.

Đến tận lúc hoàng hôn Ivan Germogenovich và Valia mới kiếm được một cái lá sồi khô thích hợp cho việc vượt qua hồ nước. Nhưng nó lại nằm xa bờ quá nên giáo sư và Valia không đủ sức kéo nó xuống nước.

- Không kéo nổi mất! – Valia lắc đầu.

Ivan Germogenovich dăm chiêu suy nghĩ.

Ông đứng bên cái lá, vuốt râu lặng lẽ ngắm nhìn nó.

- Thế nếu như... Đúng, nhất định thế rồi! – Giáo sư lẩm bẩm nói rồi phá ra cười.

- Bác làm sao thế? – Valia ngạc nhiên.

- Thế này nhé – Ivan Germogenovich nói – Bây giờ thì ta đi về thôi. Ngày mai ta sẽ dùng ngựa kéo.

- Ngựa hả bác? – Valia càng ngạc nhiên hơn.

Giáo sư không đáp. Ông bước nhanh về phía hang, miệng lẩm bẩm điều gì không rõ. Valia lóc cóc chạy theo ông.

- Bác Ivan Germogenovich yêu quý của cháu ơi! Cháu van

bác! Bác nói cho cháu biết đi! Những con ngựa gì vậy?

Bác lấy chúng ở đâu ra thế?

- Bác không nói đâu.

- Bác nói đi mà! – Valia lảng nhảng đòi.

- Cháu đừng tò mò quá thế, mai thì cháu sẽ thấy!

- Thôi mà bác Ivan Germogenovich! Valia lại rên rĩ đòi, bỗng nhiên cô im bặt.

Phía trước có ngọn lửa ánh lên.

Valia nắm tay giáo sư dừng lại.

- Cháy rồi! Bác nhìn xem kia! Hang của ta bị cháy!

Ngọn lửa chiếu sáng lọt ra ngoài qua những khe đá lấp cửa hang.

- Cháy nhà! Cháy trong hang của ta rồi! – Valia hoảng sợ nói – Chạy mau lên bác. Karik bị cháy trong đó mất.

- Không sao đâu! Cái đó không đáng sợ. Anh cháu không bị cháy đâu.

Nhưng Valia không còn nghe tiếng giáo sư nói nữa, cầm đầu chạy về hang.

- Karik! – Cô vừa chạy vừa gọi – Anh có bị cháy không? Anh Karik! Anh có cháy không?

- Không, không phải anh cháy đâu! – Valia nghe tiếng Karik nói bình thản.

Valia vội vã xếp đá ra. Nhảy vọt vào hang, cô bỗng dừng

lại, đứng sững như trời trồng.

- Cái gì thế này?

Ở góc nhà, nơi có đặt khay trứng, tỏa ra ánh sáng xanh nhấp nháy tự như trên cây thông ngày Tết. Có điều những cái trứng này chiếu sáng còn mạnh hơn nữa. Dưới ánh sáng này có thể dễ dàng đọc sách, viết hoặc vẽ. Ivan Germogenovich đặt tay lên vai Valia hỏi:

- Thế nào?

- Đẹp quá! – Valia thán phục nói – Đó là những cái trứng chiếu sáng ư bác?

- Đúng thế! – Ivan Germogenovich mỉm cười – Trứng đom đóm đấy.

- À cháu biết rồi! – Valie gật đầu – Đó là một con giun. Đom đóm hàng xóm giun đất!

- Người ta nói vậy cho vắn chửi thực ra đom đóm không phải là loài giun đất mà là một loài bọ cánh cứng. Nếu quan sát kỹ xem nó sinh sống ra sao thì thấy rõ ngay. Đom đóm sống ở những đám cỏ ẩm ướt và ăn các loài ốc sên; còn giun đất sống dưới đất, ăn đất.

- Phải rồi, cháu nhớ ra rồi. Đom đóm thường lập lòe trong đám cỏ.

- Đúng thế! Đom đóm tỏa sáng, ấu trùng và cả trứng của nó cũng tỏa sáng... Đẹp đấy chứ, phải không cháu?

- Rất đẹp bác ạ! - Karik nằm trên giường nói góp vào –
Bác tìm được những cái trứng này thật hay quá.

Ivan Germogenovich lại gần bệnh nhân hỏi:

- Cháu cảm thấy trong mình thế nào? Tốt hơn hay xấu đi?
Cháu muốn ăn không?

- Cháu đã ăn rồi. – Karik nói – Trong lúc vắng bác, cháu
xem xét mọi thứ ở đây, tìm thấy và đã ăn rồi.

Ivan Germogenovich cau mày.

- Cháu dậy đi lại thế không tốt. Cháu còn phải nằm thêm
nửa cho khỏi hẳn. Coi chừng cháu ốm nặng thêm đó.

- Bác có biết không, – Karik nói – Lúc cháu thức dậy thấy
bàn, ghế rồi lửa sáng, cháu tưởng như đang ở nhà rồi, trời
đã sáng và cần thức dậy.

- Anh có thích căn nhà mới của chúng ta không? – Valia
hỏi.

- Thích lắm! - Karik nói – Thích nhất là ngọn đèn đom đóm,
nó sáng ghê thật!

- Sáng như vậy chưa thấm vào đâu! - Giáo sư nói – Nếu
như đem được một cặp pirophor vào đây thì sáng phải
biết!

- Cái con pi...piro ấy là con gì vậy bác?

- Cũng là một loài bọ cánh cứng: nó sống ở Gayan, Braxin
và Mêhicô. Khi nào một người dân Braxin hoặc Mêhicô

cần đi đâu trong rừng vào ban đêm, họ bắt con pirophor và cột vào mũ. Ánh sáng của con bọ - đèn này mạnh đến nỗi có vào những bụi cây nhiệt đới rậm rạp tối tăm nhất cũng vẫn nhìn thấy đường. Phụ nữ Mêhicô dấu những con pirophor trong mái tóc bên cạnh các hạt kim cương. Đôi khi họ còn kết chúng thành vòng đeo cổ rực rỡ như lửa cháy hay quần quanh eo bụng như một cái thắt lưng lửa. Sau cuộc khiêu vũ các cô thích đua đòi chưng diện tắm rửa những con pirophor đã mệt mỏi này trong bồn tắm, rồi đặt chúng vào bình thủy tinh. Khi ấy con pirophor sẽ tỏa ánh sáng dịu dàng, để chịu suốt đêm trong phòng ngủ của các cô gái Mêhicô.

- Còn ở ta chỉ có một loại đom đóm tỏa sáng thôi hả bác? - Valia hỏi.

- Không phải chỉ có một loại đâu. – Ivan Germogenovich đáp – Bác có thể tạo ra ánh sáng thế này bằng những con vi khuẩn tỏa sáng... Hỏi bác còn là một sinh viên, bác đã làm một cái đèn thật sự bằng những con vi khuẩn ấy. Dưới ánh sáng của cái đèn đó có thể đọc và viết được.

- Vi khuẩn ư bác? Đó là những vi khuẩn nhỏ bé không nhìn thấy bằng mắt thường được phải không ạ?... Thế thì làm sao nó tỏa sáng được? Vì chính chúng nó còn không thấy được kia mà?

Ivan Germogenovich đáp:

- Khi chúng tập trung lại thật nhiều thì có thể thấy được ánh sáng ấy, mặc dù không ai nhìn thấy từng con vi khuẩn. Đôi khi những gốc cây mục trong rừng cũng tỏa ánh sáng xanh lơ hay xanh lá cây. Tưởng chừng như cái gốc cây tỏa sáng nhưng thực ra là ánh sáng của các vi khuẩn. Những con cá bị sóng ném lên bờ chết thối cũng tỏa sáng. Nhiều khi xác chết các động vật khác cũng tỏa ánh sáng xanh lơ.

Đến đây Ivan Germogenovich như sực tỉnh, chạy lại bên thùng mật, mở vại nắp ra, vui vẻ kêu lên:

- Đến lúc ăn chiều rồi, các bạn ơi! Ăn rồi đi ngủ thôi.

*

Buổi sáng giáo sư đi thám thính.

Mãi đến chiều ông mới trở về mang theo một đồng dây tơ nhện.

Đến tận khuya Ivan Germogenovich hãy còn ngồi bên ngưỡng cửa bệnh tơ thành những sợi dây thừng. Lúc mọi người sắp đi ngủ, ông nói với Valia:

- Ngày mai bác và cháu sẽ đến chỗ con tàu của chúng ta. Đến lúc cần hạ thủy nó rồi... Karik đang lại sức và chẳng bao lâu chúng ta có thể lên đường.

*

Ngày hôm sau Ivan Germogenovich đánh thức Valia dậy trước lúc rạng đông. Họ ăn sáng bằng mật ong rồi vác cuộn dây thừng lên vai đi làm việc.

Cái lá sồi vẫn nằm nguyên chỗ cũ.

Giáo sư ném cuộn dây thừng xuống cạnh cái lá rồi nói:

- Bây giờ chúng ta phải đến chuồng ngựa đưa con ngựa cái lại đây.

Ông đi dọc bờ hồ, cúi xuống đất, nhòm ngó dưới những tảng đá.

Cuối cùng Ivan Germogenovich dừng lại bên cạnh một tảng đá to màu xanh. Ông bò xuống chăm chú xem xét khe hở dưới tảng đá. Sau đó ông sờ nắn xung quanh rồi ném một nắm cát vào đó.

Dưới tảng đá có con gì đó lục đục.

Ivan Germogenovich đứng dậy nói:

- Con ngựa tốt thật. Nếu như nó không bắt kham đá hậu thì bác cháu mình sẽ hạ thủy rất nhanh.

Valia thì thào hỏi:

- Con gì ở dưới tảng đá thế bác?

Giáo sư nói đùa:

- Một con ngựa hoang! Một con ngựa sáu chân! Nào, Valia giúp bác với!

Ivan Germogenovich lôi sợi dây thừng bằng tơ nhện lại

đầu cuống lá, cuốn nó xung quanh cuống lá rồi thắt thòng lọng thật chặt.

- Tốt rồi! – ông lẩm bẩm nói.

Kéo lê đầu dây thừng kia trên mặt đất Ivan

Germogenovich đi tránh sang một bên xa chiếc lá và khi sợi thừng đã căng ra làm một cái thòng lọng nữa ở đầu dây này. Sau đó ông lấy bốn khúc cây ngắn, dựng chúng thẳng đứng trên mặt đất.

Ông dùng đá đóng hờ những khúc cây xuống đất, dùng chân đạp nhẹ vào chúng để chúng có thể dễ dàng đổ xuống khi bị va nhẹ vào.

- Tốt lắm! – Giáo sư nói.

Valia tò mò theo dõi ông, nhưng chẳng hiểu gì cả. Cuối cùng cô hỏi:

- Bác có cần cháu giúp gì không?

- Không có gì đây, bác tự làm được mà.

Ivan Germogenovich nhắc cái thòng lọng lên, thận trọng đặt lên trên bốn khúc cây.

Cái thòng lọng treo trên mặt đất, dựa vào bốn khúc cây đã lung lay.

- Thế là vòng cổ ngựa đã sẵn sàng – Ivan Germogenovich nói – Bây giờ ta đi ngựa tới. Cháu có bao giờ thắng ngựa chưa? – Giáo sư hỏi đùa Valia.

- Chưa ạ! – Valia thành thật thú nhận – Cháu chưa được thắng ngựa bao giờ cả.

- Thế thì tuyệt! Bác cũng chưa làm bao giờ. Nhưng chẳng hề gì.

Ivan Germogenovich nhắc một cây sào dài lên đưa cho Valia.

- Này, cháu cầm lấy.

Rồi ông lấy một cây sào dài hơn, vác lên vai và ra lệnh:

- Đi theo bác!

Giáo sư rảo bước đưa Valia lại bên tảng đá xám.

Đến nơi ông dừng lại gõ đầu sào xuống đất, đặt một chân lên phía trước nói:

- Cháu nghe kỹ bác dặn đây nhé. Ở dưới tảng đá này có một ấu trùng bọ kỳ trốn ánh sáng ban ngày nằm ở đó. Bọ kỳ là một con bọ cánh cứng hung dữ, ăn thịt các côn trùng. Cả con ấu trùng cũng ăn côn trùng giống như cha mẹ nó. Ban ngày nó hiện lành ngồi dưới tảng đá. Đêm đến mới đi săn mồi. Nó có sức khỏe phi thường, không khác gì hổ.

- Cháu sợ lắm! – Valia thì thào, mắt mở to sợ hãi nhìn giáo sư.

- Cháu không việc gì phải sợ! – Ivan Germogenovich nói – Vả lại chúng ta cũng không có thì giờ rảnh mà lo chuyện nhát sợ... Như vậy là chúng ta cần xua những con ấu

trùng bọ kỳ ra khỏi tảng đá và tròng cái cổ ngựa lên nó. Sau đó thì nó sẽ tự kéo con tàu đến bờ hồ. Bác chắc rằng chúng ta sẽ dễ dàng làm được việc này, chỉ cần đừng có nhát sợ là được.

- Thế ngộ lỡ nó cản thì sao ạ?

- Cố nhiên nếu chúng ta lơ đãng thì nó cản chứ sao.

- Thế chúng ta xua nó bằng cách nào ạ?

- Như thế này nhé: đầu tiên chúng ta xua nó ra khỏi tảng đá. Sau đó cháu đứng ở bên kia, bác đứng ở bên này.

Cháu đừng cho nó bò về bên phải. Bác không cho nó bò về bên trái. Chúng ta sẽ dồn nó thẳng vào cái vòng cổ ngựa. Nào, cháu sẵn sàng chưa? Đừng tránh xa ra nào!

Valia chạy sang một bên. Ivan Germogenovich dứt cái sào xuống dưới tảng đá rồi bắt đầu ngoáy cái sào như cái que thông lò.

- À! À! Đang đi ra đấy!

Giáo sư nhảy lùi lại.

Một con quái vật khổng lồ vương cái thân dài ngoẵng ra từ dưới tảng đá, bò thẳng về phía Valia. Valia đập cây sào vào lưng nó. Con quái vật rùng mình và quay đầu về phía giáo sư. Ivan Germogenovich đập cây sào vào đầu mạnh đến nỗi nó giật lùi trở lại, nhưng rồi lập tức nó chuyển động sáu cái chân bò thẳng về phía cái lá sồi. Được nửa

đường, nó dừng lại.

Ivan Germogenovich nhảy tới đập cho con bọ kỳ một cái vào đít làm nó rùng mình quay tròn một chỗ.

- Valia đuổi nó đi, đuổi nó mau!

Valia chọc cây sào vào sườn con bọ kỳ.

- Nào, nào! Đi! Đi!

Cứ như vậy, từng bước một họ tiến về phía cái lá sồi đồng thời dùng sào xua con ấu trùng đi trước.

Cuối cùng khi đầu con bọ kỳ đã ở dưới cái thòng lọng, giáo sư dùng cái sào đẩy ngã những khúc cây. Cái thòng lọng rơi tròng vào đầu con bọ kỳ. Ivan Germogenovich ném cây sào đi, tóm lấy sợi dây thừng giật mạnh. Thòng lọng thít lại. Khi ấy giáo sư nhặt lấy cây sào, chạy đến phía đầu con bọ kỳ. Ivan Germogenovich kêu lên:

- Đi nào!

Cái lá rung rinh rồi kéo lê đi chậm chậm về phía bờ hồ làm bụi bốc cao mù mịt.

Con bọ kỳ lảng xảng muốn chạy sang hai bên nhưng lần nào cũng đụng phải những cây sào nhọn. Các khách du lịch không cho phép nó quay sang bên phải hay bên trái.

Cuối cùng nó cam chịu và kéo cái lá nặng nề tới hồ.

Nó vừa bò vừa kinh ngạc ngắm nghía Ivan

Germogenovich và Valia bằng cặp mắt to tướng. Nó không

hiểu nổi những con côn trùng hai chân kỳ quặc cầm những cây sáo dài này muốn làm gì nó.

Valia khoái chí hét to:

- Nào, chú xám hung! Khá lắm!

Ivan Germogenovich nghiêm khắc nói:

- Không phải là “chú xám hung”, mà phải gọi là Carabus Cancelatus - Carabus là họ, còn Cancelatus là tên của nó. Con ấu trùng bọ kỳ kéo cái lá sồi đến sát bờ nước. Nhưng tới đó nó tựa như phát điên lên. Nó chạy như bay dọc theo bờ, sau đó quay ngoặt lại chạy về phía hang.

Giáo sư và Valia hét chạy theo, đập cây sáo vào đầu vào lưng, vào sườn con bọ kỳ.

Khó mà nói được cuộc chiến tranh kéo dài bao lâu nữa.

Nhưng nó kết thúc thật bất ngờ. Trong khi chạy qua tảng đá lớn, con bọ kỳ dừng lại và lủi ngay xuống dưới.

- Phù! – Giáo sư thở hắt ra – Carabus ơ! là Carabus! Mà hành chúng tao thật khổ.

- Làm sao tách được nó ra bây giờ hở bác? Cái con Carabus ấy. – Valia hỏi.

- Rất đơn giản! Tuy là bỏ sợi dây cũng tiếc thật, nhưng biết làm sao được. Ta đi thôi! Hôm nay làm chừng ấy cũng đủ rồi. Cũng cần phải nghỉ một chút.

Các khách du lịch trở về nhà, bỏ lại cái lá trên bờ hồ.

Trong khi ăn trưa Valia kể cho Karik nghe họ đã chuyên chở cái lá sồi đến bờ bằng con bọ kỳ thế nào. Karik nghe không dấu nổi sự ghen tị.

- Úi chà, tiếc là cháu không có ở đó! – Cậu thờ dài – Phải tay cháu thì cháu đã dòn nó thẳng xuống nước. Đáng lẽ phải giựt mạnh cái thòng lọng.

Giáo sư nói:

- Nói thì rất dễ. Cháu cứ làm được như bác và Valia là tốt rồi. Ít ra thì bác và Valia đã lao động không thua gì con Carabus.

Ông dùng bàn tay xoa bộ ria, chùi mặt dính vào râu và đứng dậy.

- Ngày mai ta sẽ bắt đầu dần dần chuẩn bị cho chuyến đi. Còn hôm nay trước khi chiều xuống ta cố chuyển hết những thùng mật ra bờ hồ, kiếm mấy bộ quần áo, chuẩn bị cánh buồm, cột và dây. Tóm lại là hôm nay cũng như ngày mai phải lao động cật lực.

Ivan Germogenovich chắt một bó tơ tằm lên vai, tiến ra cửa hang và nói:

- Chúng ta đi thôi! Valia!

Suốt ngày giáo sư và Valia làm việc trên bờ hồ.

Valia bện dây bằng tơ tằm, Ivan Germogenovich lúc đầu giúp đỡ cô, sau đó ông chạy đi kiếm cột buồm cho con tàu.

Khi trở về, trên vai ông mang một cọng cỏ khô làm cột buồm.

Đến chiều con tàu đã được hạ thủy.

Ivan Germogenovich dùng một hòn đá nhọn đục một lỗ ở giữa lá, cắm cột buồm vào lỗ đó rồi trét đất sét dưới sàn quanh chân cột buồm một lớp dày. Ông nói:

- Ngày mai mặt trời sẽ nung nóng đất sét và cột buồm của ta sẽ gắn chặt vào con tàu.

Giáo sư ngắm nghía con tàu, nghĩ ngợi một lúc rồi lấy một sợi dây dài từ trong tay Valia đi lại chỗ đuôi nhọn của cái lá. Tới đó ông cúi xuống quăng thòng lọng vào cuống lá rồi thít chặt lại.

Chiếc lá rung rinh, đuôi lá vỗ vào nước rồi nhấc cao lên một chút.

Bây giờ cái lá sồi hoàn toàn giống con tàu.

Nó lắc lư nhô cao mũi tàu trên mặt nước.

Valia bật cười:

- Giống như con ngỗng ngỗng cổ lên! Giá có cánh buồm ghép vào nữa thì hơn.

Ivan Germogenovich tin tưởng nói:

- Rồi sẽ có buồm! Chúng ta sẽ làm nó bằng cánh hoa nào đó!... Có điều bây giờ thì chưa nên gắn vào vội. Cái đó để sau, đợi đến ngày khởi hành. Nếu không nó sẽ bị khô héo

như giẻ rách mắt.

Ivan Germogenovich đóng một cái cọc thật chắc lên bờ rồi buộc con tàu vào đó bằng sợi dây tơ tằm. Ông xoa tay nói:

- Trên con tàu tuyệt diệu như thế này có thể du lịch vòng quanh thế giới lớn lao cũng được.

Trong khi đó Valia lần theo sợi dây đến mũi con tàu rồi dùng một mảnh vỏ ốc vẽ cái gì lên đó.

Ivan Germogenovich nheo mắt nhìn và hỏi:

- Cháu còn làm gì ở đó nữa thế?

- Chúng ta quên chưa đặt tên cho con tàu. – Valia nói – Nhưng bây giờ thì nó đã có tên khá đẹp rồi.

- Thế ư? Cháu đặt tên gì cho nó?

- Bác cứ nhìn mà xem!

Valia nhảy xuống đất. Ivan Germogenovich bước lại gần hơn, che bàn tay lên trán.

- Hừ... kể ra cũng được đấy! – Giáo sư tán đồng.

Trên mũi tàu khắc rất to một chữ : “Carabus”

*

Ngày hôm sau, các khách du lịch bắt đầu khâu quần áo đi đường bằng những cánh hoa. Khi quần áo đã may xong, giáo sư và Valia bắt tay vào công việc vằn những thùng mặt lên tàu Carabus. Những công việc lật vạt như vậy kéo dài suốt một ngày.

Chỗ sưng ở chân Karik gần như đã hết. Cậu đã bắt đầu đi lại được và thậm chí nhiều lần định giúp giáo sư và Valia vãn những thùng mật. Nhưng Ivan Germogenovich bắt cậu phải nằm trên giường. Mỗi lần Karik đi xuống giường là giáo sư giận dữ quát mắng:

- Lại đi rồi hả? Trời ơi! Có lẽ bác phải trói cháu vào giường mất, nếu cháu còn cứ chốc chốc lại nhảy xuống.

Cái hôm các khách du lịch bận rộn tới mắt ấy cũng vậy.

Buổi sáng khi Ivan Germogenovich và Valia vãn những cái thùng mật ra cửa hang, Karik nhảy phắt dậy định giúp họ.

Nhưng giáo sư quát mắng bắt cậu nằm vào giường.

Chuyện đó cố nhiên làm Karik không thích, nhưng cậu không cãi lại gì cả. Cậu tỏ vẻ cam chịu nằm xuống giường, quay mặt vào tường giả vờ ngủ, thỉnh thoảng lại ngó trộm Ivan Germogenovich và Valia. Karik tự nghĩ:

“Được rồi! Rồi mọi người sẽ thấy là tôi có thể làm việc được! Cứ đi hết khỏi nhà, còn tôi một mình sẽ làm hết công chuyện, không kém gì cả hai người đâu. Tôi rất mạnh mẽ. Rồi các người sẽ thấy được điều đó ngay hôm nay thôi”.

Ivan Germogenovich và Valia vừa vãn cái thùng đầu tiên ra khỏi hang là Karik nhảy ngay xuống đất, vớ bừa lấy một cái thùng và bắt đầu vãn nó ra cửa.

Cậu sắp vùn được ra khỏi hang thì xảy ra một chuyện không may: Karik dẫm chân phải một viên đá tròn và trượt chân; cậu chới với tay và ngã vào thùng mật. Bị va mạnh thùng mật đổ nghiêng. Cậu vội đỡ lấy mép thùng nhưng bị mất thăng bằng ngã xoài ra đất; thùng mật lăn qua cửa hang, nảy lên một cách kỳ quặc rồi dừng lại.

Cái nắp bật ra. Mật đặc quánh chảy ra đất.

Karik đứng dậy, phủi bụi rồi bối rối nhìn cái thùng mật bị đổ.

“Mình giúp đỡ thế đây!”

Vũng mật chảy loang ra khắp mặt đất như một đám bột nhồi lỏng. Karik tránh sang một bên, nhìn quanh rồi phẩy tay một cách tuyệt vọng, nhảy lò cò về hang.

... Lúc giáo sư và Valia về thì trời đã tối mịt. Từ xa Karik đã nghe thấy tiếng họ. Cậu vội vã vùi mình sâu trong đệm nằm, giả vờ ngủ.

- Ối! Cái gì thế này? – Valia sợ hãi hét lên, dừng lại ngay trước cửa hang.

Karik lấy ngón tay bịt tai và nhắm mắt lại thật chặt.

- Trời ơi! Cháu không sao đi được nữa! - Valia kêu lên – Cháu bị dính chặt vào đất rồi!

Ivan Germogenovich chạy bổ lại định giúp Valia. Nhưng ông vừa chạy lại gần cô thì chân bị sa lầy vào vũng mật.

Giáo sư ngạc nhiên:

- Cái gì thế nhỉ?

Lội trong vũng mật, ông khó khăn lắm mới tới được chỗ Valia và chìa tay ra cho cô.

- Nào, cháu đưa tay đây!

Valia đưa tay ra, Ivan Germogenovich bước lui lại kéo Valia về phía mình. Valia lắc lư và... chân của cô càng dính chặt hơn nữa vào vũng mật đặc sệt như cháo. Cô kêu lên:

- Khoan đã bác! Cháu bị dính chặt quá rồi! Cứ như con ruồi dính vào mút ấy.

- Không sao, không sao! – Giáo sư thờ hỏn hển lắm bắm nói.

Cuối cùng ông cũng lôi được Valia ra khỏi vũng cháo mật và bế cô đi vào trong hang.

Mật dính dưới bàn chân kêu nhóp nhép như sóng động.

Nó kết lại thành một lớp bùn đặc quánh nặng nề.

Ra thoát khỏi vũng lầy ông đặt Valia xuống trước cửa hang. Ông lấy một cái gậy to chùi sạch mật ở chân và giúp Valia gột hết mật ra. Giáo sư nhìn vào hang gọi to:

- Ê, Karik ơi! Chuyện gì xảy ra ở đây thế?

Karik càng vùi sâu mình hơn nữa vào tấm đệm.

Giáo sư và Valia lặng lẽ đưa mắt nhìn nhau.

Ivan Germogenovich vừa đi vào hang vừa nói:

- Chuyện này thì rõ rồi! Đây là thành tích của Karik đó thôi!... Cậu ta có ngủ đâu, nghe thấy hết mà. Có điều cậu ta xấu hổ không dám nhìn vào mắt ai cả. Ê, Karik!

Karik thận trọng quay đầu lại, hé mở một mắt ra. Cậu chợt thấy Valia đứng ngay cạnh đó đang nhìn cậu. Karik vội nhắm ngay mắt lại và ngáy ầm lên.

- Anh ấy đang ngủ, bác ạ! – Valia phá lên cười.

Giáo sư lắc đầu không nói gì cả.

Các khách du lịch nằm xuống ngủ.

*

Gần sáng trong giấc ngủ mơ màng Karik nghe thấy tiếng động rất lạ.

Cậu nhồm dậy và đi lại cửa hang.

Qua khe đá cậu thấy bãi trống chìm trong ánh sáng dịu dàng của buổi sáng sớm mùa hạ.

Trên bãi đất trống trước hang những con vật có cánh khổng lồ đang bò.

Karik nhận ra chúng. Đó là những con ruồi. Chúng lảng xảng gần vũng mật, xô đẩy nhau, vo ve bay lên cao rồi lại đậu xuống chỗ mật.

Càng ngày ruồi đến càng nhiều.

Tiếng ồn đánh thức giáo sư và Valia. Ivan Germogenovich

nói cái gì đó, nhưng bọn trẻ không nghe được tiếng nào của ông cả. Ruồi vo ve âm ỉ tựa như có nhiều động cơ mạnh đang chạy ở ngay bên cạnh. Bây giờ thì không sao có thể chuyển những thùng mật còn lại lên tàu được nữa. Những con ruồi có thể quật ngã các khách du lịch thậm chí có thể giết chết họ. Chúng xô đẩy chen chúc nhau ở cửa hang, láo xược ngó vào hang định thò cả những cái vòi dài vào trong qua khe đá.

Chúng bò lên những hòn đá chặn cửa hang và sức nặng của chúng làm rung động những hòn đá này.

Các khách du lịch lo sợ nhìn chiến lũy của mình. Nếu bây giờ chiến lũy sụp đổ xuống và lũ ruồi xông vào được trong hang. Khi ấy chắc họ sẽ chết hết. Nhưng đến chiều lũ ruồi biến mất.

- Chúng đi hết rồi! – Valia mừng rỡ nói.

- Chúng có đi hẳn đâu! – Karik chán nản nói – Mai chúng lại quay trở lại và cố xông vào hang. Anh biết rõ chúng nó lắm! Chúng nó đánh hơi thấy mấy thùng mật rồi!... Còn bây giờ chúng bay đi ngủ đó thôi.

Valia đề nghị:

- Hay chúng ta chát thêm đá vào cửa hang!

- Chuyện nhằm nhí! – Giáo sư nói – Phải tấn công chứ không phòng thủ.

Ông nhặt lấy cái giỏ diatômê ở dưới sàn, cầm một quả trứng đom đóm giơ cao trên đầu như một bó đuốc rồi chạy ra khỏi hang. Bọn trẻ kêu lên:

- Bác chạy đi đâu thế bác Ivan Germogenovich?
- Bác về ngay đây! Để bác lo thết đãi lũ mất dạy ấy một món!

Ánh lửa xanh thấp thoáng trong bóng đêm rồi biến mất.

- Bác ấy đi đâu thế nhỉ?
- Anh không biết nữa! Hình như bác ấy nghĩ ra được cách gì đó.

Khuya lắm giáo sư mới trở về hang có vẻ rất thỏa mãn.

Ông đặt cái giỏ xuống sàn, thở hển hển nói:

- Đó, bác mang về những quả bom! Mai ta sẽ giã cho lũ ruồi một trận.

Bọn trẻ xúm lại cái giỏ.

- Bom hả bác?
- Tuyệt thật.

Karik thận trọng thò tay vào giỏ lấy ra một cục màu xám.

Mặt Karik bỗng dài ra:

- Thế mà cũng gọi là bom! Những cái cục quái quỷ gì đó.

Bùn khô chứ gì. Có bao giờ bom lại thế này đâu!

Giáo sư cười âm lên.

- Cháu không thích ư? – Ông hỏi – Thế thì chỉ thiệt thôi!

Rồi cháu sẽ thấy ngày mai chúng tác động ra sao. Không kém gì bộc phá thực sự đâu.

Ivan Germogenovich đổ những cái cục đó ra khỏi giỏ rồi chia thành hai đồng. Ông đẩy cái đồng nhỏ cho Valia rồi nói:

- Valia! Cháu cầm lấy những cái này và đi với bác.

Giáo sư và Valia ra khỏi hang mang theo những quả bom.

Karik nghe thấy tiếng giáo sư:

- Cháu rải những quả bom của cháu quanh hang.

(1) Tên một vùng ở Viễn Đông Liên Xô.

Ian Lari

Những cuộc phiêu lưu kỳ lạ của Karik và Valia

Dịch Giả: Văn Trọng

Chương 16

**-TRẬN CHIẾN VỚI RUỒI
- NHỮNG CÁNH BUỒM KỶ LẠ
- MẮT Ở CHÂN
- CON RỆP KÉO ĐÀN VIÔLÔNG
- CƯỜI TRÊN LƯNG CON ÓC HOA**

Bùm! Bùm!

Bọn trẻ nhảy phắt xuống giường. Chúng dụi mắt nhìn nhau hoảng sợ.

- Anh Karik, cái gì thế?

- Anh không biết.

- Hay là bom của chúng ta nổ?

Trong hang ánh sáng xanh vẫn nhấp nháy như cũ. Vòm trần treo sát trên đầu. Những thùng mật màu trắng vẫn đứng thành hàng ở góc tường.

Bùm! Bùm! Bùm! – vách tường rung lên vì tiếng nổ. Ivan Germogenovich ngóc đầu dậy, ngáp dài, lấy tay dụi mắt và lẩm bẩm:

- À, à!... Hoạt động rồi!... Nổ rồi đó.

Ivan Germogenovich có bọn tre theo sau bước tới bên

chiến lũy ngăn ngựa lối vào hang. Ánh sáng ban mai lọt qua khe đá. Bãi cát vàng trước cửa hang phản chiếu ánh nắng mặt trời sáng lóa. Vững mật lấp lánh như vàng lỏng. Cái thùng trắng nằm lăn lóc một bên.

Các du khách phải nheo mắt lại vì ánh sáng chói. Giáo sư ngấm nhìn bầu trời xanh trong và nói:

- Hôm nay sẽ rất đẹp trời!

Valia thở dài:

- Thế thì ruồi sẽ rất nhiều, chắc sẽ còn nhiều hơn hôm qua.

Ivan Germogenovich xoa tay vui vẻ, an ủi Valia:

- Không hề gì! Chẳng bao lâu chúng sẽ còn ít hơn, ít đi nhiều lắm... Và nói chung bây giờ chúng không còn đáng sợ cho ta nữa.

- Sao vậy bác?

- Thế cháu không nghe thấy bom của bác nổ hay sao? –

Ivan Germogenovich ngạc nhiên hỏi.

- Cháu có nghe thấy – Valia nói – nhưng hình như ruồi chẳng sợ bom của bác chút nào. Cháu nhìn thấy bom nổ tung giữa đám ruồi mà chúng vẫn tĩnh khô.

Ivan Germogenovich thản nhiên vuốt râu nói:

- Cháu cứ đợi một chút, đừng vội! Ruồi trúng bom của bác chưa chết ngay đâu. Sau khi bị mảnh bom bắn vào, chúng

còn bò độ 5, 6 tiếng đồng hồ, rồi mới bắt đầu chết một cách rất lý thú... Cháu xem sẽ thấy rất hay!

- Thế những con ruồi kia đã bị thương rồi ạ?

- Chắc chắn như vậy! – Ivan Germogenovich trả lời đầy tự tin – Vì nếu bác không nhầm thì bom bắt đầu nổ từ lúc tinh mơ.

Valia rút một viên đá khỏi chiến lũy và ghé mắt nhìn vào lỗ châu mai vừa tạo thành, quan sát bãi trống.

Những con ruồi long lá xòm xòm đang bò trên đá. Chúng lại gần vũng mật, chen chúc nhau thò vòi vào đó. Một con rất béo, có cái bụng trắng đục trên thùng mật đỏ. Cái thùng lắc lư. Con ruồi sợ hãi bay lên, liệng vòng tròn, ngắm nghía cái thùng từ trên cao bằng cặp mắt lồi to tướng. Sau đó nó thận trọng từ từ đậu xuống cái thùng.

Đột nhiên nó dướn mình lên, lão đảo như say rượu. Chân khụy xuống. Nó gục xuống đất. Kéo lê cái đầu nặng nề trên cát rồi lịm đi. Nhưng đôi cánh xò ra hay còn hơi động đậy.

- Một chú rồi – Karik kêu lên.

- Thế chưa hết đâu! – Ivan Germogenovich nói – Cháu đợi xem còn chuyện nữa kìa.

Một lát sau giáo sư và bọn trẻ lại gần chiến lũy.

Trên bãi trống đã có vài con ruồi nằm lăn lóc. Một số hãy

còn đang động đậy, những con khác nằm xòe cánh ra, đầu chúi xuống cát.

Chúng bị phủ lên người, một lớp gì trắng trắng như sương muối. Còn con ruồi cạnh thùng mật thì trên bụng mọc ra một cái roi có gắn một cái mũ tròn ở trên đầu.

- Nó mọc ra cái gì thế bác? – Valia hỏi – Bác xem kia giống một cái nấm ấy.

- Thì đó chính là nấm empuza.

Đột nhiên cái mũ nấm rơi ra lăn xuống đất.

- Một cái nấm mới vừa đã trưởng thành - Ivan Germogenovich nói.

- Cái tên gì nghe thật buồn cười: “empuza” – Valia cười hì hì nói.

- Sao lại buồn cười? Bác chẳng thấy nó buồn cười tí nào cả. Từ lâu bác đã nghiên cứu nấm empuza. Đó là một người quen cũ. Nấm ăn thịt... một trong những loại nấm có ích nhất cho con người... nó giết ruồi... Đây, cái nấm mới vừa rơi xuống đất ấy sẽ nổ ra khi có con ruồi lại gần. Mảnh của nó là các hạt giống sẽ bắn trùm lên con ruồi; đồng thời ném ra một quả bom nấm mới để tiêu diệt những con ruồi khác.

- Thế nếu ruồi không lại gần thì sao ạ?

- Thì nấm empuza sẽ nổ ra!

- Thế nếu không phải ruồi lại gần mà là ong chẳng hạn thì nấm empuza có nổ không bác?

- Không, không nổ đâu.

- Như vậy nghĩa là nấm empyza không bắn vào ong?

- Những cái nấm này thì không. Nhưng có loại nấm khác hại ong. Nó rơi vào các tầng ong và làm chúng bị hư. Có nhiên đó không phải là loại nấm có ích, mà là còn rất hại nữa.

“Bùm”! Lại có tiếng nổ trên bãi trống.

Giáo sư thò đầu ra và nói:

- Thêm năm chú ruồi nữa! Chẳng mấy chốc chúng sẽ nằm thẳng cẳng.

Thật vậy, chẳng bao lâu cả bãi đất trống đã phủ đầy xác ruồi.

Con đường ra hồ đã được giải tỏa.

Sau bữa ăn trưa Ivan Germogenovich quyết định ra bờ hồ xem con tàu “Carabus” có ở nguyên chỗ cũ hay không, có bị gió cuốn đứt dây neo hay làm lật nghiêng không.

Ivan Germogenovich gom một đồng dây tơ nhện vác lên

vai giắt một mẫu đã nhọn vào thắt lưng rồi đi ra cửa hang.

- Nào, Valia, cháu đi với bác đi! Giúp bác một tay nhé.

- Cố nhiên là cháu sẽ giúp, miễn là...

- Miễn là làm sao?

- Miễn là không có con ruồi nào trên bãi trống...

- Không có và sẽ không có nữa đâu! – Ivan

Germogenovich đáp.

- Thế còn những con ruồi khác? Chúng sẽ bay đến thì sao?

- Không khi nào! Mà dù chúng có bay đến thì chúng sẽ chết ngay lập tức. Khắp bãi đất trống bây giờ được vãi đầy empuza.

Valia yên tâm đi ra cửa hang.

Karik nhảy xuống giường.

- Còn cháu ạ!

- Còn cháu thì cứ nằm đó đi cho mau hết bệnh. Hôm nay không có cháu thì bác và Valia cũng đủ rồi.

- “Không có cháu”? – Karik phẫn nộ nói – thế bác có biết buồm chính là gì không, buồm lèo là gì không?...

Cậu tuôn ra một tràng tiếng chuyên môn về thuyền ghe nghe lỏm được ở một anh thủy thủ dạo nào.

Giáo sư cười mũi:

- A, ghê thật! Một tay thủy thủ lão luyện kia!

- Cháu không là thủy thủ cũng chẳng lão luyện. Nhưng cũng hiểu biết đôi chút về thuyền bè – Karik hãnh diện đáp.

Giáo sư phẩy tay:

- Thôi được rồi, nếu đã thế thì bác cho đi. Có điều cháu phải cẩn thận hơn, đừng có để cái chân đau thêm.

Các khách du lịch ra khỏi hang. Ivan Germogenovich đi len lỏi giữa các xác ruồi chết và nói:

- Như là bãi chiến trường thực sự!

Valia cố đi vòng tránh những xác ruồi chết, mắt vẫn liếc nhìn chúng. Dẫu rằng ruồi đã chết rồi nhưng... cứ tranh xa chúng là hơn.

Đột nhiên Karik kêu lên:

Giáo sư và Valia vội ngoái lại.

Karik đứng cạnh một con ruồi to nằm xộc cánh ra.

- Cái gì thế, Karik?

Karik dùng cả hai tay nâng cánh ruồi trong suốt lên nói:

- Bác xem này! Cánh buồm đây! Bác hiểu cháu chứ?

Ivan Germogenovich vui mừng:

- Bác hiểu rồi! Cố nhiên, bác hiểu rồi!

Ông lại gần con ruồi, lúc lắc cái cánh nó rồi nói:

- Làm cánh buồm thì tuyệt lắm! Phải lợi dụng nó thôi!

Rút mẫu đá nhọn ra khỏi thắt lưng giáo sư leo lên con ruồi

cắt lấy cái cánh.

Cái cánh rơi xuống chân Karik. Karik nhặt lên ngắm nghía rồi nói:

- Một cánh thì ít quá. Chỉ đủ làm cho buồm lèo thôi. Chúng ta còn cần làm buồm cho cánh buồm chính.

Giáo sư nói:

- Được thôi! Sẽ đủ cho cả buồm chính!

Và ông khéo léo dùng mẫu đá nhọn cắt những cái cánh ném xuống dưới. Bọn trẻ nhặt lấy xếp thành một đống.

Cuối cùng Karik nói:

- Có lẽ đủ rồi ạ!

Họ xếp chồng những cái cánh lên nhau như những tấm sắt. Giáo sư buộc một đầu dây vào cái cánh cuối cùng, quăng dây lên vai và kéo cả khối nặng đó lại bờ hồ. kẻ lấy tay giữ những cái cánh vui vẻ nói:

- Đấy bác thấy không, cháu biết ngay phải cần những cánh buồm thế nào. Vừa nhìn thấy những cái cánh cháu hiểu ngay phải dùng chúng làm gì.

Ivan Germogenovich cười giễu cợt:

- Thôi mà, cứ khoe khoang mãi! Giữ nhưng cái cánh cho cẩn thận kẻo đọc đường đi rơi hết bây giờ!

Các khách du lịch khó khăn lắm mới chờ được đồng hành lý nặng nề đó tới bờ hồ.

Chiếc tàu Carabus vẫn đứng đưa trong vịnh nước êm ả. Cái mũi cong của nó phản chiếu trên mặt nước xanh lặng lẽ. Hai bên sườn tàu nằm gần ngang mặt hồ. Xung quanh cột buồm cao là những thùng mật màu trắng. Karik nói:

- Một con tàu chính cống. Chỉ thiếu có cánh buồm thôi!

Ivan Germogenovich nói:

- Cánh buồm sẽ có ngay bây giờ đây.

Kéo những cánh ruồi lên, các khách du lịch bắt tay vào việc treo cánh buồm lên.

Karik leo lên cột buồm rồi từ trên cao gọi xuống:

- Nào, đưa cánh lên đây cho cháu!

Công việc tiến hành thật sôi nổi.

Giáo sư chuyển những cái cánh cho Karik. Cậu buộc chúng vào cột buồm cái nọ ở cao trên cái kai. Chẳng bao lâu cả cột buồm chính phủ đầy những cánh buồm trong suốt.

Gió thổi vào cánh buồm kêu sột soạt. Cánh buồm

“Carabus” rung lên. Đột nhiên cọc buộc dây neo kêu răng rắc và gãy đôi ra. Valia kêu lên!

- Ôi chà!

Ivan Germogenovich không nói năng gì nhảy ngay xuống nước.

Karik từ trên cao hỏi vọng xuống:

- Cái gì xảy ra thế?

Không ai đáp lại cậu cả. Lách đầu qua những cái cánh cậu nhìn thấy giáo sư đang đứng, nước ngập tới thắt lưng mặt đỏ lên vì gắng sức, ráng kéo con tàu về phía bờ.

Karik hỏi:

- Nó tuột ra hả bác?

- Không phải, con ong vẽ gặm cái cọc làm nó gãy.

Ngạc nhiên qua Karik leo xuống boong tàu. Cậu hỏi:

- Con ong vẽ hả bác? Nó điên hay sao mà lại gặm cành cây?

- Không phải thế! – Ivan Germogenovich quấn đầu dây vào một gốc cây to, nói – Con ong vẽ không ăn cành cây, nó gặm để làm giấy, giấy cần cho ong vẽ để làm tổ.

Valia tròn mắt ngạc nhiên:

- Ong vẽ biết làm giấy hả bác?

- Đúng thế!... Tiện thể bác nói cho cháu biết rằng chính con ong vẽ đã dạy cho người ta cách làm giấy từ gỗ - Ivan Germogenovich đáp, rồi ông đọc cho bọn trẻ nghe cả một bài giảng dài về con ong vẽ, về gỗ, về những phát minh đã bị quên lãng từ lâu.

- Có một thời – Ivan Germogenovich kể - người ta chỉ biết làm giấy từ giẻ rách. Vào thế kỷ 18 nhà bác học Thụy Điển Jan kristian Sopher trong khi nghiên cứu con côn trùng đã

học được chúng cách làm giấy từ gỗ. Có một lần ông quan sát tổ ong vẽ và nhận thấy tổ ong làm bằng chất liệu giống như bìa các tông. Ông liền theo dõi công việc của ong vẽ và phát hiện thấy ong vẽ gặm những mẫu gỗ rồi chế tạo thành giấy rất tốt.

Vào thời đó chẳng ai chú ý đến phát minh của Sopher cả. Năm chục năm sau có một nhà bác học khác là Keler nhắc nhở cho mọi người biết về phát minh của Sopher và phải nói là ông nhắc nhở rất kịp thời. Dạo đó người ta đang thiếu giấy kính khủng, giẻ rách không đủ để làm....

Người ta thử làm giấy từ gỗ như con ong vẽ... Lúc đầu không thành công, nhưng sau thì đạt được kết quả. Kể từ đó trở đi hầu như toàn bộ giấy được làm ra từ gỗ.

Sau khignhe bài giảng xong, Valia nói:

- Trời ơi! Nghĩa là gần đây có ong vẽ. Thế thì ta phải làm mau mau về nhà thôi!

Ivan Germogenovich đồng ý:

- Ừ, cũng đến lúc phải về nhà thôi.

Các khách du lịch quay trở về hang.

Buổi sớm tinh mơ họ vắn nốt những thùng mật cuối cùng lên tàu, chuyển giường chiếu lên đó và mang theo những cái trứng đom đóm.

Karik gắn một cái trứng lên cột buồm làm hiệu.

Bây giờ cậu lảng xãng hơn ai hết.

Cậu chạy khắp tàu, la hét lên giọng thuyền trưởng:

- Ê! Ở phía mạn lái, cuốn lèo lại!

Valia rụt rè hỏi:

- Mạn lái là cái gì hả anh?

- Thì chỗ em đứng đó gọi là mạn lái!... Tức là đuôi tàu đấy mà. Nào, cuốn lèo lại.

- Thế lèo là cái gì hở anh.

- Lèo là cái dây đó.

Giáo sư rụt rè đề nghị:

- Thế sao không gọi đuôi tàu là đuôi tàu, lèo là dây có hơn không.

Karik cười nhạt:

- Tùy bác thôi. Như vậy cháu sẽ gọi kén cửa kiến lá là trứng kiến vậy.

Giáo sư ôm lấy đầu:

- Không, không! Không phải trứng mà là kén! Thôi được bác sẽ cố nắm cho được cái tiếng lóng hàng hải của cháu, chỉ xin cháu đừng có gọi kén là trứng.

Karik lại chạy loăng quăng khắp tàu. Cậu quát lên như sấm:

- Căng buồm lên! Thủy thủ về chỗ! Kéo còi hiệu lên!

Giáo sư kéo sợi dây neo, xếp lại cẩn thận ở đuôi tàu, Valia cuộn lèo lại.

Bây giờ tàu “Carabus” đã sẵn sàng chuyển viễn dương.

Kẻ nghĩ:

“Giá có một loại đại bác nổ chào trước khi rời bến thì hay...”

Nhưng tiếc rằng đại bác không có.

Karik đi lại trên tàu như thủy thủ từng trải, ngắm nghĩa đoàn thủy thủ và nhỏ nước miếng qua mạn tàu.

Giờ phút trang nghiêm đã đến.

Karik giơ tay lên cao:

- Chú ý!

Đoàn thủy thủ chăm chú theo dõi vị thuyền trưởng.

- Đi theo hướng Tây Nam, mở hết tốc lực!

- Thừa thuyền trưởng, xin tuân lệnh – Ivan Germogenovich gào lên, vui vẻ nháy mắt với Valia.

Valia buông lèo ra. Gió căng những cánh buồm.

Tàu Carabus rung chuyển lắc lư tựa như còn ngắm nghĩ xem nên bơi đi hay ở lại bến cảng, rồi từ từ rời bến.

Vị thuyền trưởng dững cảm hét lên:

- Mở hết tốc lực thẳng tiến!

... Gió thổi.

Những gợn sóng lăn tăn chạy trên mặt nước. Con tàu chòng chành trên sóng. Bụi nước ẩm áp bay vào mặt các nhà vượt biển. Con tàu băng lướt đi, rẽ nước hai bên mạn tàu.

Những con vật nào đó ngụp lặn xung quanh tàu “Carabus”. Chúng vượt qua con tàu nhảy lên khỏi mặt nước đùa giỡn như những con cá heo.

Một con vật trông giống như con thỏ có sừng hươu, mình hoàn toàn trong suốt bơi sát bên cạnh tàu rất lâu. Có thể nhìn thấy hết ruột gan người bạn đường kỳ lạ của tàu “Carabus” qua lớp vỏ trong suốt. Valia hỏi:

- Con gì thế bác?

Giáo sư đáp:

- Một loài bọ chết nước rất thông thường.

Valia đập cái que vào đầu con bọ chết nước. Nó biến mất. Một con gì đó rất giống cái tàu ngầm vượt ngang qua con tàu. Con vật bơi dưới nước mà trên mặt nước thấy được dấu vết của nó. Nó suýt lao vào tàu Carabus nhưng đến lúc cuối cùng lại ngoặt sang phải và biến mất. Valia hãi thì thầm:

- Con gì thế bác?

Ivan Germogenovich bình thản trả lời:

- Đó là con ốc rất thông thường!
- Con ốc hả bác?
- Ừ!
- Thế nó chuyển động thế nào ạ?

Ivan Germogenovich mỉm cười:

- Đó là một vấn đề rất khó đối với các nhà bác học. Tuy nhiên cuối cùng nó cũng được giải quyết mỹ mãn. Con ốc đi lại đầu chúi xuống nước. Giờ cái chân duy nhất lên, nó tiết ra mặt nước một chất nhầy để gắn nó vào mặt nước và trườn đi như cái bè.

- Thế thì làm sao nó nhìn được ạ?
- Nó nhìn rất tốt vì mắt nó nằm ở dưới chân.

Karik kinh ngạc:

- Thế thì lạ thật:

Ivan Germogenovich làu bàu:

- Hừ, thế thì có gì lạ? Chúng ta gặp những con vật không có miệng, những con vật nghe bằng chân, còn bay giờ thì ta thấy con vật nhìn bằng chân. Nhưng tất cả những cái đó chẳng có nghĩa lý gì so với điều bác có thể kể cho các cháu về những con vật kỳ quặc hơn... Tất cả những con vật này đều sống quanh ta. Đó hoàn toàn không phải là những con vật trong cổ tích của Anderson và anh em

Grim. Những con vật này tồn tại trong truyện cổ tích hay nhất, tuyệt diệu nhất. Chuyện cổ tích đó chính là ‘đời sống’... Nhưng thôi, bác hay đọc bài giảng cho các cháu nghe quá. Bác sợ các cháu lại nghĩ rằng bác đến để giảng bài chứ không phải để đưa các cháu về nhà. Tốt nhất là chúng ta hát bài gì đi!

Nhưng đề nghị này làm bọn trẻ phát hoảng. Các câu chuyện kể của giáo sư đôi khi cũng buồn tẻ nhưng còn có thể nghe được. Còn nếu Ivan Germogenovich hát thì... chỉ có điếc và câm mới nghe nổi ông thôi. Bởi vậy Karik và Valia chỉ sợ giáo sư cất tiếng hát (mà ông thì lúc nào cũng chực hát lên thôi). Chúng bắt đầu hỏi ông huyền thuyên mọi chuyện, bạ gì hỏi nấy:

Ông hăng giọng nói:

- Nào, hát nhé... E hèm! Thí dụ như bài “Hãy tiến lên”.

Nào... Một...

Valia vội vã hét lên:

- Ôi! Bác xem kìa! Cái gì ở dưới nước thế kia. To ghê quá! Tàu Carabus đi trên những khối đất rần ri nằm nghiêng trông chúng giống những cái tàu đắm.

Giáo sư nhìn xuống hồn nhiên nói:

- À, cái đó là thức ăn xưa kia của loài người đấy. Vô sò.

Thuở xa xưa trước kia những con sò này là thức ăn chính

của loài người cũng như bánh mì đối với chúng ta bây giờ vậy. Giờ đây chúng ta lại kinh tởm nhìn thứ bánh mì cổ xưa ấy.

Karik nói:

- Cháu không nghĩ con sò lại ngon hơn bánh mì!

Ivan Germogenovich đồng ý:

- Cháu nói phải, nhưng cũng rất tiếc là một khối lượng lớn thức ăn như vậy bị bỏ phí vô ích. Nếu tập trung những con sò ấy lại cũng được hàng triệu tấn.

- Nhưng không thể ăn thì bắt chúng làm gì?

- Ở nước Đức chẳng hạn, người ta bắt chúng nấu trong các chảo lớn và...

- Không lẽ người ta ăn chúng sao?

- Không!... Người ta nấu cho heo ăn... Heo ăn thức ăn này thì rất chóng béo, thịt lại mềm và ngon.

Câu chuyện ngưng một lúc. Nhưng mỗi khi bọn trẻ nghe thấy tiếng hắng giọng đầy đe dọa – Có nghĩa là giáo sư chuẩn bị cất tiếng hát – là chúng vội hỏi ông điều gì đó.

Cứ như vậy qua đi mấy tiếng đồng hồ.

“Carabus” căng hết buồm lướt đi băng băng. Nhưng mặt trời lên cao rồi thì gió lặng đi.

Bây giờ con tàu lười nhát lê đi trên ngọn sóng chết, chỉ hơi khể lác lư một chút. Những cánh buồm rũ xuống, vị thuyền

trưởng buồn rầu rĩ. Các khách du lịch ngồi trên mạn tàu thả chân xuống nước lạnh mát.

Những con vật dưới nước đầu giỡn trong làn nước rung rinh. Chúng chạy loăng quăng giữa khu rừng xanh ở dưới nước mọc nhô lên từ đáy hồ tăm tối.

Valia nằm dài trên boong. Cô thò đầu qua mạn tàu ngắm nhìn những bụi cây runh rinh dưới nước.

Cuối cùng con tàu đi hết khu rừng dưới nước. Bây giờ ở phía dưới tàu Carabus là đáy hồ với những núi đồi xám.

Những con rắn khổng lồ màu đỏ đang uốn khúc bò trên những sườn đồi. chúng đông đúc đến nỗi nhiều nơi đáy hồ tựa như màu đỏ.

- Trời ơi, nhiều quá! Chúng là những con gì thế bác?

- Culicida hyronomus... Nói giản dị thì đó là ấu trùng của muỗi giã chân. Mồi ăn hảo hạng cho các. Thức ăn yêu thích của tất cả lũ ca tép nhỏ.

- Tại sao gọi chúng là muỗi giã chân hả bác?

- Tại vì nó đốt và chân người làm người ta giã lên.

- Có nghĩa là tất cả muỗi đều là muỗi giã chân vì chúng đều đốt vào chân người ta cả. Thế mà cháu không biết!

- Không phải đâu! – giáo sư nói – Đó chỉ là tên gọi một loài muỗi thôi. Những loài muỗi khác lại có tên gọi khác.

- Sao hả bác? – Karik ngạc nhiên – Muỗi cũng có nhiều

loại ư bác? Thế mà cháu cứ tưởng muối nào cũng thế cả.

- Ô không đâu. Chúng có hàng trăm loài. Chỉ nội trong vùng chúng ta cũng đã có nào muối mắt, muối xét, muối mòng, muối sốt rét, muối thường... Thậm chí có cả muối tuyết nữa kia.

- Nó trắng như tuyết hay sao bác?

- Không phải! Gọi nó là muối tuyết vì nó sống trên tuyết.

- Chẳng lẽ mùa đông muối cũng sống được ạ?

- Cuộc sống có bao giờ dừng lại đâu dù mùa hạ hay mùa đông – Ivan Germogenovich đáp – Mùa hè thì có loài côn trùng mùa đông lại có loài khác. Thí dụ ta có thể gặp trên tuyết các loài bọ chết tuyết, giun tuyết, nhện tuyết, muối không cánh và rất nhiều loài khác nữa.

Valia e sợ nhìn những ấu trùng muối giãy chân hỏi:

- Thế muối nào cũng đốt cả hả bác?

- Ấu trùng muối không đốt. Thậm chí con muối giãy chân đã trưởng thành cũng không động đến cả người lẫn súc vật khác. Và nói chung muối ở ta đốt có nghĩa lý gì? Chích một chút! Chuyện vặt vãnh!

Ivan Germogenovich vuốt râu mỉm cười:

- Muối ở trên đảo Barbado đốt mới thực sự là đốt.

- Đốt ra sao ạ? Chắc đau lắm phải không? – Valia thì thầm.

- Khá đau đấy!... Có một trường hợp xảy ra như thế này: Ở thành phố Veraruxe có một bà bị hôn mê. Người ta tưởng bà ấy chết vì mặt trắng bệch ra, người lạnh toát. Họ bèn đặt bà ấy vào quan tài rồi để ở ngoài hiên.

- Thế rồi sao nữa ạ?

- Khi đêm tới một đám muối Barbado bay đến hiên nhà: Chùng đậu đầy người bà tưởng chết đó và đốt bà đau đau đến nỗi bà tỉnh lại và trong cơn hoảng hốt làm bật tung nắp quan tài, rồi cứ thế chạy ra đường phố với cái nắp quan tài trong tay.

- Thế sau này bà ấy không chết nữa ạ? – Karik hỏi.

- Đúng thế! Sau chuyện này bà ấy sống cho tới già.

Đột nhiên Valia nhảy lên và kêu to:

- Trời ơi! Bác xem kìa! Một con barbado đang bơi... Úi chà!

Ở dưới nước phải cạnh tàu có một con vật dài màu xám đầu rất to đang bơi vút qua. Nó giống như được chấp lại từ những mẫu khác nhau. Cái đuôi rộng giống như ba cái lông gà trống ve vẩy nhanh kinh khủng.

Chốc chốc con vật lại dừng lại, căng mình ra như sợi dây đàn rồi bỗng phồng mình lên rất mau. Phồng lên đến hết cỡ rồi nó bèn phóng ra phía sau một luồng nước rất mạnh, luồng nước đẩy nó lên cứ như một cái tên lửa.

- Ấu trùng của chuồn chuồn đấy! – giáo sư nói.

Karik tự lự nói:

- Giá ta sử dụng nó thay cho động cơ nhỉ?

Giáo sư bật cười:

- Ta không kham được động cơ đó đâu! Các cháu ạ, ấu trùng chuồn chuồn là con vật rất nguy hiểm. Nó tấn công cả cá nhỏ và ăn thịt chúng. Thế mà một con cá nhỏ so với chúng ta thì to bằng cả co voi.

- Mẹ chuồn chuồn của nó kia rồi! Bác xem kìa, nó đi đâu thế kia?

Một con chuồn chuồn đầu to mắt lồi khép cánh vào lưng bám vào một thân cây mọc gần dưới nước bắt đầu bò xuống đấy, đầu chúc xuống dưới. Karik ngạc nhiên hỏi:

- Nó làm sao thế? Muốn tự tử à?

Valia ngắm con chuồn chuồn, nghĩ ngợi một lát rồi ngập ngừng nói:

- Chắc là nó đi thăm con của nó. Nhớ con quá nên lại thăm. Đơn giản vậy thôi.

Giáo sư cười âm lên và nói:

- Đơn giản hơn và chính xác hơn là thế này: chuồn chuồn xuống nước để đẻ trứng.

Valia nói:

- Úi cha, trông nó dễ sợ quá!

Ivan Germogenovich phản đối:

- Sao cháu lại nói thế, nó rất đẹp đấy chứ! Không phải vô cớ mà người Đức đặt cho nó cái tên rất nên thơ “thiếu nữ dưới nước”, còn người Pháp thì gọi chuồn chuồn là “cô gái”.

Lúc này có một đợt sóng lan trên mặt hồ. Cánh buồm reo phàn phật. Phía sau đuôi tàu nước vỗ ì ầm. Karik kêu lên:

- Tất cả về chỗ!

- Xin tuân lệnh thuyền trưởng! – Ivan Germogenovich đáp.
Và con tàu lại rẽ sóng lao đi.

Tàu Carabus hơi lượn quanh những hòn đảo phẳng màu xanh. Đó là những chiếc lá hoa súng dày dặn.

Cuối cùng tàu Carabus đi tới vùng nước trống.

Karik đưa tay lên che nắng chói nhìn ra xa.

Cậu nhìn thấy bờ hồ đây sương mù tím ở xa sau mặt hồ xanh lấp lánh dưới ánh mặt trời. Bờ gần như hòa chung với nước. Những đám mây trắng bồng bênh trên dải đất xanh lơ.

Khi Karik đã quen mắt nhìn, cậu trông thấy ở mãi chân trời một vệt mỏng manh như cái đanh ghim. Trên đầu có một vật rung rinh giống như là lông tơ màu đỏ.

- Kia rồi! Ngọn hải đăng của chúng ta. Bác Ivan

Germogenovich ơi, bác lái chếc về phía bên phải đi.

Thế... thế... thêm chút nữa! Kéo mạnh lèo phải! Nửa đi!
Nửa đi! Đủ rồi! Cứ giữ như vậy đi!

- Xin tuân lệnh – giáo sư gào lên.

Tàu Carabus lao thẳng về phía bờ. Đột nhiên khắp xung quanh vang lên những âm thanh. Khắp mặt nước và bầu trời tiếng hát ngân vang.

Karik sợ hãi nhìn quanh, vội vàng từ cột buồm xuống boong tàu.

Giáo sư nheo mắt nghiên đầu đắm chiêu lắng nghe tiếng nhạc kỳ diệu.

Tựa hồ như có hàng ngàn cây đàn violông và Sáo đang dạo lên một khúc hát đơn giản nhưng rất du dương.

- Đây – giáo sư thở dài nói – thuở xa xưa chàng Ôđixê huyền thoại cũng bơi trên biển như thế này và các nữ thủy thần đã hát xung quanh con tàu của chàng.

Karik hỏi:

- Vậy là các thủy thần đang hát đó ư bác?

Ivan Germogenovich nói:

- Không phải đâu. Các nữ thủy thần là những cô gái huyền thoại ở trên biển mê hoặc các khách đi đường bằng tiếng hát của mình. Còn những con vật lúc này đang hát đơn giản chỉ là những con rệp nước. Âm nhạc của nó êm ái thật đấy chứ?

Valia nói:

- Rất êm ái.

Giáo sư nói:

- Quả thật là những con thú hung ác hát hay thật.

- Ác thú ư bác?

- Chính vậy. Vì đó là những con rệp nước Corici. Một lũ kẻ cướp phạm ăn, tuy vậy thật tài năng như các nữ thủy thần trong thần thoại.

- Thế chúng hát bằng cách nào ạ? Chẳng lẽ rệp biết nói hay sao?

Ivan Germogenovich nói:

- Chúng hát bằng chân. Một chân trước của con rệp được có lông cứng... Con rệp vuốt cái chân trước thứ hai lên những cái lông cứng này như kéo vĩ đàn violông và tạo nên âm nhạc.

Karik và Valia muốn thấy những con rệp kéo violông.

Nhưng dù chúng có nghiền cổ tìm kiếm cũng không thấy được những con rệp nước đâu cả.

Những con rệp nước Corici đang ngò ở đâu đó trong khu rừng dưới nước.

Trong khi đó con tàu Carabus vẫn căng buồm lướt đi về phía bờ dốc thoải đang hiện ra mỗi lúc một gần hơn.

Đã thấy những viên đá nhô lên khỏi mặt đất và ở đôi chỗ

có những bãi bồi màu vàng.

Khu rừng cỏ ven bờ trông mỗi lúc một rõ hơn.

Karik hỏi:

- Chúng ta sẽ cạp bờ vào đâu ạ?

Ivan Germogenovich đưa mắt nhìn bờ rồi đáp:

- Vào chỗ nào cũng được. Gần hơn hay xa hơn một chút bây giờ cũng chẳng quan trọng lắm. Đằng nào chúng ta cũng sẽ phải đi bộ.

Valia thở dài:

- Chẳng lẽ phải đi bộ ư? Ôi chao, cháu chán ngấy chuyện đó rồi!

Ivan Germogenovich nói:

- Không sao đâu, cháu Valia ạ! Chịu khó một chút. Bác hy vọng là cuộc du lịch của ta rồi thế nào cũng kết thúc. Bác cũng muốn mau mau về nhà. Các sinh viên trường đại học đang đợi bác. Sắp có các kỳ thi đến nơi rồi!

Đột nhiên giáo sư phá lên cười:

- Giả sử như các sinh viên của bác nhìn thấy bác trên chiếc tàu bằng lá sồi này với những cánh buồn bằng cánh ruồi thì không biết họ nói sao nhỉ. Bất cứ ai trong bọn họ cũng có thể cho bác vào túi áo gilê hoặc giắt vào thắt lưng. Ha ha ha!

... Lúc đó vào khoảng buổi trưa.

Đang lướt qua những hòn đá, tàu Carabus nhẹ nhàng đi vào bờ, khẽ lắc lư trên gợn sóng lăn tăn.

Các khách du lịch lên bờ.

Câu cột hải đăng nhô lên sau khu rừng gần nhất.

Karik ngoái lại nhìn. Cậu buồn bã trông theo con tàu

Carabus, vẫy tay từ giã và thở dài náo nuột:

- Vĩnh biệt! Carabus! Đừng quên người thuyền trưởng của mày nhé!

Valia nói:

- Thế mà cháu cứ nghĩ là ta sẽ đi tàu đến tận cây hải đăng.

Ivan Germogenovich nhún vai:

- Cháu nghĩ thế thật vô bổ!

- Thế tại sao chúng ta lại chất lên tàu nhiều thức ăn đến thế?

Karik phẫn nộ:

- Sao em lại hỏi thế? Ngộ lỡ gặp bão thì sao? Ngộ nhớ ta rơi vào một tàu lá mọc trên mặt nước trôi thì sao? Lúc đó em lấy gì mà ăn?

Ivan Germogenovich nói:

- Đúng lắm! Khi đi đường cần phải biết phòng xa. Chẳng thà sau đó phải vứt bỏ những thứ dư thừa, còn hơn là chết đói.

Chừng hai ba tiếng đồng hồ sau đó, giáo sư và bọn trẻ an vị ở chỗ bìa rừng và ăn uống no nê.

Ivan Germogenovich đứng dậy, lấy cánh hoa chùi râu ria và tay rồi nói:

- Nào, bây giờ chúng ta...

Giáo sư không nói hết câu. Ông ném vội cánh hoa, chạy nhanh nhẹn như một chú bé lên một ngọn đồi gần đó.

- Thế đó! – Ông ngẩng lên cao nhìn và nói – Tốt lắm! Rất tốt! Tuyệt diệu!

Bọn trẻ cũng ngẩng đầu lên.

Những con vật lông lá nặng nề đang bay trắng những cánh rừng trong thư thủy tinh lướt trên khu rừng.

Bác Ivan Germogenovich đang ngắm nhìn chúng chăng?

- Ong vẽ! – Karik nói:

- Không phải ong vẽ mà là ong hoa! – Giáo sư chữa lại.

Những con ong hoa màu vàng sẫm bay lượn trên khu rừng cỏ rậm rạp. Chúng vo ve hạ xuống những cái cây kỳ lạ có cái mũ màu đỏ tía hoa là thay cho vòm lá. Những con ong đậu lên những cái mũ ấy, loay hoay trong đó rồi bay vọt lên bay về phía ngọn hải đăng và biến mất ở đó. Hẳn

là chúng đã hạ xuống đất.

Giáo sư nắm lấy tay bọn trẻ, nhìn chăm chú vào chúng rồi nói:

- Thế nàu các cháu ạ! Bác vừa nghĩ ra một kế hoạch rất táo bạo... Chúng ta sẽ đi tiếp bằng cách bay trên con ong hoa.

Bọn trẻ sợ hãi bước lùi lại.

- Ong hoa?... Cháu.... Cháu không muốn bay trên ong hoa đâu. Cháu sợ chúng lắm – Valia nói.

Giáo sư quàng vai Valia:

- Cháu đừng sợ! Hoàn toàn không có nguy hiểm gì cả. Ngay cả ấu trùng của bọ dừa yền cũng bay trên con ong hoa mà ong có làm gì nó đâu.

- Hay ta bay trên con ong thường có hơn không? – Karik hỏi.

Giáo sư lắc đầu:

- Không được, không thể bay trên ong thường được. Chúng sẽ lôi ta về tổ ong và ta sẽ chết ở đó. Còn con ong hoa sẽ đưa ta đến ngọn hải đăng. Hình như tổ của nó ở đấy. Các cháu có nhìn thấy không, chúng nó đều bay về đó cả. Bởi vậy ong hoa thích hợp cho ta chứ không phải ong thường.

Valia lắc đầu quày quạ:

- Không, dù thế nào cháu cũng sợ lắm! Cháu...

Ivan Germogenovich ngắt lời cô:

- Này, cháu khoan đã! Bác sẽ kể cho cháu nghe tỉ mỉ ấu trùng bọ dừa đi du lịch trên lưng con ong hoa ra sao. Lúc ấy chắc cháu sẽ hết sợ.

Giáo sư ngồi xuống đỉnh đồi, để bọn trẻ ngồi sát bên và bắt đầu kể:

- Bác tha thiết đề nghị các cháu đừng lẫn lộn bọ dừa yếm với bọ dừa thán năm. Đó hoàn toàn không phải là một loại. Con bọ dừa yếm có đặc điểm kỳ lạ... Hầu hết côn trùng đều có ba lần biến hóa: trứng nở ra ấu trùng, ấu trùng thành kén, rồi kén nở ra côn trùng. Nhưng con bọ dừa yếm lại có bốn lần biến hóa? Trứng, ấu trùng, triungulina, rồi ấu trứng, kén và bọn yếm trưởng thành. Các cháu nhớ nhé: Triungulina! Chính con ấu trùng triungulina này chỉ có ăn ong mật thôi... Làm sao nó tìm đường đến tổ ong?... Ai chỉ đường cho nó đến chỗ ong ở? Ai mang nó lên tổ ong?

- Chắc là mẹ nó! – Valia nói.

Ivan Germogenovich cười nhạt:

Trông mong vào mẹ thì không xong rồi. Khi ấu trùng chui ra khỏi trứng thì thông thường mẹ của nó đã chết rồi... Để rơi vào tổ ong sống nương nhờ ở đó hoàn toàn, ấu trùng

triungulina phải leo lên bông hoa nắp ở đó chờ ong tới. Khi con ong vừa đậu và bông hao, thì ấu trùng triungulina bám ngay vào gấu áo lông lá của con ong, bám chắc vào đó cho tới khi con ong về đến tổ. Cháu hiểu chưa, Valia? Còn bây giờ cháu thử nghĩ mà xem: một con triungulina xuân gốc nào đó không sợ bay đi trong không trung nữa là cháu.

Valia thở dài:

- Thì bởi vì nó là con triungulina! Nó lại xuân gốc nữa..

Karik nói:

- Thôi em đừng có nhút nhát như thế nữa! Nếu ta không bay trên con ong hoa thì đành phải đi bộ. Có thể ba tuần cũng có khi hàng tháng. Lại còn chưa biết sẽ xảy ra những chuyện gì nữa. Dọc đường có thể gặp hàng ngàn nguy hiểm mới nữa. Một con bọ cánh cứng nào đó chén chúng ta hay một con sâu nào đó dẫm bẹp. Cũng có thể con bướm nào đó hút chúng ta xuống vực. Thế thì thà bay trên con ong hoa còn hơn! Vả lại... thiếu niên tiên phong đâu có được nhút nhát.

Valia giọng run run nói:

- Thôi được! Thì bay trên con ong hoa vậy! Phải leo lên bông hao nào đây?

- Đây này! Lên cái quả cầu to tướng đang đung đưa ở trên

cao kia kài. Đó là hoa cỏ ba lá đỏ. Loại hoa ưa thích của ong hoa.

Ivan Germogenovich và bọn trẻ leo lên thân cây cao vút tới bông hoa màu đỏ tím hoa cà rồi nấp vào sau những cái ống chứa trong mình một giọt mật trong tinh khiết.

Valia thì thầm hỏi:

- Liệu ong hoa sắp tới chưa?
- Làm sao anh biết được? – Karik cũng thì thầm đáp lại.

Giáo sư khẽ rít lên:

- Có im đi không?

Họ ngồi như vậy hơn một giờ đồng hồ.

Cuối cùng có tiếng cánh đập vù vù trên đầu họ. Một cái bóng to che khuất bầu trời tựa như có đám mây phủ lên mặt trời.

Valia nép sát vào anh. Tim đập mạnh. Chân tay run rẩy.

Cố muốn nói điều gì đó nhưng không thốt nên lời. Giáo sư nói rất nhỏ:

- Chuẩn bị!

Valia xiết chặt tay Karik.

Những cái cánh hùng mạnh quạt vù vù ngày càng mạnh hơn. Một con ong hoa xù xì long lá liệng vòng rồi hạ xuống như tấm da gấu. Bọn trẻ nghe thấy tiếng khàn khàn của giáo sư:

- Nắm cho chắc nhé.

Chúng bám tay vào đám lông và lập tức bay vọt lên cao.

Ian Lari

Những cuộc phiêu lưu kỳ lạ của Karik và Valia

Dịch giả: Văn Trọng

Chương 17

- MẢNH ĐẤT KỶ LẠ
- GIÁO SƯ CHIẾN ĐẤU VỚI CON BƯỚM
- NHỮNG CUỘC PHIÊU LƯU CỦA KARIK VÀ VALIA TRONG HÒM GỖ DÁN
- CON BƯỚM ÉGOPHOR QUÝ GIÁ
- GIÁO SƯ BỊ ĐÓNG HÒM
- TRÊN ĐƯỜNG VỀ THẾ GIỚI CŨ

Gió làm các khách du lịch nghẹt thở. Mặt đất đung đưa rồi biến mất. Giáo sư hét lên:

- Giữ cho chắc!

Bọn trẻ chỉ thoáng nghe thấy tiếng ông. Tiếng âm âm đều đều của cán hong và tiếng gió rít làm át mọi tiếng động khác.

Đầu tiên con ong bay cao trên mặt đất. Sau đó nó có vẻ bị nặng quá hay là có thể bị đau nữa. Ba cặp tay bám chặt lấy đám lông, ba cặp chân cứ mỗi lúc rẽ ngoặt lại thúc vào bụng nó và ngực nó.

Con ong hoa bắt đầu bay vật vã từ bên này qua bên kia,

chắc là muốn ném các hành khách không mời xuống.
Nó hạ thấp dần, vừa bay vừa lắc mình nhưng không sao
rũ bỏ gánh nặng được.
Valia chóng mặt, tim thất lại.
Giáo sư sợ hãi ngó chừng cô.
Chỉ cốt sao cho cô bé tội nghiệp giữ cho cánh đừng tay ra!
Đột nhiên con ong đập cánh mạnh hơn nữa.
Gió rít ù tai các khách du lịch.
Con ong hoa như một mũi tên lao xuống dưới.
Karik thoáng nghĩ:
“Thật là đáng tiếc nếu nó hạ cánh sớm quá. Ít ra cũng phải
được nửa đường thi tốt!”
Mặt đất mỗi lúc một gần hơn nhanh chóng.
Giáo sư và bọn trẻ co chân lại để khi hạ xuống đặt chân
lên vật gì cứng rắn.
Những ngọn cây của rừng cỏ mỗi lúc một gần hơn.
Và bây giờ những cái va chạm mạnh, một cái, hai cái, ba
cái...
Một cái va nữa và các khách du lịch bắn ra khỏi khoang
ngồi trải nệm êm, rơi thẳng xuống đất.
Bọn trẻ và giáo sư bị lăn tròng lộn qua đầu teen một bãi cỏ
êm ái màu xanh lo có những mô đất và đồi núi cũng êm
như vậy.

Cuối cùng khi lộn một vòng sau chót giáo sư bay tay vào bờ cạnh một tảng đá to và nhẵn.

Ivan Germogenovich đứng dậy. Ông vịn tay vào bờ cạnh tảng đá, vừa rên rỉ vừa tập tễnh đi xung quanh nó. Ông sờ mặt đá nhẵn nhụi và bằng phẳng giống như một cái cối xay đá, miệng lằm bằm:

- Kỳ là thật! Cái gì thế này nhỉ?... Ở kia có một tảng đá cũng tròn ye hệt... Lại thêm một tảng đá thứ ba và thứ tư...

Giáo sư khó khăn lắm mới trèo lên được một tảng đá và nhìn ngắm xung quanh mình. Trước mắt ông là một mảnh đất kỳ lạ. Nó giống như một bàn cờ. Những con đường cái dài màu xanh chạy cắt nhau từ cạnh này sang cạnh kia. Ông cúi xuống tảng đá tròn kỳ lạ, xem xét thật kỹ bề mặt màu đen bóng láng của nó và đột nhiên phán đoán táo bạo hiện lên trong đầu ông. Giáo sư đập tay vào trán:

- Cái cục áo! Mình đang đứng trên cái cục áo!... Còn mặt đất hình bàn cờ và con đường cái màu xanh là... chính là... Ô! Các cháu ơi! – ông gọi Karik và Valia lúc ấy đang ngồi trên mô đất kẻ sọc ô vuông hoa bóp cạnh sườn và đầu gối bị đầu – Các cháu ơi! Chúng ta gần như ở nhà rồi! Đây là cái áo khoác của bác.

Bọn trẻ sung sướng nhảy hết cả lên:

- Thế cái hôm?... Cái hôm với bột thuốc làm lớn trở lại? –
Valia nóng nảy kêu lên.

Giáo sư đứng bên cạnh cái cúc áo chăm chú quan sát vùng phụ cận của chiếc áo. Ông tìm chiếc sào có khăn đỏ. Nhưng không thấy cây sào đâu cả. Ivan Germogenovich nhún vai:

- Lạ thật... Lạ quá đi mất!

Ông nhìn kỹ một lần nữa và bỗng thấy cây cột khổng lồ nằm dưới đất. Một đầu dẫn đi mãi tít xa về phía tây. Rừng cây giãn ra và đường thẳng phân ranh giới kéo dài mãi về nơi xa thẳm, hòa vào đường chân trời màu xanh.

- Nó đổ xuống rồi! Đồ kẻ cướp! Nó đổ xuống đây mà! Chắc mới đổ cách đi độ mười phút.

Bọn trẻ đồng thanh hỏi:

- Cái gì đổ hả bác?

- Cột hải đăng... Nhưng chẳng hề chi. Chúng ta đã đến nơi rồi. Cái hom phải ở đâu đây... Ở bên cạnh cột hải đăng. Các cháu hãy đi theo bác nào!

Giáo sư phấn khởi chạy theo cái ve áo nhảy qua những cái khuyết và vấp vào những sợi chỉ. Karik lóc cóc chạy theo sau.

Đến chỗ gấu áo mọi người dừng lại cả. Khu rừng cỏ đang rì rào ở phía trước.

Xuyên qua những khoảng trống của cánh rừng họ nhìn thấy một tòa nhà màu vàng.

- Hoan hô! – Bọn trẻ sung sướng nắm tay nhau chạy bổ về phía cái hòm.

Giáo sư cũng chạy lại, vừa thở hổn hển vừa xoa tay xúc động nói:

- Thế đấy! Thế đấy! Cuối cùng đã chấm dứt mọi khổ đau! May mà chúng ta không sợ con ong hoa! Tuyệt thật! Giá như đi bộ thì chúng ta không thể đến cái hòm sớm hơn thế được! Các cháu thấy đấy, cây hải đăng chỉ đổ chỉ một vài phút trước khi chúng ta hạ xuống đất!... – Đúng thế! Dững cảm – tức là hạnh phúc!

Giáo sư xoa tay lên vàng trán hơi ròi xúc động nói:

- Như vậy, các cháu ơi! Một phút sau đây chúng ta sẽ trở lại to lớn như bình thường. Ở bên bức tường của hòm gỗ này cuộc du lịch đầy nguy hiểm gian truân của chúng ta đã kết thúc. Chúng ta đang đứng bên ngưỡng cửa của thế giới rộng lớn. Nhưng trước khi từ giã cái thế giới nhỏ bé này bác muốn nói với các cháu đôi lời... Các cháu đã nhìn thấy được rất nhiều điều trong ngày qua. Nhưng nói thật với các cháu các cháu chỉ nhìn thấy một phần nhỏ xíu của cái thế giới nhỏ bé này. Các cháu chỉ mới có đọc vài dòng trong quyển sách lớn có tên gọi là “thiên nhiên”. Và bác

phải nói là những dòng này chưa phải là những dòng hay nhất đâu. Trong quyển sách “thiên nhiên” còn có những trang khác, đọc nó thì không sao dứt ra được.

Các cháu tạm thời chỉ thấy một mẫu tí xíu của thế giới kề cận ta... Thế giới này nhỏ bé, không dễ nhận thấy. Thế nhưng nó lại là một bộ phận rất quan trọng của thế giới rộng lớn mà ta sống trong đó. Đời sống của nó gắn chặt với đời sống của chúng ta... Ít ra thì cũng chặt chẽ hơn nhiều so với sự hiểu biết của nhiều người.

Trong thế giới nhỏ bé này chúng ta có bè bạn và cũng có kẻ thù.

Tất cả ta cần phải biết rõ.

Rồi một lúc nào chúng ta còn trở lại đây. Chúng ta sẽ đến với một đoàn thám hiểm lớn trang bị từ đầu đến chân và sẽ chiếm lĩnh cái thế giới còn ít được nghiên cứu này.

Để làm cuộc viễn chinh đó ta chẳng cần tới chất lỏng làm bé người lại. Chúng ta sẽ đến với các ống kính hiển vi với kiến thức rộng lớn và kinh nghiệm của nhiều nhà bác học.

Sự kiên nhẫn là vũ khí của chúng ta.

Nhưng chúng ta sẽ nói kỹ hơn về chuyện này lúc đã trở về nhà rồi. Còn bây giờ chúng ta phải lo chuyện cấp bách nhất hiện nay: lớn trở lại bình thường.

Ivan Germogenovich bước lại bức tường của hòm gỗ dán.

Ông dòm vào cửa sổ duy nhất, vui vẻ xoa tay nói:

- Mọi vật còn nguyên. Chui vào thôi, từng người một các bạn nhé. Các hộp đựng chặt bột làm lớn trở lại ở góc bên phải. Tiến hành đi thôi.

Karik và Valia theo nhau chui vào cửa sổ.

Giáo sư đỡ cho chúng vào và đã định chui theo đột nhiên một con bướm lấp lánh như có anh kim loại đậu trên thành hòm gỗ dán.

Đó là một con bướm rất nhỏ, chỉ lớn hơn giáo sư vài lần thôi.

Ivan Germogenovich ngược nhìn con bướm và đứng lặng người đi.

- Con bướm Ecophor sâu bướm câu ôliu – Ông thì thầm, cảm động đến nghẹn thở.

Ivan Germogenovich nép người vào thành hòm gỗ dán, hồi hộp căng thẳng như một người đi săn thấy con mồi quý hiếm ở gần.

Con Ecophor không để ý gì tới giáo sư, bò trên thành hộp qua trước mắt ông.

Tim Ivan Germogenovich đập mạnh.

- Đứng lại! – Ông hét to nhảy lên chộp lấy cánh con Ecophor. Con bướm cố giutwj ra và cả hai cùng lăn xuống đất.

Con Ecophor giãy giụa, đập cái cánh còn tự do, đập chân vào ngực giáo sư. Nhưng Ivan Germogenovich không buông nó ra.

Ông nằm dưới đất bị con bướm đè lên nhưng vẫn ráng sức lực cố giữ lấy con mồi quý giá.

Ông quên hết mọi chuyện trên đời.

Điều đó cũng dễ hiểu thôi.

Trong tay ông là con Ecophor cây ôliu – loài sâu bướm nhậy rất hiếm ở vùng này, người đại biểu nhỏ bé nhất của bộ bướm cánh vẩy.

Làm sao mà con bướm chuyên sống ở vùng ẩm áp lại có ở đây, trên thành hòm gỗ dán – điều này giáo sư không kịp nghĩ tới. Ông chỉ nhớ một điều: bộ sưu tập phong phú của ông trong hàng ngũ bướm thuộc họ sâu nhậy có đủ loại bướm phơi cánh dưới kính: cắn thảm, sâu bướm lúa, sâu bướm anh đào, sâu bướm sơn trà... nhưng đến nay vẫn còn thiếu con Ecophor – cây ôliu.

Bây giờ thì trong bộ sưu tập của ông sẽ có!

- Thôi mà, làm gì mà hăng thế! – Ivan Germogenovich cố thuyết phục con bướm bướng bỉnh đang kéo lê ông trên mặt đất, quyết thoát ra bằng được.

- Thôi... đủ rồi mà... Thôi đi mà.

Trong khi Ivan Germogenovich vật lộn với con bướm sâu cây ôliu Ecophor thì Karik và Valia đi tới góc phải của hòm gỗ, nơi đặt hộp thuốc lớn trở lại.

Dần dần chúng quen mắt với bóng tối mờ mờ.

Chúng nhìn quanh căn phòng trống rỗng với những bức tường trần trụi.

Ánh nắng xuyên qua chéch cửa sổ tròn rọi lên sàn. Những hạt bụi vàng quay lộn trong dải nắng và tia nắng giống như con đường sống động. Valia nhìn quanh nói:

- Ở đây cũng vui đấy chứ, anh Karik?

Karik không đáp. Cậu bước tới góc hòm để cái hộp trắng to như cái rương trên đó có phủ một lớp giấy dầu. Karik nói:

- Đây rồi!

Cậu leo lên cạnh hộp, gõ chân trần vào tường như đánh trống và chìa tay ra cho Valia.

- Nào, em leo lên đây.

Svl lêu lên và ngồi xuống bên Karik.

Karik hết sức xô cái nắp giấy dầu, khom mình xuống cái hộp và nói:

- Em hãy ăn và lớn trở lại đi!

Valia nói:

- Thế chúng ta không đợi bác Ivan Germogenovich hay sao?

- Không... Em biết thế nào không? Chúng mình lớn trở lại trước bác ấy đi. Em thử nghĩ mà, lúc ấy sẽ thú vị lắm.

Chúng to lớn rồi còn bác ấy thì vẫn bé tí.

- Được rồi, em đồng ý đấy! – Valia nói.

Cô nhanh nhẹn thò tay xuống dưới tấm giấy dầu lấy ra một nắm bột óng ánh như muối clorua Kali.

Cô đưa tay lên môi, mở miệng ra rồi đột nhiên hạn tay xuống quay lại hỏi Karik.

- Thế cần phải uống bao nhiêu để lớn trở lại?

- Càng nhiều càng tốt!

- Thế nhờ chúng ta lớn quá đi thì sao?... Con gái mà cao như cái tháp thì chẳng hay ho gì!

Karik bình tĩnh đáp:

- Không sao, cứ ăn đi! – Nếu có lớn quá thì lại uống chất lỏng làm nhỏ lại cho cân. Thế thôi. Xem này, anh ăn đây. Thế đó.

Và Karik bỏ một nắm bột vào miệng.

- Xong rồi.

Valia nuốt một nắm bột rồi nhăn mặt nói:

- Chật lỏng làm bé lại ngon hơn...

- Đâu có! Cả bột cũng được đấy chứ... hơi chua chua.

Karik nhảy xuống sàn và kéo chân Valia.

- Bây giờ phải chạy mau ra khỏi chỗ này.

- Sao vậy? – Valia hỏi.

- Bởi vì ở đây sắp trở nên chật chội đối với chúng ta.

- Tại sao chật chội?

Karik phát cáu:

- Tại sao, tại sao mãi! Bởi vì chúng ta sẽ biến trở lại thành người lớn... Ồi chà! – Karik kêu lên vì cần phải lười.

Đầu cậu va vào trần.

Tiếng gậy rỗng rỗng vang lên và cái hòm vỡ tan.

Cậu nhắm mắt lại, lấy tay dụi rồi lại mở mắt ra.

Valia đang đứng trên mặt cầu.

Cô vẫn thế, không thay đổi chút nào. Nhưng mọi vật xung quanh thì hoàn toàn khác hẳn: những cánh rừng xanh thì biến thành những đám cỏ bình thường. Một cây sào mảnh mai đầu có buộc mảnh giẻ đỏ đã bạc màu vì nắng đang nằm trên cỏ. Những con muỗi lại trở thành con muỗi.

Valia nói:

- Sướng thật! Anh nghĩ mà xe, bây giờ chả còn sợ muỗi nữa... Đập tay một cái là nó tiêu luôn.

Karik vẻ lo lắng ngắt lời cô:

- Khoan đã, thế cái hộp thuốc đâu rồi?

Chúng nhìn xuống chân.

Những mảnh hòm gỗ dán lăn lóc trên cỏ. Giữa đồng mảnh gỗ àny là cái hộp bị lật úp, ở bên cạnh là mẩu giấy dầu nhỏ xíu. Gió cuồng lớp bụi trắng bay trên cỏ.

- Đó chính là thuốc bột làm lớn trở lại! Karik hoảng hốt thét lên, nhào xuống bắt các hạt bụi.

Nhưng đã muộn rồi.

Valia lo lắng hỏi:

- Bây giờ biết làm sao đây? Thế bác Ivan Germogenovich sẽ mãi mãi nhỏ bé như vậy hay sao? Không khéo chúng ta dẫm bẹp bác ấy rồi cũng nên.

Karik quát mắng cô:

- Thì em đừng có lảng xãng! Chưa biết chừng chính em dẫm bác ấy rồi.

Valia đứng sững một chỗ. Karik ngồi xồm xuống, xòe tay như cái lược rẽ đám cỏ mát rượi ra.

Nhưng tất cả chẳng mang lại kết quả gì.

Valia nói:

- Anh Karik ạ, chắc bác ấy ở gần đây và nghe thấy tiếng

chúng ta gọi! Anh hãy nói để bác ấy tự bước ra.

Karik đồng ý:

- Phải đấy!

Cậu tìm thấy trong đám gỗ vụn một mảnh ván n hỏ và
nhấn nhụi, phủi hết bụi rác ở trên rồi đặt nó lên một chỗ
bằng phẳng. Sau đso cậu nói nhỏ nhưng rành rọt:

- Bác Ivan Germogenovich ơi! Bác có nghe thấy chúng
cháu nói không? Bác hãy bước ra bãi trống này. Đây, nó
đây này! – Cậu gõ ngón tay lên miếng gỗ - Bác đừng sợ
chúng cháu không động đậy đâu.

Mấy phút trôi qua.

Bọn trẻ ngồi không động đậy, cúi đầu ngó xuống mảnh
ván.

Đột nhiên trên mảnh gỗ dán màu vàng xuất hiện một cái gì
như con muỗi mắt.

- Bác ấy đó! – Valia thở ra nói.

- Khoan đã – Karik thì thầm – em đừng có thở ầm ầm như
máy hơi nước ấy. Không khéo làm bay bác ấy khỏi tấm
ván mắt.

Karik nín thở cúi sát xuống mảnh gỗ.

Cậu nín thở chăm chú theo dõi nhân vật nhỏ xíu đang
chạy tới chạy lui trên bờ cạnh vụn, Karik lấy tay che miệng
nói:

- Đúng bác ấy, bác Ivan Germogenovich của chúng ta đó.

Valia thì thầm:

- Xem kìa, xem kìa! Anh thấy không, bác ấy đang động đậy cái tay kìa... Chẳng lẽ chúng mình cũng đã từng bé tí vậy ao?

Karik đáp:

- Thậm chí còn bé hơn nữa ấy chứ. Đừng nói chuyện nữa. Ngồi im đi.

Valia thậm chí ngưng thở.

Khi tất cả đều im lặng, bọn trẻ nghe thấy tiêm chiếm rất nhỏ - còn nhỏ hơn cả tiếng muỗi.

- Bác ấy nói cái gì đó! – Karik thì thầm và ghé sát tai vào miếng ván.

- Bác ấy nói gì vậy?

- Chịu không sao hiểu được!

Trong khi đó giáo sư nhảy từ miếng ván xuống đất và biến mất trong đám cỏ.

- Bác ấy đi rồi!

- Đi đâu thế?

- Chắc có việc cần. Cứ ngồi đợi đi.

Một lát sau ông lại xuất hiện. Lần này không chỉ có một mình ông. Valia nói:

- Xem kìa! Xem kìa! Có con gì đó tấn công bác ấy kìa.

Bọn trẻ khom mình trên miếng ván nhưng dù chúng đã căng mắt ra nhìn vẫn không sao hiểu nổi được: chính bác Ivan Germogenovich lôi con bướm đi hay con bướm lôi bám lấy ông không cho ông lên mảnh ván.

Con bướm đập cánh giãy giụa làm giáo sư ngã lăn ra.

Valia nói:

- Chúng ta phải giúp không có cái con bướm chết tiệt này ăn thịt bác ấy mất.

Giáo sư vùng vẫy ở bờ miếng gỗ dán vừa lí nhí kêu gì đó.

- Anh Karik! Anh có nghe thấy không?... Đó là bác ấy kêu: “Giúp tôi với! Giúp tôi với!”.

Valia chìa tay phía con bướm. Karik cản em lại:

- Khoan đã, hình như bác ấy nói cái gì đó nữa!

Nhưng Valia đã tóm lấy con bướm, vung tay ném nó đi chỗ khác. Sau đó cô nhấc tấm ván có giáo sư lên sát tận mắt nhìn rồi nói:

- Hình như bác ấy bực tức điều gì đó! Chắc là con bướm làm bác ấy một trận tơi bời.

Giáo sư giơ tay cao lên trời, chạy lăng xăng trên miếng ván và nói lí nhí gì đó. Ông lấy tay ôm đầu, dậm những cái chân nhỏ xíu. Valia nói:

- Bác đừng sợ! Nó không đụng đến bác nữa đâu. Cháu giết nó rồi!

Nhưng điều đó không làm giáo sư dịu đi. Ông lại vung tay mạnh hơn nữa và hình như còn nhỏ nước miếng mấy lần. Thấy rõ Ivan Germogenovich giận dữ lắm. Valia an ủi giáo sư:

- Thôi được rồi! Để cháu tìm nó và giã nát nó ra cháu sẽ cho nó biết bắt nạt những người nhỏ hơn thì sẽ bị trừng trị ra sao.

Nghe thấy những lời đó, Ivan Germogenovich ôm lấy đầu bước loạng choạng rồi đột nhiên nhảy lên tưng tưng vừa la hét chiêm chiếp dữ dội đến nỗi Karik hiểu ngay rằng giáo sư có điều gì quan trọng muốn nói. Valia hét lên:

- Cháu sẽ dẫm nát nó ngay bây giờ.

Karik thì thầm nói

- Em đừng có hét lên thế! Em làm bác ấy điếc mất thôi.

Bác ấy bé lắm mà. Thôi, đưa bác ấy cho anh.

Karik nâng niu giáo sư xuống lòng bàn tay rồi đưa sát lên tai. Cậu nghe thấy tiếng nói yếu ớt của Ivan

Germogenovich:

- Ecophor, con Ecophor độc nhất!... một cái mẫu hiếm như vậy!... hiếm như vậy!....

Karik thì thầm:

- Bác ấy nói về con Ecophor gì đó!

Valia khẽ đáp:

- Đó chắc là tên gọi thuốc bột đó. Mà thuốc bột thì chẳng còn gì nữa...

Karik nhìn vào lòng bàn tay chậm rãi nói từng lời:

- Bác Ivan Germogenovich ơi, biết làm sao bây giờ? Gió cuốn tất cả chỗ bột thuốc đi mất... Chúng cháu đâu có lỗi...

Rồi cậu lại đưa bàn tay lên sát tai.

- Cái đó không sao cả! – Ivan Germogenovich nói lí nhí rất khó nghe – Trong phòng thí nghiệm của bác còn vài gam thứ bột đó... Đưa bác về nhà... Nhưng trước hết phải tìm con Ecophor đã... Nó ở đây thôi... Trên cỏ đó...

Karik hỏi:

- Thế Ecophor là cái gì ạ?

Ivan Germogenovich lí nhí nói:

- Ecophor là con bướm thuộc nhó sâu nhậy... chỉ có ở miền nam thôi... Ở miền này những con bướm ấy cực kỳ hiếm thế mà Valia lấy mất của bác... Bắt nó phải tìm lại ngay.

Karik nói:

- Này Valia, đi tìm Ecophor. TỰ em đã ném cái cửa hiểm ấy đi thì bây giờ lo mà kiếm lại.

Valia cúi xuống, sờ soạng và túm lấy cánh, giờ cao con bướm đã gần chết lên.

- Có phải con này không bác? – Karik vừa hỏi vừa chỉ vào con bướm.

Ivan Germogenovich vui sướng reo lên:

- Đúng nó đấy! mang nó về nhà cho bác. Có điều bác xin các cháu cẩn thận hộ cho... đừng có chập hai cánh lại với nhau.

Karik hỏi:

- Về nhà chúng cháu phải đi theo hướng nào ạ?

- Cháu cứ đi thẳng đến cái ao đừng rẽ đi đâu cả. Sau cái ao cháu sẽ thấy đường cái về thành phố. Chỉ có một con đường về thành phố thôi mà.

Karik ngắt một chiếc lá mã đề rất to, khéo léo cuộn lại thành cái phễu rồi thận trọng đặt xuống đáy phễu nhà bác học vĩ đại Ivan Germogenovich Enotov. Cậu nói với Valia:

- Nào, bây giờ thì chạy về nhà thôi. Nhưng em cẩn thận đấy, đừng có làm mất con Ecophor.

- Khoan đã... Chúng ta cứ trần truồng thế này về thành phố sao được!

Karik tỏ ý coi thường:

- Cần quái gì!

Valia nói:

- Karik, không, em không đi thế này đâu! Kỳ lắm!

Karik ngạc nhiên:

- Sao lại kỳ?

- Tại vì em gầy quá! Xương sống xương sườn cứ phòi ra hết thế này thì người ta cười cho.

- Không sao đâu, ta chạy thật nhanh vào.

Valia lắc đầu lia lịa:

- Dứt khoát không được, phải mặc quần qao vào đã.

Valia nhặt cái áo sơ mi nhàu nát ở dưới đất rồi khoát lên mình.

- Có gì khác hình nộm. Em thử tự ngắm mình xem có ra cái gì không?

Cái áo sơ mi của Ivan Germogenovich. Valia mặc dài đến tận gót. Ống tay áo thì đến đầu gối. Nhưng dù sao cũng có quần áo. Valia xắn tay áo lên và vận áo sơ mi như cái váy.

Valia không để ý đến sự chế nhạo của Karik, hỏi cậu:

- Thế còn anh thì sao? Anh cũng lấy cái quần áo nào của bác Ivan Germogenovich mà mặc vào chứ!

Karik đành phải mặc cái quần dài của giáo sư vào.

Cậu kéo cái quần lên tận cổ. Valia tán thưởng:

- Rất đàng hoàng!

Karik bơi trong hai ống quần. Cậu đi được vài bước thì vấp ngã. May mà cậu kịp giơ cao cái tay đang nắm giáo sư ở trong. Nếu không thì có lẽ đã tuột mất hoặc đè bẹp Ivan Germogenovich rồi.

- Phải xắn quần lên! – Valia khuyên anh và giúp cậu sửa sang lại.

Karik làm theo như vậy.

Cuối cùng việc chuẩn bị đã xong.

Karik cầm lấy tay em và cả hai tựa như đã hẹn trước, đồng thành cất tiếng hát:

Hãy tiến lên – Kèn đang gọi lên đường.

Hỡi các bạn trẻ dũng cảm.

Hãy ngẩng cao đầu và chân đi đều bước.

Như những đại bàng cánh lướt trời mây.

Phía sau cái ao là con đường trải nhựa thẳng tắp như mũi tên. Con đường dẫn về phía thành phố.

Ian Lari

Những cuộc phiêu lưu kỳ lạ của Karik và Valia

Dịch giả: Văn Trọng

Chương Kết

**- CUỘC TẤN CÔNG BẤT NGỜ
- MÔN SINH VẬT HỌC DÙNG ĐƯỢC VIỆC
- TRỞ LẠI NHÀ
- NIỀM VUI VÀ NỖI XÚC ĐỘNG CỦA GIÁO SƯ
ENOTOV
- NHỮNG LỜI ĐÒN ĐAI HOANG ĐƯỜNG VỀ VOI
VÀ RUỒI**

Khi Karik và Valia bước vào đường phố thì trời đã tối. Những ánh lửa vàng chiếu sáng trên cửa sổ các căn nhà. Đường phố vắng tanh. Ở đâu rất xa có tiếng trẻ con la hét. Chắc hẳn chúng đang chơi trò kỵ binh Kozak đuổi bọ cướp. Một vầng sáng đèn điện màu xanh lơ chiếu xuống khu vườn rầm rập mang tên “Vườn quốc tế cộng sản”. Tiếng ca nhạc âm vang, những cái đu kêu cọt két. Mọi người đang cười nói ầm ĩ trong vườn. Tiếng chuông reo vui vẻ và tiếng kèn vang lên như vẫy gọi. Karik lắng nghe rồi nói:

- Có cuộc vui ở vườn hoa. Như vậy hôm nay là ngày nghỉ.

Valia hỏi:

- Thế chúng mình mất tích hôm nào?

- Lâu lắm rồi.

Valia thở dài:

- Chắc độ hai tuần lễ. Thế mà cứ tưởng như mấy năm trôi qua.

Vườn hoa cách nhà không xa lắm. Valia đề nghị:

- Chúng ta chạy đi nào!

- Đồng ý!

Nhưng chúng vừa mới chạy được mấy bước thì từ dưới cổng một ngôi nhà lớn có một con chó tai rách, chân cong, lông lá xù xì nảy xổ ra.

Nó sủa vánh lên, lao vào Karik và Valia định cắn chân chúng.

Karik ném một hòn đá vào con chó. Con chó rít lên cụp đuôi lại lẩn vào trong cổng. Có ai đó hét lên ở trong cổng.

- Ê, anh đánh con Tuzik của tao thế?

Cánh cổng kẽ cọt két.

Một đám trẻ con chạy ra phố.

Karik và Valia dừng lại.

Một tay giữ quần cho khỏi tụt xuống, tay kia nắm gói lá trong có giáo sư giơ cao lên trên đầu. Karik nói:

- Đừng để cho Tuzik của các cậu cắn người.

Bọn trẻ tiến lại gần vây chặt lấy Karik và Valia. Một thằng bé mặc áo ghi lê, đút sâu hai tay vào túi tận khuỷu hông hỏ nhỏ nước miếng ngấm Karik và Valia từ đầu đến chân. Nó hỏi giọng nhạo báng:

- Người nào thế này? Ở đâu ra những người thế này trong phố của ta nhỉ?

Valia rụt rè nói:

- Chúng tôi là khách du lịch!

Bọn trẻ ồ lên cười. Một đứa kêu lên:

- Nó theo mẹ du lịch ở ngoài chợ ấy!

- Ấy, sao lại nói thế? Đây là con gái của chính bà hải cẩu bị trôi giạt trên mảnh băng cùng với những người trú đông đấy mà.

- Làm gì có chuyện ấy! Nó du lịch dưới gầm bàn ấy mà!

Karik cau mày. Cậu ghéch một chân lên trước rồi nói:

- Nào, có tránh ra không thì...

- Không thì sao?

- Lúc đó mày sẽ biết.

Bọn trẻ bắt đầu giựt áo sơ mi trên người Valia và quần dài trên người Karik.

Valia thút thít khóc:

- Thôi đi nào, chúng tôi cần về nhà ngay. Chúng tôi vắng

nhà đã lâu rồi.

Thằng bé mặc ghi lê hỏi:

- Chúng mày ở đâu về thế?

- Chuyện ấy không liên quan gì đến mày! – Karik nói.

- Nhất định có liên quan chứ. Ở vườn rau nhà tao vừa bị mất hai hình nộm: một hình nộm mặc áo sơ mi, còn hình nộm kia mặc quần dài!

Bọn trẻ cười cồ cả lên. Một đứa hét to:

- Này các cậu ơi! Lôi chúng ra vườn rau để đuổi chim đi.

Karik dừng cảm nói:

- Nào, cứ thử xem nào!

Cậu giơ nắm tay có giáo sư ở trong, trợn mắt hét lên một tiếng khủng khiếp:

- Microgaster Nemorum!

Bọn trẻ ngơ ngác nhìn nhau.

Valia hét lên:

- Triungulina!

Karik, rít qua kẻ răng:

- Carabus!

Một đứa trong bọn trẻ kêu lên sợ hãi:

- Trời ơi! Mấy đứa điên!

Và cả bọn kéo nhau chạy tản đi mất.

Trong bóng tối thấp thoáng những vạt áo trắng, bên phải

bên trái tiếng đóng cửa ầm ầm.

Trong chớp mắt đường phố lại vắng tanh.

Karik thở hổn hển nói:

- Đấy, em thấy không, môn sinh vật học cũng có lúc dùng được việc cho ta đấy chứ... Còn bây giờ phải chạy mau về nhà để khỏi gặp ai nữa.. Có lẽ chúng mình cũng giống như hình nộm thật đấy.

Karik và Valia chạy như bay, bên tai gió rít vù vù. Nhà cửa, vườn tược, đường phố - tất cả đều lướt qua như trong phim chiếu bóng.

Bọn trẻ theo đà chạy lao vào trong sân nhà. Valia thở hổn hển hỏi:

- Anh không đánh mất bác Ivan Germogenovich đấy chứ?

Karik thận trọng hé mở gói lá ra.

- Bác ấy vẫn còn đây, đang ngồi!

Sân nhà không một bóng người.

Bọn trẻ ngẩng đầu, nhìn rất lâu vào những cửa sổ đèn sáng tầng hai.

Qua rèm cửa thấy bóng ai đó – bà hay là mẹ - đi từ cái bàn đến tủ bát đĩa. Valia thì thầm:

- Đang chuẩn bị ăn chiều.

Karik nói:

- Thế thì chúng ta đã về đúng bữa! Đi nào!

- Chao ôi! Anh Karik! Em sợ lắm... Mẹ sẽ mắng cho một trận.

- Thế mà cũng nói! Chẳng lẽ mẹ đang sợ hơn con ông về ư? Bọn trẻ xô đẩy nhau chạy lên cầu thang, dừng lại trước căn hộ số 39.

Karik vội vã ấn chuông màu trắng. Tiếng chuông vang lên sau cửa.

Sau chừng nửa phút – bọn trẻ tưởng chừng như hàng thế kỷ - nghe thấy tiếng bước chân vội vã. Cái xích cửa kêu loảng xoảng. Cánh cửa mở ra.

Mẹ đứng trên ngưỡng cửa.

- Các con đấy ư? – mẹ kêu lên và òa ra khóc – Các con yêu quý của mẹ, cho mẹ ông lấy nào!

Mẹ hôn các con chùn chụt và xiết chặt chúng trong vòng tay. Valia vùng vẫy kêu lên:

- Mẹ ơi, khoan đã nào! Mẹ làm bẹp bác Ivan Germogenovich mắt.

Mẹ càng khóc to hơn và nói:

- Valia ơi, con làm sao thế?

Karik nghiêm trang nói:

- Khoan đã mẹn, mẹ đừng có khóc. Tốt hơn là mẹ hãy đưa cho con một cái ly nhỏ sạch.

- Một cái ly nhỏ?

Karik gật đầu.

- Đúng thế! Để con đặt bác Ivan Germogenovich vào đó, không thì con sợ đánh rơi bác ấy mất.

Mẹ đập hai tay vào nhau:

- Trời ơi, cả hai đưa điên mất rồi! Làm sao thế hả trời?

Xô vào những cái ghế, hát chúng ngã xuống sàn, mẹ chạy lại bên máy điện thoại nhắc ông nói lên, giọng đầy nước mắt:

- Xe cấp cứu! Nhanh lên! Ngay lập tức. Cái gì thế? Địa chỉ nào cơ chứ? À, địa chỉ của chúng tôi ấy à?

Karik giằng lấy ông nói từ tay mẹ rồi nói:

- Khoan đã mẹ, bác ấy chỉ cần một cái ly thôi mà mẹ gọi cả một cái xe cấp cứu... Cái đó có ích gì? Rồi bác ấy sẽ lạc trong xe và lang thang cả năm trời trong đó mất... Tốt nhất mẹ đưa con cái ly nhỏ.

Mẹ sợ hãi bước lùi lại. Bà sực nhớ ra là đối với người điên thì phải theo ý họ, không nên làm họ giận dữ. Bởi vậy bà lẳng lặng lấy cái ly ở trong tủ ra đưa cho Karik, mặt đầm đìa nước mắt.

Bà nén thở chờ đợi xem Karik sẽ làm gì.

Trong khi đó cậu bé trải cái lá mã đề đã nhàu nát ra, đặt cái ly nằm nghiêng rồi nói:

- Bác Ivan Germogenovich ơi! Bác chuyển sang cái lâu đài

pha lê này đi!

Đột nhiên mẹ nhìn thấy trên mặt lá có một “con sâu” đi hai chân chạy rất nhanh vào trong cái ly.

Karik từ từ nâng cái ly đứng trở lại rồi đặt lên bàn.

- Bác ở đó có tiện không ạ? Cậu hỏi rồi sau đó ghé sát tai vào miệng ly.

Trong ly có tiếng chiêm chiếp. Karik nói:

- Vâng ạ! Cháu sẽ đậy chiếc khăn sạch lên lâu đài pha lê và đút một nhúm bông vào cho bác làm đệm. Bây giờ bác cứ nghỉ đi.

Mẹ mỉm cười qua hàng nước mắt:

- Bây giờ thì mẹ hiểu rồi. Lại một trò chơi mới chứ gì. Thế còn con sâu mà con bỏ trong ly là con gì vậy?

Karik tức giận:

- Con sâu à? Mẹ nói hay thật đấy!... Sao mẹ dám gọi nhà bác học là con sâu?

Mẹ cười vui:

- Mẹ hiểu rồi, trong trò chơi của con thì gọi nó là nhà bác học chứ gì.

- Không phải trong trò chơi mà trong cả nền khoa học của thế giới... cũng không phải là “nó” mà là “bác ấy”.

- Thôi được, đưa mẹ xem nào!

Mẹ cúi khom mình nhìn vào cái ly. Bà tưởng sẽ trông thấy

một con côn trùng nào đó. Đột nhiên bà kêu thất thanh:

- Con vật... hình người!

Karik nói:

- Không phải là vật hình người đâu mẹ ạ. Đó là vị giáo sư của chúng ta, bác Ivan Germogenovich. Bác ấy chế ra một chất lỏng biến bác ấy thành bé lại như vậy. Chúng con cũng đã được biến thành hổ như vậy. Sau đó chúng con ăn một thứ bột kỳ diệu và lớn trở lại. Nhưng thứ bột đó không đủ cho bác Ivan Germogenovich. Tuy nhiên ở trong phòng làm việc của bác ấy thì vẫn còn thứ bột đó. Chúng con bay agiờ sẽ đưa bác ấy lại đó để bác to trở lại.

Mẹ kinh ngạc nghe bọn trẻ nói và cuối cùng hiểu ra rằng các con bà không bị điên. Bà nói:

- Các con ạ, nhưng mà căn nhà của bác Ivan

Germogenovich được công an niêm phong lại rồi. Chúng ta sẽ phải đợi tới sáng. Con nói với bác ấy như vậy đi.

Karik nói rõ nhưng rành rọt tất cả những điều đó giáo sư nghe. Ivan Germogenovich vui vẻ lí nhí nói:

- Không sao đâu cháu Karik ạ! Bác ở đây cũng tốt chán...
Ta sẽ đợi đến sáng mai.

Karik ngẩng đầu lên nói với mẹ:

- Chúng ta sẽ đợi đến sáng.

Trong cái ly có tiếng chiêm chiếp.

Karik lắng nghe rồi nói:

- Mẹ ngồi xuống đây đi. Bác Ivan Germogenovich bảo con kể lại cho mẹ nghe hết mọi chuyện...

Mẹ ngoan ngoãn ngồi xuống.

Karik háng giọng, chậm rãi kể lại những cuộc phiêu lưu kỳ lạ của ba khách du lịch trên mặt đất và dưới mặt đất, trên mặt nước và dưới mặt nước, giữa trời và đất, trong không khí, trong rừng cây trên núi và trong các hang động. Và cả ba người trong câu chuyện kể đã lập nên những chiến công: họ đã chiến đấu dũng cảm, đã bơi trên biển, bay trong không trung và chui xuống những hang sâu tối đen.

Mẹ vừa nghe Karik kể vừa lắc đầu sụt sịt khóc.

Đôi khi mẹ cũng cười vui, nhưng thường thì mẹ lặng người không dám thở, mở to mắt vì hồi hộp sợ hãi. Mẹ lấy khăn tay chùi nước mắt rồi nói:

- Các con tội nghiệp của mẹ! Các con phải trải qua biết bao nỗi gian truân khổ sở. lát nữa bà về nghe chuyện bọn con chắc sẽ kêu trời lên vì ngạc nhiên.

Karik nói:

- Mẹ à, con nghĩ không nên kể cho bà nghe về những cuộc phiêu lưu của chúng con.

Mẹ suy nghĩ một lát rồi mỉm cười:

- Con nói có lý – mẹ nói – bà già yếu rồi, nghe những

chuyện như vậy chắc là có hại. Mẹ sẽ nói với bà là các con ở chơi đằng bác Pjotr Andrejevich... Bây giờ các con muốn ăn gì nào?

Valia nói:

- Mẹ ơi, bây giờ thì bọn con ăn hết mọi thứ, gì cũng ngon cả.

Mẹ lo tíu tíu. Tiếng chén bát khua vang. Lửa reo vui trên bếp hơi.

Trong khi bọn trẻ tắm rửa thay quần áo, mẹ dọn thức ăn lên bàn. Trên bàn có món trứng rán với giăm bông, thịt gà luộc để nguội, rau xà lách, phó mát và một núi bánh mì thơm tho mềm mại.

Mẹ đứng trước tủ đồ ăn lương lự hồi lâu rồi mở cánh cửa tủ bằng kính, lấy ra một chai rượu sẫm có hàng chữ vàng ở trên đề "Rượu vang". Mẹ nói:

- Thôi cũng được. Nhân dịp này cho các con uống một chút vang pha với nước nóng cũng không sao.

Khi các món ăn đã dọn xong, mọi người ngồi xuống quanh bàn.

- Thưa bác Ivan Germogenovich! Xin mời bác ngồi vào bàn! – Karik nói và trịnh trọng đặt chiếc ly có giáo sư ở trong khoảng giữa chiếc đĩa ăn của cậu và của Valia.

Karik cắt một mẫu phó mát và bỏ vào trong ly rồi nói:

- Xin mời bác ăn.

Trong ly có tiếng chiêm chiếp.

- Bác ấy xin bánh mì đấy! Làm sao mời bác Ivan Germogenovich uống rượu vang được bây giờ?

Karik đứng phắt dậy kêu lên:

- Con biết rồi, chúng ta đổ rượu vào cái vỏ đạn.

Cậu chạy vào phòng lấy ra một cái vỏ đạn súng trẻ con bằng giấy. Mẹ rót một giọt rượu vang vào đó rồi Karik thận trọng đặt nó xuống đáy ly.

Một lát sau mỗi người ăn uống rất vui vẻ.

Karik nâng cái ly nước nóng co hòa chút rượu vang lên và nói:

- Cháu xin chúc sức khỏe bác Ivan Germogenovich!

Valia kêu lên:

- Chúc mừng cuộc du lịch của chúng ta!

Mọi người chạm cốc rồi cùng nhau ăn uống.

Giáo sư cũng không bỏ phí thời gian. Ông ăn phở mát và uống rượu vang.

Một lát sau mọi người đi ngủ.

Karik và Valia thở đều đặn trên giường nệm trắng tinh.

Giáo sư cuộn mình trong miếng bông ngủ ngon lành.

Lần đầu tiên sau nhiều ngày, giấc ngủ của họ mới trở lại bình yên.

Không có gì đe dọa họ nữa.

Ngày hôm sau Ivan Germogenovich ngồi trong phòng làm việc của mình như không hề có chuyện gì xảy ra.

Mười phóng viên chụp ảnh giáo sư ghi vào sổ tya những cuộc phiêu lưu kỳ diệu của ông.

Ít lâu sau trong một tạp chí nọ in một bài báo tuyệt diệu cùng với ảnh của giáo sư kể về mọi chuyện này.

Có ai đó tung tin đồn tựa như giáo sư Enotov học được cách biến con voi thành con ruồi. Sau đó người ta lẫn lộn lung tung lại nói rằng: “Ông ta làm con ruồi thành con voi”(1).

Nào ai biết được! Biết đâu chẳng có một ông giáo sư làm con ruồi thành con voi. Nhưng tôi không biết gì hết nên chẳng dám nói. Bởi vì tôi không thích viết về những chuyện mà chính mắt tôi chưa thấy bao giờ.

Dịch theo nguyên bản tiếng Nga

(Nhà xuất bản Thiếu Nhi Leningrat 1957)

Chú thích:

(1) Trong tiếng Nga có thành ngữ: “Làm con ruồi thành con voi” ý nói sự việc bé xíu ra to. Ở đây tác giả có ý đùa nghịch chơi chữ. (ND)

HOÀN TẤT